

NEW YORK TIMES BEST SELLERS

KAUI HART HEMMINGS

Trang Dương dịch

KHÔNG CHỒNG TÔI VẪN SỐNG

Mẹ đơn thân - con đường không thể và không được phép gục ngã

1980
BOOKS
HÀNG ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG



KHÔNG CHỒNG TÔI VẪN SỐNG

Tác giả: **Kauai Hart Hemmings**

Dịch thuật: **Trang Dương**

Nhà xuất bản: **NXB Lao Động**

Ebook: **Cuibap**

Nguồn text: **Waka.vn**

CÙNG TÁC GIẢ

Khả năng - *The Possibilities*

Những người thừa kế - *The Descendants*

Tuổi trẻ - *Juniors*

Cuốn sách này là một tác phẩm hư cấu. Bất kỳ những sự kiện lịch sử, những người thật hoặc những địa danh có thật nào được nhắc tới đều được sử dụng với tư cách là tình tiết hư cấu. Các danh tính, nhân vật, địa danh, và sự kiện khác đều là sản phẩm của trí tưởng tượng của tác giả, và bất kỳ sự trùng hợp nào với những sự kiện hoặc địa danh hoặc con người, còn sống hay đã khuất, đều hoàn toàn là ngẫu nhiên.

Dành tặng Ellie

Cậu con trai 22 tháng tuổi của tôi chuyên bị một thằng bé 3 tuổi không nói được tiếng Anh bắt nạt đẩy ngã sấp mặt xuống từ đỉnh cầu trượt ở Khu vui chơi Cow Hollow. Bố mẹ nó không nói tiếng Anh, cả những đứa con của họ cũng vậy. Tôi nghĩ họ là người Đông Âu hoặc thậm chí là Trung Quốc. Ở đó có 3 đứa trẻ khác đang ném đá và bố mẹ chúng chẳng hề quan tâm! Khi tôi cố gắng nói chuyện với họ về chuyện ném đá, họ chỉ mỉm cười và nói, “Không được sao?” Tôi biết cách hành xử như thế là do ảnh hưởng từ yếu tố nền văn hóa, nhưng điều đó thực sự khiến người ta phát điên lên được. Cảnh sát có thể làm điều gì đó về chuyện này không? Hay tôi nên gọi Cơ quan Nhập tịch???

- Renee Grune

Bài viết đăng trên Câu lạc bộ Làm Mẹ San Francisco

Chế Biến Một Cuốn Sách

Buổi chiều chứa đựng lời hứa hẹn rằng nó sẽ sớm trôi qua. Một tia nắng vàng đồng rơi xuống qua những đám mây, không khí trở nên lạnh sắc hơn, và những chiếc đèn pha halogen từ những chiếc xe hơi trên phố Fell and Oak khiến khu vui chơi nhỏ sáng lên như sân khấu. Mele Bart đang nhai hạt điều đựng trong chiếc cốc in hình nhân vật hoạt hình Dora và quan sát con gái cô chơi trên chiếc cầu trượt màu hồng.

Ellie, một sai lầm tuyệt vời, đã được hai tuổi rưỡi. Thật kỳ diệu. Mele còn nhớ lúc đưa cô bé về nhà từ bệnh viện, cái đầu bé nhỏ của bé còn chưa vừa với tấm đệm hỗ trợ của ghế ngồi xe hơi. Mele liên tục nhìn lại phía sau trong sự cảnh giác. Hai ngày trước cô rời khỏi căn hộ một mình và giờ thì cô đang quay lại cùng với một đứa bé.

Trong những tuần đầu tiên, có những lúc Ellie khóc và khóc, cô bé luôn lắc đầu quầy quậy, khi đó Mele chỉ muốn ném cô bé ra ngoài cửa sổ. Cô khóc theo con, tự hỏi cuộc đời của một bà mẹ đơn thân sẽ trở nên như thế nào, khi mà tình yêu của cuộc đời cô đã đá cô để quay lại với tình yêu của cuộc đời anh ta. Nhưng giờ đây, khi cô nhìn con gái mình, cô tự hỏi trước khi có con bé thì cuộc đời thậm chí có gì là tốt đẹp. Cô đã có những gì? Cô đã làm gì trong suốt thời gian đó? Xem phim, ăn sáng muộn, viết truyện ngắn, nấu ăn cho những người phụ nữ, tổ chức tiệc tối cho những người phụ nữ mà họ dường như cũng chẳng đáng quý mến là mấy.

Tuy nhiên, điều đó không giảm bớt sự phẫn nộ của cô đối với gã người yêu cũ nói dối như cuội của mình.

Ellie đang tự nói chuyện với mình trên xích đu bằng lớp xe – cô bé có vẻ khá là hống hách trong thế giới tưởng tượng của riêng mình. Trong cuộc sống trước kia của Mele, cô chưa từng làm việc này: ngồi trong khu vui chơi và điền bảng câu hỏi cho Cuộc thi viết Sách Nấu ăn của Câu lạc bộ Làm Mẹ San Francisco. Cô thậm chí chưa từng lường trước việc cô sẽ gia nhập một câu lạc bộ làm mẹ, nhưng chỉ sau một vài tháng suốt ngày ở bên

con gái, cô biết rằng cô cần tìm kiếm một cuộc sống khác đằng sau những bức tường căn hộ của họ, vì lợi ích của cô và đứa trẻ.

Cô mỉm cười với chính mình, nhớ lại những ngày đầu khi cô còn là một trong số những phụ huynh không có bạn bè – những người cười quá nồng nhiệt với những bà mẹ khác và xin lỗi vì con họ hắt hơi. Những người bắt chuyện theo kiểu chẳng đâu vào đâu như “Tôi thích cái yếm ăn của cô” hay “Ghế ngồi xe hơi cho trẻ của cô có tốt không?”

Mele có mặt tại tất cả những tụ điểm – trung tâm mua sắm và đào tạo trẻ em Gymboree, Day One, trường âm nhạc cho trẻ Music Together, khu vui chơi, công viên, và bảo tàng – hy vọng sẽ gặp được ai đó. Cô nhìn những bà mẹ tụ tập theo nhóm, cười phá lên trước những tấm thảm tập chầm bi và nghĩ: Mình phải tìm những người này ở đâu? Và tìm thấy rồi thì mình sẽ cư xử như thế nào?

Cô tưởng tượng ra cảnh mình tiến về phía bàn ăn của các bà mẹ cùng với khay thức ăn trưa và hỏi liệu cô có thể ngồi cùng họ không. Cô tưởng tượng các bà mẹ đó sẽ yêu cầu cô phải nốc sáu lon bia, xoay tròn 20 lần, sau đó thay tã trong vòng một phút. Cô kiên trì làm việc đó – bắt chuyện, tiếp xúc và hòa nhập, hy vọng sẽ gặp những phụ huynh cô có thể kết thân hoặc ai đó ít nhất cũng không chọc cô điên tiết. Cô còn nhớ lúc đẩy chiếc xe nôi hiệu Peg Perego về phía một bà mẹ trông có vẻ sành điệu, chuẩn bị bắt chuyện. Cô tự hào về đứa con của mình, tự hào về chiếc xe nôi của mình. Cô có thể trở thành một người mẹ gương mẫu. Thẳng thắn mà nói, ý nghĩ đó thực sự đã gạt bỏ những chuyện tệ hại trong cuộc đời cô. Bà mẹ đó nhìn họ và nói, “Cô chưa gài phanh xe nôi kia,” và quay lại với bạn của cô ta, còn Mele trong chớp nhoáng đã biến từ một người mẹ thành một người đàn bà độc thân 28 tuổi hư hỏng.

Khi Ellie được 6 tháng tuổi, Mele gia nhập SFMC, Câu lạc bộ Làm mẹ San Francisco, nơi hứa hẹn sẽ tìm cho cô một nhóm bạn phù hợp hoàn hảo. Cô chỉ việc tiến tới và trả phí cho tình bạn. Mặc dù ban đầu cô toàn bị đặt nhầm chỗ - cô giống như cô bé Goldilocks trong truyện cổ tích Ba chú gấu, thử kết bạn với những bà mẹ - một vài người thích tự làm mọi thứ, những người khác lại không- tự-làm-gì-cả, hoàn toàn sử dụng dịch vụ ngoài. Có

những bà mẹ kiểu mẫu trông như thể bước ra từ Công ty Kiến trúc và Thiết kế Dwell và dường như luôn có những cái tên dài 3 từ, như Gabrielle Muir Blake. Họ có những ông chồng giống nhau y hệt – đeo kính, áo phông đen bó sát, giống như những người đàn ông được lắp ráp hàng loạt bởi IKEA.

Có những bà mẹ từ khu thượng lưu Pac Heights – kiểu phụ nữ dường như không nhìn thấy ai xung quanh – họ giống như những chiếc xe hơi Range Rovers chạy trên vỉa hè, cho rằng mọi người phải tự tử tán như những chú chim bồ câu.

Có những bà mẹ mọt sách – những người đã đọc mọi cuốn sách và bài luận về nuôi dạy trẻ và nhìn bạn như thể bạn được chứng nhận nếu bạn cho con ăn bằng thìa nhựa thay vì mớm trực tiếp bằng miệng để tăng cường hệ thống miễn dịch của bé (như trong bài viết về nhai mớm thức ăn khuyến nghị).

Nhưng sau cùng, cô đã tìm được những người phù hợp với mình: Annie, Georgia, Barrett, và Henry. Cô thích cách họ nói chuyện – cả khung cảnh và giai điệu. Một buổi chiều ở bên họ có thể khiến cô cảm thấy ấm áp và mạnh mẽ đến không thể bị đánh gục. Cô biết điều đó không phải do bản thân họ. Giống như nhạc blue, các bậc phụ huynh ở khắp nơi sử dụng những từ ngữ giống nhau, hợp âm giống nhau, nhưng thật tuyệt vời khi có thể hòa nhập với mọi người sau khi đã có con. Đó là niềm vui, sự giải thoát, và thực sự là một phần quyết định tạo nên hạnh phúc.

Thật là một sự tình cờ may mắn khi vào lúc ba giờ rưỡi chiều họ đã làm cùng một việc: đến đây, tại công viên Panhandle, hết can đảm để nói chuyện với nhau và trải qua những cuộc đối thoại tầm phào. Chẳng mấy chốc họ thấy chính họ đang cười đùa, nói chuyện phiếm, nhắn tin, thậm chí là trò chuyện trên điện thoại! Họ trở thành một nhóm bạn không chính thức, rồi sau đó (đây là ý tưởng của Barrett) là một nhóm bạn chính thức của SFMC, nhờ đó mà họ được hưởng những lợi ích: Diễn đàn Trực tuyến SFMC, những buổi hội họp có người diễn thuyết (rượu miễn phí), chiết khấu tại Gap và Vườn thú San Francisco. Giờ thì cô bắt gặp những phụ huynh khác nhìn họ với vẻ thèm muốn và đôi khi cô có ý nghĩ xấu xa thôi

thức nói với họ rằng, họ chưa gài phanh xe nô. Sau cùng thì cô không hoàn toàn vui vẻ.

Mele xem lướt một vài câu trả lời của mình trên bảng câu hỏi, thi thoảng cô lại ngẩng lên liếc nhìn Ellie – cô con gái đáng yêu trong bộ váy búp bê hoa màu hồng bên ngoài quần tất nâu và áo khoác nhung màu nâu. Trẻ em có thể mặc trang phục hóa trang của mọi thời đại.

Mele đã quá đà một chút trong bảng câu hỏi, nhưng cô biết mình có thể cắt giảm sau. Cô có thể cắt giảm đi rất rất nhiều. Hoặc có thể đây là điều mà ban giám khảo đang tìm kiếm – những câu trả lời thoát tiên chân thành vượt quá cả khổ giấy. Thứ gì đó hoang dã và thô sơ, khờ khạo và tự nhiên. Một cuốn sách nấu ăn phản đối sách nấu ăn. Sau cùng thì họ đang ở San Francisco mà – một nơi tiên tiến và đầy khiêu khích! Những vũ công thoát y có lẽ là những vú nuôi trên sàn diễn! Nhưng không, thế sự không tiên tiến đến mức đó. Harvey Milk và Jerry Garcia đã chết, các bà mẹ mua sắm tại những cửa hàng dễ thương ở quận Castro, và câu lạc bộ làm mẹ San Francisco có môi trường chính trị của riêng nó. Nếu cô muốn gây ấn tượng với ban giám khảo, vậy thì sở thích của cô sẽ phải bao gồm việc tự làm những con dấu bằng khoai tây và những tấm thiệp bìa cứng khâu tay có hình gấu Bắc cực và cây xương rồng. Ai lại làm cái trò khi gió ấy chứ! Chính là những người tham gia cuộc thi Viết Sách Nấu ăn.

Dù sao đi nữa, quá trình này mang tính trị liệu, thanh tẩy và làm sạch, giống như một thức uống thải độc hoặc một liều thuốc bổ, và cô thực hiện theo nó. Có lẽ tất cả mọi người nên trả lời những câu hỏi phỏng vấn, ngay cả khi những câu trả lời không bao giờ được công bố hoặc tuyên truyền. Bạn sẽ cảm thấy được an ủi khi có thể kể lể về bản thân, hoặc khi được hỏi bất cứ điều gì...

Câu lạc bộ Làm Mẹ San Francisco

Cuộc thi viết Sách Nấu ăn

Cuộc thi viết Sách Nấu ăn thường niên của SFMC đã khởi động! Chúng tôi kêu gọi tất cả các bà mẹ những người muốn chia sẻ công thức và cảm nhận của họ về thức ăn, bạn bè, và tình cảm của một người mẹ! Từ món khai vị đến tráng miệng cho tới mọi món ăn chính, bất cứ đầu bếp

phong cách nào cũng có cơ hội để chiến thắng. Tất cả phụ huynh thuộc Câu lạc bộ Làm Mẹ San Francisco đều đủ tư cách để tham gia. Bạn sẽ cần điền vào bảng câu hỏi này – hãy hoàn tất thật cẩn thận! – và cung cấp 3 công thức minh họa. Sau đó chúng tôi sẽ loại trừ và mời 5 người duy nhất lọt vào vòng chung kết thực hiện nấu ăn cho những bà mẹ cấp cao và cũng là những thành viên của chúng ta, bà Rachel Kawashima từ Nhà Xuất bản Đồi Dừa và bà Lyndsey Price, đầu bếp trưởng tại nhà hàng Boulevard. Bạn đã từng muốn xuất bản cuốn sách nấu ăn của riêng mình chưa? Ai mà biết được? Đây có thể sẽ là bước đột phá của bạn, hỏi bà mẹ giỏi nấu ăn!

Chúng tôi tìm kiếm những công thức độc đáo, đa dạng, hoàn hảo, sáng sủa, hấp dẫn toàn diện. Người thắng cuộc sẽ giành được một chuyến du lịch ẩm thực cho 2 người tới Napa, một chiếc lò nướng từ Sears, và có thể là một hợp đồng xuất bản sách![1] Chúc may mắn, các quý bà! Bon Appétit!

[1] Hợp đồng xuất bản sách hoàn toàn phụ thuộc quyền quyết định của một tổ chức bên ngoài và không phải là một giải thưởng chính thức của cuộc thi này.

Bảng câu hỏi của SFMC

Mục đích của bảng câu hỏi này là giúp Ban Giám khảo hiểu rõ hơn về bạn, về cuốn sách nấu ăn của bạn, và về văn phong của bạn, vì vậy vui lòng thể hiện chi tiết nhất có thể. Thông qua bảng câu hỏi này chúng tôi mong muốn được “gặp gỡ” bạn và thế giới của bạn. Vì cuốn sách cần bao gồm những minh họa về tình cảm của người mẹ và tình bạn với nhóm bạn bè của bạn, chúng tôi tìm kiếm một chất giọng độc đáo và mạch lạc. Chúc bạn vui vẻ với cuốn sách! Hãy kích thích khẩu vị của chúng tôi!

Tên: Mele Bart

Ba tựa đề gợi ý cho cuốn sách nấu ăn của bạn:

Bánh mì dành cho Bơ

Khi phụ nữ đói bụng

Tiệc tùng khi có con nhỏ

Mối quan tâm, thú tiêu khiển, và sở thích của bạn là gì?

Tôi thích đọc sách, viết lách và đi dạo thật lâu trong lúc nghe nhạc và luyện tập trả lời cho một cuộc phỏng vấn tưởng tượng với Barbara Walters.

Nói đúng hơn là, tôi từng thích viết lách, đọc sách, và đi dạo. Tôi cũng từng thích vẽ bề ngoài của mình, thích ăn diện. Giờ thì hiếm khi tôi soi gương.

Tôi từng thích đi xem phim, mua sắm, nhưng bây giờ, như bạn biết, tôi đã có em bé. Mỗi quan tâm hiện tại của tôi là trò chơi ô chữ, ăn vặt khi xem ti vi sau khi Ellie đã ngủ, phỏng đoán nội dung chương trình hài kịch Trực tuyến Tối Thứ 7, săn tìm những tủ bán nước ngọt ngon nhất trong thị trấn, lang thang trong các cửa hàng tạp hóa, ngắm nghía thực phẩm ở Siêu thị Embarcadero Farmers, và làm kẹo dẻo hỗn hợp (bằng cách ngậm một miếng kẹo dẻo vị trái cây, rồi khoảng 1 phút sau ngậm thêm một miếng kẹo dẻo vị bạc hà). Tôi cũng thích xem ti vi và không hề có ý mĩa mai về chuyện này. Những chương trình nhất định trên kênh Bravo khiến tôi phải thốt lên: “Chúa ơi, tôi yêu nước Mỹ.”

Bobby, người yêu cũ của tôi và là bố của con gái tôi, chỉ chăm chú cho một chương trình thực tế về thợ cơ khí xe mô tô, anh ta không thể chịu nổi khi tôi xem tin tức giải trí.

Anh ta sẽ nói rằng, “Bọn họ bỏ ra 15 phút chỉ để kể lể với chúng ta rằng một nữ diễn viên nào đó bỏ 25 xu vào máy thu tiền đỗ xe.”

Anh ta thích ngắm xe mô tô và lò nướng pizza trên trang web quảng cáo Craigslist. Anh ta có thể xem hàng tiếng đồng hồ, có thể là để sắm sửa cho cuộc sống khác ngoài thành phố này mà tôi đã không hề biết: những thứ cho gara, cho nhà của anh ta, và than ôi, cho cả vị hôn thê của anh ta nữa, một người làm phô mai ở Petaluma. Khi anh ta lần đầu tiên kể về cô ta, tôi đã hình dung ra một cô thôn nữ đang vắt sữa dê, quần bò kéo cao tới tận ngực, nhưng cô ta trông không giống vậy chút nào. Cô ta hoàn chỉnh một cách tinh tế, thanh tao và cổ điển. Cô ta có đuôi tóc cột cao hoàn hảo, hàm răng lớn, và gò má cao – vẻ bề ngoài kỳ quái của những cô người mẫu. Cô ta biết chèo thuyền, làm phô mai, cưỡi ngựa, và cô ta sẽ cưới người đàn ông tôi từng nghĩ sẽ ở bên tôi cho đến hết phần đời còn lại.

Bạn làm gì để kiếm sống?

Hiện tại thì không nhiều. Mẹ và dượng đang hỗ trợ tôi. Họ cho là người ta không nên có con khi chưa kết hôn, nhưng họ lại tuyệt nhiên phản đối chuyện phá thai, nên tình huống này thật mâu thuẫn. Họ cũng không

phải là những người “yêu trẻ,” điều mà tôi đã biết từ trước khi là con của họ. Họ sống ở Hawaii, nơi mà tôi đã trốn chạy ngay khi lấy bằng tốt nghiệp. Dĩ nhiên, tôi nhớ căn nhà, phòng ngủ của tôi và cửa trượt bằng kính với khung gỗ. Mỗi sáng tôi lại thức giấc trong tiếng chim líu lo và màu xanh mờ ảo của dãy núi mà ở đó từng diễn ra chiến tranh giữa các bộ lạc. Trên chiếc giường bốn trụ của mình, tôi có thể ngửi thấy mùi hương của hoa tiare qua cửa chớp bằng gỗ, sau đó tôi đi vào bếp, nơi một người phụ nữ tên Lehua đang nấu bữa sáng cho tôi, cả hai chúng tôi đều ngưng ngưng và cảm thấy có lỗi với nhau.

Dượng tôi là một nhà đầu tư bất động sản quá khích trên đảo Oahu. Ông có một chiếc xe hơi Tesla và có lông ngực. Ông ngụ ý rằng những tòa nhà của ông phản ánh linh hồn của người dân Hawaii, nhưng ông lại nhập khẩu mọi thứ từ Ý và phục vụ cho giới thượng lưu Trung Quốc. Nếu có chút ít linh hồn Hawaii nào trong đó thì có thể là do các tòa nhà này đang tọa lạc trên những nghĩa địa cổ xưa.

Bố đẻ của tôi (một kiểu linh hồn Hawaii) đã bỏ đi khi tôi 2 tuổi, điều này với mẹ tôi cũng không quá tệ vì tất cả những gì ông làm là câu cá và hút cần. Bà cần những thứ thiết yếu như một chiếc BMW và quần da trắng. Lúc đó bà 21 tuổi và đã qua cái giai đoạn chấp nhận cuộc sống thiếu thốn.

Ông gọi điện cho tôi trong vài lần sinh nhật – năm 8 tuổi, 10 tuổi, và 13 tuổi. Từ hồi lên 6 tuổi tới giờ tôi mới chỉ gặp ông 2 lần. Theo cách ấy ông như thể một con cá voi. Những cuộc đối thoại giữa chúng tôi thường rất ngắn gọn, với tôi là vì tôi chẳng biết nói gì; về phần ông, vì ông nói tiếng Anh bồi.

Tôi từng làm cho một nơi tên là Wheelbarrows, ở đó tôi nấu nướng và phát thức ăn cho những người đủ khả năng chi trả để không phải nấu nướng. Tôi cũng là người tư vấn thực đơn. Giờ thì Ellie là công việc của tôi và tôi vẫn còn blog công thức nấu ăn của mình, thu nhập từ đó cũng khá nhờ những nhà tài trợ như Tyson Chicken, Epicurious, Whine and Dine, và Freecreditscore.

Nếu bạn đọc những công thức đã được đăng bạn sẽ để ý thấy tôi gài vào đó những mẫu chuyện vui về cuộc sống từng ngày, những giao tiếp của

tôi với những bà mẹ khác và những gì tôi nghe được.

Nhưng đôi khi tôi hoàn toàn bị hiểu nhầm.

Ví như một bà mẹ trong một buổi họp mặt SFMC, người tình cờ đọc được bài đăng trên blog của tôi về cá bơn hấp rượu sake và hội chứng lo sợ khi xa cách cha mẹ của trẻ.

“Cảm ơn Chúa vì có ai đó bàn luận về chuyện những đứa con hút hết nguồn sống của bạn,” cô ta nói.

“Ừm,” Tôi đáp. “Không hẳn vậy... tôi chỉ viết về cá và mì soba.”

“Cuộc sống của bạn chấm dứt. Đơn giản là chấm dứt,” cô ta nói, mắt nhìn xa xăm; rồi cô ta xoa hai tay vào nhau và bảo, “Cô thật là tệ đấy nhé!”

Mọi người thường thích thú khi thấy người khác tệ hại. Điều đó khiến họ cảm thấy được giải thoát. Nhưng tôi không tệ. Tôi chỉ nghe ngóng và quan sát xung quanh. Tôi hy vọng khi Ellie bắt đầu đi học, tôi có thể tìm cách để sử dụng những công thức này. Mặc dù bố mẹ sẽ không để chúng tôi chết đói, nhưng tôi muốn làm điều gì đó với cuộc sống của mình – tôi muốn nuôi dạy Ellie thật tốt và muốn con bé có được một người mẹ có thể làm được nhiều hơn là nuôi dạy bé. Tôi từng học cao học để trở thành một nhà văn, và tôi cho rằng đến giờ tôi vẫn muốn điều mà tôi từng muốn lúc đó: viết về những bi kịch của tôi, nhưng sử dụng cấu trúc, cốt truyện và nhân vật khiến chúng trở thành bi kịch của chính bạn. Tôi muốn hé lộ sự thật nào đó. Tôi muốn bạn phải giở sang trang tiếp theo.

Điều gì truyền cảm hứng cho bạn tham gia viết sách nấu ăn của SFMC? Điều gì khiến nó khác với những cuốn sách nấu ăn khác?

Khi nghe về cuộc thi, tôi đã nghĩ, thật nhảm nhí, và sau đó là: Thật nhảm nhí nếu có ai đó chiến thắng và kiếm được hợp đồng xuất bản từ vụ này! Vậy là tôi cho rằng mình nên thử và cố nghĩ ra một khía cạnh độc đáo.

Tình cờ vào chính cái ngày mà tôi quyết định bắt tay vào hành trình ẩm thực này thì người yêu cũ của tôi, Bobby Morton, đến thăm Ellie (lần đầu tiên sau 2 tuần lễ) và thế là tôi nghĩ mình nên làm tươi mới bản thân hơn một chút. Tôi đã dọn dẹp căn hộ, sấy tóc tạo kiểu, thoa chút son, và, ừm, đi tẩy lông vùng kín. Tôi chưa từng làm chuyện này trước đây.

Cuối cùng thì việc tẩy lông cũng xong. Tôi liếc trộm một cái và rùng mình. Trông giống như mèo không lông, Ngài Bigglesworth. Nó có vẻ lạnh lẽo và cô độc. Tôi ghét nó! Tôi ghét vùng kín của mình! Tôi ghét Bobby. Tôi không có một người chứng kiến – không có ai để cùng chia sẻ, cùng yêu thương con gái mình. Không có một người cha bên cạnh là một cú đánh không công bằng đối với con bé. Tôi không muốn nuôi dạy một kẻ ưa bạo lực, một kẻ bắt chước, hoặc một đứa trẻ mang vết sẹo quá sâu vì bị bỏ rơi đến nỗi run rẩy trên ghế dự bị trong khi những đứa trẻ khác cười đùa và tung bóng cho nhau. Và rồi con bé sẽ lớn lên và ngủ với bất cứ ai và thử nghiệm với hàng tấn ma túy, như tôi. Tôi nghĩ khi nằm trên bàn của người thợ tẩy lông, Làm sao mà anh ta có thể chịu đựng được khi mà không có con bé cơ chứ? Con bé có khiếu hài hước tuyệt vời. Con bé có thể đặc biệt chua ngoa và nóng nảy, rồi vài phút sau lại ấm áp và ngọt ngào. Con bé như món ăn của Thái vậy. Con bé là món Cà Tím Xào Lăn nhỏ bé của tôi.

Tôi về nhà và nấu chính món đó, cảm thấy dễ chịu, với tư cách là một người mẹ, một người mẹ đơn thân, quyết đoán, có nghị lực với vòng hông hấp dẫn và một cô con gái xinh đẹp, rồi tôi nghĩ: Những cảm giác này là nhờ có Cà Tím Xào Lăn. Và món này nảy ra từ một câu chuyện về tẩy lông vùng kín.

Còn gì nữa? Còn điều gì nữa trong bài toán đố nhỏ của cuộc đời? Bởi vì thứ này – quả cà tím cong queo và đầy sức sống này – tôi có thể làm được. Tôi có thể xử lý được. Đây là khi tôi biến một thứ chết tiệt trở thành thứ gì đó ngon tuyệt vời.

Tôi quyết định sẽ sáng tạo ra những công thức truyền cảm hứng từ những người trong nhóm bạn của tôi. Khía cạnh tôi khai thác: họ khiến tôi nghĩ tới những tác phẩm ẩm thực như thế nào? Barret, Annie, Georgia, và Henry. Tôi sẽ sử dụng những khoảnh khắc trong cuộc sống hàng ngày của họ - những khoảnh khắc định hình những trắc trở của họ theo một cách nào đó, và nghĩ ra món ăn tương ứng. Tôi sẽ khiến những khoảnh khắc khó khăn trong cuộc sống của họ trở nên ngon miệng hơn một chút.

Bạn đã đóng góp những gì cho SFMC và cộng đồng những người mẹ của chúng ta? Bạn đã “mang lại lợi ích” gì?

Tôi không hiểu bạn đang nói gì...

Mele nhìn lên để tìm con gái. Ellie vẫn ở trên cầu trượt và đang leo lên đỉnh. Một bà mẹ khác đang bảo con trai cô ta, “Này Branson, chúng ta trượt xuống chứ không leo ngược lên đâu nhé,” nhưng Mele chẳng để tâm nếu Ellie leo lên. Ai mà quan tâm chứ? Bạn càng đưa ra nhiều luật lệ, bạn càng phải thúc ép chúng được thực thi, và Mele thích phương án ngồi yên một chỗ hơn.

Việc viết và đọc lại những câu trả lời khiến cô cảm thấy dễ chịu. Cô ngạc nhiên bởi những cảm xúc mà quá trình đó mang lại: sự giận dữ, ghen tuông, nhưng đồng thời là sự cảm kích sâu sắc đối với cuộc sống mà cô có được. Đôi khi bạn sẽ phải lê bước qua sự nhớ bần để trải nghiệm một trong những điều tuyệt vời nhất trên thế giới: lòng biết ơn. Biết rằng cảm giác này sẽ trôi qua nên cô níu giữ nó như thể nó là một đồng xu, thứ gì đó nhỏ, cứng và có thể bỏ túi. Cô là một bà mẹ đơn thân. Cô không vô dụng. Đây là chuyện tốt. Ellie mạnh khỏe, vui vẻ và sắp kiệt sức, vài giờ tới Mele sẽ tắm cho cô bé, cho cô bé ăn và đọc truyện cho cô bé nghe, kể về những con dã tràng và nói rằng cô yêu cô bé nhiều hơn, rồi sau đó cô sẽ ngồi trên trường kỷ và xem Những Bà Nội Trợ Đích Thực ở Khắp Nơi. Bạn bè cô sẽ sớm đến đây và cô sẽ bắt đầu cuộc thử thách mới của mình. Georgia, Henry, Barrett, và Annie, mỗi người sẽ lần lượt kể cho cô nghe một câu chuyện.

Renee – Tôi rất đồng cảm với mong muốn bảo vệ con của cô. Sự an toàn thì không phải bàn cãi. Tôi hiểu rằng cô đang cảm thấy bị sỉ nhục, nhưng những lời ám chỉ của cô là không thỏa đáng, mù quáng, vô tình, và phân biệt chủng tộc. Xin đừng nhầm lẫn sự quan tâm con cái với niềm tin mù quáng chống đối các dân tộc khác. Nếu cô tin rằng gọi cho Cơ quan Nhập tịch và Di trú Hoa Kỳ sẽ “giải quyết” vấn đề của cô, thì vấn đề thực sự còn lớn hơn rất nhiều so với diễn đàn thảo luận này. Chúc may mắn.

- Beth Nelson

Tôi không thể tưởng tượng được tôi sẽ ngoại tình.

Điều đó nghĩa là sẽ phải ngủ với những hai người lận!

- Nghe lôm tại nhà hàng Quince

Xây Dựng Hình Tượng Người Vợ

Các bạn cô đã chiếm hữu chiếc bàn ở góc đằng sau khu vui chơi Panhandle. Họ đều đang uống rượu vang Shiraz rẻ tiền trong những chiếc cốc nhựa đỏ và quan sát Gabe, cậu con trai sắp lên 3 tuổi của Georgia, đang ngồi trong hố cát, tự đập lười của mình, và la hét. Hôm nay trông Georgia giống như trong quảng cáo thuốc trị cảm cúm Theraflu, chỉ là không được hưởng sự xa xỉ nằm trên giường đắp chăn sạch sẽ và mát mẻ. Zoe, đứa trẻ sai lầm mới sinh của cô, đang ti mẹ.

“Cậu nhất định phải chiến thắng,” Annie nói. “Tốt hơn hết là không phải người phụ nữ lúc nào cũng đang đường dẫn tới những chiếc bánh cupcake của cô ta. Mọi người không phát ốm vì những cái cupcake điên rồ đó hay sao? Bánh que Red Velvet với Nho, hạt Diêm mạch, và Kẹo Nổ trái cây.”

Thật buồn cười khi ngồi kẹp giữa hai người phụ nữ này: Annie ở bên phải, đuôi tóc vàng của cô nhuộm xanh da trời, một hình xăm Người Dơi ở trên vai trái; Barrett ở bên trái, mái tóc vàng của cô cắt ngắn một cách nghiêm chỉnh. Khi là cha mẹ rồi, bạn sẽ kết thân với những người mà bạn chưa bao giờ nghĩ mình sẽ làm bạn của họ.

“Em lại làm gì nữa đây?” Henry hỏi.

Anh là người đàn ông duy nhất trong nhóm. Anh 45 tuổi và đã nghỉ hưu (anh bán công ty của mình cho Microsoft), sở hữu một căn nhà tuyệt đẹp ở Pacific Heights nhưng né tránh những khu vui chơi trong khu vực đó vì anh đã gặp những người đó đủ rồi và anh thích trải nghiệm cùng tầng lớp thấp bất cứ khi nào có thể.

“Các bà mẹ chỉ nói chuyện về những người gây quỹ và chuyện trang trí lại nhà cửa, cánh đàn ông thì toàn nói về những khoản đầu tư và ai tài giỏi ra trò,” anh từng nói với Mele.

Vợ anh là con gái của một gia đình có tiếng tăm, thực tế thì họ xem mình như một dòng dõi quý tộc của San Francisco.

“Tài sản thừa kế,” anh nói với cô. “Họ thậm chí còn quái đản hơn. Mẹ cô ta có một bức tường làm từ lông công.”

Mele không cho là anh hạnh phúc.

Đôi khi Henry gặp cả nhóm ở đây mà không có cậu con trai 4 tuổi của mình mặc dù bảng hiệu ở cổng trước yêu cầu, **NGƯỜI LỚN PHẢI ĐI KÈM VỚI TRẺ EM.**

“Em tham gia cuộc thi viết sách nấu ăn,” Mele nói với một cái phẩy tay để che giấu sự bối rối của mình. Luôn luôn có một chút thẹn thùng khi thừa nhận bạn đang cố gắng đạt được điều gì đó, và một cuộc thi của câu lạc bộ làm mẹ nghe thật tức cười. Mà tức cười là thế nào cơ? Cô tưởng tượng những con lợn con đang được kỳ cọ bằng xơ mướp, những cái đuôi bé tí của chúng dựng đứng thành hình xoắn ốc.

“Việc của các cậu là kể cho tớ nghe những câu chuyện nhỏ, thứ gì đó mang tính cá nhân.” Cô hạ thấp giọng nói với các cô gái: “Còn nhớ khi tớ kể cho các cậu về vụ tớ biến việc tẩy lông thành thức ăn Thái không?”

“Nó đã mọc trở lại chưa?” Barrett hỏi.

Mele lắc lư trên ghế thay cho câu trả lời.

Barrett đứng dậy, có vẻ như để bảo con gái mình đang mặt đối mặt với đứa trẻ khác cạnh xích đu bằng lớp rằng bàn tay không phải để đánh nhau.

“Mọi người đang nói chuyện gì thế?” Henry hỏi, ngả người trên ghế băng về phía Mele.

“Không có gì,” Georgia nói.

“Mele sắp sửa lấy đi sự tuyệt vọng của anh và biến nó thành cupcake,” Annie bảo.

Anh liếc nhìn Mele, và cô đưa mắt nhìn xuống. Cô luôn ngưỡng mộ đôi chút khi ở quanh anh. Họ vẫn duy trì sự quyến rũ trong sáng này, nhưng bây giờ khi anh đang gặp rắc rối trong hôn nhân, sự trong sáng này không hẳn sẽ bị vấy bẩn, mà sẽ tiến triển thành một sắc độ khác.

“Sự tuyệt vọng thành cupcake,” anh nói.

Hôm nay anh tỏ ra xa cách, ủ rũ và trầm ngâm, như thể anh đang quyết định xem sẽ sa thải ai.

“Anh kể cho em một câu chuyện,” Mele nói, “và em sẽ tạo ra một công thức phù hợp. Nếu anh có thể hiểu.”

“Lúc nào mà anh chẳng kể chuyện cho em nghe,” anh nói, và đúng là thế. Đó là việc mà tất cả bọn họ làm, điều mà Mele luôn thành thạo: phác họa con người, khám phá họ. Khi cô lần đầu gặp Bobby, một người kín đáo và bí hiểm, cô hỏi anh ta về những điều anh ta tiếc nuối, bạn gái cũ của anh ta, ký ức hiện lên đầu tiên, và anh ta như thế nào thời trung học. Cô theo dõi anh ta mở lòng. Anh ta là một hình gấp giấy lộn xộn, mở ra những nếp gấp, cho cô thấy anh ta được tạo nên như thế nào. Điều đó thật đơn giản. Đưa ra câu hỏi, rồi lắng nghe.

“Nói em nghe tại sao anh không tập trung,” Mele nói với Henry.

Quan sát mọi người. Để ý tới họ. Hỏi họ cái điều mà họ đang thèm khát được kể cho bạn nghe.

Cô nhìn con gái Barrett ấn đầu Gabe xuống như thể cậu bé là chú hề lò xo trong hộp. Gabe-trong- hộp vung nắm tay mập ú trong cơn giận dữ. Mele liếc xéo, giả vờ như mình đang xem một trận đấu vật của thằng lùn.

“Mọi người có biết là mình không nên dùng từ thằng lùn không?” cô nói.

“Giải thưởng là gì ấy nhỉ?” Annie hỏi, và Mele biết điều cô ấy thực sự muốn hỏi là Tại sao cậu lại tốn thời gian vào một cuộc thi viết sách nấu ăn?

“Một chuyến đi tới Napa,” Mele trả lời. “Tớ không biết nữa, chỉ là việc gì đó để làm thôi mà. Về cơ bản thì trước sau gì tớ cũng làm. Biết đâu một ngày nào đó nó sẽ trở thành một cuốn sách thực thụ.” Cô bật cười để họ biết cô không nghiêm túc, nhưng cô cực kỳ nghiêm túc. Cô muốn xuất bản một cuốn sách, để biến mơ ước thành hiện thực, nhưng cô không muốn nói ra mong muốn của mình – cô chỉ muốn nó xảy ra và rồi nói rằng cô đã luôn muốn điều đó. Những động lực khác của cô quá khó để diễn tả. Bà mẹ đơn thân, Bobby, không nghề nghiệp thực sự, tình yêu đối với con gái, cảm giác tội lỗi vì thiếu kiên trì, lười nhác, và đôi khi là sự nhầm chán kinh khủng khi làm mẹ. Cô không thích thú gì khi nhìn Ellie chơi xếp hình. Hoàn toàn không.

Cô cần thứ gì đó rõ ràng để làm, đồng thời việc nhấn chìm bản thân trong thức ăn và những câu chuyện của người khác sẽ khiến ưu phiền biến khỏi tầm mắt, và bốc hơi. Cô cần thành tựu nhỏ nào đó để ném vào mặt Bobby và một cái cớ để nấu ăn, công việc mà cô không thích lắm khi ở chỗ làm, nhưng ở nhà, trong gian bếp nhỏ xinh của riêng mình, nấu nướng cùng với âm nhạc và một ly rượu, Ellie bé nhỏ đang lật qua lật lại một cuốn sách hoặc xem Barney – đó là phần tuyệt vời nhất trong ngày.

Cô tham gia cuộc thi này bởi những khoảng trống cần được lấp đầy, cơn đói cần được thỏa mãn, và Bobby gọi điện vào hôm trước và cả gan mời cô tới dự đám cưới của anh ta.

“Chúng tôi muốn Ellie làm thiên thần tung hoa,” anh ta bảo.

Chúng tôi. Ý là anh ta và miếng phô mai bự kia. Mele nhìn ra ngoài cửa sổ phòng khách, bàng hoàng. Cô có thể nghe tiếng Ellie đằng sau cô ấn những cái nút trên con ếch phát nhạc. Năm phút nữa là đến giờ chúc ngủ ngon. Và sau đó là một bài hát phát ra, một bản waltz sâu nã. Mắt Mele quay sang tập trung vào ai đó đang cố đỗ xe song song, cản trở một hàng xe. Cô cảm thấy như hòa làm một với người lái xe – vấn đề khác nhau nhưng cùng một cảm giác hoảng loạn và không thỏa đáng. Cô muốn đặt cuộc đời của mình vào bến đỗ, ngã vào bánh lái và khóc nức nở.

“Tôi sẽ gọi lại cho anh ngay.” Cô ngồi im trong chiếc ghế bành phòng khách, như thể một chương trình biểu diễn sắp bắt đầu. Ellie đặt con ếch bằng bông trong lòng cô bé, và tiếng rên rỉ của nó tràn ngập phòng khách. Mele cảm thấy một sự hổ thẹn và tội lỗi sâu sắc, muốn chiếm con gái cho riêng mình. Ellie sẽ hạnh phúc tới mức nào khi được làm thiên thần tung hoa, mặc một chiếc váy công chúa và đi giữa hai hàng ghế của lễ đường, nhưng vào thời điểm đó cô thà để cho Ellie cảm thấy bị hắt hủi hoặc cho ra rìa. Chính lúc ấy nảy sinh một thách thức mới trong việc nuôi dạy con cái – thật khó khăn khi thực hiện một mình, nhưng còn khó hơn để duy trì tinh thần bao dung trong khi nuôi dạy con với ai đó làm tổn thương bạn. Một người mẹ tốt sẽ bỏ qua. Một người mẹ tốt sẽ che giấu nỗi buồn của mình.

Cô gọi lại cho anh ta, và phải, Ellie sẽ là thiên thần tung hoa, nhưng về phần Mele có đến tiệc cưới không thì còn phải nghĩ.

Từ lúc đó tới giờ cô vẫn tìm kiếm một cái váy. “Tớ có thể tập trung vào thứ gì đó,” cô nói. Cô bắt gặp Annie đảo mắt. Tất cả bọn họ đều biết về lời mời đám cưới, và một vài người cảm thông hơn những người còn lại.

“Đây,” Annie nói. “Một chút cảm hứng đây.” Cô nhìn điện thoại. Mele biết cô ấy chuẩn bị đọc cho họ nghe một email từ nhóm SFMC. Hiện giờ họ đều đang bị thu hút bởi những bài viết của một bà mẹ đe dọa gọi cơ quan Di trú vì vụ việc om sòm ở khu vui chơi.

“Cô ta bảo mình hiểu rằng hành động bắt nạt là yếu tố về nền văn hóa, nhưng điều đó không có nghĩa con trai cô ta phải trở thành nạn nhân của những tội ác do định kiến.”

Annie bắt đầu gõ chữ.

“Cậu đang làm gì thế?” Mele hỏi.

“Tớ đang đăng bài.” Cô đọc trong khi gõ: “Tôi hoàn toàn đồng ý. Người Trung Quốc thích món thịt lợn mu shu và ném đá, nhưng điều đó không có nghĩa bọn họ phải làm việc đó ở khu vui chơi của chúng ta!”

“Email của cậu không hiển thị à?” Mele hỏi. “Không, tớ có một cái giả chỉ dành cho mục đích này thôi. Tớ ký tên là A.L., West Portal.Ồ ồ, bài đăng tiếp theo mới hay này. Vậy là người phụ nữ này cần một nhà tư vấn xây dựng, và cô ta hẳn phải nói là, ‘cho căn nhà 3 tầng, 7 phòng ngủ của tôi ở Bờ Biển Vàng.’ Những người phụ nữ này luôn luôn thêm thắt vào diện tích của họ.”

Henry bật dậy trên ghế băng màu xanh lá cây.

“Cô ấy lại lén lút sau lưng anh lần nữa.”

“Ai cơ?” Mele hỏi, không chắc anh đang nói về chuyện gì.

“Kate,” anh đáp. “Vợ anh. Chính là người viết bài đăng đó. Anh đã bảo cô ấy bọn anh không cần một nhà tư vấn xây dựng. Bọn anh không cần thứ gì cho căn nhà. Nó hoàn toàn ổn.”

Tommy, cậu con trai 4 tuổi của anh, nhảy vào lòng bố, và anh cau mày. Mele tự hỏi anh nói lần nữa là ý gì. Cô tưởng tượng vợ anh lén vào một căn phòng đầy những nhà tư vấn bí mật.

“Á,” cậu con trai thốt lên trong lòng bố.

“Bố xin lỗi,” Henry nói, và anh nới lỏng tay đang nắm chặt đùi của Tommy.

“Đó là bài đăng của vợ anh ư?” Annie hỏi.

“Anh có một căn nhà 3 tầng, 7 phòng ngủ ư?” Georgia hỏi.

“Không phải như bọn em nghĩ đâu,” anh đáp. “Nó ở nơi rất xa. Ôi. Xin lỗi, con trai.”

Tommy trườn ra khỏi lòng bố, rồi chạy về phía xích đu lộp. “Lát nữa gặp bố nhé, bỏ mẹ!” cậu bé nói.

“Ôi,” Henry thốt lên, nhìn con trai chạy đi với vẻ buồn bã và tuyệt vọng, như thể anh những muốn hét lên: “Chúc may mắn!” Anh nhìn qua Mele và trông anh như đang rũ tóc sau khi trời lên mặt nước để hít thở.

“Tối hôm trước,” anh nói chỉ để Mele nghe thấy, “Anh nghe thấy con gái anh nói với em trai và các bạn của nó, ‘Bọn mày sẽ khóc hoặc cười vãi ra quần.’ Gì đó tương tự. Anh không biết con bé đang nói về chuyện gì, nhưng thế là đủ rồi. Giờ thì điều đó đã tổng kết tất cả mọi thứ. Anh đã sẵn sàng nói em nghe những gì anh đang nghĩ.

Georgia và Annie rời đi để nhập hội với Barrett đang ở bên bọn trẻ, và điều này thật dễ chịu – nhìn họ tiến lại gần những đứa con của mình. Một ánh sáng chói lòa xuyên qua hàng rào. Cô có thể nghe tiếng những người ở sân bóng rổ đằng sau cô. Một trong số họ hét lên, “Buông bố ra nào, con trai! Bố đang bảo con đấy!”

“Hãy sẵn sàng khi anh thực sự sẵn sàng,” Mele nói. Cô cảm thấy khó khăn khi nhìn thẳng vào mắt anh. Cô có thể nói mạnh dạn và thẳng thắn, nhưng luôn luôn nhìn về phía trước, một nụ cười nhẹ thoáng trên gương mặt cô. Anh ngả ra, thể hiện tư thế thông thường của anh trên ghế băng màu xanh lá, hai chân anh dang rộng như thể anh đang ở khu vực ghế ngồi của đội bóng chày, chờ đợi để đánh bóng ra khỏi sân.

Henry Và Phụ Nữ

Henry vừa uống rượu, nhưng anh không nghĩ bọn trẻ có thể nhận ra. Có thể chúng nhận ra. Sau cùng thì chúng cũng đã 16 tuổi, và anh biết chúng được coi là điển trai và nổi tiếng. Anh không chắc ngày nay điều gì khiến một người trở nên nổi tiếng – hẳn là mỗi nơi mỗi khác, mỗi trường mỗi khác. Ở trường của con trai anh, anh mừng tượng tiền bạc có chút liên quan. Tiền, nhưng người ta vẫn giả bộ thờ ơ chối bỏ nó. Quần áo rách rưới thời thượng, những người bạn theo diện học bổng, sống xanh. Anh đã biết những cậu trai này từ khi chúng học mẫu giáo cùng nhau. Chúa ơi. Đã lâu lắm rồi.

Anh đoán bọn trẻ có lẽ cũng đang say. Khi anh và Kate đi ăn tối về, anh thấy tất cả bọn chúng đang ở trong bếp, nấu nghiền khoai tây chiên, pizza lạnh, và bánh bột mì kẹp phô mai nướng, những món ăn bạn sẽ thèm muốn sau khi nhậu nhẹt. Cũng có thể chúng đang phê thuốc. Chúng chất đồng khoai tây chiên lên trên pizza hoặc cuộn chúng vào trong bánh bột mì. Con trai anh đặt trước mặt một cái bát to đựng kem cùng một hũ sốt chocolate, món mà bình thường cậu sẽ không ăn. Cậu đưa một miếng khoai tây về phía bát kem, rồi đổi ý và đặt nó vào trong miệng, ăn vã. Cậu chắc chắn là đang phê thuốc rồi.

Henry cần phải nói gì? “Con đang phê à?” “Con đang say à?” “Bố có quan tâm không à?” Anh nhận ra tất cả bọn trẻ đều đang nhìn anh và sự nhớ rằng anh đang kể chuyện cho chúng nghe.

“Chú kể đến đâu rồi nhỉ?” Anh dựa vào quầy và nhìn vào một, hai, ba chàng trai. Anh nghe tiếng xả nước bồn cầu. Bốn chàng trai. Bốn chàng trai đang chờ đợi anh kể cho chúng nghe về bọn con gái.

Ross đi ra từ nhà tắm, chùi tay vào quần. Tim Tupper, chúng gọi cậu là Tupp, dẫm vào chân Ross, và Ross nói, “Sao cậu lại dẫm tớ?” và Tupp nhún vai.

“Chú kể đến đâu rồi?” Henry hỏi.

“Chú đang bảo bọn cháu quên mấy cô ở đội cổ vũ đi,” Shipley nói.

Henry ước gì tên cậu bé không phải Shipley. Anh biết cậu bé lâu nhất.

Anh từng lên giường với mẹ của cậu, nhưng chuyện đó là từ hồi cô còn để tóc nâu và hút đinh hương. Cô uống Dirty Martini ở nơi công cộng và Zima khi ở một mình. Giờ thì cô để tóc vàng và lúc nào cũng trông như chuẩn bị tới lớp học ballet. Có lẽ cô cũng không còn uống rượu nữa. Có lẽ cô không còn làm gì ngoài việc sưu tầm tác phẩm nghệ thuật. Đáng tiếc là khoảng thời gian dài đã tàn phá chúng ta, anh nghĩ.

“Vấn đề là,” Shipley nói. “Dù sao thì đội cổ vũ bây giờ cũng không còn hấp dẫn nữa.”

“Chà, cháu hiểu ý chú mà,” Henry bảo. “Các cô gái mà cháu sẽ thèm muốn.” Anh hình dung Kate và nghĩ về khu vui chơi mà cô lui tới (cô sẽ không dám tới Panhandle, nơi ưa thích của anh). Tương tự như chó giống chủ, con người cũng giống khu vui chơi của họ. Alta Plaza mới được tu sửa với bố cục được cắt tỉa khéo léo và kiến trúc hạng nhất. Nó nằm trong khu dân cư đắt đỏ, trên đỉnh một quả đồi, nhìn xuống thành phố San Francisco. Nó sạch sẽ, an toàn, và nguyên sơ.

Kate có mái tóc nâu thẳng, cắt tém và trông chuyên nghiệp như thể cô có một công việc. Ngoại hình cô được chăm chút cẩn thận. Cô làm chủ bản thân dễ dàng và không bao giờ gặp vấn đề với việc phải làm gì với đôi tay khi đứng trong đám đông. Cô không bao giờ phải chỉnh sửa trang phục. Cô giữ đầu ngẩng cao, xem thường thành phố San Francisco. Kate rất xinh đẹp.

“Những cô gái xinh đẹp,” Henry nói. “Đó là những người mà chú muốn nói. Hãy tránh xa họ. Họ không thể đi đến lâu dài đâu, tin chú đi. Những cô khó tính, xinh đẹp, họ sẽ làm tan vỡ trái tim cháu và điều đó chẳng đáng chút nào. Những cô gái mặc đồ đen và đi boots combat. Đó mới là mục tiêu.”

Bọn con trai phá lên cười, rồi thăm dò phản ứng của Henry, nhưng anh đang chìm đắm trong chính lời khuyên của mình, thứ mà anh biết sẽ hoàn toàn khác nếu anh nói chuyện với bọn trẻ vào một năm trước. Dù thế, anh quyết định đi tới cùng. Vậy chuyện gì sẽ xảy ra nếu như anh nói những

điều sai lầm và nếu như anh nói những điều đó chỉ vì anh đang giận dữ với Kate? Dù sao đi nữa chúng cũng không nên lắng nghe anh. Bạn không nên lắng nghe các ông bố.

“Tớ không quan tâm nếu Sophia Jagger không đi đến lâu dài,” Tupp nói. “Cô ta là Sophia Jagger. Tớ không quan tâm cô ta sẽ trông như thế nào sau 10 năm nữa. Thậm chí là 5 năm nữa. Bây giờ cô ta thật nóng bỏng. Đó là tất cả những gì đáng để tâm.”

Bọn con trai lăm bằm nhất trí, và Henry cảm thấy uy quyền của mình đang giảm dần. “Phải rồi, nhưng liệu Sophia Jagger có ngủ với cháu không?” anh chất vấn. “Cô ta đang hẹn hò với Austin,” con trai anh nói.

“Và trước đó cô bé ấy hẹn hò với ai?” Henry hỏi. Ross giơ tay. “Cháu.”

“Trong bao lâu?” Henry hỏi. “Bảy tháng.”

“Con bé có ngủ với cháu không?” Anh thực sự không nên nói chuyện kiểu này. “Không,” Ross đáp.

“Thấy chưa?” Henry nói. “Cô bé đó đi chơi với bọn con trai. Cô ta có những mối quan hệ lâu dài và đầy ý nghĩa. Nhưng cô ta sẽ không lang chạ. Những cô gái mà bọn con trai các cậu đang bỏ quên - những người chơi ván trượt, những kẻ cô đơn - họ sẽ làm chuyện đó. Chú khẳng định với các cháu.”

Henry nhìn kem của cậu con trai và ước gì anh cũng có một bát như thế, nhưng anh có thể cảm thấy mỡ trên mặt khi anh chạy bộ. Anh từng có khả năng ăn bất cứ thứ gì anh muốn. Anh ước gì mình có thể chui vào cơ thể của con trai anh trong một ngày để ăn và tán gẫu với các cô gái ở trường trung học. Ngày xưa họ thật niềm nở! Bọn con trai là cuộc sống của họ! Sao không ai nói cho anh biết mọi thứ sẽ không bao giờ quay lại như thế nữa? Anh ước gì anh và con trai có thể va vào nhau giống như trong những bộ phim mà con cái và phụ huynh hoán đổi vị trí cho nhau. Con trai anh mảnh khảnh và luôn luôn cháy nắng. Con trai anh dùng những lời lẽ to tát và hiểu ý nghĩa của chúng. Con trai anh trông không giống anh chút nào, hay ít nhất là bộ dạng của anh khi anh ở tuổi của cậu. Khi anh còn trẻ, Henry đeo khuyên tai trái và nuôi râu quai nón khiến anh trông đáng sợ.

Anh rất đáng sợ, hoặc có thể trở nên đáng sợ. Khi cạo bộ râu đi, anh nhận ra người ta bắt đầu mỉm cười với anh, điều đó khiến anh trở nên tử tế hơn.

Vào dạ tiệc cuối cấp vài tháng trước, con trai anh và bạn bè cùng bạn nhảy của chúng đến nhà và Henry thấy con trai mình trao cho bạn nhảy cái nhìn đó – miệng cậu giống như đang làm động tác nhai và cậu khẽ nháy mắt, như thể là tình cờ, và điều đó gợi nhắc Henry nhớ lại quá khứ vì nó giống với những gì anh đã làm ở The Shoe khi anh nhìn thấy Kate từ phía bên kia căn phòng. Họ lúc đó 22 tuổi và đã nhanh chóng củng cố mối quan hệ bằng cách ngủ với nhau vào đêm đầu tiên gặp gỡ. Anh thích khi họ đi hộp đêm và cô không bám lấy anh. Cô sẽ nói chuyện với những người khác, tán tỉnh và nhảy nhót, nhưng ánh mắt của họ luôn tìm thấy nhau và anh sẽ trao cho cô cái nhìn đó – điều mà anh thậm chí không nhận thấy cho tới khi cô chỉ ra.

Đã bao lâu kể từ khi anh trao Kate cái nhìn đó? Một lúc trước vào buổi tối hôm nay anh vừa thần thờ ngắm nhìn cô khi cô và Nadine buôn chuyện với nhau về công việc của họ ở một hội đồng nào đó. Anh thấy mình đang nổi giận. Cô sử dụng cùng những từ cách ý, cùng những lời nói đùa và những bài diễn thuyết về sự quan tâm. Anh không thể chịu nổi giọng nói của cô, hay những cách mà cô cố bắt anh tham gia cuộc hội thoại; một trong số đó là đá mạnh vào ống đồng anh trong khi dùng món nhỏ đầu tiên gồm các loại rau đắng. Tại sao người ta lại ăn rau đắng cơ chứ? Anh không thể chịu được món salad trộn và rau diếp xoắn hay rau diếp đắng, hay là cái thứ rau lỏng ngoẵng, gây ngứa họng khiến anh cảm thấy như anh đang nhai cây cỏ lăn vừa cuốn ra ngoài từ một bộ phim cao bồi, nhưng khi món salad được mang ra, tất cả mọi người rạng rỡ hẳn lên và tuyên bố rằng nó “tuyệt vời”. Trong đó có một ít lê, một loại phô mai nào đó, và một loại hạt nào đó. Cứ như là ngon lành lắm. Dĩ nhiên nó không được miêu tả như thế. Trên thực đơn món đó được nhắc đến như là rau arugula Vịnh Bodega, phô mai dê Stinson, thịt xông khói tại nhà làm từ những con lợn chỉ ăn quả mã thầy.

Henry nghĩ tới món salad mà anh và Kate luôn dùng ở nhà hàng Original Joe's. Món xà lách giòn cắt nguyên miếng như cái nộm phủ nước

sốt phô mai xanh. Chính là nó. Hồi ấy cô rất thích món đó, vậy thì tại sao bây giờ nó không còn xứng đáng với cô nữa? Anh suyt nữa thì hỏi cô tại sao ngay trên bàn ăn trước mặt bạn bè của họ. Anh cũng suyt hỏi, “Tại sao chúng ta lại giả vờ yêu nhau? Cuối tuần trước đã có chuyện gì xảy ra? Hãy nói đi,” nhưng anh biết cô sẽ không nói cho anh biết. Anh đã hỏi rồi, và cô khẳng định là không có gì để kể hết.

Henry nhìn đồ ăn vặt của bọn trẻ. Anh ghét món ăn gọi theo đĩa nhỏ! Anh ghét chúng! Anh mở tủ lạnh và lôi ra sốt mayonnaise và gà tây. Anh sẽ tự làm cho mình một cái sandwich.

“Mẹ là kiểu con gái như thế nào hả bố?” con trai anh hỏi.

“Ý con là gì?” Henry nói.

“Mẹ thuộc dạng kỳ quái hay giống như Sophia?” Henry nghĩ tới bữa tiệc ở Russian Hill họ đã tham dự vào cuối tuần trước. Anh đã nhìn thấy cô nói chuyện với một người bạn của họ, một người đã lập gia đình và khá nổi tiếng trong thành phố vì là con trai của một người giàu có. Hẳn ta tới các bữa tiệc và để cho người ta chụp ảnh. Về cơ bản đó là công việc của hắn. Vợ của người đàn ông đó và Kate cùng ở trong đội Dân Phòng, điều mà Henry nghĩ là một trò đùa. Họ sống tại một thành phố quốc tế và đa dạng sắc tộc, mặc dù ở khu vực mà bạn có thể coi là ngoại ô. Hành động đáng ngờ đơn thuần nghĩa là một người thiếu số không làm việc cho bạn lại đang ở trước cửa nhà bạn. Khi anh lái xe đi xuống Pacific, anh thường thấy vợ của người đàn ông kia ở cửa sổ tay cầm điện thoại, nhìn chăm chăm một cách lo lắng những người thợ xây ở đằng trước một căn hộ hàng xóm. Thật ra, anh lái xe xuống Pacific với hy vọng nhìn thấy cô ta ở cửa sổ, hy vọng nhìn thấy nỗi sợ hãi của cô ta.

Nhưng bữa tiệc, bữa tiệc nào đó cho nhà thiết kế thời trang nào đó. Người đàn ông này và Kate đã nói chuyện với nhau ngày càng thường xuyên hơn ở những buổi tiệc khác, ở những bữa ăn tối theo nhóm, trong hội gây quỹ. Nhưng Henry không nghi ngờ gì cho tới tối hôm đó, khi mà có điều gì đó dường như khác thường. Họ không nói chuyện nhiều, nhưng khi nói chuyện, họ rất thân mật, gần như là bần chồn. Toàn bộ thời gian, trông cô có vẻ ngượng ngùng bởi bất cứ điều gì hắn ta nói.

Có một lúc vào buổi tối Henry không nhìn thấy họ và anh đi tìm. Anh thấy họ ở một hành lang. Cô và người đàn ông kia đang đứng sát bên nhau. Họ đều trông có vẻ say xỉn và như sắp nổi giận. Trong khi lái xe về nhà anh hỏi, “Chuyện đó là sao?” nhưng cô chỉ nói, “Chuyện gì là sao? Anh đang nói về cái gì thế?”

Henry phết mayonnaise lên cả hai lát bánh mì. “Bố,” con trai anh nói. “Con hỏi Mẹ là kiểu con gái như thế nào mà.”

“Mẹ con rất hấp dẫn,” Henry đáp. “Con biết không, mẹ là một cô gái được yêu thích. Dù sao thì bố gặp mẹ sau khi lên đại học. Các hạng mục đó không áp dụng được. Mọi cô gái đều lên giường sau khi lên đại học.”

Bọn trẻ tỏ ra phấn khởi trước điều này.

“Không phải bố vừa đi ăn tối về hay sao?” con trai anh hỏi.

“Con sẽ không ăn khi con đi ăn tối ở ngoài,” Henry nói. “Con gọi món theo đĩa nhỏ. Con ăn một miếng và nó hết luôn. Có lẽ cả tối nay bố mới ăn 7 miếng.”

Henry rải khoai tây chiên lên trên gà tây và phô mai.

“Bọn con cũng sẽ không bao giờ vui vẻ khi đi ăn ngoài,” anh nói. “Bọn con thường đi đâu? Tới nhà hàng Mexico chuyên phục vụ Tacos? Hay một quán ăn nhanh? Khoảng thời gian tuyệt vời nhất có lẽ là ở đó, phải không? Bọn con đùa giỡn, tán gẫu về những chuyện đã xảy ra, bọn con ồn ào và khả ố, bọn con chửi bậy, thậm chí có thể còn đánh nhau nữa.” Henry nhớ lại khi đấu vật trong nhà hàng McDonald’s với một gã tên là Steve-o. “Chà, không còn như thế nữa. Giờ thì bọn con chỉ ngồi trơ ra đó, ăn những món nhạt nhẽo, nói chuyện về những món ăn nhạt nhẽo và về chuyện có gì trong công thức món gà của nhà hàng nào đó vào tuần trước. Và nếu những người ngồi cùng tình cờ vừa mới có em bé thì hãy quên đi. Bọn con sẽ chỉ nói chuyện về nếp ngủ của trẻ sơ sinh và đó là toàn bộ bữa tối.”

“Còn gì nữa ạ?” Ross hỏi.

“Còn gì cái gì?” Henry cắn một miếng từ chiếc sandwich đáng kinh ngạc của anh. “Aa,” anh thốt lên.

“Còn chuyện gì xảy ra với chú nữa?” Ross hỏi. “Còn chuyện gì tệ hại khi người ta trở thành người lớn nữa?” Tupp nói. Cậu ném một quả táo đập

vào tủ lạnh.

“Cái quái gì vậy?” Henry nói. “Nó bị thối rồi,” Tupp đáp.

Henry nhìn cậu bé. Cậu là một đứa trẻ chắc nịch, mặc dù mập và lùn. Henry để ý thấy gàu trên lông mày cậu.

“Chà,” Henry nói, phớt lờ quả táo, “hôm trước chú nhật một cái gối rơi trên sàn nhà và cầu nhàu. Mỗi lần thức dậy từ trường kỷ hoặc ghế bành, cháu sẽ cảm nhận được tuổi già trong mắt của mình.”

Anh muốn nói, “Cháu sẽ không còn yêu điên cuồng người phụ nữ mà cháu từng nghĩ rằng mình sẽ yêu điên cuồng mãi mãi. Và cô ta cũng sẽ không yêu cháu điên cuồng nữa. Cô ta chỉ điên cuồng thôi. Và, một ngày, cháu về nhà mà không biết cô ta đã làm gì với cháu. Điều đó sẽ khiến cháu giận sôi máu và cháu sẽ la mắng con chó không vì lý do gì cả. Cháu sẽ nhìn đứa con nhỏ đang ngủ của mình để tìm đồng minh. Đứa con đang ngủ sẽ là người bạn tốt nhất của cháu. Cháu sẽ bảo với nó: “Bố yêu mẹ con, nhưng chỉ vì một thằng đàn ông khác cũng có thể làm điều đó.”

“Trở thành người lớn,” Henry nói, nhìn bọn trẻ, những người có thể chạy nhanh, nhảy cao, ăn như rồng cuốn. “Chuyện đó có thể là một cú sốc.” Có thể anh đang làm bọn trẻ buồn. Chúng trông có vẻ lo lắng trong khi nhai thức ăn. Tupp lau sạch tủ lạnh. Quả táo.

“Dù vậy cũng có một vài lợi ích,” Henry nói, nhưng anh biết là nghe không thuyết phục lắm.

Shiplely xen vào. “Tớ nghe nói cậu nên đi gặp mấy cô ở đội bóng mềm và bảo rằng tất cả mọi người nghĩ họ là đồng tính và rồi họ sẽ làm chuyện đó với cậu để chứng tỏ rằng họ không phải.”

“Nhưng nếu họ thực sự đồng tính thì sao?” con trai anh hỏi.

“Vậy thì cậu vẫn ghi điểm bởi vì cậu đã làm chuyện đó với một người đồng tính.”

Ross ngã khỏi mép ghế đầu, và mọi người phá lên cười rồi nhìn quanh đầy lo lắng, và lúc đó Henry chắc chắn rằng chúng vừa say sưa với nhau. Ross cười ngoác miệng và vuốt ngược mái tóc đen của mình, quay lại vị trí của mình trên ghế.

“Bọn cháu không thể nhậ nhệ được,” Henry nói. Bọn trẻ nhìn xuống. Con trai anh đỏ mặt – cảm xúc của cậu dễ dàng thể hiện trên mặt giống như anh. “Ý chú là, khi các cháu đến tuổi này. Hồi chú còn học đại học chú có thể uống cạn một hơi – chú và cậu bạn Chavez – bọn chú có thể uống hết một thùng Bud Light mỗi tối. Mỗi người một thùng. Vào tất cả các buổi tối. Giờ thì chú không có cách nào làm được như vậy nữa.”

Tất cả bọn trẻ đều nhovn cười ngoại trừ Shipley, cậu há miệng và một lát sau phát ra một tiếng ợ hơi nghe như một con bò rống. Con trai anh dường như vẫn có vẻ bất an một chút, và Henry tự hỏi liệu đó có phải phản ứng trước cái tên “Chavez” hay không. Chavez là ai? Có lẽ cậu đang tự hỏi điều đó. Vấn đề là, nói thẳng ra thì anh và Chavez chắc hẳn sẽ cho con trai anh một trận nếu giả dụ cậu ở trong nhà hàng McDonald’s vào một buổi tối và chẳng may nhìn họ một cách thái độ. Henry lớn lên ở Concord. Anh không thích bọn con trai thành thị như con trai mình, cùng với những trường tư thục, đồng phục và tóc tai dài thượt của chúng. Con trai anh biết trượt tuyết và lái một chiếc Escalade mới cứng. Cậu chắc chắn sẽ bị cho một trận như tử. Nhưng bây giờ, với tư cách là một người trưởng thành, dĩ nhiên là anh yêu cậu. Chỉ là những cậu bé này, cái cách mà chúng sống, tất cả đều có vẻ hơi xa lạ với anh. Quả táo rơi xa, rất xa khỏi cái cây[1]. Rồi rơi vào một cái tủ lạnh Sub-Zero.

[1] Thành ngữ “The apple doesn’t fall far from the tree” nghĩa là con cái giống cha mẹ mình. Ý của nhân vật khi nói câu này có thể hiểu là con trai không giống anh, và sống trong một hoàn cảnh sung túc và được bao bọc hơn hẳn (ND).

Anh cho là cô con gái 18 tuổi của mình cũng không mấy giản dị hơn. Một hôm anh đi qua phòng con bé và nghe thấy cô bạn Jillian nói, “Cậu có thấy cô ta mặc gì không? Đồ rần ri, nhưng lại màu tím, tớ đi tới chỗ cô ta và tất cả là, ‘Trông xinh đấy.’”

“Rần ri kiểu nữ tính,” anh nghe tiếng con gái nói với giọng khó chịu. “Đó là tên gọi của nó. Và ai điên mà quan tâm cơ chứ?”

Khí chất của con bé làm anh nhớ tới Kate khi anh lần đầu gặp cô.

Con trai anh nhìn anh, và anh tự hỏi liệu thằng bé có biết vợ chồng anh đang có vấn đề hay không. Liệu cậu có cảm nhận được sự căng thẳng giữa họ hay không.

“Còn gì nữa hả bố?” cậu hỏi. “Còn điều gì không ổn trong cuộc sống của bố?”

Phải rồi. Cậu đã biết.

“Chẳng có gì. Bố chỉ đang nói chuyện phiếm thôi mà.”

“Thế trước kia chú có phải kiểu dân chơi không?” Shipley hỏi.

Henry nghĩ tới mẹ của Shipley, mái tóc nâu dày của cô ta giống như một cái bàn làm việc trong văn phòng ngân hàng. Họ dần dần xa cách nhau, anh chịu đựng cô ta nhiều hơn là thích, và sau đó cô ta giới thiệu anh với Kate. Kate có gu âm nhạc hay. Đó là điều khiến anh thích ở cô ngay tức khắc. Cô cũng vui tính. Rất sắc sảo. Anh nhớ khi cô quá mê mẩn cái thứ rượu màu hồng hư hỏng này và anh sẽ phải bế cô từ xe hơi vào tận giường, leo lên những bậc cầu thang chết tiệt của tòa Fillmore. Cô nhẹ cân, mặc dù hơi nặng hơn một chút khi say. Điều đó khiến anh cảm thấy dường như cô tin tưởng anh bằng toàn bộ sức nặng của mình.

“Chú đoán mình từng là một dạng dân chơi,” Henry đáp. “Nhưng chú là một chàng trai tốt.” Anh trao cho bọn trẻ một nụ cười châm biếm. “Chú yêu tất cả bọn họ.”

“Anh yêu tất cả bọn họ hả?” Cô khoanh tay trước ngực như cô vẫn luôn làm trong những ngày gần đây. Bọn trẻ nhìn về phía cô, rồi tập trung vào việc đưa thức ăn vào miệng một cách nghiêm chỉnh hết mức có thể. Ngoại trừ Tupp, cậu nói, “Xin chào, cô Hale. Chú Hale đây đang cho bọn cháu một vài lời khuyên của bậc cha chú.”

“Ồ?” Cô cũng đang say. Tất cả bọn họ đều đang say trong căn bếp này. Henry có thể cảm thấy mayonnaise dính trên mép và anh quyết định mặc kệ nó ở đó. Mẹ kiếp.

“Lời khuyên về điều gì vậy?” cô hỏi. “Lời khuyên về bọn con gái.” Tom đáp.

Kate phá lên điệu cười ác ý nhằm khiến anh mất tự tin. Henry muốn đẩy cô. Anh thực sự muốn làm cô đau vì điệu cười này, nhưng rồi anh nhận

ra điều anh thực sự muốn làm là kéo cô vào lòng và nói, “Chúng ta hãy cười thật sự đi! Em còn nhớ chúng ta từng như vậy không?” Nhưng rồi anh bắt gặp ánh mắt cô và không còn muốn ôm cô nữa. Ngay lập tức anh quay trở về với những suy nghĩ hần học kia.

“Vậy lời khuyên là gì? Tối nay chồng của cô đã trao kho báu gì cho bọn cháu thế?”

“Tránh xa đội cô vũ ra,” Shipley đáp.

“Tiếp cận những cô xấu xí.” Tupp nói. “Họ sẽ chịu lên giường.”

“Chú không nói thế nhé.”

“Anh đang ăn đấy à?” Kate hỏi. “Anh vừa ăn xong cơ mà.”

“Vừa nãy anh không hề ăn. Việc chúng ta làm không thể gọi là ăn được.”

“Những cô gái giang hồ, những cô nổi loạn,” Shipley tiếp tục. “Những người cô đơn.”

“Anh đang dạy chúng cách đưa con gái lên giường à?”

Henry có thể cảm thấy con trai anh đang nhìn anh chòng chọc, một cái nhìn buồn bã và sắc bén. Anh nhớ khi cậu vẫn còn ở tuổi mầm non cậu thích ngồi trong lòng Henry ăn tối. Điều đó khiến anh thấy phiền toái, nhưng sau vài cốc bia anh sẽ thích như thế, đặc biệt nếu họ đi ăn ở ngoài với các gia đình khác. Một vài cốc bia có thể biến những thứ phiền phức nhất trở nên thân thương, và anh nghi ngờ nó là một công cụ nuôi dạy con cái mà không ai thực sự công nhận. Bia.

“Bọn cháu muốn biết cần làm gì phải không?” Kate nói.

Bọn con trai cười yếu ớt, như thể một bà già vừa kể một câu chuyện cười chơi chữ, và rồi căn phòng chìm trong im lặng. Henry những tưởng nó vẫn luôn như thế, nhưng giờ khi tiếng nhai tóp tép đã ngưng, căn phòng mới thực sự yên ắng. Kate bước tới chỗ Ross, cậu bé ít nói nhất, cũng là người đẹp trai nhất. Mọi người trong phòng đều biết điều ấy. Cậu có làn da màu gỗ gụ và tất cả những thứ mà bọn con gái thích ở con trai: lông mi dài, vóc dáng của cầu thủ bóng nước, mái tóc dày, má lúm đồng tiền, những nét quyến rũ. Ross về cơ bản không cần trông mong gì hơn. Kate đứng trước mặt cậu. Cô mặc bộ đồ ngủ, gồm quần cotton ôm và một cái áo đồng bộ.

Tóc của cô vuốt ra sau bằng một cái băng đô, trông cô thật nữ tính và tự tin, giống như một tay quần vợt.

“Cháu hãy nói với cô ta rằng cô ta nóng bỏng đến thế nào,” Kate nói. “Không phải đẹp, hay xinh xắn, hay tử tế, mà là quyến rũ. Cháu hãy nói rằng cô ta đang khiến cháu phát cuồng. Cháu thậm chí có thể tỏ ra sỗ sàng. Cố ôm cô ta, chạm vào cô ta. Điều đó sẽ khiến cô ta cảm thấy hài lòng, và một thời gian sau cháu biết chuyện gì sẽ xảy ra không? Cô ta sẽ mơ tưởng về cháu.”

“Phải,” Tupp nói. “Phải rồi.”

“Nghe này,” Kate nói. “Các chàng trai. Các cậu là tất cả những gì bọn tôi nghĩ đến. Bọn tôi có những ảo tưởng to lớn là được hôn các cậu, đi dạo với các cậu và được các cậu ôm ở nơi công cộng. Các cậu tặng hoa cho bọn tôi trước mặt tất cả những cô bạn gái, các cậu nắm tay, lái xe của bọn tôi. Bọn tôi nghĩ về điều này khi đi ngủ vào ban đêm, cố gắng nhồi nhét nó vào trong những giấc mơ. Bọn tôi muốn các cậu cũng nhiều như các cậu muốn bọn tôi. Tin tôi đi.”

Ross lùi lại trên ghế của mình, và khép chân vào. “Vâng,” Kate nói. “Khi cô gái bước vào lớp học, hãy nói thật to, ‘Ôi Chúa ơi, cậu đang làm điều gì với tớ thế này?’ Hãy làm cô gái ngượng ngùng, hãy lôi kéo sự chú ý về phía cô ta.”

Henry quan sát chúng nuốt từng câu từng chữ.

Con trai anh đã ngừng ăn món kem của mình. Tupp và Shipley liên tục liếc nhìn nhau và cười toe toét. Ross nhìn xuống như thể đang bị phạt.

“Rồi sau một tuần hoặc chừng ấy, từ từ hướng sự chú ý của cháu về phía khác,” Kate nói. “Ngắm nhìn một cô gái khác. Tán tỉnh cô ta, nhưng đừng nói cùng những thứ mà cháu từng nói với cô gái kia, chỉ cần chuyển hướng sự chú ý của mình một chút, nhưng vẫn duy trì sự thân thiện, tử tế. Cư xử như thể cháu đã cố gắng, nhưng thất bại.”

“Nhưng nếu như có hiệu quả ngay lập tức thì sao ạ?” Tupp hỏi. “Ý cháu là nếu cô ta chấp thuận luôn thì sao?”

“Đúng,” Henry nói. Anh muốn nói với chúng rằng anh không hề phải thực hiện bất cứ điều nào trong số đó để đưa Kate lên giường. Cô đã ở trên

đó chỉ một vài giờ sau khi gặp anh. Họ đã tán tỉnh nhau suốt cả buổi tối. Khi cô đưa anh về căn hộ của mình, anh đã cố nghĩ ra điều gì đó để nói mà có thể gây ấn tượng với cô, nhưng cô chỉ đơn giản là lao vào anh. Anh không cần phải nói bất cứ một lời nào. Sau đó cô bảo rằng mình đã tiến tới nhanh như vậy bởi vì khi một anh chàng càng nói nhiều thì cô lại càng bớt thích anh ta hơn, và cô không muốn điều đó xảy ra với Henry.

“Cô ta sẽ không chấp thuận,” Kate nói. “Cô ta là một cô gái tốt. Một cô gái xinh xắn, được yêu thích. Điều này làm tăng phần mạo hiểm. Cô ta có nhiều thứ để mất. Cháu cần phải xây dựng nền tảng bền vững.”

“Chúa ơi, Kate,” Henry nói.

Cô phớt lờ anh và tiếp tục đá xoáy. “VẬY,” cô nói. “Bọn cháu sẵn sàng chưa? Bọn cháu có đang lắng nghe không?”

Bọn trẻ gật đầu.

“Hãy nói đi, cô Hale!” Shipley nói. “Hãy cho cháu nghe đi!”

“Bọn anh đang lắng nghe em,” Henry nói. “Cậu bé làm gì tiếp theo? Giả dụ như chúng đang ở một bữa tiệc ở Russian Hill. Có vô vàn các phòng. Hành lang. Chuyện gì xảy ra tiếp theo, hả Kate?”

Cô nhìn Henry, nhưng không phải bằng cái nhìn thiêu đốt. Ánh mắt cô dịu dàng và không thể hiểu được, ánh mắt thuần hóa – có thể nói là hoặc thế này hoặc thế kia. Cô quay đi và đối mặt với Shipley, nhưng giờ thì cô có vẻ khác đi. Chậm chạp, sao nhãng và buồn bã.

“Rồi, một khi cháu đã trao cho cô ta sự chú ý và lùi lại, cố gắng đến những buổi tiệc mà cô ta cũng tham gia. Cháu thấy rằng cô ta đang tận hưởng khoảng thời gian vui vẻ của mình. Cháu có thể tham gia vào những cuộc hội thoại ngẫu nhiên. Tỏ ra hào hứng và luôn có việc để làm. Có những giao tiếp giống hệt nhau với những cô gái khác. Thi thoảng lại chạm trán cô ta, nhưng hãy tỏ ra bận rộn và vui vẻ. Tin cô đi. Cô ta đang dõi theo cháu đấy.”

“Sau đó thì sao ạ?” con trai anh hỏi. Đôi mắt cậu long lanh như thể cậu đã ngồi trước lửa trại cả đêm. Cậu cư xử cáu bẳn khi cậu bị làm cho xấu hổ. “Sau đó mẹ sẽ làm gì?”

Henry thấy cô mất cảnh giác một chút, có lẽ bởi vì giọng điệu của cậu, hay vì cô đã quên mất sự có mặt của cậu ở đây, con trai cô đang ở đây, cậu con trai bé bỏng, người từng ngồi ăn trong lòng bố. Cô nhìn Henry, rồi nhìn tất cả mọi người xung quanh, như thể bất ngờ nhận ra tất cả con mắt đều đổ dồn vào cô. Nhưng dù sao chuyện đó vẫn thường như thế. Cô đẹp, hào nhoáng, thanh mảnh, quá thanh mảnh. Thi thoảng cô lại có một cái mụm ở cằm, ở cùng một điểm. Điều này đã diễn ra trong suốt thời gian anh biết cô, và giờ thì anh trông chờ sự xuất hiện của nó – thứ duy nhất ở cô không thay đổi. “Sau đó cháu sẽ nhận ra rằng cô gái này đang tìm kiếm cháu, cháu biết không, hãy nói chuyện với bạn bè cô ta theo cách mà cháu biết chỉ là diễn thôi. Một buổi trình diễn đối với cháu. Một buổi trình diễn nói lên rằng, Tôi đang có một khoảng thời gian vui vẻ. Nhưng cháu sẽ có thể nhận ra thông qua nó. Trên thực tế, cô ta có thể trông hơi thất vọng, một chút không vui. Cô ta nhớ sự quan tâm của cháu. Cô ta nhớ cháu. Đó chính là lúc cháu thực hiện nước cờ của mình.

Anh có thể thấy ngực bọn trẻ phập phồng. “VẬY, tiếp theo là gì?” Henry hỏi. “Giờ thì chuyện gì sẽ xảy ra?” Anh nhớ lại khuôn mặt ửng hồng của cô lúc ở hành lang, sự im lặng của cô trong suốt thời gian lái xe về nhà. Cô nhìn ra ngoài cửa sổ toàn bộ thời gian với biểu hiện đau khổ ngoại trừ một khoảnh khắc cô thoáng cười một mình.

“Sau khi cậu con trai đã lừa phỉnh cô ta tin rằng cô ta đặc biệt, cô gái sẽ làm gì?” anh hỏi. “Cô ta sẽ sẵn lòng làm gì?”

“Quên đi,” con trai anh nói. Cậu đứng lên, và chiếc ghế của cậu đổ ra sàn. Cậu giật mình, rồi dựng nó lên.

“Nhưng anh muốn biết,” Henry nói. “Anh muốn biết cô gái sẽ làm gì. Câu chuyện vẫn chưa kết thúc mà.”

Tất cả bọn họ đều nhìn vợ của Henry, nhìn màu da lạnh, đôi mắt sắc nét của cô. Cô là một pháo đài, sừng sững ở đó. Trông cô như một người lạ. Người phụ nữ đứng trước mặt anh không phải là vợ của anh.

“Cô gái sẽ làm bất cứ điều gì.” Cô nói.

“VẬY cô ta có ngủ với cậu ta không?” Henry hỏi. “Ồi chà!” Shipley nói.

“Ồi chà!” con trai anh hét lên. “Ồi chà cái con khi!”

“Ồi chà!” con gái anh thốt lên. Con bé vừa mới xuất hiện ở ngưỡng cửa. Cô treo chìa khóa xe hơi lên móc. Henry cho là con bé vừa mới nhậ nhệ vì trông con bé thực sự rất hạnh phúc.

“Chuyện gì đang diễn ra ở đây thế này?” Cô bé nhìn bọn con trai ở quanh phòng. “Có chuyện gì thế, bọn ăn hại?”

“Im đi,” Shipley nói.

Cô bé chỉ lớn hơn bọn chúng 2 tuổi, sinh viên năm đầu tại trường đại học. Bọn con trai đang nhìn đôi chân cô trong cái váy ngắn cạp thấp quần quanh hông. Trên áo phông in chữ, NHÌN VÀO MẮT TÔI NÀY, ĐỒ KHỔN, và Henry nhận thấy ánh mắt của chúng phóng từ ngực lên mặt cô bé. Tóc cô bé có vẻ ướt, kẻ mắt đen nhòe trên phần da bên dưới mắt cô bé.

Henry cố gắng bắt gặp ánh mắt Kate. Em đã từng giống như thế này, nhớ không? Nhưng cô đang nhìn hai đứa trẻ với vẻ lo lắng.

“Sao trông con ướt nhẹ vậy?” Kate hỏi con gái họ.

“Con đi xem ca nhạc”. “Nhóm nào thế?” Tupp hỏi. “Anti-Flag.”

“Ồ, em thích họ lắm.”

“Thôi xin,” con gái anh đáp. “Mày thậm chí có lẽ không biết album đầu tiên của họ được phát hành năm 96.”

“Em biết mà, đồ xấu xa,” Tupp nói.

“Chị bỏ lỡ chuyện hay rồi,” con trai họ nói. “Bố mẹ đang chỉ bọn em cách để được lên giường. Có vẻ như họ có những phương pháp khác nhau.” Henry có thể cảm thấy mặt mình đanh lại. Anh muốn nghe kết thúc của câu chuyện. Đây không phải chuyện đùa đối với anh.

“Bọn mày không cần thuyết phục một cô gái làm chuyện đó,” con gái anh nói. “Chỉ cần thuyết phục cô ta rằng bọn mày không nói ra. Tin tao đi, họ muốn chuyện đó cũng nhiều như bọn mày vậy. Họ thậm chí còn làm một danh sách bài hát để bật trong lúc làm chuyện đó.” Cô bé mở tủ lạnh và bóc một cái bánh kẹp kem lạnh. “Nếu nghĩ kỹ. Bọn mày hẹn hò với mấy con bé khó tính đó. Bọn họ sẽ không bao giờ từ bỏ cho tới khi bọn mày mua hết cái nợ đến cái kia, và bọn họ sẽ phát điên lên vì tất cả mọi thứ. Về

cơ bản, bọn họ sẽ chiếm hữu mày. Hãy tìm mấy cô nàng nổi loạn ấy. Họ cũng nhạy cảm, nhưng họ sẽ không để cho bọn mày biết.”

“Chú đã bảo mà,” Henry nói. “Chú đã nói các cháu như thế nào?”

Vợ anh dường như chưng hửng vì không còn ai để ý tới cô nữa. Nhưng kiểu nó phải thế mà, phải không? Đàn ông mang đến sự quan tâm, khiến cô gái cảm thấy mình đặc biệt, cô ta thổ lộ bản thân mình, và giờ thì anh ta biến mất. Đó là một mảnh khốe. Cô ta là một mảnh khốe. Henry cảm thấy mình biết kết thúc của câu chuyện này. Cô gái bị đẩy vào tường. Cô gái hạnh phúc trong một khoảng thời gian cho tới khi cô ta nhận ra mọi chuyện đã kết thúc, không phải là mối quan hệ - đó không phải điều mà cô tiếc nuối – mà là cảm giác, điều mà lẽ ra có thể xảy ra. Tất cả kết thúc, và cô ta đang ở đây, quay trở lại nơi bắt đầu của mình. Một ông chồng, hai thiếu niên, và một đứa bé đang ngủ trên tầng. Cô ta không thể trở thành bất cứ thứ gì, bất cứ ai. Đã quá muộn rồi. Liệu có phải không?

Henry bước về phía vợ mình. “Cô ta đã thực sự làm chuyện đó, phải không?” anh thì thầm.

Bọn con trai dù sao cũng không lắng nghe. Chúng đang bận rộn với con gái anh trong phòng, hỏi han về buổi tối hôm nay, về bạn bè của cô bé, cố gây ấn tượng bằng cách ném một quả táo khác vào tủ lạnh. Vợ Henry quay đi và bước ra khỏi bếp mà bọn trẻ không hề nhận ra.

Cô chưa đi đến cầu thang, nên Henry biết cô muốn anh bắt kịp cô.

Cô xoay lưng về phía anh. Đôi vai cô trĩu xuống, và phía sau gáy cô trông thật gầy và mong manh.

Anh bước nhanh hơn, và khi đứng sau lưng cô, anh xoay cô về phía anh. Cô đang khóc, nhưng biểu hiện của cô không phải đang giận dữ. Nó giống như thất bại, hoặc có lẽ chỉ là mệt mỏi. Anh giữ chặt vai cô, và đẩy cô vào bức tường ngay bên ngoài phòng bếp. Anh suýt nữa thì áp sát và hôn chạm răng cô, nhưng điều đó sẽ thật là lỗi bịch. Cô sụt sịt, và rồi trước sự ngạc nhiên của anh, cô giơ hai tay ra và anh bước vào lòng cô. Cảm giác như đây là cái ôm cuối cùng, nhưng chắc hẳn họ sẽ còn tiếp tục ôm nhau, cho dù kết quả của tất cả chuyện này là gì. Anh chạm vào tóc cô. Anh nghĩ tới việc kéo nó.

“Chuyện gì xảy ra với chúng ta thế này?” cô hỏi. “Em ngoại tình với Greg Dorsey,” Henry nói.

Tên hắn ta cùng vằn với tiếng ngựa kêu[2]. “Đó là chuyện đã xảy ra. Nói một cách ngắn gọn.” “Và bây giờ thì sao?” cô nói.

[2] Nguyên văn: horsey.

Anh phần nộ vì cô đã không phủ nhận, ngay cả khi sự trung thực là điểm mấu chốt của buổi tối ngày hôm nay. Giờ thì ở ngoài này anh muốn có một căn phòng nhỏ để lẩn trốn. Anh tự hỏi liệu đây có phải là điều người ta cảm thấy sau khi họ sửa nhà thành không gian mở với cửa ra vào và cửa sổ cao từ sàn cho tới trần.

“Anh thực sự mệt mỏi,” anh đáp. “Em không như thế hay sao? Chẳng lẽ em không thấy đơn giản là... mệt mỏi?”

Câu hỏi ấy dường như đã hủy hoại cô. Một lời chẩn đoán bệnh trầm trọng.

“Anh đi ngủ đây,” anh nói. “Anh nghĩ rằng đó là việc chúng ta nên làm bây giờ.” Anh gỡ tay ra khỏi tóc cô, rồi đi lên tầng; một tràng cười phát ra từ gian bếp. Khi anh tỉnh dậy, cuộc hôn nhân của anh có lẽ sẽ kết thúc. Nó sẽ kết thúc.

Anh tiếp tục bước đi một cách khó nhọc.

Anh gắng gượng để nghe giọng của bọn trẻ - nó giống như một bài hát, một bản nhạc kết thúc.

Tôi không thù hận họ bởi vì họ không nói tiếng Anh. Tôi không phải là người phân biệt chủng tộc. Xin cho mọi người biết là tôi có cả đồng bạn bè người nước ngoài. Dân tộc yêu thích của tôi trên thế giới là Đức, một dân tộc ưa thích khác là Venezuela. Họ yêu tôi và tôi yêu họ. Ngày hôm qua tôi tức giận sở dĩ là vì con trai tôi bị đẩy ngã sấp mặt xuống cầu trượt. Thằng bé bị đau. Tôi đã nhìn thấy toàn bộ sự việc vì tôi trông chừng – chứ không như những phụ huynh khác ở đó. Nếu họ đang sống ở đây một cách bất hợp pháp và tôi đe dọa gọi cho cơ quan chức năng để báo cáo về họ, có thể họ sẽ né tránh tôi và vấn đề của tôi được giải quyết.

- Renee Grune

Renee – cô có quyền được bực bội khi ai đó, dù có phải người bản ngữ hay không, bắt nạt con của cô một cách vô lý. Tuy nhiên, ngôn từ cô sử dụng trong lời than phiền của mình quá nặng nề. Có lẽ một cái nhìn tổng quan về triết lý bắt nạt có thể sẽ hữu ích. Các quốc gia hùng mạnh sử dụng quân đội để ức hiếp các quốc gia khác trong suốt hàng trăm hàng nghìn năm. Hiện nay một số lực lượng nói tiếng Anh bản ngữ đang ức hiếp một số những người không nói tiếng Anh trên khắp thế giới. Cô đồng lõa trong chuyện này tới mức nào? Tôi giới thiệu những cuốn sách dưới đây, với tất cả lòng chân thành:

Lý thuyết về sự Công bằng của John Rawls, Chiếc bánh dành cho Kẻ thù của Derek Munson, và Thấu hiểu Sức mạnh của Noam Chomsky.

- Marina Willis. Một công dân Mỹ không phải người bản ngữ.

Tôi cũng khuyến nghị cô nên đọc truyện Marley và...

Tôi và Ngủ với nhằm người.

- A.L., West Portal

Vui lòng liệt kê bất kỳ giải thưởng nào bạn từng giành được trong cuộc đời, hoặc thành tựu. Điểm mạnh của bạn là gì?

Tối nay tôi được tưởng thưởng bởi một đứa trẻ vô cùng mệt mỏi và thể hiện sự rã rời của mình bằng những lời nói thực sự. Tôi quả là may mắn. Gabe la hét khi rời công viên, tội nghiệp Georgia, cô căng thẳng nhưng bình tĩnh như một cô y tá gặp phải một kẻ nghiện ma túy trong một chuyến đi xấu số.

Chúng tôi đi về muộn hơn một chút so với bình thường – tôi nói chuyện với Henry, lắng nghe câu chuyện của anh trong khi tưởng tượng và sáng tạo các chi tiết. Chuyện này đôi khi cũng khiến tôi kiệt sức – tôi cảm thấy mình như một trung gian – và tôi không biết liệu tôi là một người lắng nghe tốt hơn hay tệ hơn vì điều đó. Liệu tôi có ý thức được một cách rõ ràng hơn và khai thác triệt để câu chuyện? Hay tôi sẽ trở thành một phần của câu chuyện và bỏ lỡ vấn đề mấu chốt? Cho dù là gì đi nữa, đây là việc mà tôi vẫn luôn làm và tôi không chắc liệu tôi có thể gọi đó là điểm mạnh hay không. Nó có thể là một khả năng vô ích. Ngay tới bây giờ tôi vẫn đang nghĩ về Henry, cố gắng hình dung ra căn nhà của anh, bậc cầu thang,

phòng bếp. Tôi có thể thấy anh ở trong không gian đó, liếm mayonnaise dính ở mép. Xin lỗi. Bạn không biết về thứ sốt mà tôi đang nói tới.

Giải thưởng: không. Không có tấm ảnh nào trên các tạp chí chụp tôi đang quỳ gối khúm núm và nhìn lên ống kính như thể nó là một bàn tay phân phát thức ăn hạt cho thú cưng. Như tôi đã nói, tôi từng vô cùng muốn trở thành một nhà văn – tôi thậm chí đã đi học và viết về những thứ như là những người nhập cư vật lộn để mưu sinh cho gia đình mình bằng cách bán hoa quả nhiệt đới ở chợ. Tôi những tưởng mình sắp trở thành một trong số những người nổi loạn. Những viễn cảnh đi săn đuổi, nhậu nhẹt, và lê lét khắp Paris nhảy nhót trong đầu tôi, nhưng thay vào đó tôi thấy bản thân ở những bữa tiệc với rượu vang rẻ tiền, những tảng phô mai to bằng xe thể thao đa dụng, và các cậu trai bàn tán về những thành tích mới nhất của họ, như thể chúng được đăng trên tờ Higgleytown Reader hay Chugachoochoo Review. Trong lớp học, họ liên tục yêu cầu tôi phải giành được thứ này đến thứ khác – kết truyện, mở đầu, phép ẩn dụ. Sau đó họ sẽ nhìn giáo sư. Bạn thấy đấy, mục tiêu chính trong buổi luyện viết lách là nói điều gì đó có thể khiến giáo sư gật đầu lia lịa. Nếu giáo sư không gật đầu, tôi sẽ nhìn các bạn cùng lớp và nghĩ, Cố mà giành lấy nó, đồ bỏ đi. Nhưng lạ Chúa, tôi chưa bao giờ đạt được điều tôi muốn. Tôi bị đè bẹp bởi các email từ chối, nói rằng “vào thời điểm hiện tại chúng tôi không có chỗ trống cho câu chuyện này.” Nhưng tôi đang quay trở lại trên con đường viết lách, tôi cho là vậy, trong phiếu đăng ký dự thi viết sách nấu ăn này.

Tôi không thực sự cảm thấy mình gặt hái được thành công trong công việc gần đây nhất của mình. Tôi là một người viết thực đơn – đó là khi tôi gặp Bobby, bếp trưởng tại một trong những nhà hàng bít tết lâu đời và phong cách nhất ở Union Square, nơi mà thực đơn sử dụng những câu quảng cáo quá lỗ để bán những bộ phận khác nhau của một con bò: “Ứa nước miếng!” “To khổng lồ!” và hơn thế nữa. Tôi đã khuyến nghị giảm bớt hệ thống chấm câu. Tôi khuyến nghị phần lễ nên có thêm miêu tả chi tiết hơn. Thay vì “cải bó xôi trộn kem, tại sao không phải là cải bó xôi trộn kem Sonoma cùng một chút nhục đậu khấu”?

Bobby gợi ý một cái quầy và một chai Bordeaux. Chúng tôi đã hẹn hò trong gần một năm. Tôi đã yêu anh ta. Anh ta đúng là ứa nước miếng và phải, to khổng lồ. Bốn tháng sau khi bắt đầu mối quan hệ anh ta mở nhà hàng của riêng mình ở Sonoma, dùng mọi ý tưởng mà chúng tôi đã thống nhất – cửa sổ lớn, một tay dao thớt trẻ tuổi hấp dẫn, gian bếp mở, một thực đơn kỳ quái, một bàn ăn chung, và chỉ sử dụng món ăn địa phương, bởi vì khi bạn cho “Đặc sản địa phương” vào thực đơn thì mọi người sẽ đến hàng đoàn, cảm thấy tự hào về bản thân, và sẵn sàng trả 40 đô la cho một cái cánh gà. Mười tháng sau khi bắt đầu mối quan hệ, tôi có thai. Ôi, những câu chuyện tôi đã viết, những bộ phim tôi đã thực hiện trong đầu. Trí óc tôi lúc đó rạo rực. Tôi có thể trở thành nhiều hơn là phu nhân của đầu bếp, tôi có thể trở thành một cộng sự, tạo ra một nhà hàng thịnh vượng. Sau khi thiết lập một giáo phái, tôi sẽ sáng tác một cuốn sách nấu ăn được thể hệ Y[3] đặc biệt yêu thích – đầu bếp Alice Waters, nhà hàng French Laundry – đó là những thứ thuộc về thời bố mẹ họ. Họ thích những cô gái có hình xăm củ cải (hoặc có thể là một chú lợn con). Chúng tôi sẽ có một căn nhà xinh đẹp trong thung lũng, những triền đồi trải dài, những cây sồi lộng lẫy, một cái bể bơi, và một văn phòng/ xưởng làm việc tách rời, và một nơi tôi có thể viết lách, cả tiểu thuyết và phi tiểu thuyết. Một xưởng làm việc của riêng tôi. Lý lịch của tôi trên tạp chí Gourmet Magazine sẽ thật sáng chói. Tôi sẽ trang điểm trông như không trang điểm. Em bé của tôi sẽ được 6 tuần tuổi, và người phỏng vấn sẽ thốt lên rằng: “Trông chị thậm chí như chưa có em bé vậy!”

[3] Nguyên văn Millennials - những người sinh ra trong giai đoạn từ đầu thập niên 1980 đến đầu thập niên 2000.

“Là nhờ cho con bú đấy,” Tôi sẽ trả lời.

Nhưng cảnh quay cắt đến đoạn Bobby, biểu hiện của anh ta khi tôi tiết lộ thông tin. Tôi bộc bạch niềm hy vọng, sự tự tin và tình yêu trong sáng. Dĩ nhiên, tôi cũng phần nào lo lắng, sợ hãi, và hoang mang. Nhưng chúng tôi từng nói chuyện về việc sẽ đặt tên con cái của mình là gì. Chúng tôi đã có những cuộc trò chuyện thật dài về ngôi nhà và những kỳ nghỉ mơ ước. Chúng tôi đã đi trượt tuyết cùng với nhau. Tôi biết anh ta có một người chú

đặc biệt đã qua đời khi anh ta 12 tuổi. Chúng tôi đã đạt tới giai đoạn xì hơi trước mặt nhau. Chúng tôi đã đến mức độ đó! Tôi thậm chí đã kể cho anh ta điều mà tôi muốn làm trong cuộc đời – lời thú nhận đáng xấu hổ tôi-muốn-trở-thành- một-nhà-văn. Khi một người đàn ông nói “Anh yêu em,” và “Anh yêu mọi thứ giữa chúng ta,” tôi không nghĩ mình phải nghi ngờ điều đó, và vì thế tôi chưa từng tiên đoán được phản ứng hay những lời của anh ta:

“Anh gần như đã đính hôn rồi.”

Vậy đó, không. Không có thành tựu nào dành cho tôi, về cơ bản. Mặc dù tôi cho rằng mình đã chung tay mở một nhà hàng, tôi đã hỗ trợ các nông dân địa phương – tôi đã có một lần duy nhất trong đời sống thử. Các thành tựu khác của tôi trong tuần này bao gồm việc đọc cho Ellie nghe toàn bộ các truyện kể về công chúa mà không bỏ qua phần nào hay dừng để chen vào quan điểm của mình về tương lai vô vọng của nàng công chúa – dọn dẹp và sinh đẻ. Tuần này tôi vừa đẩy giờ uống cocktail xuống năm rưỡi, và tối nay, tôi đã nghĩ ra một món ăn sau khi nói chuyện với Henry.

Có vẻ như cuộc hôn nhân vốn đã gặp rắc rối của anh đã chạm tới mức độ tệ hơn. Tôi biết có điều gì đó đang diễn ra. Anh trông thật ngờ ngác và gục xuống ở nơi mà anh thường ngồi thẳng thớm hoặc đi loanh quanh công viên như thể anh đang ở một bữa tiệc cocktail. Mấy người trông trẻ bật đèn khi anh mở cổng, ngoại trừ một người tên là Hilda, cô ta sẽ không bật đèn trừ phi anh đốt lửa dưới chân cô ta.

Anh kể cho tôi rằng vợ anh cuối cùng cũng đã thừa nhận điều mà anh đã nghi ngờ một thời gian. Cô ta đang ngoại tình với một người đàn ông khác.

Trông Henry lúc đó như đấu tranh giữa sự rối trí và giận dữ: ngờ ngác. Cuộc hôn nhân kéo dài hai mươi một năm. Hai người kiên trì xây dựng tòa tháp này cùng nhau và rồi một người quyết định đập đổ nó. Tòa tháp của tôi chỉ tốn công sức một năm. Nhưng có lẽ Henry sẽ xây dựng lại. Vợ anh dường như thích sự tu sửa. Phải, họ có thể xây dựng một tòa tháp thậm chí còn tuyệt vời hơn. Không phải là tôi biết anh sẽ làm gì cũng không phải tôi quan tâm. Ý tôi là, tôi có quan tâm. Tôi sẽ ủng hộ anh ấy dù anh lựa chọn

cách nào. Chúa ơi, tôi nói nghe như Bobby sau khi tôi bảo anh ta rằng tôi có thai.

“Đó là quyết định của em,” anh ta nói. “Anh sẽ ủng hộ em dù em lựa chọn như thế nào đi nữa,” suốt thời gian qua tôi tưởng tượng lúc đó anh ta đang tự lẩm nhẩm với bản thân: hủy bỏ, hủy bỏ, hủy bỏ, như thể Ellie và tôi là một nhiệm vụ thất bại[4].

[4] Chơi chữ, nguyên văn “abort” có một nghĩa là sẩy thai, nghĩa khác khi được sử dụng cùng với từ “mission” được hiểu là hủy bỏ nhiệm vụ.

“Em rất tiếc,” tôi nói với Henry ngày hôm nay.

Chúng tôi không nhìn vào mắt nhau. Sự gần gũi nhất tôi đạt được là nhìn vào chân anh để bên cạnh chân tôi.

“Ừ,” anh nói. “Anh đoán chắc em... em đã từng đối phó với chuyện này. Em vẫn đang phải đối phó với nó. Mặc dù anh chắc chắn rằng hai chuyện khác nhau.”

Anh đổ đầy cốc nhựa của tôi, và trong một giây tôi có cảm giác như hoài niệm về một điều gì đó mà tôi chưa từng biết đến: một người chồng đổ đầy cốc rượu cho tôi. Tôi vẫn thường nói đùa và coi nhẹ cuộc sống đơn thân, quên đi rằng nó là điều có thể sẽ kéo dài mãi mãi, rằng nó có thể không chỉ là một giai đoạn như là mọc răng.

“Hai chuyện khác nhau,” tôi nói, mặc dù tôi có thể sẽ gặp khó khăn để lựa chọn giữa hai tai họa đó. Không có danh mục các nỗi đau để chúng ta có thể chọn lấy tổn thương của mình, nhưng nếu thực sự có thì tôi tự hỏi nỗi đau của tôi sẽ phải trả giá bao nhiêu so với của Henry.

“Ít nhất chúng ta vẫn còn có nhau!” Cuối cùng tôi cũng nhìn anh. Giọng tôi ảm ý hài hước để che đậy sự thật của vấn đề, đó là cảm giác rằng nỗi bất hạnh của Henry phần nào xóa đi một chút nỗi đau của chính tôi và rằng chúng tôi đang cùng trải qua điều gì đó cùng nhau. Tôi muốn trao anh một cái ôm, nhưng là cái ôm tình bạn. “Anh là bạn của em!” Tôi muốn nói như thế. “Có lẽ là người bạn thân nhất của em dạo gần đây. Em không có những người bạn như thế này. Và cả anh cũng thế.” Anh từng nói với tôi rằng những người được gọi là bạn của anh thực sự chỉ tìm kiếm lời khuyên

trong việc mặc gì, làm hài lòng ai và như thế nào. “Chúng ta là những người bạn không ngờ tới! Em rất quý anh!”

Tôi cảm thấy có lỗi khi mà sự khổ sở của anh lại tiếp thêm năng lượng cho tôi, và tôi hơi cúi đầu.

“Em rất tiếc,” tôi lặp lại. Tay anh đang đặt trên băng ghế, và tôi vỗ nhẹ nó một lần. Nhận thấy cử chỉ của tôi, anh nhìn xuống, mặc dù tôi không rõ anh cảm nhận như thế nào về nó.

Henry thật đơn giản, theo phương diện tốt nhất. Chỉ cần những điều nhỏ nhặt để khiến anh hạnh phúc – một ngày ở công viên, một cái sandwich, những thứ giống như vẻ bề ngoài của nó.

Tôi nghĩ đến những món salad không tốn công sức, những đồ ăn đơn giản, sandwich cho đêm khuya, sự an ủi và tình yêu. Rau trộn Phô mai Xanh, một món salad khô để lấy lại sự tỉnh táo.

Một cái sandwich Croque Monsieur với bơ ở cả hai mặt của lát bánh mỳ; một mặt tẩm bia Bud Light để khiến món ăn nhẹ nhàng. Tôi nhìn anh, rồi nhanh chóng quay đi chỗ khác. Tôi cảm thấy nó. Một sự bồn chồn, một vị mạnh và sắc như ngải giấm trên xà lách búp. Một cuộc sống không có Bobby có thể trở thành hiện thực.

“Anh định sẽ làm gì?” tôi hỏi, và có lẽ cũng giống Bobby tôi đang lăm nhăm câu trả lời mà tôi muốn nghe. Chúng tôi vẫn luôn tán tỉnh nhau trong địa phận an toàn của sự bất khả thi. Nhưng bây giờ... Nhưng bây giờ chẳng sao cả. Tôi đang suy nghĩ một cách phi logic, ích kỷ. Bây giờ tôi có một người bạn cần một chút sự ủng hộ.

“Anh không biết nữa,” anh nói. “Em sẽ làm gì về chuyện của Bobby?” Anh trở nên hăng hái hơn, biểu hiện quen thuộc của anh đã trở lại – thích thú, tích cực, tinh quái.

“Em sẽ thật lộng lẫy trong đám cưới của anh ta,” tôi đáp.

“Đúng là một cô gái thú vị,” anh nói. “Nếu em cần một người đàn ông quyến rũ hộ tống thì hãy bảo anh.”

Tôi không biết liệu có phải anh đang đùa không, và dường như anh cũng không biết. Cả hai chúng tôi trở nên im lặng và thể hiện một chút lúng túng trên mặt. Trước khi tôi có thể đáp lại, Tommy đã chạy về băng ghế.

“Con có quyền năng,” cậu bé nói, tay khum khum thứ gì đó. “Con có một ít ở đằng kia bên dưới cái hốc.”

“Giỏi lắm, con trai,” Henry nói. “Quyền năng là rất tốt. Hãy đi và lấy thêm một ít đi. Lấy cho bố và cô Mele.”

Tôi cho rằng trong một phút chúng tôi trông giống một cặp vợ chồng, bố mẹ của Tommy và Ellie. Chúng tôi ngồi trong im lặng một lúc cho tới khi Ellie tới chỗ tôi, lần đầu tiên con bé yêu cầu về nhà. Tôi nhận ra đã muộn rồi. Tôi có thể ngửi thấy mùi bữa tối phảng phất từ cửa sổ của các căn hộ. Henry đứng dậy, luồn tay qua mái tóc dày màu nâu của anh. Anh bước tới chỗ con trai mình. “Về thôi nào, được chưa, cậu nhóc?”

Tôi chưa từng nhìn thấy anh vội vàng hoặc hoảng hốt, hay thúc giục con mình bằng cách đếm đến ba. Anh ấy đánh lừa con mắt. Đôi khi anh trông giống như một ông chủ, một người giám sát, những lúc khác trông anh như thể đang đốn cây để kiếm sống. Anh có đôi mắt màu xanh lam sắt đá, một gương mặt trẻ trung, một thân hình cường tráng – bạn có thể nhận ra điều ấy qua cái cách mà quần áo anh ôm vào người. Tôi cảm thấy một chút tội lỗi vì đã khiến anh kể hết mọi chuyện, nhưng trông anh có vẻ khá hơn lúc mới tới đây. Tôi cảm thấy cuộc nói chuyện của chúng tôi là một thắng lợi lớn.

“Gặp lại sau nhé,” anh gọi với mọi người. “Bọn anh về đây.”

Anh quay lại nhìn tôi đang rời đi và cười một nụ cười chân thành khiến gương mặt anh giãn ra.

Khi Ellie và tôi về tới nhà và cô bé ấn chiếc xe ba bánh của mình vào vị trí ở tầng hầm để nó nằm như vậy, tôi làm một cái sandwich Henry Croque Monsieur, dịch là “quý ông giòn tan.”

Chỉ là một cái sandwich thịt hun khói và phô mai, nhưng sốt trắng là điểm nổi bật của bữa ăn, biến một thứ nguyên thủy trở thành thứ gì đó tiến hóa ngon lành. Tôi trở nên thích thú và làm thêm một cái Croque Quý Bà, đặt lên trên miếng sandwich một quả trứng ốp, sau đó quyết định làm thành 2 quả và gọi nó là Croque Vợ Hai. Tôi làm một cái Croque Bé Con cho Ellie, đặt những lát táo lên trên cùng. Con bé ăn hết sạch. Tôi không thể nói hết niềm tự hào mà tôi cảm thấy khi con mình ăn mọi thứ tôi đặt trước mặt

con bé, khi tôi có thể ngồi xuống cùng với con và nói chuyện trong khi ung dung nhấm nháp rượu vang mà không phải hét lên: “Ăn!”

Trên đây là những thành tựu của tôi.

Renee – thật tuyệt vì cô có những người bạn nước ngoài; tuy nhiên, vấn đề là việc cô cho rằng gọi cảnh sát là một cách phản ứng phù hợp. Vậy là con cô bị đẩy ngã và giải pháp là gia đình đó phải ngồi tù dành cho người nhập cư?

- Beth Nelson

Chồng của cô đã bao giờ yêu cầu sử dụng máy bơm sữa chỉ để cho vui chưa? Tôi không chắc mình nên phản ứng như thế nào trước yêu cầu này và giả vờ như tôi bị “vấn đề về đường ruột,” nhưng tôi không biết mình có thể tiếp tục sử dụng cái cơ này trong bao lâu nữa. Đó là điều mà cánh đàn ông thích hay là...

- Khuyết danh, vui lòng trả lời chung cho toàn bộ diễn đàn

Cái đó đặc biệt đấy. Chưa từng nhận được yêu cầu như thế trước đây! Có một trang trại sữa ở Vallejo nếu anh ta muốn thử và cải thiện chức năng vắt sữa của anh ta. Đó là trang trại hữu cơ!

- A.L., West Portal

Chồng của bạn có nấu ăn không? Hai người chia sẻ các trách nhiệm như thế nào?

Quả là cách để xát muối vào lòng tôi, đồ quý cái bệnh hoạn đi giày gót nhọn để thấp. Thứ duy nhất mà các đức ông chồng của các người chế biến có lẽ là những cuốn sách. Tôi cá là các người phàn nàn rằng anh ta không hoàn thành đủ phận sự của mình. Anh ta không đón bọn trẻ. Bọn họ khiến cho các người phát điên. Các người đang cố gắng đăng gì đó về phương pháp thải độc kỳ diệu và bọn họ thì đang đánh nhau để tranh giành iPad lần nữa. Các người cần phải đăng bài về chuyện thải độc ngay lập tức và làm thế nào để biết chính xác những gì các người đang tống vào cơ thể và rằng các người đang thật hạnh phúc và khỏe mạnh! Các người cần phải đăng lên Instagram ảnh chụp hình thể Trước và Sau! Các người cần ông chồng giúp đỡ - anh ta làm việc quá nhiều, anh ta không đối xử với các người theo cách mà các người nên được đối đãi. Anh ta không nhận ra tóc các người nhuộm

highlight. Anh ta không nhận ra các người làm móng chân. Ngón chân các người to bằng quả cà tím cơ mà, chết tiệt! Chính là màu vàng It[5] đó!

[5] Nguyên văn “It color”: sơn móng tay/chân màu vàng của hãng hơn móng nổi tiếng OPI.

Vậy là tuần này tôi cảm thấy hơi khó chịu một chút. Đám cưới chỉ còn 3 tuần nữa, cùng thời gian đến hạn của cuốn sách này, tôi lo lắng và chán nản. Annie khẳng khẳng là tôi không được đi, nhưng tôi không kiềm chế được ham muốn của mình. Tôi muốn nhìn thấy những gì mà anh ta đã chọn. Tôi muốn nhìn thấy cuộc sống mà theo cách nào đó tôi là một phần của nó.

Hôm nay tôi lướt qua danh sách đăng ký quà cưới[6] của Bobby, tìm kiếm những món quà phù hợp – mấy cái bát pha lê chết tiệt hay một bộ dụng cụ ăn bằng bạc – món thứ hai đã được mua bởi nhà Mittwegs. Thật là tham lam khi đòi hỏi một cái bát đựng đồ uống khi anh ta có một đứa con nhỏ! Anh ta nên đăng ký học phí trường mẫu giáo hoặc những chiếc váy công chúa. Anh ta nên đăng ký rượu vang và chương trình trị liệu cho mẹ của đứa trẻ.

[6] Wedding registry – dịch vụ cung cấp bởi một cửa hàng hoặc một trang thương mại điện tử, trong đó cô dâu chú rể sẽ lựa chọn sẵn những mặt hàng họ cần hoặc yêu thích để khách mời có thể lựa chọn làm quà tặng.

Tôi đang ngồi ở bàn làm việc trong phòng khách. Ellie đang đập rầm rầm lên chiếc đàn piano bé xíu của con bé, điều này không giúp ích chút nào cho cơn đau đầu sau trận say của tôi.

Tôi thề là việc làm mẹ dẫn đến nghiện rượu. Tôi chưa từng có thói quen uống rượu như vậy. Đêm qua, Annie, Georgia, Barret, và tôi thú nhận rằng chúng tôi uống rượu vào tất cả các buổi tối trong tuần. Tôi không nghĩ là có gì bất bình thường khi phụ nữ dùng một vài ly rượu vang cùng bữa tối hàng ngày, nhưng tôi đoán rằng điểm thú vị đó là nhu cầu dường như cực kỳ cấp thiết của chúng tôi. Chúng tôi đang ở nhà của Barrett, ngồi trong phòng khách, uống rượu, một cách nhã nhặn.

“Sau một ngày thì rượu nghe thật hấp dẫn,” cô nói. “Và nó khiến con cái cậu dường như cư xử ngoan ngoãn hơn,” Tôi nói. “Cậu nữa như hạnh

phúc nửa như tức giận.” “Nó giống như một phần thưởng vào cuối ngày vậy,” Annie nói. “Giống như, làm tốt lắm. Giờ thì cậu có thể kết thúc giờ làm việc và thư giãn rồi.”

“Trừ phi cậu không thể,” Barrett nói. “Giống như bài hát Hotel California vậy.” Chúng tôi tiếp tục cuộc trò chuyện, chuyển sang cocktail margarita và rượu tequila. Tôi vẫn uống rượu vang. Điều đó không có nghĩa tôi là một người tử tế hơn. Chỉ là đường làm tôi thất kinh, và chanh khiến tôi đổ mồ hôi. Bọn trẻ đuổi bắt nhau tới tận 10 giờ, và tất cả chúng tôi đều giống nhau, “Mẹ kiếp. Cạn ly. Bê dê. Mà bê dê là cái quái gì? Ôiii, tớ mê mẩn bài hát này. Cái gì thế? Ngài Trộn-đủ-thứ? Ôi Chúa ơi, nhìn cậu trong tấm ảnh này. Trông cậu trẻ quá đi mất! Các đứ ông chồng của chúng ta đâu rồi? Ai mà quan tâm! Mấy ông chồng chết tiệt! À khoan, đừng giết họ! Hahaha.”

Chúng tôi giống như thánh rượu nho, đó là khi các bà mẹ quá chén. Barrett bắt đầu nói líu nhíu và lão đảo. Cô cố gắng tỉnh táo trở lại, nhưng chúng tôi phát hiện ra cô vừa chuyển sang tequila pha loãng. Chồng cô bổ nhào vào giải cứu, bắt cô chúc ngủ ngon. Tôi khao khát được ai đó đặt vào giường biết chừng nào.

Chồng tôi có nấu ăn không? Quay trở lại với câu hỏi. Bobby từng nấu ăn, những món đơn giản nhất vì thường lúc đó đã là đêm khuya. Mỳ Ý với tỏi và dầu oliu, húng quế tươi, cá cơm biển. Chúng tôi sẽ ăn và xem chương trình ti vi muộn, chân tôi gác vào lòng anh ta. Những ngày ăn mỳ và hút thuốc lá đó đã kết thúc rồi. Tôi không thể tưởng tượng được Ellie đi lạch bạch vào trong cảnh tượng đó với núm ti giả trong miệng, chặn em bé kéo theo sau. Tôi cũng không thể tưởng tượng được con bé cùng một bà mẹ kế, và ý nghĩ đó khiến mạch máu tôi như muốn phình ra – tôi tưởng tượng nó có dòng chảy và những cơn sóng cuộn tròn. Một vận động viên lướt sóng nào đó có thể giành được cúp trong cơn thịnh nộ của tôi. Đây chưa bao giờ là một phần cuộc sống mà tôi từng tưởng tượng. Con bé sẽ có một bà mẹ kế tóc vàng, một người trông thật quyến rũ trong đôi ủng cao su và áo cao cổ, một người có thể nói, “Tôi chỉ là một cô thợ làm phô mai đơn thuần,” người còn được biết đến với tư cách là con gái ông chủ xưởng rượu nho, cô

ta có đủ quyền hạn để tự nói với bản thân rằng, “Mình nên bắt đầu làm thứ gì đó thủ công, hữu cơ, và hợp xu hướng trên vùng đất mà chúng ta chưa dùng đến.”

Chúng tôi chắc chắn là không phân chia trách nhiệm. Tôi chịu trách nhiệm về Ellie, nhưng tôi cho đó là cách mà tôi muốn.

Anh ta đến thành phố vào sáng hôm qua, giống như đôi khi anh ta vẫn làm vào những ngày Chủ nhật khi họ cấm đường ở Công viên Golden Gate. Chúng tôi đi dạo loanh quanh cùng Ellie trên chiếc xe ba bánh có tay đẩy và tôi giả vờ như chúng tôi là một gia đình thực sự. Chúng tôi thích xem những vận động viên trượt patin khiêu vũ theo nhạc. Hay là, chúng tôi thích ngắm Ellie xem họ.

“Bàn đạp. Dùng chân con ấy,” anh ta nói với Ellie lần thứ 9. Tôi đếm số lần. Tâm trí tôi bức xúc khi anh ta có thể bức bối với con bé chỉ sau nửa giờ đầu tiên trong khi anh ta chưa gặp con bé nhiều tuần liền, dù biết rằng anh ta lại chuẩn bị rời đi.

“Chuyện đó thực sự là vấn đề to tát à?” tôi hỏi, đẩy con bé đi bằng tay cầm trong khi bé ngồi mà không đạp – tôi dùng nó với chức năng là xe nô nhiều hơn là một chiếc xe đạp thực thụ.

Một đám người chạy bộ đi ngang qua, và chúng tôi phải bước qua một bên để tránh một vài đứa trẻ đang đi chập chững.

“Nó là một cái xe đạp tập đi,” anh ta đáp. “Và con bé sẽ không bao giờ học cách tự mình di chuyển nó nếu cô cứ dùng tay đẩy. Tôi đã bảo cô mua cho con bé một trong những chiếc xe đạp thăng bằng rồi mà. Như thế thì cô có thể bỏ qua mấy cái bánh xe phụ.”

Trán anh ta nhăn lại. Đây là một vấn đề thực sự đối với anh ta – kỹ năng đạp xe ba bánh của Ellie. Tôi cảm thấy một sự pha trộn giữa khó chịu và mãn nguyện. Ít nhất anh ta cũng quan tâm. Và thật buồn cười khi nghe những từ ngữ đó phát ra từ miệng anh ta – xe đạp tập đi, bánh phụ. Anh ta trông giống như tất cả những ông bố không chút nghênh ngang khác trong công viên, không còn dấu vết nào của bản chất ngày xưa.

“Tôi không thực sự lo lắng về kỹ năng đạp xe của con bé,” tôi nói. “Đó thực sự là điều tôi ít lo lắng nhất.”

“Cô cần phải ngừng cảm thấy thương hại bản thân,” anh ta nói.

“Tôi thương hại bản thân à?” tôi nói và đứng lại. Anh ta đẩy lưng tôi để khiến tôi đi tiếp. “Đừng có xúc động quá.”

Tôi bước đi và nói thật khẽ, quai hàm của tôi cứng lại, những lời lẽ chỉ như rò rỉ ra khỏi miệng tôi. “Tôi cho là tôi được quyền thương hại bản thân và xúc động và vô số thứ nữa.”

“Được rồi.” Anh ta nhún vai. “Cô muốn thế nào cũng được.”

“Chúa ơi, anh đúng là thẳng khốn,” tôi nói. Anh ta nhún vai lần nữa, như thể đó là điều gì đó hiển nhiên, như thể nói cho anh ta biết anh ta có mái tóc đen và đôi vai rộng, và một nụ cười rụt rè quyến rũ, khi thật.

“Cô ta nghĩ gì về việc anh đến đây với chúng tôi?” tôi hỏi. Anh ta mất một lúc để hiểu. “Cô ấy ổn cả,” anh ta đáp.

Tôi cảm thấy bực bội khi biết rằng cô thợ phô mai đó cảm thấy ổn, rằng tôi không phải người có thể khiến cho cô ta dao động. Anh ta không bao giờ kể chi tiết khi tôi hỏi làm thế nào mà cô ta có thể tha thứ cho anh ta. Anh ta luôn chỉ nói, “Chúng tôi xử lý được.”

Tôi quyết định khiêu khích thêm. “Anh làm cho một người phụ nữ khác có thai trong khi anh đã đính hôn. Cô ta chắc hẳn phải là một quý cô bao dung.”

Anh ta nhìn xuống tôi. “Cô có muốn tôi làm tổn thương cô hơn nữa không? Thừa nhận rằng phải, cô ấy rất bao dung, phải, chúng tôi đã xử lý xong chuyện đó. Cô luôn luôn mời cho tôi phải nói ra những điều khiến cô không vui. Chúng tôi đã không làm đám cưới khi lẽ ra phải thế vào một năm trước. Nhưng phải, chúng tôi đã xử lý xong và giờ thì mọi thứ thật tuyệt vời.”

“Chúng ta đi tới hồ vẹt được không ạ?” Ellie hỏi, và chúng tôi đi tiếp, cảm ơn trời. Tình yêu và niềm hân hoan xung quanh tôi khiến tôi khó thở. Tôi gạt nước mắt.

“Tôi chỉ là không thể tin nổi, có lẽ vậy.”

Bobby bước đi tay nhét túi quần. Tôi đẩy tay cầm của chiếc xe đạp, khuyến khích con gái mình.

“Cô ấy không thể có con,” Bobby nói. “Vì thế cô ấy cho rằng đây là điều tốt, theo cách nào đó. Cô ấy tìm thấy một khía cạnh tốt cho tất cả những chuyện này.”

Tôi cảm thấy ghệt thở, như thể bị một quả bóng ném vào giữa bụng.

“Cô ấy hạnh phúc vì tôi có một đứa con,” anh ta nói. “Và giờ, cô ấy cũng vậy. Trước đây cô ấy đã luôn nói rằng sau này cô ấy sẽ cân nhắc tới chuyện nhận con nuôi, nhưng bây giờ...”

Tôi đi nhanh hơn. Tôi muốn gào thét. Tôi muốn bỏ chạy, nhưng với cái xe này thì điều đó là quá khó khăn. Chân Ellie đã đang xoay quá nhanh rồi. Con bé quay đầu lại nhìn như thể đây là một cuộc đạp xe mạo hiểm. Con bé là đứa trẻ sẽ cứu rỗi họ khỏi mọi phiền toái của việc nhận con nuôi? Con bé là móc nối cho vòng tròn gần hoàn chỉnh của họ? Tôi vừa trao tặng cả hai người bọn họ một món quà. Tôi giống một bà mẹ đẻ thuê! Và giờ thì họ còn muốn tôi tặng một cái bát đựng đồ uống ư?

“Chậm thôi,” Bobby nói. “Chính cô đã hỏi mà.” Tôi chậm lại, ra khỏi đường chính rẽ vào lối mòn chạy qua thung lũng cây dương xỉ. Tôi cần bóng râm, cần không khí mát lạnh hơn, cần những cái cây phát phơ bao phủ. Bất cứ lúc nào cảm thấy quá sức chịu đựng tôi lại đến đây. Tôi thích nó hơn là khu Bảo tồn Hoa ở phía bên kia đường, những luống hoa quá quy củ. Tôi thích thú hơn với bữa tiệc đầy màu xanh hỗn độn này, sự hoang sơ, âm thanh của những chú chim. Mọi thứ sẽ ổn thôi vì Ellie đang ở đây với tôi và những cây dương xỉ thật sừng sững và khổng lồ.

“Tôi mang theo ai đó tới tham dự lễ cưới cùng có được không?” tôi hỏi.

Bobby chớp mắt thật nhanh trong khi mỉm cười, hành động mà anh ta thi thoảng làm khi anh ta không biết câu trả lời cho điều gì đó mà một gã trai khác thì biết.

“Dĩ nhiên,” anh ta nói. “Một cô bạn chẳng?” “Không,” tôi đáp.

Lại chớp mắt. Tôi bắt đầu cảm thấy khá hơn.

“Chắc chắn rồi,” anh ta nói. “Nghe tuyệt đấy.

Rất tuyệt.” Anh ta với tay vạt một chiếc lá. “Tên anh ta là gì? Để tôi có thể điền vào bảng tên chỗ ngồi.” Những cái cây dương xỉ thật cứng cáp

và tao nhã. Ellie tự mở khóa dây đai và chạy về phía hồ hoa ly.

“Henry Hale,” tôi đáp.

Tôi đã quên mất việc phải trả lời câu hỏi một cách nghiêm chỉnh.

Có, bố của con tôi có nấu ăn, nhưng cho một người phụ nữ khác, và cuối cùng tôi đã chọn cho họ dụng cụ bào phô mai và một bộ dao.

Beth. Tôi sẽ gửi kèm một bảng tổng hợp tất cả những người coi trọng những gì tôi đã nói, lược bỏ tên. Tôi đã thấy cô trên LinkedIn và để ý rằng khoảng mỗi năm một lần cô lại đổi công ty. Tôi sẽ đệ trình khiếu nại tới nơi làm việc mới đây nhất của cô nếu cô tiếp tục phản hồi. Những người bạn luật sư của tôi quá bận rộn để công kích mọi người như cô đã làm với tôi ngày hôm nay.

- Renee Grune

Mọi người vẫn còn thực sự dùng LinkedIn sao?

- A.L., West Portal

Kế hoạch “bữa tiệc bô” của chuyên gia bài tiết hoàn toàn phản tác dụng. Silas la hét “Không dùng bô đâu!” rồi bị mắc chứng thụt lùi giấc ngủ, thức giấc và đòi được đung đưa như em bé. Giờ thì khi thẳng bé có nhu cầu nó lại đứng đó trần truồng và đòi mặc tã. Khi tôi không đồng ý thì thẳng bé đập cánh tay, trợn mắt và không nói câu nào. Tôi cần phải thuê một người mới thôi.

- Nghe lôm tại khu vui chơi Julius Kahn

Ăn Tối Cùng Tội Phạm

Mele lái xe tới nhà trẻ ở Inner Richmond để đón Ellie. Chuyện này luôn khá giống với việc đi tới chỗ một ông chồng bạo ngược. Con bạn sẽ cư xử với bạn như thế nào? Liệu con bé có ra tới xe mà không gây vụ phiền phức nào không?

Khi Mele bước ra khỏi xe và đi vào căn hộ nhỏ nhắn có các phòng nối dài đầy mùi nước tiểu và đất sét, Ellie chạy đến chỗ cô ngay lập tức! Họ chào tạm biệt Mary và những đứa trẻ khác, và rồi con gái cô vào trong xe! Không có những cơn cáu kỉnh, không trì hoãn, không ra điều kiện hay đổi chác. Giá như trẻ con có thể nhận ra rằng khi mọi thứ diễn ra suôn sẻ, bố mẹ chúng sẽ không kinh sợ việc ở bên chúng.

Việc đưa đi vào sáng nay cũng dễ dàng, nhưng đó là nhờ phương pháp tạm biệt mới sẽ cần được cập nhật. Kể từ khi Ellie bắt đầu đi nhà trẻ hai lần một tuần, Mele phải tạo ra những thói quen nhỏ, nhưng chúng luôn luôn phải được cập nhật, như Adobe và Windows. Các hiệu quả lúc đó (ngồi xuống với Ellie bé bỏng vào bữa sáng cùng những đứa trẻ khác và rời đi sau khi cô nhận “nụ hôn toàn sữa” của cô bé) sẽ không hiệu quả vào lúc này. Vậy nên Mele bắt đầu đọc cho cô bé nghe một câu chuyện trước khi cô đi và sau đó cô bé sẽ đứng ở cổng và vẫy tay. Cách đó đôi lúc cũng hiệu quả, nhưng vẫn có những ngày khi mà Ellie bám lấy cô và khóc, rồi ấn mặt vào giữa các chấn song cổng và tru tréo, khiến Mele cảm thấy như mình là kẻ khốn nạn nhất khi cô rời đi để làm một tách café và lướt Facebook. Nhưng rồi một ngày, Ellie dường như đã tự tạo nên thói quen của mình, giải pháp của riêng mình, đó là nghe một câu chuyện, đi cùng Mele tới cổng, trao cho cô một cái ôm, và sau đó hôn vào má cô. Mảnh khứa tạm biệt này, nụ hôn vào má, đã được bắt đầu từ nhiều tháng trước, nó được giữ lại, và vậy là mỗi ngày Ellie sẽ đi ra cổng với khuôn mặt úp vào má Mele. “Ha ha,” Mele cười khi sự việc diễn ra và nơm nớp nhìn quanh. Ellie trông chỉ giống như đang ôm cô từ đằng sau, vậy nên hầu như hôm nào cô

cũng có thể che giấu chuyện đó, nhưng đôi khi Ellie sẽ la lên với một sự vui sướng điên cuồng, “Con chuẩn bị hôn ông mẹ đây!”

Mele từng thề là sẽ kết thúc chuyện này, nhưng nó quá là hiệu quả. Khi Ellie bắt đầu khóc, cô thì thầm, “Lại đây nào, con có thể hôn ông mẹ.”

Sáng nay một phụ huynh đã nghe thấy và Mele tưởng tượng người phụ nữ đó sẽ gọi cơ quan Dịch vụ Xã hội. Cha mẹ nào mà lại bảo con cái hôn ông mẹ mình cơ chứ? Họ cần một thói quen mới. Có quá nhiều lý do khiến Ellie có thể được gửi đến cơ quan Dịch vụ Trẻ em và Gia đình, Mele không cần thêm một lý do nữa.

Họ lái xe dọc Fulton về phía Panhandle. “Chúng ta cần nghĩ về việc gì đó khác để làm vào buổi sáng,” Mele nói với Ellie ngồi ở ghế sau.

“Có thể là hôn vào má hoặc khuỷu tay.” “Hoặc ông!” Ellie nói.

“Hoặc miệng. Tại sao con không thể hôn môi mẹ như những đứa trẻ khác?”

“Những đứa trẻ khác sẽ không hôn lên môi mẹ.”

“Ừ thì, con nên làm như vậy.”

“Con nên hôn ông mẹ!”

“Hoặc bụng, hay là chân.” “Chân bẩn lắm!” Ellie nói.

“Ông cũng thế,” Mele phản đối. “Nhưng ông có quần bên ngoài.”

“Phải rồi,” Mele nói. “Dù sao đi nữa thì con cũng không nên làm thế nữa, được không?”

“Nhưng lúc nào con cũng chỉ muốn hôn vào ông mẹ thôi!”

Mele nghĩ về chuyện này. “Mẹ hiểu rồi,” cô nói. “Đó là điều gì đó mà người ta nhất định muốn làm.” Vậy cứ như thế đi. Con gái cô đã thể hiện tốt trong cuộc tranh luận. Con bé thường như vậy, và đôi khi điều đó khiến Mele tự hào. Những lúc khác cô ước gì Ellie là một trong số những đứa trẻ ngốc nghếch mà cô gặp suốt ngày – dễ bảo và im lặng.

“Con muốn tới công viên không?” Mele hỏi. Tại sao cô lại hỏi như thế! Cô đáng lẽ cần phải tuyên bố: Chúng ta sẽ tới công viên. Không có sự lựa chọn. Làm ơn hãy nói có đi. Cô muốn gặp Henry. Cô đã tự nhủ cả ngày rằng cô không muốn gặp Henry – cô chỉ muốn đến công viên, như mọi khi,

nhưng tại sao phải nói dối chính bản thân mình? Điều đó là không thể, và đó là một cảm giác tốt hơn hẳn so với việc muốn gặp Bobby. Thêm nữa, Georgia bảo rằng cô ấy có chuyện muốn kể cho cô nghe.

“Công viên!” Ellie nói.

“Công viên!” Mele nói. Mọi thứ cho tới giờ thật dễ dàng. Và dù vậy, vẫn còn nhiều tiếng đồng hồ nữa mới hết ngày. Mele luôn ghi chú “một sự xung đột nào đó” vào lịch trình tinh thần của cô, để cô không thất vọng khi nó xảy ra. Nó đã được dự đoán, là một điều hiển nhiên của cuộc sống. Nó ở ngay đó trên lịch trình.

Mele nhìn thấy Georgia trên băng ghế.

“Chào,” Mele nói, nhìn quanh để xem còn ai nữa đã tới đây.

“Chào cậu,” Georgia nói. Mũi cô đỏ ửng và trông cô như thể đang ngồi ở tư thế yoga thư giãn – tư thế xác chết. Ellie chạy đi chơi với Gabe. Mele mặc một chiếc áo len nữa trùm ra ngoài áo len. Mây và gió lạnh thường xuyên lảng vảng trên Panhandle như thể nó là một tòa lâu đài của quý.

“Lạnh thật,” Georgia nói. “Tớ không hiểu tại sao chúng ta lại đến đây.”

Georgia sống gần Công viên Dolores nhưng cô thích khoảng cách gần từ khu vui chơi tới quán kem Ben & Jerry’s và một khu chợ hữu cơ nhỏ nơi cô mua những thứ mà cô không đủ khả năng chi trả. Cô cầm thực phẩm trong tay và kẹp ở khuỷu tay, để lộ bí đao và mướp đắng.

“Của con đây,” Georgia nói, kéo áo xuống để cho con bú, không phải cho đứa con mới đẻ của cô đang quấn tã trong xe nôi, mà là Gabe, cậu con trai gần 3 tuổi của cô.

“Ôi Chúa ơi,” Mele lầm bầm. Mele cảm thấy bối rối khi nhìn thấy một cậu bé bú mẹ khi cậu ta đã có thể đi và nói. Gabe đủ cao để có thể đứng để bú mẹ nếu Georgia ngồi xuống và ngả về phía trước. Như thế cô ấy là người cầm bình nước ở ngoài đường biên sân bóng, hay là cái người trên võ đài quyền anh phun nước vào miệng của các võ sĩ. Con người tội nghiệp đó dường như lúc nào cũng quá tải. Cuộc sống của cô ấy bị nhồi nhét vào bên dưới xe nôi của Zoe. Và 3 đứa con, trời ơi. Chỉ còn nước cầu nguyện.

Mặc dù, Henry cũng có ba đứa con. Mele tính toán lại: 3 đứa con + không có tiền = chỉ còn nước cầu nguyện.

“Còn ai khác đến hôm nay không?” Mele hỏi. Chỉ ở một mình với Georgia luôn mang lại cảm giác hơi kỳ quặc một chút. Họ dường như không bao giờ có nhiều chuyện để nói về.

“Tớ nghĩ vậy,” Georgia nói. “Còn sớm mà.” Gabe lau miệng và lại quay ra để chơi.

“George,” Mele nói và chỉ vào bộ ngực đồ sộ, căng cứng của Georgia mà cô quên không nhét hết vào.

“Ôi!” cô ấy nói, rồi bế Zoe ra khỏi xe nôi. “Sẵn đang cời...”

Cô ấn miệng con gái vào ngực mình vẫn còn đang căng sữa. Cô hôn lên đầu bé trong khi Zoe kéo ti cô.

“Có vài chuyện xảy ra vào hôm trước?” Georgia nói. “Tớ nghĩ cậu có thể sáng tạo một công thức từ nó.”

“Tuyệt,” Mele nói. “Hãy sẵn sàng khi cậu thực sự sẵn sàng.” Cô không có ý niệm gì về thứ mà Georgia có thể truyền cảm hứng hoặc thứ mà một người phụ nữ như cô ấy cần. Cô ấy không bao giờ tiêu cực. Cô ấy không bao giờ ngồi lê đôi mách hoặc nói xấu về người khác, đó là một rào cản ngăn họ trở thành những người bạn tốt thực sự. Có lẽ là bánh bông lan bơ? Căn bản và thuần túy. Mele mỉm cười, cảm thấy có lỗi. Georgia rất tử tế, và Mele cần bắt đầu định giá sự tử tế ngay cả khi nó làm cô chán muốn chết.

Georgia bắt đầu câu chuyện gì đó về việc thả cậu con trai lớn ở nhà của Leroy ở San Bruno. Cô nói về thời gian, tên con phố, tất cả những thứ chẳng đâu vào đâu. Những điểm nhấn của câu chuyện rõ ràng bị đặt ở nhầm chỗ, nhưng Mele quan sát con gái mình trên cầu trượt màu tím trong khi kiên nhẫn lội qua những chi tiết rác, suy nghĩ về những món hầm và những công thức sền sệt khác, và giật mình khi Georgia dẫn dắt cô đến đoạn: “Và rồi tớ phải đón thằng bé ở nhà tù mãi tới tận San Jose.”

“Nhà tù!” Mele nói. Bánh mì và nước. Bruschetta[1]!

[1] Một món ăn khai vị của Ý bao gồm bánh mì nướng phết tỏi, dầu ô liu và rắc chút muối.

Zoe bắt đầu khóc, và Georgia đặt bé vào trong địu vải. Con bé đứng, nhún nhảy, và bắt đầu ngâm nga. Khi Zoe đã yên vị, Georgia lại ngồi xuống và Mele nhìn đi chỗ khác và lắng nghe.

Đứa Con Sinh Ra Trong Chiến Tranh Của Georgia

Họ đã sắp tới điểm đến. Georgia cố gắng tìm một bài hát trên đài phù hợp với tâm trạng gần như hưng khởi của cô lúc bấy giờ. Cô và hai đứa con đã đi từ điểm A tới điểm B mà không hề gặp tắc đường, những trận ăn vạ, hoặc nôn mửa. Cô tìm thấy một điệu nhạc, nhưng nó đang nhỏ dần. DJ xuất hiện và nói vui về chuyện thanh thiếu niên gửi tin nhắn khêu gợi và việc gia nhập các băng đảng, điều mà Georgia chẳng thấy thú vị chút nào. Trong vài tháng vừa qua, có những kẻ bất ngờ đánh phụ nữ bằng võ gối bên trong là những hũ đựng lõi atisô. Truyền thông lúc nào cũng nói “bất ngờ,” như thể bất kỳ người phụ nữ nào ngoài kia có thể ngờ vực chuyện cô ta sẽ bị đánh bởi rau củ ngâm. Đây quả là một cách quái gở, và thiếu đàng hoàng nhất để đi vào bệnh viện hoặc một năm mồ.

Cô hy vọng với Chúa rằng Chris không dính líu tới băng đảng nào, nhưng điều đó có vẻ quá tham vọng đối với thằng bé. Ngay cả việc nhắn tin khêu gợi cũng đòi hỏi quá nhiều năng lượng với một cậu trai 17 tuổi có niềm say mê duy nhất dường như là ngồi trên trường kỷ, xem Chiếc nón kỳ diệu, và la hét các người chơi những câu như là “Tôi chọn chữ ‘Ai điên mà quan tâm?’”

“Anh Chris, thùng đựng rác đâu?” Gabe hỏi. Georgia liếc nhanh về phía sau để nhìn cậu bé và em gái. Dây an toàn của cậu bé có vẻ hơi lỏng.

“Không,” Georgia nói. “Anh con đang ở sở cảnh sát. Cảnh sát bảo vệ an toàn cho mọi người. Họ đang bảo vệ Chris.”

“Cù lét con?”

“Không. Không phải thế.”

“Được rồi!” cậu bé ngân nga. “Được rồi!”

Cô lẽ ra nên cố tìm hiểu xem ý của cậu là gì khi nói cù lét con nhưng cô không muốn dọa nạt hay làm bất cứ điều gì có thể kiềm chế trí tưởng

tượng của cậu hoặc ngăn cậu nói chuyện. Cậu bé mới hai tuổi chín tháng và chẳng mấy khi nói điều gì đó có nghĩa.

“Chúng ta sắp tới rồi!” Georgia nói. “Con tin được không? Ở đằng sau có ổn không, Zoe?”

Cô rẽ sang một con đường rộng rãi với hàng cây trái dọc. Bầu trời tối dần. Đàn ông và phụ nữ đang đi ra từ một nơi giống như tòa án. Họ đều đang nhìn vào điện thoại, tất cả từng người bọn họ - họ đang làm điều gì đó quan trọng. Khi Chris còn là một đứa trẻ, mọi người bước ra từ chốn công sở sẽ hút một điếu thuốc lá, giờ thì là điện thoại. Cô không thể tưởng tượng chồng mình, Eric, đi ra khỏi một tòa nhà, tay xách vali, mặc com lê. Chúa ơi, cô sẽ vô cùng thích điều đó. Cô sẽ chụp một bức ảnh. Annie phàn nàn rằng chồng cô lúc nào cũng làm việc, nhưng Georgia khao khát điều đó tới mức nào. Cô biết ơn vì anh ấy không ở đây, ngay cả khi anh ta đang ở liên hoan phim Kabuki và trở về nhà tức giận và ghen tị với tất cả những nhà làm phim khác, những người sử dụng “kịch bản thủ cựu” và “cấu trúc thiếu mạo hiểm.”

Cô rẽ phải vào một đại lộ rộng lớn khác và nhìn thấy tòa nhà thấp chiếu sáng như một sòng bạc nhỏ.

“Chúng ta đến nơi rồi!” cô ngân nga và đánh lái vào bãi đậu xe, nhanh chóng lựa chọn một chỗ và tự mỉm cười. Đỗ xe mau lẹ khiến cô cảm thấy hài lòng. Bất cứ khi nào không có Eric hoặc Chris, hay bất kỳ người lớn nào, cô có thể đưa ra quyết định, nhưng nếu trên xe có ai khác thì cô chắc hẳn đã lái vòng quanh, cố gắng phỏng đoán bằng cách nào đó nơi mà hành khách của cô muốn cô đỗ xe. Cô nhận ra điều này ở bản thân và lần đầu tiên hiểu rằng nó là một phẩm chất vừa dễ làm người ta tức điên vừa là sự chu đáo.

Cô ra khỏi xe, đặt Zoe vào địu vải, rồi đưa Gabe ra khỏi chỗ ngồi và nắm tay cậu bé. Zoe ngẩng đầu lên và nhìn cô chăm chăm, mắt mở to, và Georgia biết rằng con bé đang đại tiện.

Họ đi về phía lối vào, và cô nắm chặt tay Gabe hơn. “Chúng ta không thể chạy nhảy quanh đây, nghe chưa? Con có cho là mình có thể kiểm chế cơ thể mình không? Có lẽ con có thể chơi và chạy nhảy trong đầu?”

Cậu bé cố vặn vẹo thoát thân. “Mẹ có kẹo,” cô nói. “Mẹ có kẹo để cho những cậu bé ngoan.”

“Gabe muốn,” cậu nói.

“Nếu ở đây con ngoan thì mẹ sẽ cho con một cái.”

“Con muốn bây giờ cơ!” cậu nói, rồi giật mạnh người ra khỏi cô. Khi cô với tay tóm lấy cậu, cậu cong lưng và rên rì.

“Mẹ biết rồi,” cô nói. “Con buồn bực vì con muốn một miếng chocolate. Con buồn bực vì chuyện này không phải một phần công việc hàng ngày của chúng ta.”

Cô không biết làm thế nào mà việc “thuyết phục bé hiếu” có thể giúp ích gì nếu cậu bé không thể nghe thấy điều cô đang nói. Cô cảm giác cơ thể mình đang nóng lên. Khuôn mặt đỏ ửng của Babe ướt nhẹp và lổm đổm. Khi ăn vạ, hai chấm đỏ sẽ nổi trên trán cậu.

“Đồ quý sứ,” cô nói bởi cậu đang khóc to quá tới mức không nghe thấy gì, và sau đó cô nói lớn: “Khóc lóc không phải là hành động khôn ngoan nhất đâu, Gabe. Hãy cố tìm một hành động khác tử tế hơn đi!”

Cậu bé càng thêm khóc lóc, quẩn quại, lườm qua những giọt nước mắt lớn lũng bông.

Cô lục lọi ví và đưa cho cậu thanh chocolate chết tiệt.

Sau khi Georgia bảo lãnh cho Chris tại ngoại, ôm cậu, khóc lóc, bị cầu nhàu vì ôm cậu khóc và cư xử “quái lạ,” cô và bọn trẻ quay ra xe, và một khi tất cả đã thắt dây an toàn, cô lái xe ra khỏi khu đỗ. Cô không nói gì. Cô đợi Chris bắt đầu trước. Việc này đòi hỏi quá nhiều sự kiềm chế bản thân đến nỗi cô cứ liên tục trở mình trên ghế và giả vờ ngáp.

“Mẹ bị làm sao thế?” Chris nói. “Mẹ bị trĩ hay là làm sao?”

“Không,” cô nói và kiềm chế không bảo rằng bố cậu thì có. “Anh nghĩ anh bị trĩ,” anh nói tối hôm qua trong lúc xem chương trình Dateline.

“Chuyện đó cũng khá phổ biến,” cô nói. “Không có vấn đề gì cả.”

Cô có thể cảm thấy anh nhìn cô. Eric có đôi mắt chồn nhỏ và sáng mà Chris may mắn không thừa hưởng và đôi môi mỏng mà cậu thừa hưởng. Zoe kêu khê, và Georgia nhớ đến cái tã bẩn của con bé, nhưng cô không muốn dừng lại, đặc biệt là vì Gabe đã ngủ thiếp đi. Cô nhìn vào gương

chiếu hậu và thấy cậu bé với núm vú giả trong miệng, và chiếc chăn màu xanh bần thiu phủ lên chân. Chris quay lại nhìn em gái. “Mày thật là ngốc nghếch,” cậu nói.

“Nói như thế thật không hay chút nào.”

“Con không có ý gì xấu,” cậu nói.

Georgia nắm chặt bánh lái. Cô hít một hơi thật sâu. “Tại sao?” cô hỏi. “Chuyện gì?” Cô không biết hỏi điều gì. Một cảnh sát viên nói với cô rằng thằng bé bị bắt vì tội trộm cấp cấp độ 3. Cô há hốc, nhưng rồi anh ta giải thích rằng Chris đã đi vào nhà của người khác với ý định ăn trộm – điều đó cấu thành tội danh trộm cắp.

“Tại sao con lại đi vào nhà của người đó?” cô hỏi. “Và Leroy là ai? Mẹ hoàn toàn không biết rằng con có bạn tên là Leroy.”

“Phát âm là Leeroy. Cậu ta không phải người Pháp.”

Chris đặt chân lên bảng điều khiển và cạy những cục đất khô trên ủng của cậu. “Người này ăn trộm áo khoác của Leroy. Bọn con biết hẳn! Tên hẳn ta là Dumb Todd. Thế nên bọn con đến nhà hẳn ta để lấy lại và hẳn ta gọi cảnh sát như một con điếm. Người ta không thể ăn trộm chính quần áo của mình được. Đó là một sự buộc tội ngu ngốc. Mẹ không phải lo.”

“Ừ thì, mẹ lo lắng về chuyện đó,” cô nói. “Mẹ cực kỳ lo lắng về chuyện đó. Về con.”

“Mẹ không phải lo cho con,” Chris nói. “Con là đứa ít nhất...” Cậu nhìn lên trần và khoanh tay trước ngực. Cô không chắc liệu mình nên chọn đường 280 hay 101. Cô đi chậm lại hy vọng cậu sẽ chỉ đường mà cậu muốn đi.

“Ôi, khoan đã, dừng lại,” cậu nói. “Mẹ rẽ vào kia đi. Chúng ta có thể ăn In-N-Out không? Con chết đói rồi.”

“In-N-Out là cái gì?”

“Mẹ đùa à? Vừa rồi mẹ có nghiêm túc không đấy? Mẹ nói thật à?” Cô không trả lời.

“Đó là quán ăn nhanh,” cậu nói. “Hamburger.” “Ồ,” cô nói, để ý rằng cậu không nói “Đó là quán ăn nhanh đấy, Chúa ơi!” bởi vì tất cả những gì cậu thường nói với cô được cấu trúc theo cách đó: “Con muốn ăn tối

không?” “Có chứ mẹ. Chúa ơi!” “Con sẵn sàng tới trường chưa?” “Phải từ 10 phút trước rồi, Chúa ơi!” Đôi lúc khi cậu nói theo cách đó cô muốn lắc mạnh cậu mà hỏi rằng, “Con không nhớ con đã yêu và cần mẹ đến thế nào à? Con từng ôm mặt mẹ và lạy đi lạy lại “Mẹ ơi” với giọng ngọt ngào nhất khiến cho mẹ cảm thấy chúng ta đã chiến thắng thứ gì đó cùng nhau. Thứ gì đó nhỏ bé. Thứ gì đó phi thường.”

Cô rẽ vào trung tâm thương mại, rồi hít một hơi sâu. “Con có nhớ từng đi tới khu vui chơi với mẹ không?” cô hỏi. “Con có nhớ tất cả thời gian chúng ta dành ở bên nhau? Con có nhớ mình đã ôm mặt mẹ?”

“Mẹ đang bị đột quỵ hay sao đấy?” cậu hỏi. “Có lẽ,” cô nói, từ bỏ.

“Làm sao mẹ lại chưa từng nghe nói tới chỗ này nhỉ?” Chris hỏi. “Bố mẹ thật là cô lập hay gì đó tương tự.”

“Bố mẹ thích nhà hàng Thái ở Masonic,” cô nói, nhớ lại khi Chris còn nhỏ họ từng có thói quen mua đồ ăn ở đó về vào mỗi thứ Sáu. Họ gọi đó là ngày Thứ Sáu Thái. Rồi thì Thứ Sáu Thái trở thành mọi Thứ Sáu khác. Rồi nó biến mất. Cô nhớ nó – đồ ăn: cà ri xanh và tôm cùng ớt chuông, món cà tím mềm, xốp mà cô chưa bao giờ có thể bắt chước được.

“Đi vào đây phải không” cô hỏi, rẽ vào một hành lang hẹp.

“Đúng rồi, mẹ. Mẹ xem thực đơn? Rồi gọi món chẳng?”

Trước kia lúc nào cô cũng tới các cửa hàng tiện lợi mua hàng không cần xuống xe, nhưng giờ có lẽ đã khác rồi.

“Chỉ cần gọi cho con một bánh mì phô mai, khoai tây chiên, và một sữa lắc,” cậu nói.

“Tôi có thể gọi một cái bánh mì phô mai không?” cô nói với biển hiệu đèn neon.

“Không phải ở đây!” cậu la lên. “Mẹ phải kéo lên, Chúa ơi!”

Cô kéo lên về phía cửa sổ. “Dừng lại!” cậu hét lên.

Cô đập vào thanh chắn và nhìn thấy một cái hộp bằng kim loại. Ai đó đang nói gì đó từ cái hộp.

“Xin chào? Được rồi. Con trai tôi nói rằng thằng bé muốn—”

“Không cần phải giới thiệu,” Chris nói. “Chỉ cần gọi món. Chỉ cần nói thôi!”

“Ồ, được rồi. Chúng tôi muốn một bánh mỳ phô mai, khoai tây chiên, và một sữa lắc.” “Sữa lắc vị gì ạ?” giọng nói hỏi lại.

“Cái gì cũng được,” Chris nói.

Mặt của cô nóng bừng. “Ồ, tôi không biết.”

“Chọn đại một vị đi,” Chris nói.

“Chocolate, vani, hay dâu tây,” giọng nói phát ra.

“Con thích cái nào?” cô hỏi Chris.

“Không quan trọng! Cứ chọn đại một vị đi!” “Vậy thì có lẽ là chocolate đi. Hay cô có thể làm kem Neapolitan được không?”

“Cái gì cơ ạ?” giọng nói hỏi lại.

“Không có gì cả. Chocolate. Chocolate là được rồi.” Cô liếc nhìn xung quanh, cảm giác như thể rất nhiều người đang cười vào mặt cô hoặc đợi cô đỗ xe song song.

“Còn gì nữa không ạ?” giọng nói hỏi.

“Tôi nghĩ là không—có thể là một chai Coke hoặc gì đó. Hay có lẽ tôi cũng sẽ chọn một chocolate lắc.”

Im lặng.

“Mẹ phải nói là ‘Tôi muốn một chocolate lắc,’” Chris nói. “Chứ không phải là ‘có lẽ tôi sẽ chọn một cốc.’ Cô ta nhận yêu cầu, chứ không phải những câu hỏi lưỡng lự.”

“Vậy tôi sẽ chọn một sữa lắc,” cô nói. “Chocolate.

Được rồi. Chính là nó.”

“Quý khách muốn thứ gì để ăn không?” “Chà, có lẽ là—“

“Hãy làm hai suất giống nhau đi!” Chris la lên, nghiêng người qua cô. “Mỗi thứ hai suất!” Cậu quay trở lại chỗ của mình. “Chúa ơi!” cậu nói. “Đôi khi mẹ có thể, giống như là, phá hỏng mọi chuyện. Mẹ khiến cho mọi thứ trở nên quá khó khăn một cách không cần thiết.” Cậu búng tay về phía trước. “Kéo lên đi.”

Georgia làm như cậu bảo.

Lái xe trên đường 280 khiến cô cảm thấy mình được bảo vệ nhờ những triền đồi trải dài và sự tĩnh lặng của đêm khuya mát lạnh. Cùng với ánh trăng trên những ngọn đồi, chuyến đi gần như là lãng mạn.

“Nếu gặp bất cứ rắc rối gì con có thể kể cho mẹ, con biết đấy.”

“Con không gặp bất kỳ rắc rối nào,” Chris nói. “Nhưng mẹ vừa mới đón con từ trong tù ra.”

“Tất cả những gì con làm là lấy một cái áo khoác chết tiệt, sau đó thì con lọt vào trong xà lim giam giữ một gã da đen nào đó, lọt đồ trước mặt một tên cai ngục mà có thể hiếp con nếu hấn muốn.”

“Mẹ vẫn nghĩ là có điều gì đó đang diễn ra—” “Con vừa mới giải thích rồi đấy!”

“Con không... con không ở trong một băng đảng hay cái gì đấy chứ? Mẹ mới nghe nói về mấy vụ gia nhập—”

“Vớ! atisô! Ôi Chúa ơi, đúng là loạn rồi. Sao họ thậm chí có thể nghĩ ra chuyện đó cơ chứ?” “VẬY là con không—”

“Không, con không thần kinh! Chuyện đó giống như trò vớ vẩn trong phim Clockwork Orange vậy. Kinh khủng.” Cậu quay lại nhìn Zoe với vẻ gì đó như là quan tâm.

“Ừ thì, con bị phạt cấm túc rất nhiều,” cô tiếp tục. “Chuyện đó thật rắc rối.”

“Vụ đó cũng chẳng là gì. Chỉ là một đồng nhảm nhí. Lần cuối cùng con bị phạt là do không chạy bộ. Đúng là vấn đề to tát.”

“Ý con là gì?” cô hỏi.

Cậu nhìn lên trần. “Trong cuộc chạy cự ly 1 dặm tính giờ con đã trốn đằng sau tấm đệm xanh.

Tấm đệm mà người ta đập xuống sau khi họ nhảy qua một cái sào bằng một cái sào ấy. Cái đó gọi là gì ấy nhỉ?”

“Nhảy sào,” cô nói, cảm thấy vui không chỉ vì biết câu trả lời mà còn vì bộ não của cô đã truyền đạt kiến thức này một cách nhanh chóng.

“Sao người ta lại làm cái trò quái quỷ đó nhỉ?” Chris hỏi. “Ai mà lại đi nghĩ ra cơ chứ? Con nghiêm túc đấy. Thế là con trốn đằng sau tấm đệm nhảy sào, rồi nhập đoàn vào chặng cuối. Curt, thằng chó chết, nó chỉ điếm con.”

“Sao con không chạy?”

“Vì chuyện đó thật ngớ ngẩn,” cậu đáp. “Lúc nào người ta cũng muốn ganh đua. Tại sao? Mục đích là gì? Người ta ăn nhện và lăn lộn trong phân dơi để giành được gì đó. Con không định mặc cái quần đùi bé tí tẹo và đi bộ nhanh để có thể phá kỷ lục của bản thân.”

Cậu cần một tấm gương, Georgia biết điều đó, và cho đến giờ thì Eric đang mang lại cho thằng bé một tấm gương xấu. Chris không kính trọng bố – nghệ thuật của anh, đầu óc của anh, và sự “cảnh giác” đối với cuộc sống. Giá như cậu có thể kết nối với anh bằng một cách nào đó, kết nối với cả hai.

“Bố con cũng cho việc chạy bộ là ngớ ngẩn,” cô nói.

“Phải rồi, nhưng ông ấy không thấy vấn đề gì khi mặc quần bó vào mỗi sáng Thứ Bảy và chống mông lên đạp xe trên đồi. Con không hiểu tại sao người ta lại phải mặc quần bó. Mẹ thấy đấy, mẹ có thể đạp xe trong những bộ quần áo bình thường mà.”

“Bố con từng ở trong quân đội,” cô nói, không biết lý do gì khiến cô nói những điều này và nó sẽ đạt được cái gì. Cô đã xem gì đó về Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ trên chương trình Today và họ có vẻ rất cứng rắn và khôn ngoan, chưa kể là vô cùng gai góc. Cô cho là cô muốn thằng bé hình dung cha mình di chuyển qua đầm lầy với một miếng thuốc trên miệng. Anh đang ở đó trong rừng hay trên sa mạc, nheo mắt dưới mặt trời nóng rực. Anh vừa trải qua một ngày khó khăn, mất đi một trong những người bạn thân nhất trong một cuộc tấn công bất ngờ. Anh giữ một lá thư gửi cho vợ của bạn, trong đó nói rằng, “Nếu em nhận được lá thư này nghĩa là anh đã ra đi, tình yêu của anh.” Eric nhìn lên trời và gào thét. Những người đàn ông khác quay đi, ái ngại trước nỗi đau xé lòng của anh. Anh sẽ khá hơn sau khi nhận thư của Georgia vào cuối ngày hôm đó, nói rằng cô đã mang thai đứa con trai của anh, một đứa trẻ sinh ra trong chiến tranh.

“Bố không ở trong quân ngũ,” Chris nói. “Mẹ đùa con à?”

Đó là một lời nói dối tồi tệ, cô đã mong đợi đạt được gì từ nó chứ?

“Mẹ nghĩ là bố có,” cô nói. “Chỉ một thời gian ngắn – để chi trả cho học phí.”

“Như là ghê gớm lắm,” Chris nói. “Và nếu có thật thì bố cũng chẳng xử sự giống như thế. Ở nhà hàng nướng hôm đó ông ấy đã phải cạo vì nướng chỉ vì miếng thịt ba chỉ xông khói chạm vào nó! Cứ như là ai đó đã sát hại sự trong trắng của ông ấy vậy.”

Cô nhớ lại khi Eric gột dầu của miếng thịt ba chỉ. Cô phát hiện các bạn cô đưa mắt nhìn nhau, Mele nói không ra tiếng, Ôi Chúa ơi.

“Ông ấy bị dị ứng,” cô nói dối. “Nhảm nhí.” Cậu húng hắng.

“Mẹ mong là con không nói chuyện kiểu thế,” Georgia nói. “Em trai và em gái con rất dễ bị ảnh hưởng. Chúng giống như những miếng bột biển vậy.”

“Phải rồi,” Chris nói. “Gabe có mấy khi nói. Bọn trẻ con đến tuổi này lẽ ra phải nói rồi. Gabe muốn sữa. Gabe đi tè.” Chris bật cười.

Georgia trải qua một cơn sốc của sự hổ thẹn và tội lỗi. Cô có một đứa trẻ khiếm khuyết, và đó không phải là vấn đề trong khâu sản xuất. Đó là vấn đề trong quá trình chăm sóc và dưỡng dục. Cô lấp đầy Gabe bằng nước ngọt và kẹo. Cô để cho cậu bé xem hoạt hình hết giờ này đến giờ khác, và bộ phim hoạt hình cậu yêu thích tình cờ lại là về một đám nhà khoa học trẻ con mà nói một cách khá thẳng thắn thì chúng cư xử theo kiểu không có một chút cơ hội nào để có thể trở thành nhà khoa học. Cô quá mệt mỏi để làm bữa trưa cho cậu và thay vào đó cho cậu ăn bánh Lunchable, thứ khiến cho những ngón tay của cậu trở nên mập ú. Cô tự hỏi tại sao Chris không ăn. Những cái bánh mì đang bốc khói và tỏa mùi thơm hấp dẫn.

“Trẻ con chẳng đứa nào giống đứa nào,” cô nói. “Chúng đều có tốc độ phát triển khác nhau. Gabe vượt trội hơn ở những điểm khác.” Cô cố gắng nghĩ đến những điểm khác, nhưng khi cô so sánh khả năng của cậu bé với những đứa trẻ ở Panhandle, Gabe biến thành một chú lùn. Cậu không bước đi hàng dặm. Cậu chỉ tiến từng centimét một.

Zoe bắt đầu khóc vì đói, và Georgia đi nhanh hơn. Cô không muốn cho con bé bú mẹ trước mặt Chris. Điều tuyệt đối tồi tệ nhất là Gabe thức giấc và cũng muốn bú mẹ — Gabe muốn tu ti! — nghịch ngợm ngược của cô như một chú mèo con với cuộn sợi vải. Cô đã giữ bí mật với Chris và Eric về việc cậu bé vẫn còn bú mẹ.

“Ngoan nào, Zoe,” Chris nói. Giọng cậu không nhẹ nhàng, nhưng âu yếm. Cậu luôn luôn nói chuyện với Zoe như thể con bé là người lớn. “Anh đã mua cho em một cái chăn,” cậu nói. “Nó màu hồng. Em sẽ thích nó. Đừng khóc nữa.”

“Con mua cho con bé một cái chăn ư?” Georgia hỏi.

“Vâng,” cậu đáp. “Ở đâu?”

“Cửa hàng Giggle.”

Georgia chưa từng đến đó – cửa hàng đồ trẻ em tuyệt diệu ở Marina với nội thất hiện đại dành cho trẻ em và những đồ nhựa không độc hại.

“Cô bán hàng đã nói rằng một người nổi tiếng nào đó có một cái chăn tương tự. Cô ta nói với một khách hàng rằng, ‘Nếu có một đứa trẻ xấu xí, chỉ cần mua cho nó vài bộ quần áo đẹp đẽ!’ Cô ta thật ngu ngốc.”

Georgia chợt nhận ra con trai cô là người duy nhất trong nhà có thu nhập.

“Con thật là tử tế,” cô nói. “Con biết,” cậu nói.

Họ lướt trên đường cao tốc về phía nam thành phố. Một tấm thảm ánh sáng trải rộng trước mặt cô. Cô cảm nhận điều tương tự ở con trai mình – rằng cậu cũng đang trải lòng trước cô.

“Mẹ muốn con biết rằng nếu con cần sự giúp đỡ thì mẹ luôn ở đây,” cô nói. “Nếu con đang dùng ma túy thì con có thể nói với mẹ.”

“Con đang dùng ma túy,” cậu nói. “Ồi,” cô nói.

“Chỉ là cỏ thôi,” cậu nói. “Giống như kiểu quan hệ xã hội. Con không phải một kẻ ăn dật hay một kẻ phì phèo điếu thuốc cả ngày lẫn đêm rồi nói những thứ nhảm nhí về hiện thực, ông bạn ạ. Đó có lẽ là những việc người ta làm từ ngày xưa. Mà thật ra thì, bố mẹ có lẽ thậm chí còn chẳng làm chuyện đó.”

“Ừ thì, mẹ nghĩ cũng là lẽ tự nhiên khi muốn thử nghiệm, và mẹ đánh giá cao sự trung thực của con, nhưng con cần phải đảm bảo rằng bản thân mình được an toàn. Trên thực tế, con không nên—”

“Mẹ đã từng chưa?” Chris hỏi. “Mẹ đã từng chơi thuốc chưa?”

Cô chưa. Chưa từng thử loại nào. Một ít cần sa hồi trung học, nhưng cô chưa bao giờ thích nó. Cô sẽ giả vờ hút, rồi nhảy nhót trong chiếc váy

thôn nữ của mình, giả vờ phê và giác ngộ.

“Rồi,” cô đáp.

Chris bật cười như thể cậu không tin cô. “Như cái gì?”

“Mẹ không biết,” cô bảo. “Cỏ thơm.” “Cỏ thơm.” Cậu bật cười. “Xuất sắc.”

“Và tem giấy.” Cô kiểm tra nhanh vẻ mặt của cậu và hy vọng cậu không hỏi tem giấy trông như thế nào. “Và mẹ từng hít cả cocain.”

“Cái gì!” Chris nói. “Không đời nào.” Cô mỉm cười vì cậu có vẻ tự hào về cô.

“Mẹ từng là dân sành cocain,” cô nói. “Bố con cũng vậy,” cô thêm vào. “Đó là cách mà bố mẹ gặp nhau. Ý mẹ là, đó là điều khiến bố mẹ trở nên gắn bó.”

Chris trông có vẻ thích thú, nhưng bối rối, như thể cậu đang nghe một người kể chuyện hài mà ban đầu cậu không nghĩ là sẽ thích. Georgia hơi lo sợ trước ánh nhìn của con trai. Cô biết sự kính trọng mảnh như sợi chỉ này có thể bị gỡ bỏ trong chớp mắt, nhưng cô thả lỏng vai, ngả ra sau, và đắm chìm trong câu chuyện ảo tưởng này.

“Chà,” cậu nói. “Thôi được rồi.”

Họ lái xe đi trong im lặng, và Georgia biết rằng cậu đang nghĩ cậu đã hiểu sai về cô, và rằng cô là một người thú vị. Zoe bắt đầu rên rỉ - những lời tố cáo nhỏ. Chúng đánh nhau với âm thanh run rẩy từ cổ họng của người phụ nữ Brazil, nghe như cô ta đang hưởng thụ thứ gì đó ngon lành.

“Con không định ăn bánh mì à?” Georgia hỏi. Cậu uống một hớp sữa lắc. “Chúng ta có thể dừng xe lại nếu mẹ muốn,” cậu nói. “Nếu mẹ cũng muốn ăn. Hoặc đợi cho tới khi về nhà hoặc thế nào cũng được. Con định sẽ đợi. Con không thích ăn trong khi di chuyển.”

“Mẹ cũng thế,” cô nói, giảm tốc độ trước lối ra tiếp theo, tim cô đập nhanh. “Vậy chúng ta nên dừng xe hay con có thể đợi?”

“Tùy ý mẹ,” cậu nói.

Đó không phải là một quyết định sống chết, cô tự nhắc nhở chính mình. Chỉ cần đưa ra quyết định thôi. Chỉ cần chuyển hướng. Cô chọn lối ra.

Khu đậu xe nền đất trên đỉnh ngọn đồi nhìn xuống Pacifica.

“Đây quả là một khu đậu xe kỳ lạ,” cô nói.

“Có lẽ nó dành cho thợ bảo trì,” Chris nói, hất hàm về phía thứ gì đó gần lối vào trông giống như một cái bình đun nước. Cô đỗ xe sao cho họ có thể nhìn ra biển, đen ngòm và sóng sánh như dầu. Những căn nhà túm tụm vào nhau bên cạnh khoảng rừng và biển rộng lớn, một miếng đất nhỏ, sáng sủa của sự sống. Cô có thể nhìn thấy tập đoàn bán lẻ Target, với lô gô hình hồng tâm, và nghĩ tới giấy vệ sinh. Cô đã quên không mua một ít lúc chiều nay, điều này nhắc cô nhớ tới cái tã đã đầy của Zoe. Zoe đã ngủ trở lại. Chris đưa cho cô một túi khoai tây chiên và một cái bánh mì bọc trong giấy nến.

“Thật là đáng ghét khi họ không đưa sốt cà chua,” cậu nói.

“Con ghét rất nhiều thứ,” cô nói.

“Mẹ thì thoảng nên thử điều đó.” Cậu cắn một miếng bánh mì. “A,” cậu nói. “Thật tốt khi được ra khỏi nhà giam.”

Cô bật cười, nhận ra rằng con trai mình thật khôi hài. Cô có một đứa con khôi hài, và lần đầu tiên cô coi đó là điều đáng tự hào, rằng thật khó và cần trí thông minh để trở nên khôi hài.

“Mẹ từng làm người mẫu,” cô nói.

Cô thấy mắt Chris hấp háy, thứ gì đó thiếu sót. “Đó có phải lý do mà mẹ dính vào cocain không?” cậu hỏi sau khi nuốt một miếng khoai tây chiên.

Cô chưa từng liên kết hai chuyện đó với nhau. “Ừ,” cô đáp.

“Thật là tuyệt.”

“Dù vậy mẹ không thích công việc đó,” cô nói. “Việc làm người mẫu ấy. Mẹ chỉ muốn đi du lịch. Mẹ từng đến Ấn Độ. Đó là nơi mẹ học yoga và là lý do tại sao chúng ta lại sống một cách... tận tiện đến thế.”

Cô nghĩ tới Eric và câu nói đùa của anh về một tác phẩm nghệ thuật, từ đó cô có thể hiểu cội nguồn của sự thất bại trong tâm linh của họ. Cô có thể làm bất cứ thứ gì cô muốn. Cô cắn một miếng bánh mì nữa.

“Mẹ chỉ muốn con có cơ hội để ngắm nhìn thế giới như mẹ từng làm. Mẹ muốn con có thể mắc sai lầm, nhưng có giáo dục và sự hỗ trợ để giảm

bớt tác hại của những sai lầm đó. Cocain không giết mẹ, nhưng lẽ ra nó đã có thể nếu mẹ không xuất thân từ một gia đình tử tế và học giỏi hồi còn ở trường.”

Cô chưa bao giờ thể hiện bản thân mình tốt như thế. Sức học của cô tệ hại. Bố mẹ cô là những người nghiện rượu. Bố cô làm giao dịch viên ngân hàng trong một khu dân cư giàu có và thường về nhà, uống rượu gin, rồi đối thoại với những khách hàng tưởng tượng. “Phải rồi, thưa bà Chó Cái Giàu Sụ,” ông nói. “Tôi có thể giúp gì được nữa không?” Vào bữa tối ông sẽ nhìn xuống gầm bàn và hét lên, “Bà có ở dưới đó không, quý bà Chó Cái Giàu Sụ?”

Khi còn bé cô thực sự nghĩ đó là một người phụ nữ có thật.

Chris gật gù trong khi nhai. Georgia nhìn về phía biển; tiếng nhạc khe khẽ trên radio. Cô đẹp, thường xuyên đi du lịch, sâu sắc, từng trải. Cô là một bà mẹ đang ăn đồ ăn nhanh cùng với con trai mình. Họ nên làm chuyện này thường xuyên hơn. Đi lên đây, ngồi lại cùng nhau, nói chuyện. Mục tiêu của cậu là gì, mơ ước của cậu là gì? Và của cô là gì? Cô chuẩn bị hỏi. Cô chỉ cần thốt ra: “Con muốn điều gì hả Chris? Mẹ muốn điều gì?” nhưng rồi Zoe phát ra một tiếng rên sắc lẹm phá vỡ bầu không khí của họ. Đó là một âm thanh rất rất tồi tệ, và bầu ngực của cô phản ứng với nó ngay lập tức, như kẻ hầu người hạ. Sự ẩm ướt loang trên chiếc áo màu xanh da trời của cô. Hai vệt ướt hình tròn, một bên to hơn bên còn lại.

“Mẹ phải cho con bé ăn.” Cô nói. Chris nhìn thấy áo của cô và ngừng nhai.

Cô đưa thức ăn cho cậu, rồi xoay người quỳ xuống và vờn qua hộp số. Cô tháo dây an toàn cho Zoe và bế cô bé lên phía trước để Gabe không tỉnh dậy và nhìn thấy họ. Zoe vùng vẫy điên cuồng, cố ấn miệng vào áo của Georgia.

“Giữ con bé,” cô nói, và Chris nhìn xuống tay, rồi đặt mọi thứ xuống sàn và đón lấy em gái.

Georgia ngồi trở lại xuống ghế trước, rồi cởi cúc áo và kéo áo ngực xuống. Cô chưa từng mua một trong những cái áo ngực cho con bú có nắp

lật. Cô chỉ đơn giản là kéo một bên xuống và nó ở bên dưới ngực cô. “Được rồi,” cô nói.

Cậu trao cô bé cho Georgia, nhưng giữ tư thế sao cho mặt cậu hướng về phía trước.

Bên ngực trần của cô bắn tia sữa khắp bảng điều khiển. Nó giống như một cái bình tưới cổ điển vậy. Zoe ngậm chặt và hút một cách tuyệt vọng, và bầu ngực còn lại của Georgia đang nhỏ giọt. Zoe nhả ra, hít một vài hơi, rồi quay trở lại.

Chris nhìn ra ngoài xe về phía bên phải, rồi với tay xuống lấy cốc sữa lắc. Cậu ngậm vào ống hút, rồi dừng lại. Cậu tăng âm lượng radio lớn hơn một chút, nhìn xuống đứa bé, rồi quay đi chỗ khác. Cô biết mình đã để mất cậu. Cậu nhìn cô như bản chất của cô, như điều duy nhất cô có thể trở thành. Người phụ nữ xinh đẹp và người chiến binh đã biến mất. Anh bị bắn giữa đầu. Cô bị gãy cổ vì một lẽ nào đó. Tất cả mọi thứ đã tan biến.

Và giờ thì Gabe tỉnh dậy trong nước mắt, bộ mặt của cậu bé đỏ bừng và đầy trách móc. Cậu liên tục ra hiệu muốn được ăn. Gabe muốn sữa. Gabe muốn sữa. Tất cả những đứa con của cô lúc nào cũng đói bụng.

“Hãy dùng từ ngữ,” Georgia nói, nhưng Gabe vẫn tiếp tục ra hiệu. Cô không hiểu tại sao mình lại đi dạy thằng bé cái thứ đó.

“Con không phải là vượn!” cô la lên. “Hãy dùng từ ngữ của con! Hãy nói ra điều con muốn! Hãy nói như tất cả những người khác!”

“Mẹ,” Chris nói.

“Gì?” Georgia la lên. “Chuyện gì hả Chris?” Georgia đã kéo Zoe ra khỏi ti mẹ, và bầu ngực cạn kiệt của cô lủng lẳng như một chiếc tất. Zoe lần mò xung quanh như một con lợn con tìm kiếm nấm cục. Giọng của người phụ nữ trên radio hát theo kỹ thuật chuyển tông truyền thống, và tất cả những gì Georgia có thể nghĩ tới là người phụ nữ này dường như cực kỳ, cực kỳ là rảnh rỗi.

“Cứ mặc kệ nó,” Chris nói. “Chúng ta hãy về nhà đi.” Cậu đón lấy Zoe từ tay cô, rồi đi ra khỏi xe để đặt con bé vào chỗ ngồi đằng sau. Liệu cậu thậm chí có biết cách thắt dây đai chỗ ngồi xe hơi? Cô có cần quan tâm

không? Cô chỉnh trang lại áo ngực và áo sơ mi. Gabe la ó và tiếp tục ra hiệu.

“Dừng lại,” cô nói một cách mạnh mẽ. “Hãy ngừng những cử chỉ đó đi nếu không những người xấu sẽ đến bắt con đây. Cả băng đảng sẽ đến bắt con.” Gabe ngừng lại một lúc, nhìn cô dò xét, rồi gào lên. Khi Chris mở cửa để đặt Zoe vào, cậu nói gì đó với em trai, nhưng cô không chắc là cái gì. Cô hướng mặt thẳng, nhìn ra ngoài phía những ánh đèn ở bên dưới. Gabe đột ngột im lặng. Cô liếc về phía sau, và nắm vú giả nằm trong miệng của cậu, hai mí mắt trĩu nặng với thứ gì đó giống như niềm hạnh phúc.

Chris đi về phía bên của mình và trong khi cậu bước vào, cả xe sáng lên bởi đèn pha của ai đó và trong một giây cô nhìn thấy họ tỏa sáng như thể đang trên sân khấu. Có hai chiếc xe đi vào trong bãi đậu, di chuyển chậm rãi trên nền sỏi.

“Nhờ là bọn chúng thì sao?” cô nói. “Băng đảng với atisô.”

“Ờ, phải rồi,” Chris nói, theo cái cách không thuyết phục chút nào. Cậu cầm bánh mì trên đùi. “Đi thôi,” cậu nói. “Chúng ta có thể ăn nốt khi về nhà.”

Cô khởi động xe. Những chiếc xe kia dường như chờ đợi cô rời đi. Cô lùi xe, rồi tiến về phía trước. Một trong hai chiếc xe cũng tiến lên, về phía bên trái của cô. Chris nhìn chăm chăm về phía trước. Khi chiếc xe tiến gần tới họ nó giảm tốc, rồi dừng hẳn lại.

“Mẹ đi tiếp đi,” Chris nói, nhưng cô cho đây có thể là một bước đi sai lầm. Trên thực tế, thậm chí chỉ cần nghĩ tới việc di chuyển thôi cũng đã là một bước đi sai lầm. Họ có thể chỉ là mấy thanh niên hoặc những người thợ bảo trì, hoặc ai đó bị lạc. Cô dừng lại và kéo cửa sổ xuống. “Mẹ đang làm cái gì vậy?” Chris rít qua kẽ răng. Cậu xoay người trên ghế, đặt chân lên bảng điều khiển, rồi lại đặt xuống.

Tài xế của chiếc xe nhe răng cười với cô. Ông ta nhỏ người – chắc nịch và vắn vện. Xe của ông ta màu nâu mật ong lấp lánh.

“Cô không phải là đang đợi chúng tôi đấy chứ?” ông ta hỏi.

“Tôi không nghĩ là vậy,” Georgia đáp. Hai người ở ghế sau bật cười, và người tài xế gật gù như thể cô vừa nói điều gì đó khôn ngoan. Ông ta

nhìn vào gương chiếu hậu, và Georgia nhìn thẳng hướng chiếc xe đằng sau anh ta đang phần nào chặn mất lối ra. Bên kia của lối ra là một bụi cây và một cái thùng chứa rác.

“Cô có chắc là không phải đang đợi chúng tôi không?” tài xế nói, và những hành khách của ông ta lại bật cười, mặc dù lần này có vẻ kém hơn trước.

“Hãy đi đi,” Chris nói, và cô nhận ra rằng con trai mình không xấu xa như cậu muốn, rằng nhà tù chỉ là một sự tình cờ, một chút thiếu may mắn, một điều gì đó mà có lẽ cậu sẽ tự hào.

Chris đang sợ hãi. Cậu nghĩ họ sẽ chết, và vì một lý do gì đó điều này mang lại cho Georgia một niềm vui nho nhỏ. Cô là mẹ của cậu.

“Này, cô đang nghe cùng một bài hát với chúng tôi đấy,” gã tài xế nói. Ông ta vờ tay ra đằng trước để tăng âm lượng, và cô nghe tiếng người phụ nữ ở trên cả hai radio.

Giọng hát cao của cô ta thật kiên quyết, cứng rắn. Chúng hòa quyện với tiếng trống, âm ỉ như mùi vị, tạo nên một thứ gì đó tinh tế và kỳ lạ nhưng hoàn toàn như mong đợi.

“Hay đấy,” Georgia nói. “Giống như một bản hợp ca.” Gã tài xế gật đầu, rồi nói gì đó với những người khác bằng tiếng Tây Ban Nha. Cô không hiểu tại sao cô lại không hoảng sợ. Có lẽ hormone adrenaline^[1] còn sót lại đã biến đổi cơn giận dữ của cô với Gabe thành gì đó giống như lòng can đảm hoặc sự lãnh đạm hoặc hy vọng. Cô thích những ngày không diễn ra như kế hoạch, khi cô không ở trên băng ghế ở khu vui chơi nhìn chằm chằm vào khoảng không, khi cô không ở nhà xem tivi, uống những ly cocktail xinh xắn, chiến đấu, hoặc nói với Pat^[2] rằng tôi chọn chữ T. Cô thích thú khi con trai cô sợ hãi còn cô thì không.

[1] Adrenaline: Một hoóc môn có tác dụng trên thần kinh giao cảm, sản sinh khi bạn sợ hãi, tức giận hay thích thú, làm cho nhịp tim của bạn đập nhanh hơn và cơ thể chuẩn bị cho những phản ứng chống lại nguy hiểm.

[2] Pat Sajak: người dẫn chương trình Chiếc nón kỳ diệu phiên bản Mỹ.

Cô cảm nhận luồng khí lạnh luồn vào chiếc áo sơ mi ẩm ướt của mình. Gã tài xế nhìn cô một lần nữa, gật gù theo nhạc và gõ ngón tay trên môi.

“Tạm biệt,” cô nói, nhưng gã tài xế chỉ gật đầu. “Tôi đã đợi ông,” cô muốn nói với người đàn ông nhỏ bé đó. “Tôi đã chờ đợi ông suốt cả cuộc đời.”

“Đi thôi,” Chris nói, và Georgia đi tiếp.

Đã có ai thử Phương pháp của Julie chưa? Chúng tôi đã đếm ngược số lượng tã, nói với cô ấy rằng bây giờ không còn tã tồn tại trên thế giới này nữa. Vợ chồng tôi đã cam kết và quyết định không phụ thuộc vào nó nữa. Tuy vậy, chúng tôi vẫn cần dùng đến tã vào ban đêm để tránh phải giặt giũ quá nhiều, thêm nữa chúng tôi có một đám cưới vào tuần này và chúng tôi không chắc liệu người trông trẻ có thể lo liệu chuyện này không. Tôi cảm giác như chúng tôi đang phá vỡ cam kết vậy, nhưng mọi người làm như thế nào vào ban đêm và những dịp đặc biệt?

- Carrie Lee

Rồi, tôi đã sử dụng Phương pháp của Julie. Đừng mặc tã nữa! Đó là điểm mấu chốt của Phương pháp Julie. Chúng tôi sáng tác một bài hát về cái bô, chuẩn bị thật nhiều hộp nước hoa quả sẵn sàng cho con gái. Con bé như ở trên thiên đường! Chúng tôi luyện tập trong vòng 3 ngày, không rời khỏi nhà. Tôi buộc cái bô di động vào người và theo dõi con bé. Tôi thực hiện tuyệt đối nghiêm túc. Đến ngày thứ 3 thì con bé đã ghi nhớ. Con bé đại tiện, tiểu tiện, con bé yêu thích nó.

- Amanda Fuller

Tôi đồng ý. Phương pháp của Julie có hiệu quả. Rào cản lớn nhất dường như là chính cô. Là tôi thì tôi sẽ đợi cho tới khi mình đã sẵn sàng. Bọn trẻ học hỏi mọi thứ, và nếu cô không hoàn toàn chú tâm vào nó, đứa trẻ sẽ biết và sẽ gây khó dễ. Giống như Amanda, tôi rất nghiêm túc. Lúc đó tôi đang mang thai và không muốn phải lau hai cái mông. Trời ơi, phân đúng là kinh khủng. Thật là một sự giải thoát cho đứa trẻ khi có thể kiểm soát toàn bộ cơ thể. Chuyện này cũng dễ thôi. Chúc may mắn. Tôi thực sự hy vọng thay cho trái đất và con của cô rằng cô sẽ làm được!

- Johanna Weller

Phương pháp Không Mặc Quần từng hiệu quả cho chúng ta, ngoại trừ việc khắp nơi trong nhà có những vết phân.

- A.L., West Portal

Món ăn gần đây nhất của bạn?

Nhờ có Georgia, thứ gần đây nhất tôi ăn là một cái bánh mì từ In-N-Out.

Cô ấy kể cho tôi nghe một câu chuyện khiến tôi choáng váng và cảm thấy mình nhỏ bé. Bạn sẽ không bao giờ biết được điều gì đằng sau một con người. Trong một khoảnh khắc cô đã lừa dối chính mình để bước vào một cuộc sống khác, bởi cô đã quá mệt mỏi với cuộc sống của mình, và tôi ngưỡng mộ những lời nói dối đó, và cái cách mà chúng bộc lộ sự thật.

“Tôi không biết làm thế nào mà cậu làm được chuyện đó,” tôi nói với cô ấy, nghĩ tới 3 đứa con của cô.

“Tôi đâu có làm được,” Georgia nói. “Nhưng cậu có mà. Cậu đang làm được.”

“Tôi ghen tị với cậu,” Georgia nói, và tôi phì cười. “Tôi nghiêm túc đấy. Cậu tự do.”

“Tôi không tự do đến thế,” tôi nói và ngừng lại ở đó. Cô ấy có thể trải hết lòng mình, nhưng tôi không định sẽ nói: “Tôi lo sợ, tổn thương, và một chút tuyệt vọng. Ý nghĩ ở cùng với đàn ông khiến tôi phát ốm, nhưng đôi khi tôi cảm thấy tha thiết cần có một người.”

Thêm nữa, bằng cách nói rằng tôi tự do, tôi cho là cô ấy đang nói tới cuộc hôn nhân của mình, cái cách mà nó giam hãm và kiềm chế cô.

Henry đã tới công viên trong khi cô ấy đang kể chuyện, và anh đẩy Tommy trên xích đu. Anh ấy chơi cùng con cái rất nhiều. Tôi không thể tưởng tượng được việc rời bỏ một người quan tâm tới con tôi nhiều đến vậy. Tôi không thể tưởng tượng được việc rời bỏ một ai đó trông giống như Henry. Tôi biết anh ấy hẳn đã buồn khổ rất nhiều về vợ mình, nhưng trước đó anh chắc chắn cũng không hạnh phúc. Tại sao anh ấy lại dành quá nhiều thời gian xa lánh cô ta và tất cả những người trong thế giới của anh?

“Hãy tưởng tượng lớn lên ở một khu dân cư và không bao giờ rời bỏ nó trong suốt phần còn lại của cuộc đời,” Henry từng nói. “Đó là những gì

những người đó làm. Họ đi học ở cùng những ngôi trường đó, sống ở cùng địa điểm, thuê cùng những nhà thiết kế, đánh nhau trong cùng những trận đấu đả, tham dự cùng những bữa tiệc, mà không cái nào trong số đó thực sự là bữa tiệc. Rồi họ dẫn dắt con cái mình lặp lại những bước đi của họ dưới cái mác là họ để cho chúng tự đưa ra lựa chọn của mình.”

Henry đã ở đây, tự đưa ra lựa chọn của mình. “Cậu đã sẵn sàng cho đám cưới chưa?” Georgia hỏi, và tôi mất một lúc để chuyển sang một dòng suy nghĩ khác. “Rồi,” tôi nói. “Ý tớ là, chưa.”

“Tớ nghĩ cậu tham dự là một chuyện tốt.” Georgia đứng dậy để thu gom đồ đạc.

“Thật à? Annie nghĩ tớ bị điên.”

“Ellie sẽ là thiên thần rải hoa. Cậu nhất định phải đến đó. Để ngắm nhìn con bé.”

Georgia quét quanh khu vui chơi để tìm Gabe, tìm thấy cậu bé, đánh dấu, và rồi cô quay lưng lại về phía tôi. “Để vui vẻ cùng con bé.”

“Và cả lời thề, nụ hôn, điệu nhảy? Đút bánh cho nhau.” Tôi bắt đầu nghĩ Annie đã đúng.

“Cậu sẽ làm được,” Georgia nói.

Tôi thở dài và chùng người xuống một chút, nghĩ về món ăn cho Georgia. Có lẽ là bánh mì kẹp tấm gia vị Thái với khoai tây chiên – những miếng khoai tây sáng tạo, ngoại lai, bởi vì Georgia, và rất nhiều phụ huynh, cần được mang tới một nơi khác.

Một món atisô, dĩ nhiên, và những cốc sữa lắc cỡ nhỏ. Kem Neapolitan để tránh phải lựa chọn. Đôi khi có quá nhiều lựa chọn. Hãy để Georgia có tất cả những thứ đó.

“Cảm ơn cậu,” tôi nói với Georgia.

Ở đám cưới, trong những lúc khó khăn, tôi sẽ tự lừa mình bước vào một cuộc sống khác. Tôi sẽ di chuyển chính mình. Tôi sẽ ngắm nhìn con gái và giả vờ như chúng tôi là diễn viên quần chúng trong một bộ phim, một thứ hoàn toàn không có thật.

“Cậu đã bao giờ kể với Eric chưa?” tôi hỏi. Georgia mỉm cười. “Không. Tớ nghĩ Chris thực sự thích bí mật này. Mọi thứ vẫn diễn ra tốt

đẹp giữa hai mẹ con.” Cô nhìn ra xa, mẫn nguyện, một suy nghĩ riêng tư nào đó làm biến đổi khuôn mặt bình thường của cô. Trông cô thật yên bình.

Bí mật và lời nói dối, đôi khi lại rất lành mạnh. Cô đứng dậy và bước tới hố cát để lấy thứ gì đó ra khỏi miệng của Gabe. Tôi đi đến chỗ Ellie ở tổ hợp trò chơi bên cạnh xích đu.

“Anh đang làm gì thế?” tôi gọi Henry, bình thường và tự nhiên. Tôi dựa vào thanh kim loại và ngay lập tức trượt khỏi nó.

“Sao rồi,” anh chào, tôi chưa từng nghe thấy anh nói như thế bao giờ, và dường như anh có vẻ hơi ngượng ngùng vì điều đó. Anh nhăn mũi và lắc đầu như thể anh đang thất vọng. Henry có một trong những gương mặt mà bạn biết chắc chắn rằng khi còn trẻ anh rất đẹp trai. Điều này không có nghĩa là hiện tại anh không đẹp trai – tóc đen, với một vài dải tóc màu xám ở hai bên, lông mày đen, mắt xanh lam, một cơ thể khỏe mạnh, nhưng không phải kiểu săn chắc của vận động viên, mà giống với sức mạnh ngẫu nhiên mà những người chơi lướt sóng và trượt ván có được – thứ đi liền với công việc của họ. Tôi có thể nói rằng anh ấy từng là một ngôi sao, mặc dù tôi chưa bao giờ thích các ngôi sao, và các ngôi sao thường để mắt tới những ngôi sao khác – như Kate chẳng hạn. Tôi không tin vào sự may mắn. Tôi tin vào thời điểm. Chúng tôi chỉ có thể trở thành bạn ở cái tuổi hiện tại. Điều này đúng với tất cả chúng tôi.

“Câu chuyện của cô ấy thực sự rất hay,” tôi nói. “Hay hơn của anh ư?” anh hỏi. “Ngoại tình chẳng?”

“Những vấn đề khác,” tôi nói. “Thế mọi chuyện với anh sao rồi?” tôi quay mặt vào lưng của Ellie trong khi hỏi điều đó. Đã gần một tuần trôi qua kể từ khi anh kể cho tôi nghe câu chuyện của anh. “Hiện giờ cô ấy không ở nhà.” Anh quay mặt vào lưng của con mình. Như thể chúng tôi đang chơi trò chơi song song.

“Mẹ đang đi công tác,” Tommy nói, điều này chắc hẳn khiến Henry đau lòng – sự dối trá của nó, anh sẽ phải nói dối cậu bé này như thế nào trong suốt một thời gian dài, có lẽ là mãi mãi. Trẻ con luôn luôn lắng nghe.

Tôi tự hỏi liệu Henry có giống như hôn thê của Bobby: bao dung bởi vì anh sẽ có được thứ gì đó từ chuyện này.

“Thật là một buổi chiều dễ chịu,” tôi nói, thật nhạt nhẽo, nhưng trời trong và sắc nét, hứa hẹn điều gì đó. Nhưng là điều gì? Trời đã sắp tối và tôi sẽ quay về căn hộ nhỏ của mình. Anh ấy sẽ quay về ngôi nhà to bụi văng bóng người vợ của anh. Hoặc là.

“Em đang thèm In-N-Out,” tôi nói, cảm giác như đang bước tới mép ván nhảy cầu. Nếu tôi có thể đòi hỏi được điều này, rốt cuộc tôi có thể đòi hỏi nhiều hơn nữa trong cuộc sống. Bobby đã đúng. Tôi cần phải ngừng than thân trách phận.

Ellie không còn là một đứa bé nữa, và tôi vẫn còn đang chống đối cuộc sống. Dường như những năm gần đây đã trôi qua quá nhanh.

“Anh có muốn một chuyến đi thực tế không?” tôi căn môi dưới.

“Chắc chắn rồi,” Henry nói, giọng anh tràn đầy năng lượng, mặc dù có lẽ đó là cách mà mọi người đàn ông phản hồi trước những lời rủ rê ăn bánh mì kẹp.

Cảm ơn cậu, Georgia, tôi nghĩ thầm.

Và thế là mỗi người chúng tôi đi xe riêng của mình về phía nam của thành phố, cam chịu sự tắc nghẽn giao thông cùng những đứa trẻ đói bụng và cả sự lộn xộn trong chu kỳ hàng ngày đã được thiết lập sẵn của chúng tôi.

Món gần đây nhất tôi ăn là một chiếc bánh mì kẹp thịt xông khói với cà chua cùng với hành tây và một cốc nước ngọt từ rễ cây. Tôi ăn nó trong một cái quầy cùng với một người đàn ông đã lập gia đình và hai đứa trẻ có một trận đấu kiếm bằng khoai tây chiên. Chúng tôi không nói về chuyện gì trọng đại. Bọn trẻ ở đó và chúng tôi ngồi tận hưởng khoảnh khắc. Tôi đã dự tính sẽ đề cập tới đám cưới, hỏi xem liệu anh ấy có nghiêm túc về chuyện làm khách mời cùng tôi không. Tôi đã chuẩn bị một bài diễn thuyết, để đảm bảo với anh ấy rằng anh chỉ ở đó với tư cách là chỗ dựa của tôi, chứ lẽ tất nhiên không phải đối tượng hẹn hò hay gì cả. Anh ấy sẽ cứu tôi thoát khỏi một chút sự tủi nhục. Anh ấy sẽ làm cho Bobby ghen. Anh ấy sẽ khiến tôi bớt cảm giác kỳ cục và đơn độc, nhưng chẳng có cái nào trong số đó nghe có vẻ đúng đắn và hợp lý để nói ra. Bài diễn thuyết đó chỉ nhấn mạnh sự bất an của tôi và khiến tôi suy nghĩ lại việc có nên hỏi anh hay không. Sự

hiện diện của anh sẽ là bằng chứng cho việc tôi chưa thể vượt qua được chuyện này.

“Chà,” Henry nói khi chúng tôi ngồi ở bàn, đẩy phần khoai tây chiên còn lại của anh sang một bên. “Cũng ra trò đấy. Cảm ơn em vì đã rủ bố con anh đi cùng.” Anh xoa đầu Tommy. “Hãy nói cảm ơn đi, nhà vô địch. Nơi này là báu vật quốc gia đấy.”

“Cảm ơn,” Tommy nói, quay sang bố cười toe toét với một miếng khoai tây chiên ở răng cửa.

“Hãy nói cảm ơn cô Mele, chứ không phải bố.” Henry nhìn qua phía tôi. Tôi đưa tay vén tóc ra sau tai.

“Nhưng bố mua mà.” Tommy lắc một lọ tương cà chua.

“Phải, nhưng việc nghĩ ra ý tưởng hay mới thật sự là khó.”

“Cảm ơn bố của Tommy!” Ellie nói. “Cảm ơn mẹ của Ellie,” Tommy nói.

Hãy nghĩ lại khi bạn còn trẻ. Bạn đang đi cùng một chàng trai nào đó nổi tiếng trong khuôn viên trường, và trong khi bạn vô cùng hạnh phúc, mãn nguyện vì anh ta, bạn cũng sẽ để ý xung quanh, hy vọng rằng những người khác đang nhìn bạn, cũng cố thêm hình ảnh của hai (hoặc bốn) người. Đó là cảm giác khi ở đó cùng với Henry và lũ trẻ. Không còn nơi nào khác tốt hơn, và tôi ước gì tất cả mọi người có thể chứng kiến.

Dĩ nhiên bạn nên cung cấp thức ăn. Bạn có muốn người trông trẻ hoặc bảo mẫu của bạn bị đói không? Tôi không biết bạn như thế nào, nhưng khi đói tôi sẽ trở nên nóng tính. Vậy ai sẽ là người phải chịu đựng chuyện đó? Chính con cái bạn.

- Hồi đáp của SFMC cho câu hỏi “Có nên cung cấp thức ăn cho bảo mẫu không?”

Tôi nói không. Bạn sẽ bị mắc kẹt trong một chu kỳ. Chúng tôi lẽ ra không nên cung cấp thức ăn cho bảo mẫu của chúng tôi ngay từ lần đầu. Bà ấy là một người to lớn. Cuối cùng chúng tôi phải ngồi lại với bà ấy và nói rằng hôm đó là bữa tối cuối cùng của bà ta.

- Hồi đáp của SFMC

Tôi để thẻ tín dụng của tôi ở cạnh điện thoại cùng với một loạt thực đơn đồ ăn gọi về nhà. Đó là một giải pháp đơn giản so với một giải pháp ích kỷ.

- Tabor Boyard

Người Trông Trẻ

Hôm nay Henry không đến công viên, và Mele cảm thấy hơi ngốc nghếch về trang phục của mình. Cô mặc một chiếc quần jean bó – rất bó, và một cái áo len sợi mảnh cổ tim. Ngay cả khi ngực của cô đã chuyển từ dừa lười sang cam và có vẻ sau này sẽ còn biến đổi thành quýt héo để cả tuần, chúng vẫn đáng trân trọng, và vẫn sử dụng được.

“Liệu có bao giờ cậu đi bươm ngực không?” cô hỏi Annie, người đang ngồi cạnh bên cô.

“Không,” cô ấy đáp. “Nhưng tớ đã, cậu biết đấy...”

“Kết hôn,” Mele nói.

“Hơn nữa bươm ngực như kiểu tự hét lên rằng, ‘Tôi đã 40 tuổi rồi đấy!’”

“Thật vậy,” Mele nói.

“Và cậu mới 30. Như thế thật điên rồ.” Annie đặt Max xuống băng ghế và bắt đầu thay tã. Trông thật ghê rợn, nhưng Mele không thể cưỡng lại việc nhìn cái mông trần của thằng bé, chân cậu bé đang đá loạn trong không khí. Cô cảm thấy may mắn vì có một đứa con gái – thật sự đáng yêu hơn rất nhiều.

“Các công thức của cậu thế nào rồi?” Annie hỏi. Mele nghe thấy một chút sự chế giễu trong câu hỏi. Mặc dù có thể chế giễu không phải là từ chính xác. Đáng tiếc. Đó là những gì cô nghe thấy.

“Ổn,” cô đáp. Và nó thực sự ổn. Cô luôn luôn yêu thích điều đó ở việc viết lách – cái cách mà nó đem lại cho bạn một cái cơ để tìm hiểu sâu hơn về chuyện gì đó, hoặc ai đó.

“Tớ muốn cậu dùng câu chuyện về người trông trẻ của tớ,” Annie nói. “Tớ sẽ truyền cảm hứng cho bánh mì kẹp Sloppy Joes. Hay cái gì đó kích thích.”

Mele bật cười. Annie quả là một nhân vật thú vị. HÀi hước và cứng rắn, kiểu người mê nhạc punk rock. Cô ấy có một nhu cầu tha thiết muốn giữ mối liên hệ với con người trước kia của mình (“Cậu có ở đó không, tớ

phiên bản cũ?” cô tưởng tượng bạn mình hỏi hình ảnh phản chiếu của cô ấy. “Tớ đây, đồ biến chất.”). Phải, Annie đã kể cho cô rất nhiều câu chuyện về cuộc sống ngày trước của cô. Cô ấy hào hứng với một danh sách gần như quý giá gồm những trò vui của tuổi trẻ: uống say mèm, trại giam (chỉ có một đêm), quan hệ tình dục bữa bãi, ăn cắp, lột quần áo, tổ chức tiệc bia ở ngôi nhà ngoại ô xinh đẹp trong khi mẹ cô là chủ tịch hiệp hội CÁC BÀ MẸ PHẢN ĐỐI LÁI XE KHI SAY XỈN của địa phương, như lễ thông thường, và mặc dù tất cả những điều đó giờ đã trở nên xa xôi như một ngôi làng nhỏ xíu ở Nova Scotia, Annie vẫn gặp khó khăn trong việc quay lưng lại với bản chất mà cô ấy lớn lên từ đó.

Mele nghĩ cô ấy khó vượt qua chuyện đó bởi lẽ sau đó cô ấy sẽ chỉ còn là một “bà mẹ”. Cô ấy sẽ giống như Georgia, Mele, và Barrett, những người mà trong cuộc sống trước kia chắc hẳn cô ấy sẽ càu nhàu.

“Cậu không nghe thông tin gì từ người trông trẻ đó à?” Mele hỏi.

“Không,” Annie nói. “Có vẻ như tớ thoát nợ rồi.”

“Trời ạ,” Mele nói. “Chắc hẳn là cô ta từng làm cậu phát điên.”

“Một lớp thể dục. Đó là tất cả những gì lúc đó tớ thực sự muốn. Tớ đã muốn có niềm vui bình thường.”

“Không có gì sai trái với bánh mì kẹp Sloppy Joe,” Mele nói. “Tất cả mọi người đều yêu thích nó. Hãy nắm lấy nó. Hãy là một cái Sloppy Joe.”

“Cậu đang cố tìm món gì đó truyền cảm hứng từ tớ hay là thứ mà cậu nghĩ tớ cần?”

“Cả hai.”

Ellie chạy về phía họ, tay giữ chặt háng. “Con muốn đi toa lét.”

“Con chắc chứ?” Mele hỏi. Cô không thích khi Ellie đi vệ sinh ở công viên, nhưng trong quá trình đào tạo dùng bồn cầu bạn sẽ phải dừng lại, ngồi xuống, và đi vệ sinh theo ý muốn của con bạn. Mele đã từng phát hiện ra những lời nói dối đòi đi vệ sinh, một mảnh khốe mà Ellie sử dụng để đi ra khỏi công viên và chơi đùa trong phòng tắm bồn thiêu, nơi thường xuyên không có giấy vệ sinh và có một người vô gia cư rên rỉ. Con bé sẽ ngồi mãi trên bồn cầu trong khi Mele khoanh tay đứng trong phòng vệ sinh chật chội.

Ellie ngọ nguậy và giữ chặt hơn thay cho câu trả lời. “Con chắc.”

“Nhanh lên nào,” Mele nói.

“Sẽ rất nhanh. Con sẽ tè, tè, rất nhanh.”

“Tớ sẽ quay lại sau 5 tiếng nữa,” Mele nói với Annie. “Tớ sẽ nghĩ về cậu và người trông trẻ của cậu.”

Cô để bạn lại và nhận ra sự lo lắng của cô ấy. Có một nhóm các bà mẹ ở phía bên kia khu vui chơi, tất cả đang cười đùa về thứ gì đó mà Annie có lẽ không nghĩ nó buồn cười chút nào. Mele ít ra cũng có thể hòa nhập một chút, nhưng với cánh tay xăm hình, tóc màu xanh da trời, và cái miệng ăn nói bỗ bã, Annie khó mà hòa hợp được, mặc dù cô ấy giống họ về cốt lõi. Mele bắt gặp bạn mình thoáng mỉm cười với những người mẹ khác trong khi cô đi qua cùng với Max. Những bước khởi đầu. Annie đang cố gắng.

Niềm Vui Của Annie

Trong một thoáng im lặng khó xử giữa chủ nhà và người làm thuê, Annie hỏi người trông trẻ của con trai rằng cô ta có thú vui gì.

“Ừm,” Jenny nói. “Đi chơi với bạn chẳng hạn?” Sau đó Jenny hỏi Annie rằng cô có thú vui gì, và vì một lý do ngu ngốc nào đó, Annie không ngừng suy nghĩ về câu hỏi từ hồi đó tới giờ. Như thế câu hỏi đó là một cú lắc mạnh, và một lời thăm hỏi không chỉ về thời gian rảnh rỗi mà còn về chính cuộc sống của cô. Cô đã làm gì? Cô muốn gì? Cô có thể chịu đựng được việc chông mình làm việc quá nhiều bao lâu nữa? Tại sao cô không thể vui vẻ một chút khi không có anh? Cô là ai?

Brian đã ở Palo Alto suốt 4 đêm liên tục – tuần trước là 3 đêm, trong một phiên tòa đại diện cho Fletcher Webber đời thứ IV—một nhà quản lý quỹ đầu cơ nào đó đang bị kiện vì... điều gì đó tồi tệ. Annie luôn cố gắng lắng nghe khi Brian giảng giải cho cô, nhưng giọng anh trầm, đều đều, và tâm trí của cô luôn luôn bị cuốn đi – anh giống như một cái máy tạo tiếng ồn trắng^[1]. Bên cạnh đó, tên của thân chủ anh là Fletcher. Dĩ nhiên ông ta có tội, nhất là khi tên ông ta có chữ số La Mã. Warren Buffett đã nói rằng chỉ mang lại cho con cái khởi đầu vừa đủ để làm gì đó, nhưng đừng cho quá nhiều đến mức chúng không làm gì cả. Annie sẽ bổ sung: “Đừng đặt tên con bạn theo chính tên của mình trừ khi bạn muốn chúng trở thành một kẻ vô dụng.”

[1] Tiếng ồn trắng là một dạng tiếng ồn được tạo ra bằng cách kết hợp nhiều loại âm thanh với tần số khác biệt lại với nhau. Cũng có thể hiểu rằng tiếng ồn trắng là một loại âm thanh với tần số thấp, phát đều nhau liên tục.

Quay trở lại thú vui. Thú vui! Nó ở đâu? Vào lúc đó tất cả những gì cô có thể nghĩ tới là món tráng miệng. Cô làm bánh quy, bánh tart, bánh thanh, muffin, bánh hybrid đặc quánh-một dạng brownie, pie với vỏ là bánh quy yến mạch, cô làm những thứ đó để cho vui. Cô đặc biệt yêu thích sử dụng cồn trong công thức của mình. Mặc dù nó không thực sự có tác dụng gì,

nhưng nó mang lại cho cô cảm giác dễ chịu khi biết có sự diện diện của nó. Còn gì nữa? Cô tự hỏi trước khi trả lời Jenny. Rượu vang, yoga, rửa bát... một sự đả ngộ thực sự, khi Max hoàn toàn được chăm sóc, cô sẽ hút một nửa điếu cần và đọc tạp chí trang trí nội thất. Hay bất cứ thứ gì. Cỏ bảo đảm cho tất cả. Và thế là cô đưa cho người trông trẻ một câu trả lời thành thật, nói rằng, “Tôi nướng bánh,” mặc dù câu trả lời này có vẻ không đủ thỏa mãn – đó có phải là tất cả không? Cho tới giờ cô vẫn không ngừng tìm hiểu.

“Thế thú vui của cậu là gì?” cô hỏi Mele, người vừa mới buộc Ellie vào chiếc ghế cao của Max và đưa cô bé một cái bánh xốp để gặm. Cô ấy vừa ghé qua để đi dạo mặc dù họ có lẽ sẽ không đi. Bầu trời trông có vẻ không thiện chí và đôi chân của cô khi có họ dường như thích yên vị hơn. Thêm nữa, Jenny sẽ tới đây, và cô đến lịch dọn dẹp, loại bỏ những mẫu bánh mì, đất, và những thứ không nhìn thấy được.

“Tớ xem ti vi,” Mele nói. “Tớ nghe lỏm.”

“Tớ không tưởng tượng được Jenny làm gì. Cô ta là một cô gái tốt.”

“Thế cô ta là một cô gái tốt thì sao?” Mele nói.

“Một bà mẹ cần một người ngốc nghếch.”

“Nhưng điều đó thật khó hiểu. Lạ lùng,” Annie nói, nghĩ tới Jenny, khuôn mặt có chiều ngang cỡ Hello Kitty của cô ta, bộ móng tay sơn một cách hoàn hảo, những cái túi mua hàng trắng như thủy tinh. Cô tìm thấy mặt bàn bếp chưa ai đụng tới để lau bằng miếng bọt biển sát thủ của mình. Cô đọc được về miếng bọt biển trên blog cá nhân của một bà mẹ, nghĩ rằng bà mẹ đó hơi bị quá khích chỉ vì một sản phẩm lau dọn, thề rằng sẽ không bao giờ trở thành một bà mẹ quan tâm tới những vấn đề như thế, và giờ thì dường như cô có thể trở thành người phát ngôn cho cái miếng bọt biển chết tiệt đó.

“Có gì trong miếng bọt biển này thế nhỉ?” cô thốt ra lời tự hỏi bản thân.

“Tớ không biết, nhưng trông cậu như thể đang phê thuốc,” Mele nói, điều này có vẻ đúng. Annie muốn đánh chiếm những bề mặt mới, tìm thấy

những thứ mới để cọ rửa, hoàn toàn phấn khích cho tới khi cạn kiệt năng lượng.

“Chúa ơi, đúng là một thứ thuốc phiện đáng sợ,” Annie nói. “Tớ nhớ khi đi hộp đêm và hít thuốc phiện trên nắp bồn cầu, rồi quay ra ngoài và nói chuyện với mấy gã ngốc, cọ xát với những kẻ dâm dăng, nốc rượu gin nguyên chất như thể nó là nước hoa quả ngon lành. Lúc đó tớ hẳn là đang ở tuổi của Jenny.” Cô ngừng lau dọn, cảm thấy chuyện này thật khó hiểu. “Cô ta xem Lifetime,” Annie nói, để minh chứng cho quan điểm của mình. “Trong khi Max ngủ. Tớ có kênh TiVo, truyền hình cáp, Netflix, Amazon Prime, và cô ta vẫn chỉ xem Lifetime. Và cô ta không bao giờ đến làm cho tớ vào thứ Sáu. Chưa bao giờ, và đó là một phần của hợp đồng.”

“Cậu nên nói gì đó với cô ta,” Mele nói. “Rõ ràng là cậu đang giận dữ. Và cậu đang làm tớ lo lắng đấy. Hãy ngồi xuống hay làm gì đó đi.”

“Cô ta sẽ tới đây bất cứ lúc nào,” Annie nói. “Thì sao? Hãy đưa cho cô ta miếng bọt biển.

Đưa cho cô ta cái hút rác.”

“Cô ta trông trẻ cho nhà Tabor Boyard,” Annie nói. “Cậu có tưởng tượng được việc đến đó, rồi tới đây?” Cô nhìn quanh nhà bếp, đảm bảo rằng mình không bỏ sót thứ gì. Cô đã bỏ những đĩa CD hip hop của Wu-Tang và Mos Def. Cô đã lấy xuống từ tủ lạnh phiếu ưu đãi của một nhà hàng Hàn Quốc cho **HÁ CẢO MIỄN PHÍ**. Quá là tức cười.

Ra khỏi nhà bếp vào trong phòng tắm, cô có một lọ dưỡng thể từng có chữ MOREY BUTTER (bơ Morey) cho tới khi Brian cạo đi chữ y và chữ er, trở thành, MORE BUTT (nhiều mông hơn). Cô nhớ là đã xoay cái nhãn vào trong tường mặc dù cô thích nhìn thấy nó. Nó khiến cô mỉm cười trong khi cô sử dụng nhà tắm. Chúa ơi, cô nhớ anh. Không phải là anh ấy muốn đi xa. Anh ấy là người đi làm để chi trả cho nhu cầu của họ: đồ ăn, chỗ ở, người trông trẻ.

Annie đã luôn dự định sẽ ở một mình, nhưng ý tưởng đó đã bị ném ra ngoài cửa sổ vào khoảnh khắc cô mở cửa cho một cô gái châu Á trong chiếc quần jean, một cái áo len chui đầu bó trông có vẻ khó chịu, và đôi khuyên tai vòng tròn vàng nhỏ, có vẻ như từ tiệm Claire's. Cô còn nhớ một

cô gái ở công viên hôm vừa rồi, một người trông trẻ trẻ trung với giọng nói khàn khàn, theo kiểu tôi-vừa- có-một-đêm-tưng-bừng, nói với đứa trẻ cô trông nom: “Lại đây nào, bạn thân, chúng ta hãy cùng đi du ngoạn.” Annie muốn có một người trông trẻ như thế, nhưng cô gái này không giống người đó chút nào.

Cô gái rón rén bước vào nhà cô như thể đang bước vào một bồn nước nóng toàn người hippie.

Annie ngay lập tức xin lỗi vì sự bừa bộn và dùng cử chỉ tay cường điệu để minh họa cho buổi sáng bận rộn của mình, và thêm vào một tiếng thở dài để dễ hình dung. Những cô gái như Jenny với móng tay sạch sẽ và quần áo từ Express khiến cô cảm thấy mình ồn ào, lồi thồi, và thô kệch. Đôi mắt của Jenny tiếp tục quét qua xung quanh. Nụ cười của cô héo dần. Annie tự hỏi: Mình có nên ôm cô ta? Bắt tay? Hỏi han về sở thích?

Từ nhóm thảo luận của các bà mẹ, cô biết những câu hỏi mà mình nên đặt ra: “Cô có biết sơ cứu tim phổi không?” “Cô đã bị thủy đậu chưa?” “Cô có thể nấu ăn hay dọn dẹp?” Nhưng những câu hỏi này có vẻ học thuật, mang tính cá nhân, và tác quái

– theo đúng thứ tự đó. Thêm nữa, Jenny được giới thiệu bởi Tabor Boyard, người mà Annie chỉ biết sơ sơ thông qua những bài đăng trên SFMC, nhưng qua những bài viết và câu hỏi đủ các thể loại của Tabor về người mua hàng thay cho cá nhân, chuyên gia nhuộm tóc, những trường mẫu giáo không có các loại hạt trong thực đơn, và người bài trí nhà cửa, Annie đã lượm lặt đủ thông tin để cảm giác như cô đã biết rất rõ về cô ta.

Cô biết rằng Tabor có một căn nhà ba tầng ở Ashbury Heights (một chi tiết cần thiết trong thắt mắc tư vấn rèm cửa), một cô con gái 1.5 tuổi (thắt mắc tư vấn về trường mẫu giáo), và tóc gốc màu nâu (gợi ý về chuyên gia nhuộm tóc?). Cô ta cũng có một người dắt chó đi dạo, một huấn luyện viên yoga, và một người bài trí nhà cửa cá nhân, một người mà cô ta đặc biệt giới thiệu: “Bà ấy chỉ yêu cầu 80 đô la một giờ và giờ thì các lọ gia vị của tôi đều thẳng hàng ngay ngắn. Bà ấy cũng sắp xếp phòng tắm của tôi theo cái cách mà tôi chưa từng mơ là nó có thể. Bà đặt tất cả cọ trang điểm của tôi vào một cái hộp có dán nhãn.”

Annie muốn viết trả lời rằng cô sẽ làm công việc đó chỉ với một ly rượu Patrón.

Người phụ nữ này đã học cách thuê mướn trong cả cuộc đời, và mặc dù Annie bắt đầu không ưa cô ta một chút (tim cô đập thành thịch mỗi lần nhìn thấy tin nhắn từ Tabe@hotmail.com), cô cũng bắt đầu tin tưởng người phụ nữ này và đánh giá cao ý kiến của cô ta hơn cả của chính mình. Và thế là, bởi vì Tabor, Jenny thoát khỏi những rắc rối – Annie không cần biết liệu cô gái này có từng phạm tội hay không. Dù sao cô ta chỉ ở đây 3 tiếng vào thứ Ba và thứ Sáu trong khi Annie có mặt ở nhà. Cô không cần biết liệu cô ta có bị quai bị hay dùng ma túy không. Cô chỉ cần biết cách giữ cô ta lại.

Ngày đầu tiên đó Annie đặt Max xuống để cậu bé có thể phô diễn phong cách bò trườn của mình. Cô những tưởng người trông trẻ mới sẽ bật cười và rồi họ sẽ có thứ gì đó để trao đổi, nhưng Jenny không cười và Annie không biết liệu cái nhìn hoảng hốt của cô ta có phải là phản ứng trước cách thức thẳng bé di chuyển hay là trước việc thẳng bé nhặt một cái bánh quy từ dưới sàn lên.

“Ôi không,” Jenny nói. “Cái đó bẩn rồi, Max. Bẩn.”

Annie luôn để cho cậu bé ăn những thứ rơi trên sàn, nhưng lần này cô nói, “Ghê quá,” và sà vào như một con vịt biển. “Ghê quá! Bẩn quá! Mẹ sẽ bỏ nó vào trong thùng rác.”

Cô bỏ cái bánh vào trong túi của mình, rồi sau đó là vào trong miệng. Kể từ ngày đầu tiên đó cô biết rằng cô gái này sẽ đòi hỏi hành xử sạch sẽ hơn.

“Cậu biết chuyện đó là như thế nào mà,” Annie nói với Mele. “Giống như khi cậu gặp những bà mẹ kiểu mẫu. Cậu sẽ giả vờ mình cũng kiểu mẫu, và sau đó cậu phải duy trì cách hành xử đó, dần dần xen cài bản chất của mình một cách nhẹ nhàng và từ tốn.”

“Phải, nhưng cuối cùng, cậu cũng phải phô nó ra thôi,” Mele nói. “Rồi xem điều gì sẽ diễn ra. Dù sao thì tớ cũng hiểu ý của cậu.”

“Ôi Chúa ơi!” Annie nhìn thấy giấy cuốn thuốc hút cô để trên bàn ở góc phòng làm việc tối qua. Cô đã kiểm được 1/8 oz cần sa giống Sour Diesel từ một ông bố ở lớp Âm Nhạc Những Chú Gấu Con của Max, thứ

đó khiến cô đãng trí kinh khủng và mang lại cho cô những ảo giác mà cô nhầm lẫn thành sự sáng tạo.

“Cậu có thể tưởng tượng được nếu cô ta nhìn thấy những thứ này không?” Cô cầm chúng lên, rồi bỏ vào trong túi, suy tưởng đến việc hút nhanh một điếu ở sân sau, rồi sực nhớ ra cô phải lái xe chở Jenny đến nhà Tabor vào buổi chiều muộn hôm đó. Cô có thể uống và lái xe khá tốt, nhưng hút rồi lái xe? Quên đi.

“Thế nếu cô ta nhìn thấy mấy thứ đó thì sao?” Mele nói. “Tớ sẽ thấy phấn khích nếu tớ là một người trông trẻ.”

“Cô ta sẽ không như vậy. Đó chính là điều tớ đang cố làm cho cậu hiểu.”

“Cậu sẽ không bao giờ biết được,” Mele nói. “Còn nhớ chúng ta từng nghĩ Barrett là người chỉ chú ý đến vẻ bề ngoài và tớ từng nghĩ cậu sẽ bị tâm thần?”

Mele bế Ellie ra khỏi ghế cao của Max và hôn lên đầu cô bé. Cô đi về phía cửa trước.

“Thật là không công bằng,” Mele nói. “Trong các bộ phim luôn có một nghệ sỹ điên khùng lập dị và một cô thư ký, bảo mẫu, hoặc trợ lý bị đàn áp – họ học hỏi từ nhau – cô ta sợ hãi, nhưng kính nể, vân vân và vân vân. Nhưng nếu một người mẹ kỳ cục thì cô ta sẽ bị xa lánh hoặc bị báo cáo cho Cơ quan Dịch vụ Trẻ em. Cậu lẽ ra không nên bắt đầu vai diễn đó. Cô ta là người trông trẻ, không phải một bà mẹ. Không phải Tabor. Cậu không cần phải lau dọn vì cô ta.”

“Tớ biết,” Annie nói, đi theo họ ra ngoài. “Nhưng cô ta thần tượng Tabor. Tớ thì trái ngược với Tabor.”

Annie nghĩ tới những thứ như là khuôn thạch hoa quả Jell-O và ngũ cốc cho trẻ em. Không còn gì ở cô có cảm giác là thật nữa. Cô là chất nhũ hóa monoglyceride. Cô là chất làm đặc cellulose gum.

Một lát sau khi Mele rời khỏi, Annie nghe tiếng gõ cửa quen thuộc. Ít nhất giờ thì họ cũng đã làm quen với việc này và cảm giác ngỡ ngàng khi làm bà chủ đã giảm đi một chút.

“Mời vào,” cô la lên và lau nước mũi cho Max, sau đó chùi tay vào khăn lau bát đĩa treo trên lò nướng. Thế là xong. Căn nhà và cuộc sống của cô bóng bẩy như là cái đầu hói của quý ngài Sạch Sẽ vậy.

Jenny đi vào trong bếp tay cầm chìa khóa và điện thoại, và một cái ví Coach giả, rõ ràng là quá nhỏ để có thể đựng chìa khóa và điện thoại của cô.

“Chào Max!” cô nói.

“Con có thể nói ‘Chào’ được không?” Annie nói, và khi cậu bé nhìn lên và nhoẻn cười, vỗ cánh tay như thể đang cố cất cánh bay, Annie cảm thấy tự hào như mình là mẹ của ngôi sao sân khấu. Họ nhìn cậu đập cánh tay, rồi nhìn nhau và cười. Chết tiệt, vẫn thật là khó xử, Annie nghĩ, rồi nhớ lại một nhiệm vụ mà cô đã để dành chỉ để cô có việc gì đó để làm trong khi người trông trẻ yên vị.

“Cô thế nào?” Annie hỏi. Cô mở tủ lạnh và lấy ra đồ ăn vặt đã được chuẩn bị trước để cho thuận tiện.

“Em ổn,” Jenny nói. “Bận rộn.”

“Đây chỉ là ít táo và phô mai tươi,” cô nói, giơ lên chiếc hộp màu tím. “Tôi cũng có vài thứ cho cô nữa.” Cô chỉ vào thanh bánh năng lượng, sữa chua, hoa quả, nước ngọt. “Tất cả những gì cô cần sẽ ở ngay đây. Đây cũng có một ít bánh tart dâu tây nữa, tôi vừa mới làm sáng nay.”

“Ôi, cảm ơn chị!” Jenny nói. “Chị không cần phải chuẩn bị gì cho em đâu.”

Ồ, nhưng cô ta đã làm.

“Có nên cung cấp thức ăn cho bảo mẫu không?” một bà mẹ đã hỏi trong nhóm trao đổi, và một trong những câu trả lời của Tabor là, “thêm 10 hay 15 đô la không tạo nên sự khác biệt gì đối với chúng ta, nhưng nó sẽ tác động đáng kể tới cách mà họ làm việc cho bạn.”

Cũng có những câu trả lời khác nữa, từ tức giận: “Bạn đã bao giờ được cho đồ ăn trong công việc chưa? Tôi thì không nghĩ vậy. Hãy để họ tự lo cho mình” cho tới đồng cảm: “Chúng tôi nấu cơm cho bảo mẫu của mình bởi vì cô ấy là người Trung Quốc,” nhưng chính câu trả lời của Tabor đã gây ấn tượng với cô. Cô ta sử dụng từ chúng ta, giả định rằng tất cả những

người phụ nữ ở San Francisco đều có thể tận hưởng sự xa hoa của việc tỏ ra tốt bụng.

Và thế là: những món bánh nướng và bánh thanh năng lượng của hãng Max Out và Cheetah.

Đó là những gì Annie có thể cung cấp được, và cô hy vọng như thế là đủ.

“Chúng ở đây nếu cô cần đến,” cô nói một cách tử tế nhất có thể và rời viện có phải vào phòng làm việc.

“Chị làm việc chăm chỉ nhé!” Jenny nói. “Tất nhiên rồi!” Annie đáp.

Annie ngồi một cách nặng nề xuống trước máy tính. Cô giữ một lọn tóc dưới mũi và nhìn bản thiết kế cái áo liền thân mới của mình với một em bé bên trên, ô trống suy nghĩ cần một suy nghĩ. Trong ô trống cô gõ: “Bố tớ là ai?”

Như thế có hài hước không? Tài liệu tham khảo “Ai là bố của bạn?” có quá lỗi thời không? Có lẽ cô chỉ nên để trống – các bậc phụ huynh sẽ tự điền vào, để cho cả thế giới biết được họ là ai. Dù sao thì họ cũng làm như vậy – đưa ra những lời khẳng định qua quần áo của con cái họ. “Tôi từng sành điệu!” họ khẳng định như thế bằng áo liền thân in hình nhóm nhạc punk rock Ramones hoặc Che Guevara, mặc dù ngày trước có lẽ họ chỉ thích punk rock cỡ như thích hội chợ khoa học.

Cô ấn vào một cửa sổ khác. Tất cả những gì cô muốn làm là xem phim trên You Tube và đọc những câu cập nhật trạng thái ngớ ngẩn của mọi người.

Cô nhìn chăm chăm, tay cô sẵn sàng trên bàn phím. Cô tiếp tục gửi tóc mình lần nữa. Công việc đơn giản là không hiệu quả, và cô tin rằng đó là bởi vì Jenny cần phải đến vào thứ Sáu. Cô cảm thấy mình lạc quan nhất vào các ngày thứ Sáu, khi chuẩn bị bước sang cuối tuần, những giờ lười biếng huy hoàng. Đó là lợi thế của việc có một người chồng làm việc quá nhiều – vào cuối tuần cô có thể thả Max vào lòng anh và nói, “Đến lượt anh,” và rồi việc làm mẹ trở thành thứ gì đó ly kỳ và xa xôi – một môn thể thao hấp dẫn người xem, và cô là người sở hữu đội hình.

Đây là tuần thứ 4 liên tục mà quý cô Tabor này đã làm tiêu tan kế hoạch cho sáng thứ Sáu của cô là làm việc một chút rồi sau đó tham gia vào khóa Phương Pháp Tay Vịn, được cho là một lớp tập luyện thể dục mức độ khó mà cô đang có nhu cầu khẩn thiết, sau khi phát hiện ra mình đã có đủ da thừa ở bụng để làm thành những cái trống cho một bộ lạc châu Phi và ngực của cô trông đã na ná của Barney Frank. Cô cá là Tabor có thân hình nóng bỏng như tất cả các bà mẹ ngày nay. Annie có những chiếc quần thun thể thao có in chữ Bà Mẹ Nóng Bỏng ở sau mông, và đó rõ ràng là một lời quảng cáo sai lệch. Cô thậm chí không phải là một Bà Mẹ Đáng Ôm Hôn. Brian đối xử với cô theo kiểu Bà Mẹ Tôi Muốn Gãi Mông Trước Mặt, và tại sao cô phải chải chuốt làm dáng trong khi anh ấy chẳng bận tâm làm điều tương tự? Cơ thể anh nhợt nhạt và mềm oặt, khuôn mặt mạnh mẽ của anh bắt đầu lún vào bên trong như phần giữa của một quả ớt chuông. Mặc dù vậy, mỗi ngày cô đều nhắn tin cho anh: Tối nay có về nhà không!? Sự vắng mặt của anh được cảm nhận rõ ràng nhất khi cô đã nằm trên giường và có gì đó tức cười trên ti vi, tiếng cười của cô sẽ vọng lại trong phòng, và cô biết nếu anh ở đó anh cũng sẽ phá lên cười. Cô hình dung anh ở trong phòng khách sạn cũng đang đơn độc như thế.

Cô mở hình đồ họa các bà mẹ của cô. Tất cả bọn họ đều tuyệt vời, chân dài và thanh mảnh, tay cầm điện thoại, kính mát quá khổ trên đầu. Một tay đẩy xe nôi Bugaboo, tay còn lại cầm một cái túi xách to bự hoặc một ly martini đóng đầy chất lỏng màu hồng hoặc xanh da trời mát lạnh, tùy thuộc vào giới tính của đứa trẻ, người luôn luôn mỉm cười. Cô nhìn chăm chăm vào các tác phẩm của mình.

Nếu họ có thật, những người phụ nữ này sẽ tụ tập thành nhóm và sử dụng từ momtourage[2]. Họ sẽ không có những ông chồng như của Georgia, người đã la cô ấy giữa bàn dân thiên hạ về quy định 2 miếng (không được dùng nhiều hơn hai miếng giấy vệ sinh mỗi lần đi tiểu).

[2] Một nhóm các bà mẹ đi ra ngoài mua sắm, ăn bữa trưa đắt tiền, hoặc gọi những cốc cà phê cầu kỳ.

Họ sẽ không độc thân như Mele, và nếu có thì chuyện đó cũng sẽ “tuyệt vời,” và họ sẽ viết những cuốn sách về việc trở thành bà mẹ đơn thân

sành điệu, tân tiến, nóng bỏng.

Cô nhìn vào hình họa người mẹ cho tạp dề mới nhất của mình. Cô có thú vui gì? Cô tự hỏi. Hãy nói chuyện với tôi. Cô tưởng tượng giọng nói của họ, tất cả dựa trên những người mà cô từng gặp và những thứ mà cô và Mele đã hóng hớt được ở các khu vui chơi:

“Tôi tổ chức các buổi tiệc tối,” bức hình nói. “Tôi tổ chức chúng trong khu vườn mới được thiết kế của mình, đặc trưng là các bức họa phong cách châu Âu được tía tót cẩn thận và những chiếc ghế cổ của Thụy Điển có đóng dấu của hiệp hội Stockholm với đệm ngồi bằng nhung xanh da trời. Vì lý do kinh tế, trong buổi tiệc tối tuần trước chồng tôi đã nghĩ sẽ rất vui nhộn mà vẫn đầy trách nhiệm khi mua bia rẻ tiền và mọi người sẽ uống nó rồi nói, ‘Chúa ơi, mọi người có nhớ là chúng ta từng uống thứ này không?’ Câu này đặc biệt hài hước bởi vì những người bạn của chúng tôi có những công việc đáng kính trọng: một người là CEO, một người là thượng nghị sỹ bang, một người là cháu gái của người đàn ông đã phát minh ra những gói gia vị mini.”

Hình họa tiếp theo là một người mẹ trẻ trung, giao thiệp xã hội rộng, người mà trong đời thực sẽ kết thúc hầu hết mọi khẳng định của mình bằng câu “Đó là phương châm của tôi,” Mặc dù cô ta không nấu ăn mà mua những cái tạp dề này để làm quà cho bạn bè. Bạn bè cô ta sẽ cười, như thể chúng là những món quà giấu cọt, ví dụ như đồ lót ăn được. Tạp dề? Thật là hào nhoáng! Thật là cổ điển! Tôi có thể mặc nó đến ngày hội thư viện – đó không phải là nhạc phim Mad Men à? Ôi, chuyện đó chắc hẳn sẽ vô cùng tức cười. Cô có thú vui gì? Annie hỏi.

Ừ thì, thời trang là niềm đam mê của tôi và con cái không thể xen vào chuyện đó.” cô ta nói. “Tôi vừa mới được ca ngợi trong tạp chí 7x7 vì sự kết hợp liều lĩnh giữa một chiếc áo khoác lụa mỏng cổ điển của Dior với một chiếc chân váy bông của Target. Tôi được biết đến nhờ sự tiếp cận thời trang dị thường, như kết hợp quần áo thiết kế với tất quần màu đỏ tím và váy siêu ngắn. Vấn đề là giới truyền thông không thể kìm hãm tôi, và thế là họ tiếp tục theo dõi những bước tiến trong thời trang của tôi. Có ngày thì tôi là chủ của điền trang lướt sóng ở Hawaii, ngày tiếp theo tôi là công chúa

băng giá trong màu ngày, kem, và màu mộc. Hầu hết tủ quần áo của tôi là đồ cổ điển, hoặc thiết kế, nhưng tôi cũng mua sắm ở Helpers Home Bazaar tại Quảng trường Ghirardelli, để quyên góp cho những người bị thiếu năng tâm thần.

Annie nhớ rằng mình đã đọc điều này trong một bài phỏng vấn thực sự. Câu này thực sự phát ra từ miệng của ai đó. “Tại sao mình lại phải tốn quá nhiều thời gian để tạo ra và chán ghét mấy con mụ này nhỉ?” Annie nói. Bởi vì chúng tôi có thật, họ trả lời. Và đó là những gì công ty muốn. Tại sao họ lại muốn khăn lót ly in hình một bà mẹ đang dùng máy hút sữa hoặc khóc lóc sau khi sinh nhỉ?

Cô nghe tiếng Jenny ở trong bếp. Đã một giờ trôi qua và cô chưa làm được việc gì.

“Tôi không vui vẻ lắm mấy ngày gần đây,” cô tưởng tượng mình nói với Jenny như vậy. “Khi tôi ở tuổi của cô tôi thích rượu gin, những chàng trai thanh mảnh với đôi tai to (như tổng thống Abe Lincolns chẳng hạn), và đi trượt tuyết ván sau khi ăn bánh mì Mexico Taco Bell với nấm trong đó.” Mặc dù đương nhiên cô sẽ không nói điều này, nhưng cô quyết định sẽ trao cho bản thân một thử thách:

Ngày hôm nay sẽ nói thật điều gì đó. Điều gì đó tiết lộ bản chất. Điều gì đó đúng với sự thực.

Đáng buồn là, đây có lẽ là phần mà Annie ưa thích trong ngày: lái xe đưa Jenny tới nhà của Tabor Boyard. Mỗi lần cô lại hy vọng được nhìn thoáng qua cô ta. Tuy nhiên, phần lái xe thì lại không hấp dẫn như thế. Jenny luôn luôn ngồi đằng sau như một vị du khách sợ hãi.

Cô rẽ ra khỏi đường Bảy, leo lên đường phía sau tới Ashbury Heights.

“Liệu có khả năng cô có thể đến vào thứ Sáu tuần này không?” Annie hỏi.

“Chà,” Jenny nói. “Em chắc chắn sẽ ở nhà chị Tabor rồi, nhưng em đang nghĩ – có lẽ sẽ ổn nếu Max đến đó? Em có thể hỏi xem có được không hoặc thậm chí là liệu chị ấy có muốn chia sẻ dịch vụ trông trẻ vào tất cả các ngày thứ Sáu hay không.”

“Cách đó hợp lý đấy,” Annie nói, che đậy sự thật là cô đã nghĩ tới chuyện này vô số lần. Một buổi trông trẻ chung với Tabe.

“Purse – con gái của chị Tabor – cô bé là đứa trẻ xinh xắn nhất, đáng yêu nhất.” “Purse ư?”

“Đó là tên gọi tắt cho Priscilla. Cô bé thực sự trầm tính và thân thiện.” Max phát ra một tiếng lừa kêu.

“Max sẽ thích điều đó,” Annie nói. Có thể cô và Tabor cũng sẽ hòa hợp. Chúng ta không thể biết trước được.

“Ở bên đó vô cùng thuận tiện,” Jenny nói. “Họ có hàng đồng đồ chơi. Toàn bộ tầng dưới hầu hết là phòng chơi của cô bé.”

“Thật tuyệt,” Annie nói, cảm thấy xấu hổ vì căn nhà của mình. Cô tưởng tượng Tabor quá giàu có và quá ngăn nắp tới mức khoảng trống sàn giữa tủ lạnh và bức tường hoàn toàn không có tí vết. “Max, con có thể chơi với một người bạn mới!”

“Cậu bé đã tiếp xúc với những em bé khác chưa ạ?” Jenny hỏi.

Annie nghĩ tới cậu bé cùng với những em bé và bọn trẻ ở Panhandle. “Giờ thì thằng bé nhận biết chúng nhiều hơn rồi, nhưng không thực sự tiếp xúc.”

“Chỉ là chơi song song?”

“Phải,” Annie đáp, không biết điều đó nghĩa là gì, nhưng rồi cô hiểu ra, và không hiểu tại sao “không thực sự tiếp xúc” phải được dịch sang thứ mà cô gọi là “ngôn ngữ nhảm nhí của trẻ con” – thời gian gập bụng, phương pháp tự ngủ Để Trẻ Khóc, hội chứng lo lắng khi xa cách bố mẹ, và vân vân. “Ngôn ngữ nhảm nhí của trẻ mầm non” thậm chí còn khó ưa hơn: “Chúng ta cần phải trấn tĩnh cơ thể, Isabella (hoặc Gabriella, Ava, Bella, Ella).” “Hãy dùng lời nói, Dash (hoặc Gabe, Brody, Parker).” Nó cứ như là ngôn ngữ yoga vậy: “Hãy trân trọng những dự định của bạn, mang ý thức trở về với hơi thở, ép ra những độc tố.”

“Thằng bé thích chơi song song,” cô nói, biết rằng đây không phải là lúc bật mí bất cứ thứ gì về bản thân dù gì đi nữa. Bây giờ là thời điểm để gây ấn tượng, để Jenny đến nhà Tabor và nói với cô ta rằng Annie quả là một bà mẹ ưu tú, thông minh, ngăn nắp. Sở thích của cô là yoga! Là làm đồ

chơi sách tranh! Cô cần phải nói gì đó tương tự và nhớ lại ngày hội làm móng tay móng chân kinh khủng của các bà mẹ mà cô đã tham dự vào tối hôm trước, trong nỗ lực tranh thủ sự vắng mặt của chồng và tự mang lại niềm vui cho bản thân.

Bữa tiệc được tổ chức bởi SFMC, và cô ngồi giữa một cô gái có mái tóc đỏ hung nói chuyện như một gã trai giả gái và một bà mẹ rõ ràng là thành viên mới, kéo tóc ra đằng sau buộc thành một cái đuôi ngựa chặt thít.

Họ nói luôn miệng về chuyện cho con bú sau khi uống rượu. Người phụ nữ với tóc đuôi gà lẳng lơ giải thích trường hợp của cô ta: “Nếu chúng tôi phải đi ra ngoài tôi sẽ cho con bú trước đã, sau đó khi về nhà tôi sẽ hút phần sữa phế phẩm ra. Tôi đợi vài tiếng để hầu hết cồn có thể được chuyển hóa? Dù vậy có một lần, Chúa ơi. Tôi uống quá nhiều, và khi tôi hút sữa, tôi thực sự có thể ngửi thấy mùi cồn trong sữa và thế là tôi nghĩ, ‘Mình sẽ không cho Brayson uống thứ đó!’ và mỗi 2 tiếng đồng hồ trong vòng 12 tiếng sau đó tôi hút sữa rồi đổ đi và tôi bỏ sung bằng sữa bột để thằng bé không bị nôn nao bởi rượu? Nhưng bởi vì tôi hút nhiều quá – điều động toàn bộ tân binh – cơ thể tôi đã phát tín hiệu cho các tuyến hạch hoặc cái gì đó để tạo ra nhiều sữa hơn và tôi hoàn toàn bị ứ sữa. Tôi trông như thể vừa trải qua một cuộc phẫu thuật thất bại vậy! Điều đó không buồn cười chút nào. Tôi thậm chí không còn uống rượu vang nữa – nó làm mất nước và trong nho có toàn thuốc trừ sâu? Tôi vẫn uống bia vì tôi biết men trong bia kích thích sự sản sinh ra sữa? Cô đã thử bia men lúa mạch hữu cơ Otter Creek chưa? Nó khá là ngon – sản phẩm địa phương đấy.”

Mẹ kiếp, Annie nghĩ. Hay là: mẹ kiếp?

Người phụ nữ ở bên còn lại của Annie giả vờ như đang lắng nghe, bác bỏ mọi thứ cô ta nói bằng những cái lắc đầu nhanh. Annie có thể nhìn thấy những lời lẽ trên môi cô ta chỉ đợi để thoát ra như bọt khí.

“Quên chuyện đó đi,” người phụ nữ còn lại, đã-từng-trải nói. “Tôi có ba đứa con rồi.”

A, thẻ bài miễn trừ ba-đứa-con. Khi những cô gái lôi thẻ bài này ra bạn sẽ phải ngả người thán phục.

“Sau lần mổ đẻ đầu tiên tôi lúc nào cũng đắm chìm trong thuốc mê, nhưng vẫn cho con bú, và Caitlin hoàn toàn ổn. Hơi phản ứng chậm một chút, nhưng cả hai chúng tôi đều cần ngủ. Cô không cần phải bỏ đi, tin tôi đi. Tất cả các con tôi đều lớn lên khỏe mạnh. Và cô có muốn biết sự thật không? Sữa mẹ chứa còn tốt hơn bất cứ sữa bột trẻ em nào. Những người mẹ sử dụng sữa bột mới là người cần lo lắng về chất độc hại mà họ cho con mình ăn. Ý tôi là tại sao cô không cho con bú?” Cô ta tóm lấy bầu ngực bên trái của mình. “Chúng còn để làm gì nữa? Giống như có mắt mà không dùng chúng để nhìn vậy.”

Annie rẽ vào con phố hẹp của nhà Tabor. “Tôi đã định kể với cô,” cô nói. “Tôi đã có khoảng thời gian tuyệt vời nhất vào tối hôm trước. Các bạn gái và tôi đã có một ngày hội làm móng. Chúng tôi đặt chỗ trước ở thẩm mỹ viện và thực hiện gói làm đẹp toàn diện!”

“Vui quá!” Jenny nói. “Thật là tuyệt vời. Em luôn muốn được làm chuyện đó.”

“Hôm đó thật là vui,” Annie nói. “Vui thật,” Jenny nói.

“Cực kỳ vui. Vậy...”

Annie nghĩ tới người phụ nữ Hàn Quốc làm đẹp cho cô như thể cô là một con ngựa. Người phụ nữ đó quá nhanh và mạnh. Cứ như thể bà ta muốn làm đau Annie, và bà ta liên tục nói chuyện với người thợ làm móng bên cạnh và Annie biết rằng họ đang nói chuyện về đôi tay mướt mồ hôi của cô.

Annie dừng lại trước cửa nhà Tabor Boyard, nơi này hẳn là nhìn xuống toàn cảnh Marin Headlands. Jenny mở cửa và nói tạm biệt với Max.

“Đừng quên mấy thứ này!” Annie nói, ném cho Jenny hộp bánh dulce de leche brownie qua cửa sổ hành khách. “Cô biết tôi có thú vui gì rồi đấy!” Giọng điệu kiểu June Cleaver kêu kèn kẹt trong tai cô, nhưng đôi mắt Jenny sáng bừng lên.

“Ôi, cảm ơn chị,” Jenny nói. “Em sẽ chia với chị Tabor.”

“Ừ! Hãy làm vậy đi!” Nếu cô không thể tới lớp tập thì Annie có thể từ bỏ đồ ngọt và khiến cho Tabor béo lên.

“Em sẽ báo với chị về vụ thứ Sáu,” Jenny nói. Annie giữ mặt mình bình thản hết mức có thể, không muốn để lộ niềm hy vọng hay sự khó chịu của mình khi phải đợi trong cánh gà. Jenny đi vào nhà, và Annie từ từ tiến xe về phía trước. Đây là phần mà cô thích. Cô hạ kính râm xuống để có thể nhìn thấy căn nhà của Tabor qua khe mắt. Nó màu nâu với phần riềm vàng kem. Cô cá là loại sơn này được gọi là Nâu Ngựa Nòi và Vàng Áo Golf. Mỗi lần rời khỏi nơi này cô lại tìm một chi tiết mới, một thứ gì đó mà cô đã bỏ qua. Cô nhìn lại lần cuối, tìm kiếm tia sáng lấp lánh của một cái đài phun nước trong vườn. Cô nói điều gì đó với Max trong khi nhìn để tránh việc trông mình giống đang trốn mắt một cách công khai, khiến cho chủ nhà nhầm lẫn sự tò mò của cô với sự ghen tị hoặc tệ hơn, lòng ngưỡng mộ.

Thứ Sáu: không có điện thoại từ Jenny.

Ngày thứ Ba tiếp theo, Mele ghé qua cùng với Ellie. Annie đang làm Baileys brownie và đổ một ít rượu Baileys vào café của cô. “Cậu có muốn một ít không?” cô hỏi.

“Mấy giờ rồi?” “Giữa trưa.” “Được.”

Cô đổ một ít vào café của Mele, kiểm tra chocolate trong nồi cách thủy, rồi ngồi xuống.

“Brian vẫn chưa về à?” Mele hỏi.

“Ừ,” Annie đáp. Vẫn ở Palo Alto. Cô gọi điện cho anh vào buổi tối, luôn luôn với ý định nói chuyện nhẹ nhàng – không phải anh ấy lựa chọn đi làm xa – nhưng cô luôn thất bại. Cô cho rằng mình đang ở vị trí một bà nội trợ tiêu tụy, nuôi con một mình, ngủ một mình, và cô luôn cúp máy trong cơn giận dữ với cả anh và Fletcher Webber đời thứ IV.

Cô đổ thêm Baileys, dù không quá nhiều vì Jenny sẽ đến sớm thôi. Cô nhìn đồng hồ.

“Cô ta ở đâu nhỉ?” Cô đứng dậy để khuấy nồi chocolate một chút. “Và cô ta lẽ ra có thể gọi điện hôm thứ Sáu để ít nhất cũng báo cho tớ biết. Tớ không hiểu tại sao Max lại không thể sang bên đó. Như thế tớ không đủ tiêu chuẩn làm mẹ hoặc gì đó tương tự. Tớ không được tôn trọng tí nào.”

Bọn trẻ quay trở vào trong bếp, Ellie đi bộ, Max nhảy lò cò chân dạng sang hai bên.

“Hãy làm gì đó với chuyện này đi!” Mele nói, đập năm đấm xuống bàn bếp. “Làm gì đó!” Những người phụ nữ phá lên cười không vì lý do gì cả. Họ cười vì đó là một buổi chiều thứ Ba và họ đang uống Baileys và làm brownie. Annie quyết định thư giãn một chút và tận hưởng việc bạn cô đến chơi. Cô cho Mele xem một vài công thức đồ tráng miệng yêu thích của mình, và họ có những câu bông đùa bừa bãi điển hình liên quan tới:

Sự quan sát:

“Tớ ghét khi ngực chảy mồ hôi. Cậu biết đấy, phần bên dưới?”

“Tớ cũng ghét!”

Câu hỏi:

“Hồi có bầu cậu có hứng thú không?”

“Cậu còn muốn làm đồ thủ công cho trẻ con không? Ở chỗ họ có sơn và những thứ khác.”

Chỉ trích:

“Đến thời điểm này lẽ ra thằng bé phải được huấn luyện ngồi bô rồi.”

“Cứ như thế con bé đang bị mê man trong tã vậy.”

Và những Chuyện Đáng nhớ trong Quá khứ: “Tớ mới chỉ ngủ với ba người ngoài Bobby.” “Thật sao? Cậu có vẻ cũng bừa bãi đấy chứ.” “Ôi, thôi xin.”

Những cuộc trao đổi thường kết thúc trong một tràng cười. Một trận cười đặc biệt bùng nổ, thực sự quá to lớn đến nỗi họ không nghe thấy cửa trước mở và tiếng bước chân nhẹ nhàng mau mắn của đôi chân nhỏ xíu. Phải mất một lúc Annie mới để ý thấy một cô bé ở trong bếp của mình, mặc áo liền thân màu nâu in hình chuột túi và một cái váy bông xòe màu hồng cùng với một cái xắc thêu.

“Ôi! Chúa ơi” Annie la lên. Cô bé đột ngột dừng lại trước mặt Max và giơ năm tay lên, rồi mỉm cười ngậm lấy nó. Jenny đi theo sau cô bé, và những người phụ nữ bị khiến cho chết lặng.

“Jenny!” Annie nói. “Jenny!” Mele nói.

Jenny ở trong trạng thái thông thường của mình – nụ cười toe toét không thoải mái bắt buộc đó và đôi mắt bồn chồn. Annie thấy mình như một con thú ăn thịt. Jenny lúc nào cũng có vẻ sợ hãi.

“Xin chào,” Jenny nói. “Xin lỗi. Chị Tabor rơi vào thế kẹt và em nghĩ sẽ không sao nếu đưa Purse qua bên này.” Cô nhướn vai hướng dẫn Purse đi về phía Annie. “Em hy vọng là không sao.”

“Dĩ nhiên rồi,” Annie nói, không thể ngừng nhìn đứa bé. Max trông như thể một tên côn đồ bên cạnh cô bé. Cậu liếc mắt tình tứ với cô bé, mỉm cười và lắc đầu như thể chưa tin là cô bé có thật.

Cậu nhìn từ Jenny cho tới Purse và đập năm tay lên đồ chơi hình chìa khóa. “Tôi là một hình tam giác! Tôi là một hình tròn!” đồ chơi hình chìa khóa phát ra tiếng hát, và giờ thì cậu bé nhìn giống như một tên côn đồ có nhu cầu đặc biệt. Ngay từ đầu cụm từ đó ở đâu ra cơ chứ? Tất cả mọi người trên thế giới đều có nhu cầu đặc biệt. Purse lắc hông theo tiếng nhạc của đồ chơi, quay lại nhìn Jenny để xin phép hoặc chỉ để thu hút toàn bộ khán giả.

“Dễ thương quá,” Mele nói. “Dễ thương,” Annie nói. Jenny đặt tay lên đầu cô bé.

“Chúng tôi không nghe thấy tiếng cô vào,” Annie nói.

“Em có gọi,” Jenny nói. “Nhưng trong này ồn ào quá.” Cô nhìn xuống, và Annie nghĩ lại về những gì họ đã trao đổi. Thực sự là bực mình, thật đấy.

“Thế Tabor bận rộn chuyện gì vậy?” Annie hỏi. Jenny đảo mắt, một cử chỉ thể hiện sự thân mật giữa cô ta và Tabor và cũng có thể là, sự thiếu thân mật. “Cô ấy có buổi gây quỹ cho hội nữ sinh ngày trước của cô ấy. Và bảo mẫu của cậu con trai thì đang trong kỳ nghỉ...”

Hội nữ sinh à, Annie nghĩ. Tại sao chứ, đương nhiên rồi. Ở trường đại học các cô gái đã lánh xa cô như thể cô là chất độc hại, ngoại trừ một cô gái tên là Heather, người luôn luôn theo đuổi tốc độ, và Annie sẽ ép giá, bán cần[3] cho cô ta với giá hoàn toàn quá đắt.

[3] Chú thích: nguyên văn “quarter” – ¼ Oz cần sa, đây là đơn vị cần sa được lưu hành với danh nghĩa sở hữu cá nhân tại Mỹ.

“Tôi cũng vô cùng bận rộn,” Annie nói, nghĩ tới những bức hình họa của mình, các bà mẹ của cô, các momtourage. “Cũng như Tabor!” Annie nói. “Dạo này tôi cũng rất bận rộn. Này, vậy là chúng tôi đã đang chia sẻ dịch vụ trông trẻ rồi đấy! Hôm nay Purse ở đây. Max, con có thể chơi ở nhà

Purse vào thứ Sáu! Cô bé có một phòng chơi khổng lồ! Cô bé có tất cả mọi thứ!”

Jenny cười một cách không thoải mái, nhìn về phía Mele để tìm sự giải thoát. “Cẩn thận,” Mele nói và nhìn xuống đôi ủng màu hồng của Jenny, trông như thể chúng được làm từ da bò Tây Tạng.

Ellie đang quần một vài sợi lông bò màu hồng xung quanh ngón tay út của cô bé.

“Xin lỗi, bé yêu, cô suýt nữa thì giẫm lên con!” Jenny nói.

Ellie giơ một món đồ chơi lên, nhưng ôm nó vào ngực khi Jenny cố gắng đề nghị bế cô bé lên. “Con có gì thế?” Jenny hỏi.

Ellie lại giơ nó lên, đưa cho Jenny, người thậm chí còn chưa thực sự chào Max. Purse cười khúc khích khi Ellie huơ món đồ chơi. Cô bé quá dễ thương tới mức nửa kỳ quái, nửa khó chịu. Cô bé nhìn lên Annie, đôi mắt cô bé sâu, đen thăm thẳm, và rụt rè một cách tuyệt đẹp. Cô bé này sẽ lèo lái qua cuộc đời như một chiếc thuyền buồm.

“Vậy chuyện đó ổn chứ, phải không?” Annie hỏi. “Liệu Max có thể đến nhà Purse vào thứ Sáu không?”

“Ừm,” Jenny nói, giả bộ bị sao nhãng bởi Ellie. “Chắc chắn rồi, em sẽ kiểm tra xem liệu em thậm chí có đến đó không.”

“Nếu không thì cô có thể đến đây. Cả hai cách – chúng tôi cần phải gặp Jenny vào thứ Sáu!”

Mặt của Annie nóng bừng bởi sự kiên quyết và rượu Baileys. Cô có thể thấy là mình thậm chí đang làm cho Mele khó xử. Jenny không trả lời.

Jenny dắt Purse ra khỏi bếp. “Lại đây nào, Max,” cô nói. “Hãy để cho mẹ con quay lại với công việc của mình...”

Purse đi theo Jenny trong khi quay lại nhìn qua vai. Max nháy cóc theo cô bé.

“Thật là một mớ bòng bong,” Annie nói khi họ đã đi khỏi.

“Cậu có vẻ bức mình,” Mele nói.

“Tớ không hiểu làm thế nào mà cô ta có thể tự do đưa đứa trẻ đó tới đây, nhưng cô ta phải kiểm tra để xem liệu Max có thể tới đó hay không. Đó hoàn toàn là sự phân biệt tầng lớp.”

“Ừm, không phải cậu đang sống ở Tenderloin hay nơi nào tương tự.”

“Phải, nhưng rõ ràng, tớ không phải Tabor Boyard. Tớ không đi đến lớp tập Phương pháp Tay vịn. Tớ không ở trong một hội nữ sinh.”

“Đúng, cậu chỉ học ở trường Barnard. Cậu chỉ nướng đồ tráng miệng trong lò Wolf range. Và uống café từ một cái máy lắp chìm trong tường.”

Annie nhớ tới món brownie và lấy chúng ra khỏi lò để cho nguội. Mùi của chúng lấn át sự thù địch của cô và biến nó thành cơn đói. Cô có thể ăn hết cả khay, nhưng sức nhớ rằng cần để dành một ít cho Jenny.

“Cậu có nghĩ cô ta nghe thấy chúng ta không?” Annie hỏi.

“Có,” Mele nói, “nhưng cậu thực sự không nên quan tâm.”

Thứ Năm, Annie chờ đợi một cuộc gọi không bao giờ tới. Thứ Sáu cô chờ đợi một cuộc gọi không bao giờ tới, và thứ Ba cô chờ đợi một người trông trẻ không bao giờ tới.

Annie gọi cho Jenny; cô nhắn tin, cô gửi email, và khi vẫn không có hồi âm cô gửi một email tới Tabor, hỏi han về tình trạng của Jenny, sức khỏe của Jenny – có lẽ chuyện gì đó đã xảy ra với cô ta! Nhưng Tabor cũng không trả lời.

Cuối cùng, thứ Năm tiếp theo, Jenny email rằng cô ta không thể tiếp tục trông Max nữa bởi vì thời gian biểu bận rộn của mình. Annie bị đưa trở về thời lớp 7, nhận được lời nhắn rằng cô đã bị đá, và cũng giống như khi học lớp 7 cô tự vấn bản thân: Cô đã làm gì sai? Cô đã không đủ hào phóng, đủ xinh đẹp? Có phải cô không có những thứ hay ho? Có phải cô đã không mang lại đủ lợi ích?

Cô gọi cho Mele. “Jenny xin nghỉ việc. Tớ lẽ ra không nên ép cô ta đi đến Haight Street. Có một hôm tớ đã bảo cô ta đến đó để mua đồ. Tớ đáng ra không nên hỏi liệu có phải thứ Năm vẫn là đêm tiệc tùng.”

Cô nhớ lại Jenny thường phớt lờ cô và nhe răng cười với Max gần đến nỗi bạn hẳn sẽ nghĩ cô ta đang dùng đôi mắt của cậu bé để kiểm tra xem có son môi dính trên răng không.

“Lẽ ra chúng ta không nên làm thế! Chúng ta là loại người gì chứ!”

“Ừm, bình thường?”

“Nhưng cậu không bình thường,” cô muốn nói với Mele. “Cậu là bà mẹ đơn thân và bị ám ảnh bởi một người đàn ông không yêu cậu.” Annie lau phần da bên dưới mắt, bối rối vì nước mắt của mình. Cô nhìn Max đang ngồi trên ghế cao ăn một quả chuối. Cậu bé thích cắn những miếng thức ăn to, rồi ngậm nó hàng giờ đồng hồ. Nhạc đang phát ra từ máy tính của cô trong văn phòng, và đầu cậu bé lúc lắc khiến cậu trông giống như một cậu con trai 15 tuổi, đeo tai nghe, đi bộ trên phố Market trong khi ngậm một quả bóng bi-a. Cô ta đã bỏ rơi mày, cô nghĩ. Sao cô ta có thể bỏ rơi mày? Làm sao mà cô ta có thể không yêu mến mày?

“Tớ không phải là một bà mẹ tốt,” cô khóc. Mele im lặng. “Tớ cần phải trở thành một trong những bà mẹ trên tạp dề của tớ. Tớ cần phải thích những ngày hội làm móng, thích mở rượu champagne, và la hét, ‘Oaaa. Đêm của các cô gái!’ hay bất cứ thứ gì tương tự.”

“Quên hết đi,” Mele nói. “Hãy đặt chính cậu lên chiếc tạp dề.”

Annie đang chuẩn bị nói rằng cô quá cô đơn và cô đã uống quá nhiều rượu dùng cho việc nấu nướng. Cô đã học ở Barnard. Cô có bằng Thạc sỹ Nghệ thuật ngành thiết kế đồ họa của Học viện Nghệ thuật California, và giờ thì cô đang làm gì với tất cả những thứ đó? Cô nướng brownie. Cô tạo ra những thiết kế mà dường như tất cả mọi người đang làm trên Esty. Cô biết rằng năng suất chặt bị, nhưng con số tổng bây giờ quá ư là mơ hồ và không thỏa đáng.

“Tớ không biết tại sao tớ lại buồn bực đến vậy,” cô nói. “Tớ ổn. Tớ ổn rồi.”

Mình muốn hòa nhập với những người đã không tử tế với mình khi mình còn trẻ, cô nghĩ. Mình thật cô đơn, cô nghĩ. Mình nhớ Brian. Cô đã muốn thuê ai đó để cùng cô nuôi dạy con mình.

Khi cúp máy cô đi tìm Max – không có gì tốt hơn việc ngắm nhìn đứa con của mình đang ngủ.

Chúng ta đã trải qua một ngày, cô nghĩ. Con đang ở đây an toàn. Và bố đang ở ngoài chiến hào làm việc vì chúng ta. Đôi khi, cuộc sống thật đơn giản và tuyệt vời và kết quả của nó là thích đáng. Nhưng rồi khoảnh

khắc đó trôi qua và bạn lại trở về cảm giác thiếu hụt. Annie hôn lên trán con trai và rồi cô đi vào bếp để thỏa mãn thứ gì đó cô không thể gọi tên.

Ngày hôm sau Annie đỗ xe trước cửa nhà Tabor Boyard, xoay bánh xe vào phía lề đường. Hôm nay là thứ Sáu. Jenny sẽ sớm có mặt ở đây.

“Jenny quên vài thứ ở nhà mình,” cô nói với Max. “Chúng ta phải trả chúng lại. Có lẽ chúng ta sẽ gặp Purse. Con có thích Purse không?”

Cô không thể đợi cho đến khi cậu đến cái tuổi có thể trả lời câu hỏi của cô mà không hiểu động cơ của cô. Jenny đang đi bộ lên đồi từ bến xe buýt. Khi nhìn thấy Annie, cô ta giật nảy cả người, nhưng vẫn tiếp tục đi tới với biểu hiện ngạc nhiên một cách vui vẻ trên mặt. Cô ta đi tới phía bên hành khách của chiếc xe và Annie kéo cửa sổ xuống.

“Xin chào,” Jenny nói. “Chào Max! Hai người đang làm gì ở đây thế?”

Annie biết rằng nếu cô không nhắc thì Jenny sẽ giả bộ như cô ta chưa từng xin nghỉ, rằng cô ta ngay từ đầu đã chưa bao giờ làm việc cho Annie. Cô không thể chịu đựng được những người rụt rè. Đây là cách mà họ luôn làm khi đối mặt với sự căng thẳng và mâu thuẫn – giả vờ như chưa từng có chuyện gì xảy ra.

“Tôi muốn nối lại liên lạc,” Annie nói. “Vì mất một thời gian cô mới trả lời email và cô không nghe điện thoại.”

“Ồ,” Jenny nói và gật đầu, một điệu cười khó chịu hiện lên trên mặt.

“Vậy là cô thực sự rất bận?”

“Phải. Rất bận, vậy nên...” Cô nhìn sang hai bên, rồi quay lại nhìn về phía căn nhà.

“Hẳn là khó khăn để lo toan cho tất cả mọi thứ,” Annie nói. “Trường học. Công việc. Max. Purse.”

“Phải,” cô nói. “Em không thể lo toan tất cả mọi thứ.”

Các giáo viên chắc hẳn sẽ hài lòng khi học sinh lặp lại quan điểm của họ, nhưng Annie biết Jenny chỉ nói những gì mà cô ta nghĩ sẽ khiến Annie tha cho cô ta.

“Cô không thích tôi,” Annie nói. “Tôi nói đúng không?”

“Em thích chị mà.” Mặt cô ta tái nhợt. Trông cô ta như thể chuẩn bị ói.

“Ngôn ngữ của tôi,” Annie nói. “Cô không thích cách tôi nói chuyện hoặc hành xử, phải không?” Giọng Annie điềm tĩnh, hoàn toàn không giận dữ hay xúc phạm. Cô thực sự muốn hiểu. “Cô có nghĩ tôi là một bà mẹ tồi không?” cô hỏi.

“Không!” Jenny nói. “Không.”

“Tại sao Max không thể đến đây vào thứ Sáu? Tại sao cô có thể đưa cô bé kia đến nhà chúng tôi, nhưng Max lại không thể đến nhà cô bé?”

Jenny dùng một nụ cười để chuyển hướng những gì Annie vừa nói.

“Sao?” Annie hỏi.

“Chỉ là không phù hợp thôi,” Jenny nói. “Purse đã biết đi và giao tiếp và cô bé đã bắt đầu học cách chủ động loại bỏ chất thải còn Max thì chưa làm được nên—”

“Cô nghiêm túc đấy à?” Annie hỏi. Tại sao người ta không đơn giản nói là ‘đào tạo ngồi bô’? Cô không thể tưởng tượng dạy Max nói, “Loại bỏ chất thải.” Thằng bé sẽ nói, “Phân.” Thằng bé sẽ nói, “Mẹ ơi, con ị ra quần.”

“Chị Tabor đang thực hiện đào tạo loại bỏ chất thải chủ động một cách gay gắt vậy nên Purse không—”

“Vậy Max có thể đến sau khi con bé đã thuần thục rồi hoặc gì đó tương tự?”

Max kêu ba từ đằng sau, và Annie ước gì cô đã để tâm đến việc dọn dẹp xe của mình. Giấy lộn và tờ rơi ở trên sàn phía bên hành khách. Sự bừa bãi, lộn xộn dường như không có điểm kết. Vào thời điểm đó cô tin rằng một gói bông Pirate’s Booty rải rác có thể khiến cho cô bật khóc.

“Có những bà mẹ cũng giống như tôi, cô biết không. Chúng tôi không phải ai cũng giống Tabor.”

“Được rồi,” Jenny nói.

Annie lắc đầu. Cô sẽ không bao giờ có được câu trả lời. Cô sẽ không bao giờ hiểu được hoặc hiểu thấu, và đương nhiên cô đã trù bị cho điều này.

“Tôi rất tiếc là chuyện không đi tới đâu cả,” Annie nói. Cô nhìn qua chỗ bánh brownie được bọc trong giấy bóng kính ở phía bên hành khách,

không chắc cô nên làm gì với nó hay cô đang nghĩ gì. “Đây là cho Tabor.” Cô cầm bánh giơ lên.

“Chà!” Jenny nói. “Chị ấy sẽ thích lắm. Chị ấy rất thích mẹ lần trước của chị.”

“Lần này khá là to,” Annie nói. “Và đặc biệt ngậy. Cô chắc chỉ muốn ăn một nửa.”

“Được rồi,” Jenny nói. “Có lẽ chúng tôi sẽ chia nhau. Tạm biệt Max!” Cô ta làm bộ mặt thể hiện sự buồn bã.

Max tạo ra âm thanh gọi Annie nhớ tới một nhân vật hoạt hình đang thể hiện sự hoài nghi. Hả???

“Hãy nói tạm biệt đi,” Annie nói với giọng ngọt ngào và lạc quan. “Chúng ta sẽ không gặp cô ta nữa đâu.”

Chỉ tới khi kể lại cho Mele những gì mình đã làm thì những hậu quả có thể xảy ra mới hiển hiện trước mắt cô. Cô nghĩ: khởi kiện. Cô nghĩ đến Brian, về việc mà anh sẽ phải bào chữa không công cho chính gia đình của mình. Công ty của anh – với bề dày lịch sử (và một chút cường điệu) – họ đã bào chữa cho những người của đảng Báo Đen, câu lạc bộ mô tô Thiên thần Địa ngục, ca sỹ nhạc rap Snoop Dogg, và Quân đội Giải phóng Symbionese, và giờ họ sẽ bào chữa cho Annie Lane từ West Portal, nhà thiết kế tạp dề, mẹ của một đứa trẻ chưa biết đi. Tất cả sự nghiệp của Brian sẽ về số không. Tabor Boyard sẽ kiện họ thậm hại tới mức tất cả những gì họ có thể chi trả được là giấy vệ sinh một lớp, và những bà mẹ giống như những người trên tạp dề của cô sẽ nói gì đó kiểu như “Ôi lạy Chúa, cô ta không sao chứ? Ý tôi là chúng ta có nên tổ chức một cuộc đấu giá im lặng không?”

“Annie,” Mele nói. “Tớ vừa hỏi cậu một câu hỏi.” Họ đang ngồi quanh bàn bếp tách biệt của cô. “Cậu đã đưa cho cô ta bao nhiêu cái?”

“Chỉ một thôi,” Annie nói. “Một cái to bự.” “Cậu nghĩ ai sẽ ăn nó? Cậu có nghĩ cô ta đưa nó cho Tabor không hay giữ cho riêng mình?”

“Tớ đã bảo cô ta ‘lấy một nửa,’ hoặc chỉ ăn một nửa. Đó là lời ám chỉ ‘Nó là một cái brownie chứa cần.’”

“Cô ta không biết về ám hiệu đó!” Mele nói. “Chúa ơi, Annie! Cô ta là một cô gái ngồi trong phòng máy tính vào một buổi tối thứ Năm. Cô ta sẽ không trồng cây chuối trên két bia hay hút cần trong bình thủy tinh hay phê thuốc trong khi xem chuột Mickey bị khủng bố bởi những cái chổi!”

“Mê đó không mạnh đâu,” Annie nói. Cô cảm giác như mình đang bị tra khảo bởi cảnh sát. Cô cố gắng giữ bình tĩnh, và đã duy trì được một bộ mặt lãnh cảm khá tốt, nhưng hai bàn tay cô đang siết chặt, vai cô căng lên đến tận tai. “Dù sao cô ta có lẽ thậm chí chưa bao giờ nghe nói tới brownie chưa cần.”

“Tuyệt. Cô ta sẽ bị say thuốc.”

“Nhưng điều tớ đang nói là cô ta sẽ không biết đó là do brownie. Cô ta sẽ không nhận ra hai chuyện đó liên quan tới nhau đâu. Giống như khi lũ chó được âu yếm – chúng không nghĩ, phải, mình đang được âu yếm. Phải không?”

“Có lẽ,” Mele nói. “Nhưng nếu như cô ta đưa toàn bộ cho Tabor thì sao? Hoặc tệ hơn, một đứa trẻ!”

“Cô ta sẽ không làm vậy. Bọn trẻ nhà đó không ăn trứng, không sản phẩm từ sữa, không ăn đồ tráng miệng mà không phải hữu cơ. Đó là những gì Jenny nói với tớ. Và nếu cô ta đưa toàn bộ cho Tabor, thì tuyệt vời. Đó là một phần của... kế hoạch, không phải tớ đã có một kế hoạch, nhưng...”

“Cậu thậm chí còn không biết người phụ nữ đó,” Mele nói. “Cậu đã nghĩ gì vậy chứ?”

“Đừng đánh giá tớ,” Annie nói, nhưng Mele nói một điều mà khiến cô cảm thấy tốt hơn.

“Tại sao không?” Mele nói. “Đó là những gì mà các bà mẹ làm. Và chuyện đó không sao cả.” “Được rồi,” Annie nói và mỉm cười với bạn, người vẫn còn ở bên cô, sau tất cả.

Ở công viên, Mele và Annie thu gom đồ đạc, chuẩn bị rời đi. Mele nhặt nhanh rác thải của họ: một cái lọ nước rửa tay diệt khuẩn rộng, vỏ cam, một cái túi nilon cô nhét vào túi của chiếc quần jean bó sát có vết rách chiến lược ở giữa đùi. Cô bước tới thùng rác đã đầy tràn và bỏ lại đó. Dung dịch rửa tay làm cô nhăn nhó – phát minh mà không ai thực sự cần đến.

Giống như Annie, Mele sẽ quay trở về với ngôi nhà trống vắng, và Mele tự hỏi liệu theo một cách nào đó cô có may mắn hơn không. Cô không mong chờ ai ở đó cả - cô không nhớ nhưng ai. Mặc dù vậy, tự nhủ như thế trong đầu chỉ làm cho cô nhớ và mong chờ một ai đó thậm chí còn nhiều hơn. Cô muốn Ellie được đầy đủ, nhưng có lẽ đó không phải là ước muốn lành mạnh nhất. Ellie bé bỏng sẽ trở thành Ellie nhỏ và rồi Ellie lớn, và cô bé sẽ không muốn mình là nguồn sống duy nhất của mẹ cô. Mele sẽ phải tìm kiếm những cách khác để vui vẻ.

Cô quay trở lại bàn để lấy quà hồi lộ của mình: kẹo PEZ. Annie bế Max ở một bên hông, túi đựng tã ở bên còn lại. Mele gỡ lọn tóc của cô bạn bị mắc ở bên dưới quai đeo.

“Tớ có thể đưa cho cậu công thức brownie nếu cậu muốn,” Annie nói. “Tớ cũng có một công thức bánh quy ngon nữa.”

“Tớ không chắc liệu nó có thăng hoa không,” Mele nói.

“Có thể lắm. Cậu biết các bà mẹ ở San Francisco làm ra nó mà. Không đánh giá, phải không?”

“Được rồi, có thể,” Mele nói.

Cô thích ý tưởng bánh mì kẹp Sloppy Joe với “Năm,” trích dẫn nguyên văn, dĩ nhiên là kết hợp với một món salad Tabor Boyard thanh lịch và kiêu ngạo. Thêm nữa, Baileys Brownie, và tại sao không? Công thức Brownie “Chỉ Ăn Một Nửa” của Annie.

“Ellie, chúng ta ra về thôi,” Mele nói, cầm thanh kẹo PEZ vẫy vẫy. Ellie xoay người trên chiếc xích đu lộp, nhìn lên trời và nói, “Boppity, boppity[4].” Khi nhìn thấy chiếc kẹo cô bé chậm lại cho tới khi dừng hẳn, rồi lao đảo bước tới chiếc xe đạp đẩy như người say rượu.

[4] Bài hát trong phim hoạt hình Công chúa Lọ Lem.

“Tớ tự hỏi tại sao hôm nay Henry không xuất hiện?” Mele cố gắng nói câu này cùng một cách mà cô sẽ nói, “Tớ tự hỏi liệu tối nay trời có mưa không?”

“Anh ấy đưa bọn trẻ đi cắm trại,” Annie nói. “Ồ,” Mele nói, một luồng nhiệt chạy ngang ngực cô. Có lẽ anh và Annie cũng có cùng một kiểu tình bạn giống như anh và Mele. Có lẽ mối quan hệ của họ không đặc biệt chút

nào. Bữa tối hôm qua không có nghĩa lý gì cả. Một cái bánh mì kẹp chỉ là một cái bánh mì kẹp.

“Tại sao cậu lại hỏi về Henry?” Annie nói. Ellie ngồi lên xe đạp và giơ tay ra.

“Tớ chỉ hỏi thôi,” Mele nói, mở gói kẹo. “Sao thế?”

“Không vì lý do gì cả,” Annie nói. “Không đánh giá.” Cô nhướn mày.

“Bởi vì tớ đang nghĩ tới anh ấy,” Mele nói, thành thật với bạn mình.

Bạn thư giãn như thế nào?

Bạn tôi Annie thư giãn với cần, mặc dù cô ấy không thoải mái khi nói với bất cứ ai chuyện này. Cô gặp rắc rối trong việc nói chuyện với các bà mẹ khác. Cô đảo mắt vì cảm thấy ngớ ngẩn trước những sự thật và lời ca thán được thừa nhận – “Chúng tôi mệt! Chúng tôi phát ốm với lũ trẻ! Chúng tôi ghét thay những cái tã đầy phân! Chúng tôi không bao giờ được tắm!” – và những định nghĩa được thừa nhận.

Trong buổi họp mặt SFMC gần đây nhất, có một nhóm các bà mẹ nghĩ ra câu hỏi “thư giãn” này. Tôi nhìn Annie, tự hỏi cô sẽ nói gì. Thông thường cô sẽ chỉ cười mà nhìn xuống, nhưng lần này cô nói với cả nhóm như thể họ là những người thẩm vấn: “Làm móng. Tôi đi làm móng.”

Một người phụ nữ khác nói rằng cô tẩy da chết để thư giãn. Đúng, phải rồi. Tẩy da chết. Cô ta tẩy thật lâu và nói với các con rằng không được làm phiền mẹ. Cô chỉ rõ với chúng tôi rằng cô không sử dụng sản phẩm tẩy da chết từ hiệu thuốc mà thay vào đó là những mùi hương phức tạp với những thành phần như đường mía nâu, chanh Malaysia, thì là, rong biển, và húng quế. “Chồng tôi nói tôi có mùi như pizza,” người phụ nữ nói.

Annie và tôi tưởng cô ta đang nói đùa, nhưng rồi cô ta thêm vào: “Anh ấy có khứu giác tệ hại – anh ấy đến từ bang Minnesota.”

“Chà,” Annie nói. “Tôi nên thử nó.”

Điều này thúc đẩy người phụ nữ tiếp tục. “Cô nên làm! Sản phẩm tẩy da chết mới nhất của tôi là hỗn hợp giữa quả lý chua đen và hoa hồng Bulgaria. Tôi còn thả nến thơm nữa – nó khá giống với việc kết hợp giữa thức ăn và rượu vang. Tất cả các mùi vị đều bổ sung cho nhau, nhưng nó phải là sự kết hợp hoàn hảo. Tôi mua bắc không chì. Đừng mua những cái

nến thơm từ hiệu thuốc. Chúng đều là những thứ giả tạo rẻ tiền và có mùi như là, là, các cô biết đấy – như nhà vệ sinh công cộng.” Cô hít hít bên trong cổ tay áo. “Đây. Ngửi thử đi. Tuyệt diệu, phải không?”

Như một cái pizza.

Annie và tôi nhìn nhau và chúng tôi dường như đang thể hiện cùng một điều: cuộc hội thoại này đang diễn ra. Đây chính là thứ mà chúng tôi phải đối mặt.

Tất cả những gì Annie muốn là có thể ăn một cái brownie, rồi đổi trạng thái trên Facebook thành “Tôi đang phê đến mức có thể nhìn thấy độ cong của thế giới!” và nhận được những lời bình như là “Cười ha hả!” “Ôi Chúa ơi!” “Còn nữa không?” và “Tôi cũng thế.”

Annie muốn con mình có thể được đi tới nhà của bất kỳ bà mẹ nào. Annie muốn được tin cậy. Tôi sẽ thêm vào món bánh brownie của Annie. Nó có thể là một công thức tặng kèm. Bởi vì cô ấy tồn tại ở đây giữa chúng ta, và cô ấy là một bà mẹ tốt đồng thời là một người bạn tuyệt vời, trung thành, và thú vị.

Nếu bạn quyết định làm món bánh này, đó là lựa chọn của chính bạn. Đừng kiện tụng, đánh giá, hay phàn nàn nếu kết quả là bạn cuộn tròn lại nằm xem phim Ocean's Eleven. Chuyện này hay hơn một ngày hội làm móng, điều đó là chắc chắn.

Tôi quyết định sẽ không đăng những phản hồi củng cố quan điểm của mình nữa vì điều đó sẽ vi phạm quyền riêng tư của người khác. Tôi chỉ muốn nói với những người mẹ tích cực rằng cảm ơn vì những câu trả lời đầy cảm xúc của các bạn. Beth, có lẽ cô sẽ hiểu nếu con cô bị tấn công và cô không thể giao tiếp được với cha mẹ của thủ phạm. Cầu Chúa phù hộ.

- Renee Grune

Renee, những lời bình luận của cô hoàn toàn không thỏa đáng. Việc cô công kích cá nhân đối với một người đang đưa ra lời khuyên đúng đắn và hợp lý trong một môi trường không có tính đe dọa là một phản ứng cực kỳ thiếu chín chắn. Liệu có phải cô đã quên rằng cô đăng lên diễn đàn này để tìm kiếm lời khuyên, bất kể nội dung là gì? Những hành động của cô trong ngày vừa qua có thể dễ dàng được nhận biết như là áp bức. Mỗi đ

dọa lớn nhất đối với con trai cô bây giờ không phải là một đứa trẻ ở khu vui chơi. Đó chính là cô. Cô cần một lộ trình trị liệu đặc biệt.

- Lee Laughlin

Bình tĩnh nào, Renee. Một cái đẩy nhẹ chẳng làm đau ai cả. Chúng ta vẫn thường bị húc căng tay vào cổ trong trò Red Rover và bị đánh đau điếng khi chơi

Bóng Ném. Hãy nhìn chúng ta bây giờ xem! Tôi đang hôn cơ bắp của mình. Hãy cho tôi địa chỉ của cô. Tôi sẽ gửi cho cô một ít brownie.

- A.L., West Portal

Các bạn cần phải đảm bảo những món đồ chơi gỗ sử dụng loại gỗ thân thiện với môi trường nhất, như gỗ cứng có thể sản xuất bền vững. Tránh gỗ từ các loại gỗ đỏ nội địa đang bị đe dọa và từ rừng nhiệt đới ở nước ngoài! Kiểm tra các cạnh của đồ chơi và những mảnh ghép để xem các lớp gỗ ép, như là gỗ ván ép và gỗ ván dăm! Chúng chứa các loại keo thải ra hơi độc. Và để ý lớp sơn ngoài cùng! Một số loại sử dụng chì và dung môi hủy hoại nặng nề bộ não đang phát triển của trẻ. Tôi xin các bạn – hãy tìm đến những sản phẩm có lớp ngoài cùng sử dụng hạt lanh, cây lanh, dầu hạt óc chó, hoặc sáp ong.

- Hồi đáp của SFMC cho câu hỏi “Mua đồ chơi bằng gỗ ở đâu là tốt nhất?”

Những mối quan hệ bạn bè từ SFMC đã thay đổi cuộc sống của bạn như thế nào? Bạn trân trọng điều gì ở họ? Những tình bạn đó có khiến bạn trở thành một người mẹ tốt hơn không?

Tôi đã đăng ký với SFMC và trải qua một vài sự kết hợp nhằm lẫn trước khi hạ cánh ở nhóm bạn hiện tại. Lần thử nghiệm đầu tiên của tôi kéo dài một ngày. Vào thời điểm đó Ellie chỉ mới biết ngồi. Trò chơi của con bé là ngọam đồ vật và nảy tưng tưng trên mông quần tã trong khi vỗ tay.

Địa điểm gặp mặt cho lần đầu tiên đã ngoài ở khu vui chơi của tôi là ở Công viên Golden Gate, nhưng ở đó mới chỉ có một bà mẹ khác khi Elle và tôi đến nơi. Người phụ nữ đó và tôi ngồi trong hố cát để đợi những người khác, lướt qua những chủ đề tiêu chuẩn: tuổi chính xác của đứa trẻ, lịch ngủ và ăn, chúng tôi sử dụng xe nôi gì, nơi chúng tôi ở. Cuộc hội thoại hơi khó

khăn một chút. Cô ta là một bà mẹ yêu thiên nhiên – kiểu bà mẹ đeo những cái địu vải góm ghiếc làm từ thứ gì đó giống như rèm cửa, hát “Baa, Baa, Con cừu đen” hoàn toàn phóng túng, cho con cái mặc quần áo ngứa ngáy, nửa trai nửa gái, có thể phân hủy, và đội những chiếc mũ trông giống như chúng được làm từ những con búp bê lo lắng[5]. Tôi nghĩ là cô ta không thích tôi cho lắm – có lẽ cô ta nghĩ thấy mùi cồn từ tôi hoặc nhìn thấy tã giấy dùng một lần của Ellie. Tôi không thể đoán được con cô ta là trai hay gái, có lẽ đây là điều hữu ý, tôi cho là thế, bởi vì con cô ta thuộc kiểu đứa trẻ ăn đồ hữu cơ, phát triển tự do ăn mặc như một công nhân nhập cư. Bà mẹ thiên nhiên bắt đầu khiến tôi phát điên. Cô ta nhắc lại tất cả những hành động mà bọn trẻ làm. Con cô ta cầm một chiếc xeng.

[5] Búp bê lo lắng có nguồn gốc từ Mexico, được cho là có thể làm tan biến mọi muện phiền của người chủ, thường làm thủ công bằng giấy và len nhiều màu sắc.

“Con vừa cầm một chiếc xeng,” cô ta thăm thì. Ellie cầm một cái xô nhựa. “Cháu có một cái xô nhựa.”

Con cô ta nhìn xung quanh tìm thêm đồ chơi – “Con đang tìm đồ chơi mới. Con thích cái xô của cô bé. Ôi, Bodhi, không được. Cô bé đang chơi với cái xô rồi. Các con có thể chơi cùng nhau được không? Chúng ta đang học cách chia sẻ phải không?”

“Tôi vẫn còn đang học cách làm điều đó,” tôi nói, cố gắng tỏ ra hài hước. Tôi phải nói gì đó cho có, nhưng cô ta chỉ nhìn tôi với vẻ chiếu cố, Đảng sống Xanh.

“Ý tôi là, tất cả chúng ta đều như thế,” tôi chỉnh lại, cố gắng một lần nữa. “Một nét văn minh.”

“Đúng như vậy,” cô ta nói.

Chúa ơi. May mắn làm sao, Ellie đại tiện, và tôi nghĩ, tôi nên, chẳng hạn như, rời đi, và tôi đã làm thế.

Sau đó tôi đã không nhận ra rằng trải nghiệm SFMC có thể trở nên tồi tệ hơn thế nhiều, vậy là tôi quay lại đăng ký tìm nhóm chỉ để bị đặt chung với những người phụ nữ ăn cả đồng vào bữa trưa, rồi tiêu hao chúng với huấn luyện viên của mình. Họ là những người mẹ SFMC đích thực: xe nô

Bugaboo, túi tã Mia Bossi, thân hình chuẩn, kính râm đắt tiền, hộp đựng đồ ăn nhẹ dễ thương (không phải của hãng Tupperware), đệm thể thao bằng vải vinyl chấm bi, và những đứa bé chỉ mặc quần áo theo thiết kế không dành cho trẻ con – sọc nâu, cây tre, cá vàng, và quả chanh.

Đây là kiểu bà mẹ mà khi con cô ta cầm một cái đĩa vấy vấy thì điều tiếp theo bạn biết sẽ là cô ta vừa thuê một nhạc trưởng để dạy con chỉ huy dàn nhạc. Kiểu bà mẹ sẽ ngồi nghiêm túc trước máy tính và cãi nhau vật vãnh với những bà mẹ khác về chuyện so sánh giữa sữa chua tiệt trùng và sữa đậu nành.

Cuộc gặp mặt nhóm bạn đầu tiên của tôi với họ là ở nhà của Betts. Khi tới nơi tôi tự hỏi liệu có phải tôi đã nhầm địa chỉ và bước vào một phòng trưng bày nội thất hay không.

Betts mở cửa trong bộ cánh gồm áo lụa và một chiếc quần ống loe màu trắng. Trông cô ta như thể chuẩn bị đi tới lễ trao giải Quả Cầu Vàng, và cô ta không bế đứa bé nào. Trông cô ta như thể chưa bao giờ bế một đứa bé nào, mà chỉ bế một con chó phốc sóc mặc áo mưa Burberry, và tôi tự hỏi liệu có phải trẻ con không được khuyến khích mang tới các buổi gặp gỡ. Lẽ ra tôi nên để Ellie ở nhà chẳng?

Tôi xốc Ellie trên cánh tay và nói, “Con nói ‘Xin chào’ đi?” một điều mà tôi thấy thật ngớ ngẩn, nhưng yêu cầu đứa con chưa biết nói của bạn nói xin chào chính là một cách để chào. Thêm nữa, Ellie giống như một cái vé, là cách duy nhất mà tôi có thể lọt vào một mối liên kết như thế này. “Con của chị đâu?” tôi hỏi.

“Ồ, con bé đang ở cùng với bảo mẫu để thay đồ,” Betts nói. “Tã bẩn đấy mà.” Cô ta làm bộ mặt giống như một con mèo đang khạc ra lông, và tôi tự động bắt chước lại bởi vì tôi có thói quen giả bộ giọng nói và vẻ mặt của những người xung quanh, phần nhiều không phải vì để được yêu thích mà chỉ để hòa nhập và để mọi việc trôi qua (tôi từng là một thiếu niên hôn hít bữa bãi cũng chính vì lý do đó).

Để hòa nhập sâu hơn tôi suýt nữa đã nói dối và bảo Betts rằng bảo mẫu của tôi, Svetlana, không tới được vì bà ấy đang bận gấp quần áo và mát xa cho con chó phốc sóc của tôi, nhưng tôi đang mặc một cái áo ni thể

thao có mũ màu đen với một vết trố trên túi bên phải, và quần jean cắt ống thay vì được may viền tử tế. Tôi đã cố tình mặc bình thường vì nghĩ rằng tôi sắp đi gặp một nhóm các bà mẹ lôi thôi thích làm sách tranh thủ công và sẵn lòng những món hời. Rõ ràng là tôi không có một bà bảo mẫu Svetlana, nhưng tôi phần nào dễ chịu vì đây là cái áo len của Lululemon và quần jean của Paige. Họ sẽ biết rằng tôi đã cố gắng và rằng ít nhất tôi cũng là tầng lớp trung.

Betts dẫn tôi tới phòng khách và giới thiệu tôi với Lana, Amber, và Courtney. Nhóm bạn của tôi. Bốn bà mẹ mà tôi nhanh chóng tìm hiểu được, đều sống ở Pacific Heights hoặc khu biệt thự Presidio và thích ngồi ngắm các con trong khi nói chuyện về sự thù hận, những người gây quỹ, và trường mẫu giáo. Hết tuần này đến tuần khác tôi lại ngồi và xem bọn trẻ chơi với những con thú bằng gỗ và đồ hàng bằng gỗ. Chỉ có đồ chơi gỗ mới được chấp nhận ở nhà của Betts, không phải vì vấn đề an toàn mà bởi vì những hình thù bằng nhựa không hợp với nội thất của căn nhà với chủ đề trang trí là “Tôi vô cùng giàu có và không đời nào có chuyện tôi cho phép những thứ rác rưởi rẻ tiền từ Trung Quốc xuất hiện ở đây.”

Tất cả nội thất trẻ em và đồ chơi của Bella trông giống như phiên bản thu nhỏ của những gì Bella sẽ được sở hữu nếu cô lớn lên và trở thành một người phụ nữ nghỉ hè ở một vườn nho và treo những bức họa trong bếp với tiêu đề như là Một bông hoa trang nhã trong một Khu vườn khiêm tốn.

Một trong các bà mẹ, Lana, có thói quen nói thay cho con mình. Ví dụ, cô ta sẽ nói, “Tớ thích cái ghế đó. Cậu mua nó ở đâu vậy?” rồi chuyển sang giọng hoạt hình của mình, giả vờ là con gái, Gabriella, đang nói chứ không phải là cô ta.

“Con cũng muốn một chiếc!” cô ta sẽ nói, nghiêng người xuống ghế sofa để cầm tay Gabriella huơ xung quanh. Tôi sẽ nhìn Gabriella, rồi nhìn Lana. Cứ như thể đang xem một người biểu diễn thuật phúc ngữ. Tôi ghét thuật phúc ngữ.

Amber thì khác với những người còn lại. Cô ấy thuộc về một nhóm các bà mẹ thích tập luyện có tên gọi là Câu lạc bộ Bà Mẹ Nóng Bỏng và luôn ép chúng tôi tự gọi mình như thế. Cô ấy đưa chuyện đó ra một cách

giễu cợt và thường xuyên giống như khi bạn đang cố gắng thiết lập chính biệt danh của mình vậy. Cô ấy sẽ gài vào những bài diễn thuyết về sự nóng bỏng.

“Hãy lên danh sách những việc cần làm,” cô ấy sẽ nói, hoặc “Hãy học cách tận dụng những tài sản tuyệt vời nhất của cậu.”

Đôi khi tôi bắt gặp Betts nhìn cô ấy theo cái kiểu kiên nhẫn, ôi-bạn-thân-yêu-chắc-cậu-chỉ- mới-giàu-lên. Tôi thích Amber và thậm chí còn cân nhắc tới việc đề nghị cô ấy gia nhập vào nhóm bạn hiện tại của chúng tôi, nhưng từ hồi đó tới giờ tôi chưa gặp cô ấy. Chúng tôi thuộc về một khu vui chơi khác, có lẽ vậy.

Courtney thì đơn thuần là xấu tính. Cô ta có giọng khàn khàn và nước da sạm nắng, không đẹp tới mức đó, nhưng có mái tóc vàng nên về cơ bản là hấp dẫn và cô ta biết điều đó, nhưng không phải phần cơ bản. Cô ta luôn mặc những bộ đồ mà bạn sẽ thấy được miêu tả trong các tạp chí là “sẵn sàng cho lễ hội.” Cô ta nhìn tôi như thể tôi đang xâm nhập vào một câu lạc bộ chó Poodle tối mật nào đó. Họ sẽ nói chuyện về việc ai đó ly hôn và cô ta sẽ đột ngột hỏi, “Chúng ta đã đến nhà của cậu chưa nhỉ? Ý tứ là, căn hộ của cậu?” Ánh mắt của cô ta sẽ di chuyển từ đôi giày Target của tôi lên cơ thể, mặt, và đầu tóc, thứ thường xuyên trong trạng thái búi rối bù. Cô ta sẽ dò xét tôi toàn diện một cách ác ý. Như thể đang bị lột đồ và lục soát vậy. Tôi sẽ luôn luôn đáp lời, “Các bạn được chào đón đến chơi bất cứ lúc nào,” biết rằng con mụ đó đang chơi trò tâm lý.

Sau đó là tới Betts, nữ hoàng. Cô ta dường như sống nhờ cá mòi và nước nóng và sẽ kêu ca bất tận về vòng eo của mình, mà nó có kích thước bằng một cái dây nguồn, thậm chí còn hơn thế.

Căn nhà của cô ta có vẻ như được truyền cảm hứng từ một tòa lâu đài ở Pháp. Ba tầng, sàn đá cẩm thạch, thảm dày tới mức một đứa bé có thể chìm trong đó, rèm quá nặng tới mức chúng có thể nghiền nát một con khi, những cái đèn chùm có thể đè bẹp Betts đến mức bạn có thể fax cô ta tới đảo St. Bart. Cô ta sống đúng với hình mẫu của bản thân, nhưng tôi tôn trọng cô ta vì cô ta chưa bao giờ tự nhận là bất cứ ai khác. Một lần tôi gặp cô ta ở một khu vui chơi, cô ta đang bế Bella và cười. Tôi chụp ảnh họ, và

Betts nói, “Ồ đợi đã. Tớ đang cười to quá. Má của tớ nhăn nheo hết lại rồi,” và rồi cô ta lẩm bẩm, “Vui vẻ cũng có thể trở nên xấu xí.”

Tôi bật cười, điều này khiến Betts cười một cách bối rối. Cô ta cuối cùng cũng hiểu ra rằng tôi đang cười vì câu nhận xét của cô ta. Cô ta hào hứng hẳn lên, phấn khởi vì cô ta vừa nói điều gì đó thú vị, một điều mà có lẽ cô ta không mấy khi làm.

“Chà, điều đó đúng mà!” cô ta nói, rồi tiếp tục nhấn mạnh vào nhận xét của mình, như những người thiếu hài hước thường làm, thu hẹp thứ gì đó hoang dã và tự nhiên trở thành một thứ nước sốt thừa vị.

Chủ yếu thời gian của tôi trôi qua ở trong căn phòng khách đó, mỉm cười với bọn trẻ. Tôi tưởng đây là toàn bộ những gì tôi có thể có. Tôi trải qua 2 tháng và mất hết hy vọng rằng có bao giờ tôi lại được trở lại làm chính mình. Tôi giả vờ quan tâm, làm bộ mặt hạnh phúc và ngạc nhiên khi đứa bé nào đó nhặt lên một khối gỗ. Rồi tôi sẽ bỏ cuộc và nhìn đăm đăm về phía cây cầu Golden Gate ở đằng xa – tôi chưa bao giờ thích con cái của người khác, nhất là của bốn người này. Bella như một cái xe tăng. Gabriella trông như thể con bé đang phải dùng thuốc an thần Klonopin, và Lexi thì giống huấn luyện viên bóng đá John Madden đến kỳ lạ. Tôi thích Oliver, mặc dù đôi lúc thằng bé làm tôi khó chịu.. Thi thoảng tôi lại xoa đầu cậu. Tôi không ghét cậu, tôi nghĩ như thế trong đầu.

Tôi đành chấp nhận nhóm bạn này, cho tới một ngày tôi đã làm một việc và không thể quay lại được nữa.

Đó là một ngày như mọi ngày ở nhà của Betts, và lần này chúng tôi đang động não suy nghĩ xem nên giúp các bà mẹ đơn thân bị mất việc như thế nào – chính là tôi, về cơ bản! Chúng tôi được yêu cầu mang đến những túi quần áo và những đồ vật chúng tôi không dùng nữa. Betts muốn gửi kèm thứ gì đó cùng quần áo.

Cô ta cung cấp những đồ ăn nhẹ kiểu-gây-quỹ chính trị như mọi khi – phô mai và hoa quả, bánh quy, những cái sandwich mini nhạt nhẽo, và đồ ngọt từ Tartine. Tôi suýt nữa thì đề nghị bỏ qua đồ ăn nhẹ. Tất cả có thể giúp các bà mẹ thất nghiệp no bụng trong một tuần, nhưng tôi đã gặm mất một miếng phô mai (và tất cả mọi thứ).

Oliver ném một khối gỗ, và nó rít qua đầu Courtney. Cô ta bịt tai lại như thể một cái máy bay chiến đấu F-16 vừa đi ngang qua.

“Xin lỗi,” Amber nói. “Thằng bé đang trải qua giai đoạn ghét chơi hình khối. Đây, đây cũng là một ý. Ngốc thật. Chúng ta có thể gửi cho các bà mẹ những món đồ chơi mà bọn trẻ không thực sự thích nữa. Oliver đã quá chán cái lục lạc Quả Bóng Hòa Âm rồi.

“Nhưng con thích đồ chơi tập năm Ballino của con!” Lana nói, sử dụng cái giọng hoạt hình ngớ ngẩn khiến tôi muốn đẩy cô ta xuống vách đá mỗi lần nghe thấy. BINH! ROỆT!

“Ôi, lạ Chúa, Bella yêu thích Ballino,” Betts nói. “Cực kỳ thích. Nó là quà tặng của Chúa trời.”

“Bảo mẫu của cô mới là quà tặng của Chúa trời,” tôi những muốn nhắc nhở cô ta.

“Và tớ yêu việc nó làm từ loại gỗ tốt đó,” Courtney nói.

“Tớ biết. Tớ cũng thích loại gỗ đó.” Lana vỗ tay lên đùi. Tôi không thể tưởng tượng được một chủ đề về trẻ con có thể khiến tôi phải sử dụng tới cử chỉ tay. Tôi cảm thấy mình thua kém hơn các bạn cùng lứa rất nhiều điểm về âm điệu và sự nhiệt tình, và điều đó làm tôi tự hỏi liệu có phải bản thân mình đang thiếu thứ gì đó hay không. Có phải tôi là một bà mẹ tồi vì thiếu biểu hiện khuôn mặt và ngôn ngữ bàn tay? Tôi có nên bắt đầu uống rượu trước khi nói chuyện với những bà mẹ khác không? Bởi vì rượu vang sẽ khiến tôi sôi nổi hơn một chút.

“Ellie thích đồ chơi gì?” Betts hỏi.

Tôi nhìn Ellie, con bé vừa mới bò tới một cái ghế rung màu hồng. Dây thừng, tôi nghĩ. Dây thừng, điện thoại của tôi và băng vệ sinh. À, và con bé mê mẩn túi nilon.

“Đồ chơi tập cầm Ballino,” tôi nói và cử động tay. “Mê mẩn nó. Không thể sống thiếu nó. Hò hét khi tớ lấy nó đi. Con bé không thực sự hò hét. Mà giống rên rỉ cao độ hơn.” Tôi nói quá nhiều khi hồi hộp, và lời nói dối của tôi trở nên cụ thể một cách ngớ ngẩn. Tôi không có ý niệm một cái đồ chơi tập cầm Ballino trông như thế nào, mặc dù tôi giả định nó bằng gỗ và đắt tiền.

“Nhưng liệu các bà mẹ có thực sự cần thêm những đồ linh tinh không?” Betts hỏi. “Hay là đi tới cửa hàng Whole Foods và gom một túi gồm thực phẩm hữu cơ trẻ em và mấy loại hình con gấu? Bella thích mấy con gấu đó, và chúng không có đường.”

“Chúng có chứa mía hữu cơ,” tôi nói. “Đó chỉ là một cách màu mè để chỉ đường thôi mà. Nó là đường ngụy trang.”

Căn phòng im phăng phắc. Một đứa bé ho. Cứ như là tôi vừa mời một đám người chán ăn một cái bánh mỳ kẹp kiểu Ý vậy. Để làm dịu nhận xét của mình tôi nhìn về phía bọn trẻ và hát bằng giọng của chú khủng long Barney, “Đường ngụy trang! Đường ngụy trang!”

Lexi hét lên và tự kéo tóc mình. Courtney đảo mắt.

“Thật tình, Lexi Jones. Hãy làm chủ bản thân đi. Con có cần phải nói chuyện với bác sỹ Jones không?”

Chồng của Courtney là một bác sỹ, bác sỹ Jones. Cô ta thích nhắc nhở mọi người về điều này, và tôi khá là ngưỡng mộ cái cách mà cô ta đã động đến nghề nghiệp của chồng trong mọi cuộc hội thoại giữa tôi và cô ta. Cô ta đúng là một người thợ thuê dệt chuyên nghiệp.

“Thật khó để nghĩ ra cách tốt nhất để giúp đỡ ngoài việc đơn giản là ném tiền vào mặt người khác,” Betts nói. “Zack và tớ đã làm việc đó nhiều rồi. Tớ không muốn làm tổn thương lòng tự trọng của bất cứ ai.”

“Vợ chồng tớ cũng thế,” Lana nói. “Rất nhiều. Bọn tớ cho đi rất nhiều.”

Tôi sẽ yêu thích việc người ta ném tiền vào mặt tôi. Tôi sẽ không cảm thấy mình thấp kém đi chút nào.

“Có lẽ,” Lana nói, “chúng ta có thể cho họ công việc! Chúng ta luôn luôn cần sự giúp đỡ trong nhà. Maria đã không có chút kinh nghiệm nào khi bọn tớ thuê cô ta, nhưng cứ tự nhiên là cô ta biết việc.”

“Hay là việc bảo mẫu thì sao?” Courtney nói. “Với Doug ở trong phòng cấp cứu suốt cả ngày tớ vẫn luôn tìm ai đó để làm vào khoảng từ 4 đến 8 giờ, nhưng tớ không chắc liệu mình có thoải mái mà thuê ai đó không có người giới thiệu, và ai mà biết làm thế nào để liên hệ với người giới

thiệt của họ chứ? Hoặc có thể ngay từ đầu họ thậm chí chưa từng làm bảo mẫu.”

“Có lẽ họ sẽ tự nhiên mà biết việc thôi,” tôi nói, và bởi vì tôi đang cảm thấy bức xúc và giận dữ, tôi trao cho những người phụ nữ đó nụ cười chường tai gai mắt mà họ vẫn luôn dùng và nói, “Có lẽ chúng ta nên gửi cho họ phiếu quà tặng trị liệu ở spa! Các cậu biết đấy, giống như Gavin Newsom từng làm cho các giáo viên trường công lập của thành phố không lâu về trước? Họ có thể tự nuông chiều bản thân một chút.”

Họ đều thốt lên, cho rằng đó là một ý tưởng tuyệt vời, như thể tôi đã thực sự nghĩ ra một thứ gì đó giá trị. Mele Bart đã tìm thấy thứ hoàn hảo có thể cứu rỗi những người thất nghiệp: đắp rong biển và xoa bóp chân. Sự mỉa mai của tôi, khi không được hiểu, khiến cho tôi cảm thấy vô cùng cô lập.

“Tớ có thể xin ủng hộ từ chuyên gia mát xa mặt của mình,” Lana nói. “Cô ấy thật tuyệt vời và tài năng. Cô ấy sử dụng toàn bộ những kiến thức khoa học nên cảm giác thực sự cứ như là—”

“Thần dược,” Courtney nói.

“Chính xác,” Lana nói. “Cô ấy nói lượng đường dư thừa bám vào collagen của da. Chính nó tạo nên nếp nhăn, thế là cô ấy đưa cho tớ lọ serum này có thể ngăn chặn phân tử đường trước khi chúng có thể chạm tới da của tớ.” Cô ta sờ lên mặt.

Tôi cũng muốn chạm vào mặt cô ta, rồi bóp như thể nó là một quả bóng dẻo, nhưng tôi tự nhắc nhở chính mình rằng giờ tôi đã lớn rồi. Giờ đã là một người mẹ rồi. Trưởng thành cả rồi. Tôi còn tập cả Pilates. Thi thoảng tôi cũng mua đồ chơi giáo dục. Tôi có 4 cái xe đẩy, một cái để đi dạo, một cái để chạy, một cái để đi dạo ngắn, và một cái cho búp bê. Tôi giống những người phụ nữ này nhiều hơn là những người mà họ đang cố gắng giúp đỡ, và những người như Betts đã làm được nhiều cho người khác hơn khả năng hoặc, rất có thể là, mong muốn của tôi rất nhiều.

Dù vậy. Có những vấn đề của thế giới thứ nhất[6] không đồng nghĩa với việc bạn không được phép cảm thấy cô độc và cay đắng. Nó không thể ngăn bạn cảm thấy thiếu thốn.

[6] Thuật ngữ thế giới thứ nhất nói đến các nước dân chủ có nền kinh tế tư bản, có trình độ khoa học kỹ thuật tiên bộ và người dân có mức sống cao (Theo wikipedia)

“Về phần đồ quyên góp của các cậu,” Betts nói. “Tổ chức của tớ sẽ sắp xếp các đầu mục. Chúng tớ đang cố gắng sang tuần sẽ giao hàng loạt.”

Tổ chức. Courtney, Amber, và Lana phấn khích trước từ này. Tôi đã nghe tất cả bọn họ nói chuyện về công việc từ thiện của mình – Quả Bóng Hiện Đại, Denim và Kim cương, Tận hưởng Buổi tối, Trình diễn Thời trang Trẻ, và tôi biết chồng của họ tham gia những trận đấu polo, golf, và quần vợt để giúp những người bị bệnh thận, bệnh tim, và bệnh gan. Nhưng tên của họ không đồng nghĩa với từ thiện. Không có sự kiện nào mang tên của họ như Betts; cô ta vận hành Đêm hội Galley’s Guide Me, một cuộc đấu giá thường niên đảm bảo cho sự hướng dẫn và nguồn tài trợ cho những đứa trẻ khó khăn trong nội thành.

Lana, Amber, và Courtney không có tổ chức nào cả, và đó là mục tiêu tối hậu của họ: thành lập một tổ chức từ thiện chết tiệt, hoặc tìm một cái và dẫn nó lên đỉnh cao, đưa nó vào hàng sự kiện của năm, nghĩ ra cách để đứng lên đầu những tổ chức khác: những người nổi tiếng, đầu bếp nổi tiếng, nhạc sỹ DJ, phòng chờ theo chủ đề, trang trí hào nhoáng, vũ công múa cột, và những mặt hàng đấu giá thực sự lột tả sự nghèo đói. Chấm dứt tình trạng vô gia cư bằng cách chèo thuyền ở New Zealand hoặc nghỉ ngơi một tuần ở Zanzibar, nơi mà bạn sẽ được đánh thức bởi mùi bánh mì dừa nướng trong lò gỗ bởi đầu bếp riêng của bạn. Đây là vì các bạn, những người nghèo đói và ốm đau. Chúng tôi sẽ tới Zanzibar vì các bạn.

“Tớ có nên mang mấy cái túi này đi chỗ khác không?” Tôi hỏi, cần phải cho bản thân giải lao một chút.

“Thế thì thật là tốt,” Betts nói, nhìn chăm chăm vào vết lõm đốm trên thảm nơi Gabriella đã trở ra. “Cậu có thể mang chúng tới phòng bếp. Nó ở cuối hành lang này. Đi qua sảnh nghỉ, rồi rẽ trái dọc hành lang đi xuyên qua giếng trời, sau đó bên tay phải cậu sẽ nhìn thấy một căn phòng khách, rẽ phải lần nữa và cậu sẽ thấy phòng ăn, và từ đó chỉ cần đi thẳng. Nó rất dễ tìm.”

Tôi nhìn qua đại sảnh tới sảnh nghỉ lát đá cẩm thạch màu đen, rồi thu gom những cái túi, cảm giác như một người hobbit đang bắt tay vào một cuộc hành trình dài. Tôi đánh liều đi về phía trước. Những cái túi mua sắm này thật nặng. Chúng đến từ Coach, Neiman Marcus, Giggie, Saks, và J. Crew. Tôi cảm thấy mình như một người lang thang may mắn.

Như tôi đã nói, tôi đề nghị mang những cái túi không phải để tỏ ra có ích mà bởi vì tôi cần được ở một mình. Hơn nữa, tôi háo hức muốn biết bên trong chúng có gì. Túi của tôi lấp đầy bởi những đồ mà tôi cảm thấy có thể từ bỏ. Tôi đã mất rất nhiều thời gian để làm việc đó, quá nhiều lần lấy ra rồi lại bỏ vào. Tôi đã giải cứu ít nhất ba thứ ngay trước khi tôi bước chân vào nhà của Betts. Tôi cứu đôi giày đế xuồng bằng bấc chỉ để đề phòng trường hợp ai đó tuyên bố là chúng lại trở nên hợp mốt. Tôi cứu con khi bông của Ellie và một cái chảo mà con bé có thể dùng để giả vờ nấu ăn. Tôi không có quyền để đánh giá những người phụ nữ này và hiểu rằng một phần của nó là sự ghen tị, nhưng còn có điều gì đó khác nữa, bắt nguồn từ sự thất vọng về tình bạn này, những kỳ vọng và hy vọng của tôi ở họ. Tôi trân trọng điều gì ở tình bạn tôi có được trong cộng đồng SFMC? Vào thời điểm đó, tôi không trân trọng gì hết. Tình bạn như thể một trận cảm lạnh. Tôi chỉ muốn ngồi thụp xuống, cố gắng để vượt qua nó, hy vọng vào sức khỏe tương lai.

Khi rốt cuộc tôi cũng tới phòng bếp, tôi đặt tất cả mọi thứ xuống, nhìn xung quanh xem có máy quay giám sát bảo mẫu không. Phòng bếp tối và thanh lịch, có rất nhiều đồ bằng đồng và đồng đánh bóng. Tôi lén nhìn vào một cái túi, làm bộ mặt như thể tôi đang tìm kiếm thứ gì đó để nếu có ai bước vào thì tôi có thể nói, “Cái thứ tôi đã bỏ vào đây đi đâu rồi nhỉ? Dường như tôi không thể... Ôi, thôi quên đi.” Tôi từng là một diễn viên hồi trung học, hay ít nhất đó là những gì tôi từng nghĩ, và kỹ năng đó đã trở nên rất hữu dụng trong cuộc sống của tôi, đặc biệt là bây giờ với tư cách là một người mẹ.

Trong túi thứ nhất tôi do thám được cá hồi xông khói, kem tạo màu da cháy nắng không cần mặt trời, và quần áo đã lỗi mốt – chân váy xòe và bộ đồ thể thao bằng nhung. Tôi tưởng tượng ai đó đang nói, “Tôi sẽ không

mặc cái váy rách rưới này. Tôi sẽ không ăn cái thứ chết tiệt hun khói này. Cá ở trong hộp? Thật là ghê tởm.”

Nhưng rồi tôi nhìn thấy một thứ thu hút ánh mắt của tôi: một cái dây lưng màu đen, thứ mà tôi đã luôn tìm kiếm để mua, một cái dây lưng màu đen xinh xắn không phải của Forever 21. Tôi rút nó ra khỏi cái túi như thể đang chơi trò Giải phẫu. Nó không quá mỏng hoặc quá rộng bản. Không bị sút chỉ hay sờn da. Phần khóa bằng bạc cứng cáp có thể sử dụng làm vũ khí nếu cần. Tôi vuốt tay dọc theo lớp lót màu đỏ, rồi nhìn thấy cái mác: Hermès.

Tôi quần nó quanh eo. Hermès – cái từ mềm mại, kiêu ngạo đó, ngược lại với sự phán xét khôn ngoan hơn của tôi, đã biến nó không còn chỉ là một cái dây lưng mà là một cái dây lưng hoàn hảo, một cái dây lưng có thể diện cùng quần jean hoặc biến đổi một cái váy; một cái dây lưng có thể đưa tôi bước vào những năm tháng huy hoàng. Tôi đang cố nhìn thoáng qua nó trong hình ảnh phản chiếu trên lò nướng thì một người phụ nữ bước vào bếp với một cái xô đựng đồ dọn vệ sinh. Tôi quá xấu hổ để tháo nó ra, nên tôi kéo cái áo thể thao xuống trùm lên nó.

“Dường như tôi không thể tìm thấy cái... Ôi, thôi quên đi,” Tôi nói.

Người phụ nữ phớt lờ tôi.

“Tôi chỉ mang mấy thứ này vào đây thôi,” tôi nói. “Vâng, thưa quý cô,” bà ấy nói.

Tôi muốn nói với bà ta rằng tôi khác với những người phụ nữ ngoài kia, rằng bà ta không phải gọi tôi là quý cô. Tôi từng có những người bạn Mexico. Ngay cả khi một người đi học tại Harvard và những người còn lại làm việc cho bà tôi, nhưng dù sao đi nữa. Tôi là người của tầng lớp song song – tôi có thể hòa nhập cả hai bên.

Sau đó Courtney bước vào bếp.

“Ồ, xin chào, bon journo, Celci. Como sta?”[7] Cô ta quay sang tôi và hỏi: “Cậu đang nghĩ lại à?”

[7] Nửa tiếng Pháp nửa tiếng Ý.

“Gì cơ?”

Cô ta chỉ vào mấy cái túi. “Sự nuối tiếc của người đem cho.”

“Ồ không, tớ chỉ chắc chắn rằng tớ không quên bỏ bộ cấp cứu vào đây thôi. Nó có băng dán cá nhân bên trong...” tôi cố gắng kết thúc. “Cái kim khâu nhỏ.”

Courtney bắt đầu kiểm tra cái của tiệm Saks, túi mà tôi đã lấy cái dây lưng. Cô ta lôi hết quần áo ra, bỏ chúng ở trên sàn. “Tớ đã định mang một vài thứ trong này đến một cửa hàng ký gửi.” Cô ta cầm lên một đôi giày cao gót. “Chúng đây.” Cô ta nói và tiếp tục lục lọi. “Tớ nghĩ tớ có cái dây lưng ở trong này nữa.”

Tôi biết đây chính là lúc để bỏ nó ra. Tôi có thể thoát khỏi tình huống khó xử này. Nếu Courtney là bạn của tôi, thì nó sẽ không khó xử chút nào, nhưng tôi lại kéo áo xuống thấp hơn.

“Cái quái gì vậy?” Courtney nói. “Nó đâu rồi?” “Kỳ vậy,” tôi nói.

Cánh cửa sổ đã đóng. Sẽ là vấn đề khi quá nhiều thời gian đã trôi qua để hỏi ai đó tên của anh ta hoặc cô ta là gì nếu bạn đã quên mất. Đây là trường hợp tương tự - quá nhiều thời gian đã qua đi để tôi có thể tháo cái dây lưng ra. Tôi đã không thể nói, “Ý cậu là cái này à?” và chỉ vào eo mình. Tôi đã bỏ lỡ thời điểm đó và tôi bị mắc kẹt. Trong một thoáng, tôi cảm thấy hoảng sợ và hơi nôn nao một chút, nhưng rồi tôi bắt đầu cảm thấy khá hơn. Chuyện này giống như ăn trộm, một việc mà tôi đã từng làm vài lần với bạn bè ở đại học. Ở cửa hàng tạp hóa chúng tôi sẽ mua đồ của mình, nhưng sẽ ăn trộm một thứ gì đó nữa. Tôi không biết tại sao chúng tôi lại làm thế. Nó khiến cho một công việc bình thường trở nên thú vị, tôi đoán là vậy, và chúng tôi khoe khoang với nhau, ngây thơ nghĩ rằng chúng tôi chẳng làm gì tổn hại tới những chuỗi cửa hàng lớn theo hệ thống. Với Courtney tôi có cùng cảm giác hưng phấn và hiếu chiến đó. Tôi sẽ lấy trộm cái dây lưng chết tiệt của cô.

Courtney bật ra một tiếng bực bội, rồi đi về phía đại sảnh cùng với đôi giày cao gót được cứu rỗi của mình.

“Có lẽ nó rơi ở chỗ nào đó trong nhà mình,” cô ta lẩm bẩm trước khi biến mất vào trong mê cung. Tôi thở phào nhẹ nhõm khi lại được ở một mình – lời nói dối quanh bụng tôi đang trở nên ồn ào, như một trái tim mách lẻo.

Tôi đi ra khỏi bếp và quay lại đại sảnh, nhìn ngắm các chi tiết, nghệ thuật, sự sạch sẽ, tất cả những thứ mà có lẽ tôi sẽ không bao giờ có được. Tôi cảm giác như một đứa trẻ vụng về, hay như chính con người cũ của tôi, cô sinh viên đại học, thiếu thốn và thèm muốn sự phi thường, thứ gì đó có thể tách tôi ra khỏi những người dù sao cũng sẽ không có được tôi. Cơn cao hứng trộm vặt của tôi đã biến mất. Làm chuyện xấu chỉ là một phản xạ trước cảm giác cô độc.

Khi tôi quay trở lại, những người phụ nữ đang nhìn tôi như thể tôi vừa làm điều gì sai trái. Tôi suýt nữa thì thú nhận, nhưng rồi Lana mỉm cười với vẻ có lỗi và tôi nhận ra họ đang nói chuyện về tôi.

Courtney nhanh chóng đưa thứ gì đó cho Betts. Một tấm séc.

“Cái này chỉ là để từ thiện thôi,” Betts nói. “Nhưng đừng cảm thấy bị ép buộc.” Cô ta nhìn Ellie, con bé đang mỉm cười, để lộ cả chân răng. “Không sao đâu.” Betts nói. “Ở đây bọn tớ có nhiều rồi.”

Điều đó rõ ràng đến thế kia à? Trông tôi nghèo túng hay sao? Không lẽ nó bốc ra từ người tôi như một mùi hương? Hay có lẽ chỉ vì trước đây tôi không biết họ, và họ biết tất cả mọi người ở thành phố này mà bạn nên biết.

Tôi lẽ ra đã có thể viết một tấm séc – không giống như những tấm mà họ có lẽ đang viết ra, nhưng tôi lẽ ra đã có thể làm điều gì đó. Tôi cảm thấy nhục nhã hơn khi hoàn toàn không được tham gia.

“Tớ không có số séc,” tôi nói, và lúc đó tôi không có. “Nhưng... lần sau vậy.”

“Được rồi,” Betts nói nhẹ nhàng. “Lần sau vậy.” Tôi bế Ellie lên, và vẫy cái tay bé nhỏ hộ con bé.

“Về đi ngủ đây. Tạm biệt mọi người,” tôi nói bằng giọng của mình, bằng giọng của Ellie. Chúng tôi là một diện mạo đồng nhất. Sau đó tôi bước ra khỏi căn nhà cùng với một đứa bé xinh đẹp và một cái dây lưng xinh đẹp.

Mẹ sẽ dạy con điều gì đây? Tôi đặt con gái mình vào chỗ ngồi và cài dây an toàn. Làm thế nào để chúng ta có thể bước đi một cách tự tin? Làm thế nào để chúng ta có thể hòa nhập?

Tôi đóng cửa chỗ con bé, quay lại nhìn căn nhà, rồi tháo dây lưng ra, đặt nó ở trên vỉa hè. Nó đã rơi khỏi túi của Lana, bí ẩn đã được giải đáp. Tôi cảm nhận sự thiếu hụt của nó, nhưng nó chỉ là một cái dây lưng, và đây chỉ là một căn nhà to lớn, và những quý cô ở trong đó tất cả chỉ là những bà mẹ mà đôi khi có lẽ cũng cảm thấy cô đơn như vậy. Tôi bỏ tất cả ở lại đằng sau và không bao giờ quay lại.

Tôi có trân trọng tình bạn ở SFMC mà bây giờ tôi đang có không? Với toàn bộ con tim. Tình bạn vốn là để khiến bạn mạnh mẽ hơn, chứ không phải làm bạn kiệt quệ. Giờ thì tôi là một phụ huynh, các mối quan hệ bạn bè nhiều khả năng sẽ thay đổi khi con tôi lớn lên. Bọn trẻ dẫn dắt chúng ta tới những người bạn đồng hành. Hiện giờ, tôi có Georgia, Barrett, Annie, và Henry, là bạn, và tôi không biết tôi có thể làm được gì nếu không có họ.

Bạn có đề xuất gì để giúp các nhóm bạn ở SFMC phát triển hơn không?

Tôi vừa có một thoáng mít ướt. Được rồi, tiếp tục thôi. Có, toàn bộ quá trình đăng ký có thể đơn giản hơn rất nhiều. Tôi còn nhớ khi đăng ký trực tuyến, quả là một quá trình gian truân. Tôi lúc đó đang có bầu và toát mồ hôi đầm đìa sau khi đã cố gắng, và thất bại, để nghĩ ra một cái tên người dùng phù hợp. Sau mỗi lần thử tôi được thông báo rằng tên người dùng của tôi hoặc đã có người đặt hoặc thiếu một yếu tố bắt buộc – một chữ cái in hoa, một chữ số, nhiều ký tự hơn, một dấu cách. Tôi thậm chí đã thử MeKiEp69!H()_, và kết quả là: “Tên người dùng này đã có người đặt.” Có phải nhóm thảo luận của SFMC, một nơi thực tình chỉ là một diễn đàn cho các bà mẹ diễn thuyết, huyên hoang, khoác lác, phán xét, chế giễu, nói xấu, và tranh đấu thô bạo tiêu cực, thực sự tối mật đến thế sao?

Thêm nữa, đối với các nhóm chơi, tôi đã phát hiện ra rằng mọi người được ghép đôi theo mã vùng, hay nói cách khác là khung thuế. Khi đăng ký tôi vẫn đang sống tại một phòng trọ ở Pac Heights. Đó là lý do tại sao ngay từ đầu tôi lại bị xếp vào cùng với Betts và cái đám người nổi trội đó.

Có lẽ hãy ghép mọi người theo cái cách giúp họ thoát ra khỏi những bong bóng khí của chính họ. Người ta sẽ không bao giờ biết tình bạn có thể phát triển tới đâu.

Các bạn của tôi là một ví dụ hoàn hảo. Tuần vừa qua họ đã hỗ trợ tôi đắc lực, lễ cưới chỉ còn một tuần nữa. Mặc dù Annie nghĩ rằng việc này chỉ xát thêm muối và cả tá gia vị vào vết thương của tôi, nhưng cô ấy đã đề nghị đến để giúp tôi chuẩn bị.

“Tớ thực sự rất giỏi trang điểm,” hôm vừa rồi cô ấy đã nói vậy. Cô ấy nheo mắt nhìn tôi, lên kế hoạch cho chiến lược của mình, rồi áp hai tay vào má tôi và mỉm cười, điều đó đã thực sự sưởi ấm trái tim tôi.

Tôi vẫn chưa hỏi Henry liệu anh có muốn tới không – sự trì hoãn là do tôi chưa gặp anh ấy kể từ khi anh đi cắm trại, và bởi vì nó thực sự không nằm trong đầu tôi. Tôi vẫn đang chú tâm vào cuốn sách này và đang xem lại những bản thảo cũ từ hồi học cao học. Tôi vẫn đi chơi cùng với mấy cô bạn gái – thậm chí tôi còn đi một mình với Georgia tới Chợ Nông dân Embarcadero, một bước đột phá tình bạn vào một ngày ẩm áp bên cạnh vịnh. Chúng tôi ngắm bọn trẻ chơi đùa ở trên bến tàu và ăn món bánh hạnh nhân anh đào ngon nhất trên đời.

Họ biết rằng nếu họ in hình Công chúa Lọ Lem hoặc hình bọt biển biết nói trên hộp bánh quy ngũ cốc thì chúng ta sẽ quá mệt mỏi để tranh cãi với họ. Sao họ không thể in hình con rối Elmo trên những cái túi cải xoăn nhỉ! Chỉ có những thứ vớ vẩn mới được vui thú.

- Các bà mẹ ở Bảo tàng Khám Phá đang trông chừng bọn trẻ ăn kẹo dẻo hoa quả hình công chúa, thứ mà dù gì đi nữa cũng không hề chứa hoa quả.

Ăn Bánh

Đó là một ngày đầy nắng ở San Francisco, đồng nghĩa rằng tất cả mọi người đều đang ở ngoài, tràn đầy năng lượng cùng với trò chơi ném đĩa Frisbee và những chú chó giống Pitbull của họ. Cảm giác như đang ở một lễ hội âm nhạc vậy. Khu vui chơi Panhandle chật ních những đứa trẻ, ồn ào với sự phấn khích và những tiếng khóc gián đoạn từ một đứa trẻ không may mắn nào đó. Các bậc phụ huynh giật mình trước những tiếng khóc, rồi lại yên vị sau khi nhận ra đó không phải là con của mình. Một vài người thậm chí còn không ngược lên, tiếng khóc của con cái họ đã được ghi nhớ rõ ràng.

Mele đọc một tờ tạp chí trên băng ghế trong khi Barrett kết thúc cuộc điện thoại của mình. Cô nhìn Ellie leo lên những bậc cầu thang của tổ hợp trò chơi và vô tình đẩy ngã một cậu bé da đen. Cô không muốn đứng dậy để ra giúp đỡ - nếu đó là một đứa trẻ da trắng thì cô sẽ không làm vậy – nhưng cô không muốn bất cứ ai nghĩ rằng Ellie là một người phân biệt chủng tộc. Dạo này cô bắt đầu nghĩ đến chuyện này, vì Ellie thi thoảng sẽ nói vài câu khiến cho Mele phải ngừng lại một lúc suy nghĩ xem trả lời như thế nào thì tốt nhất. Ellie từng hỏi cô bạn Amita người Ấn Độ của mình ở nhà trẻ rằng, “Tại sao da cậu lại như thế?” Amita không biết nói thế nào. Cô bé nhún vai. “Không ai bảo với tớ lý do cả.”

Dường như không có ai để ý thấy vụ tai nạn đó, và đứa bé bị ngã cũng đã đứng lên, vui vẻ tiếp tục. Cô nghĩ, nếu mình đứng lên thì đó mới là phân biệt chủng tộc.

Barrett kết thúc cuộc gọi và lắc đầu. Cô ấy điều hành gia đình của mình như một công ty. Mele muốn nói chuyện với cô ấy về lễ cưới. Cô phần nào đánh giá cao ý kiến của Barrett, giống như Annie đối với Tabor Boyard.

“Cậu có nghĩ?” Mele hỏi, rồi dừng lại khi Ellie phóng như bay từ cầu trượt màu tím và hét lên, “Dora! Dora! Mẹ ơi! Mẹ!”

Cô quét quanh khu vui chơi để tìm một con búp bê Dora, áo phông, giày, ba lô, sách, hộp ngũ cốc, kẹo siro ngô in hình Dora, bất cứ thứ gì mà cô con gái tinh ranh đã dán mắt vào.

“Dora!” Ellie nói lần nữa, và Barrett thở dài. “Nhìn bên phải kia kìa. Ở công ấy.”

Mele nhìn về phía công, ở đó có một cặp sinh đôi tóc vàng trong ống nghiệm nằm trên xe nô đang được bà bảo mẫu của chúng đẩy vào trong khu vui chơi. Bà bảo mẫu lùn, người Mexico với mái tóc đen ngang vai và tóc mái ngắn: Dora.

“Ồi,” Mele nói.

“Dora!” Ellie nói, kéo áo phông trắng của Mele. “Không, con yêu,” Mele thì thầm. Chuyện này lại lặp lại một lần nữa. “Đó không phải Dora.

Chúng ta không biết tên cô ấy là gì. Có thể là Louise hoặc Mary.”

“Hoặc Dora,” Barrett nói.

“Trông quả là có giống cô bé,” Mele nói. Nếu Dora 55 tuổi và chăm sóc cho hai đứa bé tóc vàng không ngừng la hét, “Xem con làm được gì này!

Xem con làm được gì này!” Một Dora đã dừng những chuyến phiêu lưu và thám hiểm của mình để dành thời gian nghỉ ngơi trên băng ghế một khu vui chơi, nghiền hạt lanh để rắc lên bánh mì xúc xích đậu phụ và các món ăn khác được nói trong ngoặc kép.

Ellie tiếp tục nhìn chăm chăm, chưa hoàn toàn bị thuyết phục rằng đó không phải Dora đang làm nghề tay trái. Cô bé đi về phía cặp song sinh và đứng trước mặt chúng, kiểm tra thông tin.

“Tớ làm gì bây giờ?” Mele nói. “Hôm trước con bé hét lên, “Bố của Albert kìa!” khi con bé nhìn thấy hàng xóm người châu Á của bọn tớ ở sảnh, và con bé bắt đầu nói như thế bất cứ lúc nào nó nhìn thấy đàn ông châu Á. Thế là tớ bảo, “Không, con yêu, đó không phải là bố của Albert. Ông ấy chỉ trông giống ... Và tớ ngừng lại. Tớ không thể nói rằng anh ta trông giống bố của Albert. Như thế là phân biệt chủng tộc phải không?”

“Phải,” Barrett nói. “Phân biệt chủng tộc. Ôi, cậu thậm chí còn không biết.” Cô ấy lắc đầu, và trông như thể đang kiểm chế không nói ra chuyện

gì đó.

“Chuyện gì?” Mele hỏi với cái nhìn hau háu.

“Tớ không muốn trở thành kiểu người đáp lại câu ‘Tớ nhìn thấy một con cá mập’ bằng câu ‘Ờ, phải, tớ còn từng bị một con cắn.’”

“Nhưng tớ thích những câu chuyện cá mập cắn!” Mele không ngại việc bị làm tụt hứng bởi Barrett. Cô luôn luôn tìm đến cô ấy để xin lời khuyên, từ việc chọn một chiếc xe nôi đúng đắn và loại tã đúng đắn cho tới việc nhận biết thời điểm tốt nhất trong ngày để tới Costco và Trader Joe’s, và giờ thì Barrett có thể giúp cô dạy cho Ellie rằng không phải tất cả những người Mexico đều là Dora và không phải tất cả những người châu Á đều là bố của Albert, đan cài một cách tinh tế trong những bài học cuộc sống, giấu giếm chúng như khoai lang trong bánh pancake.

“Cuối tuần vừa rồi có vài chuyện xảy ra,” Barrett nói.

“Chuyện gì thế?” Mele hỏi và chuẩn bị trở thành mục sư và người dịch. “Tớ có thể sử dụng nó không?”

“Dĩ nhiên rồi,” Barrett nói. “Hãy biến nó thành một cái bánh.”

Cuộc Sống Hào Nhoáng Của Barrett

Barrett đang xem chương trình Cuộc sống Hào nhoáng về người này hay người khác, một cô ca sĩ thiếu niên nào đó tuyên bố rằng cô ta muốn trở thành mẹ trước khi quá già để hưởng thụ điều đó.

“Tôi muốn chơi với các con của mình,” Ngôi sao nhạc pop thổ lộ. “Tôi muốn đi mua sắm với chúng. Tôi muốn hai trai và hai gái.” Cô ca sĩ cười khúc khích, như thể cô vừa nói điều gì đó hài hước.

Jake, con trai của Barrett chuyển kênh – thằng bé luôn chuyển kênh khi cô bắt đầu mê mẩn một chương trình nào đó.

“Chọn bữa một kênh đi,” cô nói, hăng hái khi được nghỉ ngơi trong khi một đứa con đã ngủ, nhưng chuông điện thoại của Jake vang lên và cậu quăng cái điều khiển về đầu kia của trường kỷ. Nhạc chuông của cậu là một đoạn nhạc jazz lặp lại khiến cho cô cảm thấy hoảng hốt. Thật kỳ lạ - điện thoại của Jake đang reo lên trong khi cả cô và Gary, những người duy nhất gọi điện cho cậu, lại đang ở trong phòng. Chuyện này đã diễn ra cả tuần rồi, nhưng dù vậy, cô vẫn không thể làm quen với tiếng chuông, với cái cách mà Jake sẽ bật dậy một chút, nhét tay vào túi quần, rồi nhìn màn hình, một cách ngẫu nhiên, như thể đó là điều gì đó thông thường. Chuyện này đã diễn ra kể từ khi quảng cáo của cậu được trình chiếu một vài tuần trước.

Cô cho rằng đây là một việc tốt – cô vẫn luôn muốn cậu có nhiều bạn bè hơn, mặc dù cùng lúc đó cậu vẫn hoàn toàn ổn mà không có họ. Năng động, hài hước, quyến rũ. Cô chưa từng thực sự để ý tới việc cậu thiếu bạn bè ngoại trừ cái thời mà khi có một toán con trai ồn ào đi qua họ trên phố Chestnut; cô sẽ giả bộ cần phải ghé vào một cửa hàng và kéo cậu vào theo, nhưng khi làm vậy cô cảm thấy tội lỗi, bởi điều đó đã ép cô phải thừa nhận rằng cậu cần sự bảo vệ, hoặc cậu có vấn đề gì đó không ổn so với những cậu con trai khác đó. Nhưng kể từ khi điện thoại của cậu bắt đầu đổ chuông liên tục và cậu bắt đầu nói những câu như là “Con chuẩn bị đến nhà của

Hat” (Hat là ai? Hat!), cô ước gì cậu trở lại là cậu Jake ngày xưa, không có bạn bè, bởi vì cậu Jake đó dường như làm việc chăm chỉ hơn.

“Chuyện gì thế?” cậu nói vào điện thoại. “Không có gì nhiều. Phải, tớ biết cậu là ai.”

Barrett quan sát con trai mình ngả người ra ghế sofa, rồi cố gắng thu hút sự chú ý của Gary, nhưng anh đã chiếm hữu cái điều khiển và đang há hốc miệng xem một chương trình về tàu chiến. Cô cá là anh thậm chí còn không nhận thấy những thay đổi ở con trai mình. Xét về khả năng quan sát thì anh chỉ bằng một cái thùng đựng trứng. Khi rốt cuộc anh cũng nhìn cô, cô chỉ vào Jake, nhưng Gary nhìn ra đằng sau Jake về phía cửa hậu.

“Gì thế?” anh hỏi.

“Thôi quên đi!” cô la lên, nổi giận vì tâm trí của anh không bắt sóng với cô.

“Ừm, tớ đoán vậy,” Jake nói. Chân cậu đang dang rộng trên trường kỷ! Cậu chưa bao giờ có thói quen chiếm nhiều diện tích như vậy. Cậu đặt tay lên đùi quần jean và véo như thể cậu đang cố vật một quả nho.

Cô thở dài rõ to, và cả hai người đàn ông nhìn cô và trao cho cô những nụ cười mỉm chỉ nhìn thấy đã khiến cô bực mình. Họ đang cố gắng xoa dịu cô, bởi vì cô có những mong muốn và tâm trạng phức tạp và cả hai người đều biết rằng bắt chuyện với cô chỉ khiến mọi thứ tệ hơn. Giá mà họ biết mấy điệu cười gian manh này thậm chí còn khiến cho mọi thứ tệ hơn gấp đôi.

Jake kết thúc cuộc gọi. Cô buộc bản thân đợi 5 giây trước khi bắt đầu nói. Đó lại là một đặc điểm khác về chồng và con trai cô. Họ nói chuyện điện thoại và khi cúp máy họ sẽ cứ ngồi đó như là không có chuyện gì xảy ra. Người ta lẽ ra phải nói về những gì mình vừa nói trong điện thoại! Cứ như thể họ đến từ thời kỳ Đồ đá Giữa vậy.

“Ai thế con?” cô hỏi. Giọng điềm tĩnh. Tư thế thụ động. Mắt dán vào ti vi, những chiến thuyền đang diễu hành qua những vùng biển bão tố.

“Một cô bạn ở trên lớp,” Jake nói. “Cô ta muốn gì?” Barrett hỏi.

“Bố, bố chuyển về kênh con đang xem đi.”

Tội nghiệp BỐ, Barrett nghĩ. Anh bất động tới mức bạn sẽ nghĩ anh đang xem phim khiêu dâm hoặc bóng đá. Anh không bao giờ được lựa chọn, nhưng khi bạn không có ý kiến hoặc không biết lịch phát sóng, bạn sẽ không có quyền, vậy nên đó là vấn đề của anh ấy. Gary quay trở lại cuộc sống hào nhoáng của cô ca sỹ. Cô ta đang khoe nội dung tủ lạnh của mình. “Tôi mê mẩn Coke Zero,” cô nói.

“Con đoán vậy về chuyện gì?” Barrett hỏi. “Gì cơ?”

“Con đã nói, ‘Tớ đoán vậy,’ trên điện thoại. Con đoán vậy về chuyện gì?”

“Trời ạ. Mẹ nghe hết à?” “Sao nào?”

“Cô ấy hỏi liệu cô ấy có thể tới tham dự tiệc sinh nhật của con không.”

“Tới Công viên Nước với con và Tyler á?” “Không, mẹ còn nhớ con đã bảo con muốn tổ chức gì đó ở nhà, buổi tối chẳng hạn.”

“Được thôi,” Barrett nói, mặc dù tâm trí cô đã ấn định công viên nước. Cô thích máng trượt nước và đồ ăn ở công viên giải trí, và thích nhìn con trai cô đi cùng với Tyler, một chàng trai có mái tóc đỏ như mào gà trống, bởi vì cậu cũng rất cá tính nhưng cô độc, kiểu người khi lớn lên sẽ trở thành một tay trống.

“Thế chính xác thì bữa tiệc sẽ như thế nào?”

Barrett hỏi. “Mẹ cần biết phải mua những gì, chuẩn bị những gì. Mẹ có nên mời cả phụ huynh không?”

“Không!” Jake la lên. “Chỉ là, đại khái như con muốn mời rất nhiều người. Và bọn con tụ tập vui chơi với nhau thôi. Con chưa bao giờ thực sự có một bữa tiệc sinh nhật hoành tráng nào cả.”

“Tiệc sinh nhật hai tuổi của con rất hoành tráng!” Cô nhớ người đàn ông thối bóng mà họ thuê. Anh ta vắn những quả bóng thành hình tên lửa đeo lưng mà Jake có thể đeo vào. Cô không thể tưởng tượng được nó trên lưng của cậu bây giờ. Nó sẽ thật là nhỏ - thẳng bé thì lớn nhanh như thổi.

“Hồi đó không tính,” Jake nói.

Ngôi sao nhạc pop đi vào phòng ngủ và chỉ đủ các thứ có từ thời thơ ấu, chắc được một tháng chứ mấy? Từ việc xem chương trình này Barrett

đã phát hiện ra rằng chẳng có ai đọc sách cả và ai cũng thích phim Scarface.

“Con dự tính khoảng bao nhiêu người?” “Con không biết. Năm mươi chẳng?”

“Năm mươi! Con có biết năm mươi người là chừng nào không?”

“Có,” Jake nói, và Barrett cảm thấy thật là kỳ lạ khi thằng bé thừa nhận.

Cô muốn hỏi những đứa trẻ này ở đâu trước khi quảng cáo được lên sóng, nhưng cảm thấy như thế thật là độc ác. Jake nhận biết được mối liên quan. Đó là phản ứng trước sự nổi tiếng đột ngột có tác dụng như một bài kiểm tra nhân cách thực sự, và cho tới giờ thì cậu vẫn làm tốt.

Cô không thực sự hiểu sức hút của toàn bộ chuyện này. Khoảng 6 tháng trước một công ty ngũ cốc kêu gọi trẻ em từ 10 đến 13 tuổi gửi băng ghi hình bất cứ công việc gì mà chúng làm trong một ngày bình thường. Jake đã gửi những đoạn băng ghi hình chính cậu đang trượt ván ở công viên Golden Gate, đi xe đạp ở Presidio, và chơi đùa dưới nước ở Crissy Field. Vì lý do gì đó mà nó chiến thắng. Có lẽ họ thích những thứ thuộc về San Francisco: khu dân cư Haight, cây cầu, một đứa trẻ trong thành phố ăn ngũ cốc Jumbo O’s trên xe buýt Muni. Giờ thì người ta có thể thấy Jake và Stubs, chú chó Corgi hoang của họ, chạy bộ ngoài bờ biển. Người ta có thể thấy Jake đi bộ trên quảng trường Union, với tay vào trong hộp Jumbo O’s, tung vài miếng lên trên không, rồi đón lấy bằng miệng trong khi bạn bè phá lên cười và vỗ lưng cậu bé. Cô không thích cái quảng cáo được cho là “thực tế” này. Những người bạn này là ai? Và bà mẹ giả đang đổ ngũ cốc ra cho cậu là ai? Cứ như là một cậu bé 12 tuổi không thể tự làm được việc đó.

“Con muốn tổ chức một buổi tiệc tuyệt đỉnh như thế,” Jake nói.

“Không đời nào, thưa quý ngài!” Barrett la lên. “Em yêu,” Gary nói. “Sao em lại to tiếng?”

“Bởi vì! Chúng ta sẽ không trở thành một trong những gia đình tổ chức những buổi tiệc ngọt ngào đó!” Gary tỏ ra trống rỗng và ngờ ngác. “Đó là một xu thế,” cô giải thích. “Vài năm trước có một chương trình về những đứa trẻ tổ chức những bữa tiệc sinh nhật xa hoa. Chúng sẽ đi vào

trên lưng một con voi, mặc những bộ quần áo thiết kế, múa bụng trước mặt bạn bè cùng trang lứa, và rồi cuối bữa tiệc chúng sẽ được tặng một cái xe hơi, và không phải một chiếc kiểu như Corolla. Chúng sẽ nhận được một chiếc Mercedes hoặc BMW. Một cô bé đã nhận được một chiếc xe thể thao và một chiếc SUV. Hai cái xe hơi! Chuyện này thật điên rồ. Bố mẹ chúng nên triệt đường sinh sản đi.”

“Con sẽ không làm thế,” Jake nói.

“Bố mẹ cho con ăn, cho con học, yêu thương con,” cô nói, “nhưng việc của bố mẹ không phải là thuê anh chàng hát rap Kanye West đến tiệc sinh nhật của con, hay mẹ cũng không bắt buộc phải mua cho con một chiếc SUV.”

“Dù sao thì con cũng đâu có muốn Kanye West. Và con cũng không muốn bất cứ thứ gì điên rồ như thế. Có lẽ bọn con có thể gọi một ít KFC và bọn con sẽ chỉ chơi ở tầng dưới, nghe nhạc và các thứ. Có thể là nhảy nhót nữa. Hai mươi người là tối đa.”

Nhảy nhót! Trái tim của Barrett tan chảy, cùng với sự do dự và hoài nghi của cô. Rốt cuộc thì cô tin tưởng Jake, và cô muốn thằng bé được vui vẻ vào ngày sinh nhật của mình, được nhảy múa với bạn bè. Có lẽ Jimbo O's đã tạo ra một cánh cổng nhỏ để cho bọn trẻ có thể lướt qua. Sức hấp dẫn của thằng bé, phong cách, sự nhanh nhẹn, sự hài hước vẫn luôn hiện hữu, nhưng giờ chúng có thể phát huy để tất cả có thể nhìn thấy.

“Chúng ta nên gọi KFC,” Gary nói. “Đã lâu rồi bố chưa được ăn cái đó.”

Barrett lờm chờm, anh đang cười đôi tất và ném chúng về phía hành lang. Sau đó anh đứng dậy, kéo chân ra đằng sau, và thả bom. Cả Barrett và Jake cùng bật cười.

Hôm nay là ngày tổ chức tiệc của Jake, nhưng Gary phải đi viếng tang lễ và anh đã đưa Tara đi cùng bởi vì gia đình đó đã mời cả bọn trẻ góp mặt. Con của đồng nghiệp anh vừa mất. Gia đình đã dự đoán được trước, nhưng dù gì đi nữa thì làm sao người ta có thể thức tỉnh được? Làm sao người ta có thể tiếp tục? Barrett không thể nghĩ về điều đó. Cô gần như không thể - không thể thấu hiểu được những chuyện xung quanh cái chết của đứa trẻ,

không thể tiến gần đến việc tưởng tượng cảm xúc của họ sẽ như thế nào. Bạn không thể nào hiểu được nỗi đau của người khác cho dù cố gắng đặt mình vào hoàn cảnh của họ tới mức nào. Kết cục là bạn thương tiếc cho chính bản thân và sự mất mát của họ trở thành một bài học đáng buồn. Điều này khiến cô rầu rĩ.

Cô nhìn ra ngoài cửa sổ phòng khách, chờ đợi bọn trẻ tới. Họ sống ở một con phố hẹp và cô vui vì không có ai đỗ xe ở phía bên đường trông ra núi Davidson. Có thể các phụ huynh sẽ đỗ xe và vào nhà, ở lại uống một ly rượu vang, có thể cả một ít bánh mỳ bruschetta, salad, hoặc cá hồi. Cô chuẩn bị cho những vị khách có khả năng sẽ tới. Cô còn có cả một chút đồ tráng miệng nữa – những chiếc bánh chocolate lava từ tiệm Trader Joe’s mà cô đã đặt vào trong những chiếc cốc sứ màu trắng để trông giống như cô tự làm. Rồi cô nhớ tới bánh sinh nhật và cảm thấy ngốc nghếch.

Một chiếc xe tạt vào. Cô thám thính thấy một cậu bé ở phía bên hành khách, một cô bé nhỏ hơn ở đằng sau, và một ông bố điển trai đang lái xe. Làm ơn hãy vào đi, cô nghĩ. Cô thích những ông bố điển trai – không phải cô tán tỉnh họ hay gì hết, chỉ là họ dường như để lại những thời khắc dễ chịu trong một ngày của cô (ví dụ như ở khu vui chơi với Tara, hay ở các trận bóng đá với Jake). Cô tập trung nhiều hơn vào con cái khi có một người đàn ông hấp dẫn đang quan sát, và sự nhiệt tình ngụy tạo luôn biến thành sự nhiệt tình thật tâm, vậy nên những ông bố dễ thương là công cụ hỗ trợ nuôi dạy con cái hữu hiệu, mặc dù trong thành phố này hầu hết các ông bố đều già nua, hoặc là những kẻ nhàm chán siêu cứng nhắc mua công cụ ở Restoration Hardware. Tuy nhiên, người đàn ông ngoài kia trông giống như biết thay một cái lốp xe. Thật đáng tiếc là cậu bé ra khỏi xe mà không có anh ta.

“Jake,” cô gọi. “Bạn thân của con đến rồi này.” “Đừng gọi cậu ta là bạn thân!” cậu nói, chạy về phía cửa, quần bò của cậu như một cái vọt rít trong gió.

“Đây đúng là cái quần jean to nhất mẹ từng thấy đấy!” cô nói. “Nó cứng quá, vón lại thành cục bên trên giày của con kia kìa. Ôi lạy Chúa, con

mua đôi giày này từ bao giờ vậy! Chúng trắng tới mức gần như đang làm mẹ lóa mắt này.”

“Con đi mua với bố.” “Hắn rồi.”

“Bố mua một cái quần jean giống hệt.” “Ờ, mẹ tin điều đó.”

Bạn của cậu bước vào, và Barrett ngăn bản thân ôm cậu bé và hỏi về sở thích của cậu. “Xin chào!” cô nói.

“Chào cô,” cậu bé đáp.

“Lại đây!” Jake nói và chạy về phía cầu thang. Một lần nữa cô bị bỏ lại một mình và ước gì Tara ở đây để ít nhất trông cô cũng giống như có việc gì đó để làm. Cô dọn dẹp lại phòng khách, đặt tờ Người New York cô tìm thấy ở công viên lên trên tờ Us Weekly.

Cô nghe tiếng xe hơi ở ngoài và chạy về phía cửa sổ, thám thính thấy một chiếc minivan dán chữ CON TÔI LÀ HỌC SINH XUẤT SẮC và biển đăng ký ghi là, BÀ MẸ VỚI 4 CẬU CON TRAI.

Chiếc minivan đi mất, cảm ơn Chúa. Bất cứ khi nào nhìn thấy những phụ kiện kinh khủng đó là cô lại muốn dán lên xe mình thứ gì đó công kích tương tự, chẳng hạn như CON TÔI KHÔNG BÉO PHÌ hoặc là TÔI ĐANG ĐẾN KỶ MÀU MỠ.

Cánh cửa mở ra. Người bạn mới bước vào, một cậu bé với đôi mắt trắng, mi dài và đen, hai gò má như những quả lựu. Phần thân cậu tròn xồng và bàn chân thô kệch.

“Xin chào!” cô nói. “Cháu là học sinh xuất sắc à?”

Cậu mất một lúc mới trả lời: “Đó là anh cháu,” cậu nói. “Nhưng cả lớp của anh cháu đều có hình dán đó.”

Cậu cũng đang mặc quần jean rộng thùng thình, cùng với một chiếc áo nỉ thể thao khổng lồ che đi một cái dây cổ vàng.

“Trang sức đẹp đấy,” cô nói, cố gắng tỏ ra thờ ơ. Khuôn mặt cậu bỗng đỏ bừng. “Được rồi,” cô nói, rồi chỉ cậu về phía cầu thang.

Các vị khách tiếp theo là ba cô bé, tất cả đều tết tóc như thể chúng vừa mới ở Jamaica hoặc Burning Man. Barrett ngồi thu chân trên trường kỷ, quan sát chúng đi lên về phía cánh cửa; sau đó cô quay đi ngồi hưởng về

phía trước, và lật qua lật lại tờ Người New York, nhưng rồi cô nghĩ như thế này trông giống dàn dựng quá.

Cô đứng dậy và mở cửa. “Chào các cô gái,” cô nói.

“Chào cô,” chúng ngậm nga. Chúng mỉm cười với cô như thể cô đang chết dần chết mòn, bị nghiền rủa bởi bệnh trạng gì đó của các bà già. Một trong số chúng mang một chiếc túi xách đắt tiền, và Barrett muốn nói với con bé rằng nó thậm chí không nên quan tâm tới nhãn mác cho tới khi 24 tuổi.

“Các cậu con trai đang ở dưới nhà.” Cô chỉ xuống cầu thang.

“Cảm ơn cô!” một cô bé nói, rồi chúng cười khúc khích như ngôi sao ca nhạc pop hôm trước, cười chẳng vì cái gì cả, chỉ để lấp đầy không gian chết chóc bằng tiếng cười chết chóc. Cô cảm thấy như đã quá muộn đối với những đứa trẻ này, đặc biệt là bọn con gái, như thể chúng đã vượt qua một ranh giới mà không thể quay trở lại. Cô nghĩ về chương trình dễ sợ Tuổi 16 ngọt ngào của tôi, trong tập cuối cùng mà cô xem, cô bé trong chương trình chuẩn bị bữa tiệc sinh nhật của mình cùng với nhóm các cô bạn gái.

“Chúng ta xinh xắn, nổi tiếng và mặc quần áo đẹp, và mọi người dường như đang ngưỡng mộ chúng ta,” cô bé thứ nhất diễn giải.

“Thế nên, bữa tiệc này có thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới danh tiếng của chúng ta,” cô bé thứ hai nói.

Rồi máy quay phim cắt sang một cô bé tóc nâu không có bạn bè, ánh mắt cô bé tia hết bên này đến bên khác, rồi cô bé nói, “Có vẻ như Kaya rất giàu và sưu tầm đồ cổ. Mình nghe nói bạn ấy có bồn tắm của Napoleon.”

Đã quá muộn để chúng trở thành con người trọn vẹn. Số phận của chúng đã được định đoạt. Bây giờ thì chúng suốt ngày cười khúc khích và ích kỷ, sau đó là giả tạo và ngốc nghếch, rồi khi là những bà mẹ chúng sẽ bế con mình với những đồ dễ thương phát ói và đặt cho chúng những cái tên thuần Anh kiêu kỳ. Chết tiệt, tâm trạng của cô thật là tồi tệ.

Barrett từng là một cô gái được yêu thích, cô cho là vậy, nhưng sự nổi tiếng thời cô còn đi học hoàn toàn khác với bây giờ. Cô nhớ lại mái tóc vàng của mình bay trong gió khi cô khiêu vũ (chỉ chạm tay và cánh tay) và uống rượu pha với nước hoa quả. Đó là những gì khiến cho bạn nổi tiếng

vào thời đó. Mái tóc dài và đồ uống của Bartles & Jaymes. Giờ thì tất cả chỉ dựa vào túi xách, hashtag và điện thoại, lạ Chúa! Bọn trẻ ngày nay thật là kỳ quái.

Cô nhón chân lên cầu thang và nghe thấy tiếng cười ré lên và sau đó một cô bé nói, “Bựa thật! Cậu bao nhiêu tuổi rồi? Sáu tuổi à?”

Cô quay lại trường kỷ và nhìn một chiếc xe khác rẽ vào, rồi lùi lại. Một người phụ nữ đang dừng lại và cô ta đang đỗ xe. Một phụ huynh chuẩn bị vào nhà! Trên xe cô ta cũng không có cái hình dán to bự khoe khoang nào. Barrett đi ra chỗ tấm gương ở cạnh cửa ra vào, mở to mắt và quay đầu về bên phải. Sau đó cô đi vào bếp để khi bà mẹ đó gõ cửa Barrett sẽ không đứng ở ngay đó. Cô khá là chắc bà mẹ đang đỗ xe là Christine, một trong những bà mẹ “sành điệu,” mặc dù cô ta không sành điệu chút nào nhưng tự cho mình là như thế, và cô ta là thành viên của hiệp hội bà mẹ sành điệu bé nhỏ và Barrett khinh bỉ đồng thời muốn gia nhập một cách tuyệt vọng, chủ yếu là vì muốn tránh bị ghép nhóm với những bà mẹ ngớ ngẩn khác.

Sau tiếng gõ cửa Barrett đợi thêm một giây, rồi mở cửa với một nụ cười mệt mỏi nhưng thân thiện để trông cô giống như đang rất bận nhưng lại rất vui mừng khi được gián đoạn.

“Xin chào! Mời cô vào!” cô nói với Christine và con gái cô ta.

“Chào cô, tôi là Christine,” Christine nói, nhìn xung quanh phòng khách.

“Tôi là Barrett,” cô nói, mặc dù họ đã gặp mặt và nhìn thấy nhau hầu như mỗi ngày. “Tôi nghĩ chúng ta có thể đã gặp nhau rồi.”

“Đây là con gái tôi. Luella chào cô đi con.” “Chào cô,” cô bé nói, thoáng cười một cái. Theo đúng nghĩa đen. Nó là một nụ cười thoáng qua, rồi tắt hẳn.

Luella? Barrett nghĩ. Dĩ nhiên rồi, tại sao không. Con bé có một gương mặt dễ chịu, có vẻ như xinh xắn hơn nhờ vào việc Barrett đã phải dừng lại và suy nghĩ xem con bé có xinh xắn hay không. Cái mũi lớn của con bé hếch lên, nhưng theo cái cách cải thiện khuôn mặt bởi vì bạn có thể nghĩ rằng, Chà, mặc dù có cái mũi như thế mà con bé trông vẫn xinh xắn.

“Tên con bé thật dễ thương,” Barrett nói.

“Tôi chỉ muốn chắc chắn rằng có phụ huynh ở đây,” Christine nói.

“Con đã bảo mẹ là có mà,” Luella nói.

“Ừ thì, con từng nói thế về bữa tiệc gần đây nhất, và kết quả là bạn con phải nhập viện.”

“Cái gì?” Barrett thốt lên.

Luella đảo mắt. “Bạn ấy đăng nào cũng phải nhập viện dù có hay không có phụ huynh ở đó. Bạn ấy không tìm thấy ống hít trợ thở, và người cung cấp dịch vụ ở đó đã đưa bạn ấy đi. Cuối cùng mọi chuyện ổn cả.”

Barrett bí mật nháy mắt với Luella. “Các bạn đang ở dưới nhà đấy,” cô nói.

“Con sẽ nhắn tin khi bữa tiệc kết thúc,” Luella nói, rồi hờn dỗi bỏ đi.

“Cô có muốn nhắm nháp chút gì không?” Barrett hỏi Christine, hoảng hốt vì những lời vừa thốt ra khỏi miệng mình, nhưng Christine không tỏ ra là nghe thấy. Cô ta đang tập trung quan sát con gái. Barrett biết cái nhìn đó. Không có gì thỏa mãn hơn việc quan sát con cái bạn khi chúng không biết rằng chúng đang bị quan sát.

“Cô có muốn một ly rượu vang không?” Barrett hỏi.

Gương mặt Christine rạng rỡ hơn. “Tất nhiên rồi!” cô đáp, như một bà mẹ thực sự.

Barrett mang rượu ra, rót sẵn từ trước bởi vì đó là Bogle, loại rượu uống hàng ngày của cô. Cô mang theo cả bánh mỳ bruschetta, và có thể thấy rằng Christine vui mừng vì nhìn thấy cả hai. Sau khi họ đã yên vị trên ghế, họ ngồi trong im lặng dường như hơi quá lâu.

“Tôi thích căn nhà của cô,” Christine nói, nhưng Barrett chắc chắn rằng cô ta đang nói dối.

Khoảng lặng tiếp theo được cứu thoát bởi tiếng chuông.

“Họ cứ đến liên tục,” Barrett nói, giả bộ tỏ ra mệt mỏi. Cô đi ra và mở cửa cho một bà mẹ tên Maggie và con trai cô ta, cậu bé dường như chẳng xấu hổ chút nào khi bị mẹ tháp tùng.

“Xin chào,” Maggie nói. “Tôi chỉ muốn gửi lời cảm ơn cô vì đã tổ chức bữa tiệc. Tôi là mẹ của Matt, Maggie.”

“Maggie à?” Tiếng Christine vọng ra từ căn phòng kia.

“Christine?”

Maggie liếc qua cánh cửa, và cả hai người phụ nữ cùng phát ra tiếng chào hỏi nhỏ đã thành thói quen. Barrett không thể tưởng tượng khi cánh đàn ông làm chuyện tương tự. Pat đấy à? Andy à? Á á á!

Cả Barrett và Matt quan sát họ ôm nhau trong khi trao cho nhau những ánh mắt khó xử. Cô cảm thấy mình giống như đang trong một cuộc hẹn hò giấu mặt và cố gắng nghĩ ra điều gì đó để nói. “Vây, Matt này, Maggie bảo với cô rằng cháu thích toán và nhóm nhạc rock Kings of Leon phải không.”

“Được rồi, mẹ,” cậu nói. “Lát nữa gặp mẹ.” “Các bạn ở tầng dưới đó,” Barrett nói với Matt, để ý thấy một chiếc lược đen đang nằm trong những lọn tóc đen xoăn của cậu. Cậu bỏ đi, và cô suýt nữa thì gọi với đằng sau: “Chờ đã, có một cái lược mắc kẹt trong tóc của cháu,” hy vọng sẽ cứu cậu thoát khỏi sự xấu hổ, nhưng cô cho là cậu biết điều này và rằng nó chắc hẳn là một kiểu thời trang, mặc dù cô không chắc nó khẳng định điều gì: “Tớ có nhiều tóc đến nỗi có thể giặt một cái lược lên đầu.” Hay là: “Tớ quá bận rộn, tớ để nó ở đó để chỉnh tóc khi nào rảnh và sẵn sàng.” Hay chỉ đơn giản là, “Nhìn tớ này. Trên tóc tớ có một cái lược.

Một cái lược!”

Cô bị bỏ lại với nụ cười giả tạo hướng về phía hai người phụ nữ đang nhìn nhau và nói chuyện bằng giọng ngạc nhiên và thỏ thẻ. Barrett trở thành đỉnh của một hình tam giác, không thực sự chắc là cô đang làm gì ở đây. Cô cảm thấy điên đầu, rõ ràng bị đẩy ra ngoài cuộc hội thoại, nhưng đã quá muộn rồi. Cô phải kiên định. Giống như khi ở trong cửa hàng, hai người mua hàng lật đồ lên xem và nhìn thấy nhau qua kệ. Ai sẽ là người di chuyển? Ai sẽ là người bỏ tay ra khỏi bộ quần áo và đi chỗ khác? Không phải Barrett. Cô không bao giờ di chuyển. Nó là của cô.

“Chúa ơi, trông cậu thật tuyệt!” Maggie nói. “Cậu ly hôn rồi à?” cô hỏi theo kiểu đàn ông giả gái, mĩa mai một cách quá đáng.

“Không, không. Tớ tập Pilates. Đúng là môn thể thao hữu hiệu—”

“Tôi thích Pilates,” Barrett nói, kiên định.

“Cậu biết ai thực sự đã ly hôn không? Sheila Schatz. Có điên rồ không cơ chứ? Dù sao thì trông cô ta vẫn tuyệt.”

“Chẳng hạn như thế nào?”

“Tớ không biết nữa. Chỉ là cô ta trông mảnh dẻ và... có thân hình của người đã ly hôn.” “Cậu cũng thế!”

“Thật á?”

“Phải! Đã lâu lắm rồi tớ chưa gặp cậu. Cậu đang làm gì rồi?”

“Vẫn như cũ. Cậu thì sao?”

“Ôi, vẫn như thường lệ. Siêu bận rộn. Rất bận.” Barrett lùi lại một bước, rồi bước tiếp theo, cho tới khi bước chân dẫn cô tới ghế sofa. Cô đi một vòng.

Cô lấy ly rượu của mình đang để trên bàn, xiết chặt nó trong tay, rồi nhấp một ngụm dài. Thêm nhiều những đứa trẻ khác tràn vào nhà và cô vẫy chúng vào như một người trông coi bãi đậu xe. “Dưới nhà,” cô nói. “Chơi vui vẻ nhé.” Cô cảm thấy như bị lừa rằng hai người này quen nhau. Giờ thì họ đang nói chuyện về một người bạn chuẩn bị chuyển tới San Rafael.

“Tớ đã bảo cô ấy xem phim Những đứa trẻ,” Maggie nói. “Hãy đi tới bể bơi công cộng đó – nó giống hệt như trong bộ phim. Hoàn toàn dễ sợ.”

“Một bộ phim tuyệt vời,” Barrett nói. “Và cuốn sách cũng vậy.”

Cả hai người phụ nữ quay sang nhìn cô, và Barrett cảm thấy như cô quay lại thời trung học một lần nữa. Cô phải làm bất cứ thứ gì để hòa nhập, để khiến cho những cô gái này thích cô, nhưng không giống như trong thế giới các bà mẹ, thời trung học cô chưa bao giờ phải cố gắng đến thế. Thông thường thì những cô gái tóc vàng làm chuyện đó dễ như trở bàn tay.

“Tôi không biết nó là một cuốn sách đấy,” Maggie nói. “Ôi, lạy Chúa, bọn tôi đang đọc cuốn sách tệ nhất trong câu lạc bộ sách của mình. Ý tôi là nó không tệ, nhưng nó quá nghiêm túc và tôi không thể đắm chìm vào nó.”

“Chúng tôi đang đọc cuốn Đứa trẻ trong Bộ não,” Christine nói. “Nó nói về một giám đốc marketing quyền lực và cô ta có thai, nhưng vẫn cố xoay xở mọi thứ? Và các bạn của cô ta đều độc thân, nên cô ta vẫn cố đi chơi và duy trì phong cách sống đó, nhưng rồi bố mẹ cô ta qua đời và... Thôi đừng bận tâm.” Christine phẩy tay. “Tôi không muốn tiết lộ đoạn kết.”

Barrett kết thúc câu kể trong đầu. Rồi bố mẹ cô ta qua đời và nhân vật chính phát hiện ra điều gì thực sự quan trọng. Hoặc: Rồi bố mẹ cô ta qua

đời và cô ta nhận ra mình cần phải nghĩ đến người khác thay vì chỉ nghĩ đến chính mình. Hoặc: Cô ta nhận ra những người bạn độc thân của mình toàn là một lũ điếm rồi sẽ có kết cục cô đơn và con cái là điều tuyệt vời nhất. Sau cùng thì cô yêu Arabellabellalulu bé nhỏ của mình. Mele chắc sẽ nôn.

“Tôi nên đọc cuốn đó,” Barrett nói, dùng giọng khiển trách bởi đó là cách mà bạn nói chuyện nếu bạn muốn tỏ ra ăn nhập, cũng giống như những cô thiếu niên nói bằng giọng mũi kéo dài, miệng mím chặt, chán-muốn-chết chỉ để hòa nhập một cách phù hợp với bạn bè đồng lứa.

“Cô có muốn một ly không?” Cô nâng ly của mình lên về phía Maggie.

“Cô đùa à, tôi rất muốn một ly.”

Cả hai người phụ nữ phá lên cười – ha, ha, ha, chúng ta uống, chúng ta ngồi lê đôi mách, chúng ta sành điệu, những bà mẹ phong cách! – và Barrett đi vào bếp như một người phục vụ. Gian bếp ở ngay góc nhà, nên cô vẫn có thể nghe thấy tiếng bọn họ. “Đỏ hay trắng?” Barrett hỏi.

“Cho tôi trắng nhé,” Maggie nói. “Jake vừa mới bắt đầu học ở Sterne phải không?”

“Không, không. Thăng bé học ở đấy từ hồi lớp năm.” Thăng bé đã phải làm một bài kiểm tra và trải qua một cuộc phỏng vấn, và việc chờ đợi kết quả cứ như là chờ đợi vạch thứ hai xuất hiện trên que thử thai sau lần thứ năm thụ tinh trong ống nghiệm. Cô không thích khi cô không thể nhìn thấy biểu lộ cảm xúc trên mặt họ.

“Ồ,” Maggie nói. “Tôi không nhớ trông cậu bé như thế nào nữa.”

“Cậu ta ở trong băng ghi hình quảng cáo đó,” Christine nói.

“Đúng vậy!” Maggie nói. “Cậu bé trở thành ngôi sao rồi.”

“Chà,” Barrett nói, quay lại cùng với rượu của Maggie. “Tôi sẽ không nói là một ngôi sao—”

“Thể hiện tại cô đang làm gì?” Christine hỏi. “Cô đi làm phải không?”

“Tôi làm trong lĩnh vực bất động sản.”

“Chẳng phải chúng ta đều như thế sao?” Maggie nói, và cả hai người phụ nữ cùng phá lên cười, nhưng Barrett thì không hiểu. Họ bắt đầu thảo

luận về những cơ ngơi mà họ biết và ai trong số bạn bè của họ đang “mắc kẹt” vì họ muốn chuyển đi mà không thể do hiện tại đang là thời điểm tồi tệ để rao bán.

Barrett thấy rằng mình có thể móc nối một chút. Cô đã lướt qua ngón tay, đôi tai, giày, đầu tóc của họ và khá chắc chắn khoảng giá cả của bạn bè họ.

“Đối với hầu hết mọi người thì bây giờ là thời điểm không tốt để rao bán,” Barrett nói, “nhưng điều này thực sự còn tùy. Những căn nhà trong khoảng ba, bốn, năm triệu đô la trở lên – những căn nhà trong phân khúc đó thì vẫn đang buôn bán mạnh mẽ.”

“Tôi nên bảo Trey gọi điện cho cô,” Maggie nói. “Tray?” Barrett hỏi. “Giống như trong, ‘Mang cái này trên một?’”[1]

[1] “Tray” có nghĩa là “cái khay”.

“Anh ta đang vô cùng muốn chuyển đi.”

“Dĩ nhiên rồi,” Barrett nói, “Tôi sẽ rất vui nếu được nói chuyện với anh ta.”

Cô bước tới giá sách và nắm lấy cả đồng danh thiếp từ một cái bát đựng danh thiếp, những mô hình đồ chơi nhựa thu nhỏ, bụi, và tiền lẻ. “Hãy đưa một chiếc cho bạn cô, còn đây là tặng thêm.” Cô cầu Chúa rằng chuyến này sẽ tạo ra vụ làm ăn mới nào đó, mặc dù những người mà họ biết chắc hẳn đã có đại lý riêng của mình, những đại lý hàng đầu, những đại lý tiên duyet, những đại lý khiến cho bạn cảm thấy áy náy vì đã bước vào một căn nhà trống. Nhưng không ai biết trước được điều gì. Đôi khi những đại lý đó lại quá bận rộn để đón tiếp họ.

“Mọi người có muốn ăn gì không?” Barrett hỏi. “Ồ,” Christine nói. Cô nhìn đồng hồ. “Vậy là chúng ta sẽ không phải lái xe cả quãng đường về Nob Hill rồi lại quay về đây,” cô nói. Hai người phụ nữ thảo luận bằng ánh mắt, và Barrett nhìn đi chỗ khác.

“Dĩ nhiên rồi!” Maggie nói.

“Tuyệt. Tôi sẽ lấy vài cái đĩa ở trong bếp và hãy tự nhiên như ở nhà nhé. Có salad và cá. Hy vọng các cô ăn được cá. Và tôi sẽ lấy một chai rượu nữa ở nhà dưới. Tôi sẽ ngó xem bọn trẻ thế nào!”

Cô những tưởng điều đó sẽ khiến cho họ muốn lên xuống cùng với cô, nhưng họ đã đắm chìm trong một cuộc hội thoại khác.

“Cậu đùa tở phải không.”

“Không!”

“Nghiêm túc đấy?”

“Phải!”

Đó là bởi vì họ đã quen với việc nhìn thấy con mình cùng những đứa trẻ khác. Họ đã quen với việc nhìn thấy chúng ở các bữa tiệc, hoặc được ngưỡng mộ bởi các bạn cùng trang lứa. Barrett đã thèm muốn cả tối nay để được trông thấy điều đó, để lần mò xuống nhà và chứng kiến con trai của cô cuối cùng cũng nhận được sự chú ý mà cậu xứng đáng. Thằng bé giống như Cô bé Lọ Lem. Cậu vẫn luôn ở đó, nhưng từ chối cơ hội để hòa nhập.

Trên đỉnh cầu thang cô nghe tiếng nhạc bass sâu. Cô phải bịt tai lại cho tới khi đi hết cầu thang vì nhạc to quá. Làm sao mà bọn trẻ có thể nói chuyện trong tình trạng này cơ chứ? Trước khi đi ngang qua phòng sinh hoạt gia đình tới gara, cô chuẩn bị tinh thần. Cô sẽ đi thật nhanh và liếc nhìn một cách tình cờ về phía bữa tiệc. Rồi cô sẽ lấy 4 chai rượu vang để trên đường ra cô có thể giả vờ gặp khó khăn trong việc mang chúng, và sẽ phải di chuyển thật chậm qua đó trong khi tỏ ra hoàn toàn bận rộn.

Cô bắt đầu thực hiện, liếc nhìn thật nhanh và sau đó cô dừng lại và đi lùi lại về phía cầu thang để trốn.

Cái gì thế?

Cô liếc nhanh ra ngoài, rồi lần mò xuống dưới để tìm điện thoại, một phản ứng điển hình khi đối mặt với nguy hiểm. Cô tìm tên chồng, để liên lạc với anh. Tất cả mọi việc cần phải chia sẻ với Gary nếu không cô sẽ đơn độc. Nhu cầu của cô cũng giống như ước gì bạn có máy ảnh khi bạn nhìn thấy thứ gì đó đáng kinh ngạc. Chồng cô chính là cái máy ảnh, một dụng cụ giúp cô chụp lại những gì cô trân trọng, sợ hãi, hoặc không thể hiểu nổi.

Chúng đang nhảy. Bọn trẻ đang nhảy. Tuy nhiên chúng không thực sự đang nhảy. Cô nghĩ tới chương trình Cuộc sống tươi đẹp, trong cảnh bọn trẻ nhảy múa trên sàn vất qua mặt bể bơi, nhanh và nhún nhẩy, như thể chúng đang phê bột mạch nha. Âm nhạc sống động – bạn thực sự có thể nhận biết

các nhạc cụ - piano, saxophone. Đó là nhảy múa. Cô lắng nghe tiếng nhạc này từ chân cầu thang – Gõ, gõ, gõ gõ, tiếng gõ ở khắp mọi nơi – và nhìn thấy con trai mình đang ngoáy móng nhanh đến mức trông như một con chim ruồi đang bay liệng bên trên cây kim ngân hoa. Sau đó cậu trượt về bên phải với hai cánh tay dang rộng như thể đang biểu diễn ảo thuật. Tiếp theo cậu nâng một chân lên, một động tác mà cô sẽ gọi là Chó Đi Tè nếu cô buộc phải đặt một cái tên cho nó, và xoay tròn với tốc độ của một cái máy búa khoan.

Cô quá kinh ngạc khi nhìn thấy Jake trong phong cách này đến mức phải mất một lúc cô mới để ý tới những đứa trẻ khác. Bọn con gái xoay lưng vào bọn con trai, móng của chúng cử động một cách hoang dại. Cô thấy mình ghen tị với chúng trong một giây. Nhưng cảm giác này không kéo dài lâu khi cô sực nhớ những cô bé này mới 12 và 13 tuổi. Cô chắc chắn rằng bọn con trai đều đang thật tình, hay bất cứ gì mà thái độ đó thể hiện – hào hứng? Hoàn toàn chìm đắm? Biểu hiện của chúng vô cùng nghiêm túc và tập trung, như thể đây là một bài kiểm tra cuối kỳ. Chính lúc đó cô mới nhận thức được những gì bọn trẻ đang mặc. Áo bóng rổ và quần thụng, dây chuyền vàng và mũ bóng chày che súp đôi mắt chúng. Bọn con gái mặc quần bò bó, một vài đứa mặc quần soóc và áo quây; con gái Christine mặc một cái áo bóng rổ màu tím buộc thắt nút ngay dưới ngực. Con bé mặc quần cạp trễ, và một cái quần lộn khe màu tím lộ ra trên hông. Barrett nghĩ tới chương trình mà Jake xem về nhà của các ca sỹ nhạc rap, làm thế nào mà một vài chi tiết lại diễn ra ở trong “phòng sinh hoạt gia đình” với một cảnh quay “phong cách sống của chúng tôi,” trong đó bao gồm việc chơi điện tử trên một cái ti vi quái dị trong khi những người phụ nữ ăn mặc hở hang nhảy nhót xung quanh, và ý cô nhảy nhót ở đây nghĩa là uốn éo, rất giống quang cảnh trước mặt cô. Cô không muốn làm con trai phải lúng túng, nên cô chỉ há hốc miệng. Cô bị bóp nghẹt bởi nỗi lo sợ rằng những người phụ nữ kia, những bà mẹ kia, sẽ đi xuống nhà và nhìn thấy những gì đang diễn ra. Hay có thể nào họ đã biết không? Có thể đây cũng là “phong cách sống của họ”? Không. Không thể nào.

Cô liếc vào và giơ tay lên, hy vọng là ánh vàng trên trang sức của cô sẽ khiến Jake để mắt tới. Cô cảm thấy mình đang bị mắc cạ và đang cố gây chú ý với một chiếc máy bay cứu hộ. Rốt cuộc thì cậu cũng để ý tới cô.

“Lại đây,” cô ra dấu bằng miệng, thể hiện sự tức giận và công khai mắng mỏ.

Cậu lách mình qua đồng rác rưởi của bọn trẻ. Cô trấn tĩnh bản thân, rồi lùi lại một bước để họ ra khỏi tầm nghe và nhìn của chúng.

“Cái quái gì đang diễn ra ở đây vậy?” cô thì thầm to tiếng.

“Chẳng có gì hết,” cậu đáp. “Bọn con chỉ đang nhảy thôi mà.”

Ôi, đôi mắt đẹp tuyệt của cậu. Giống như của Gary. Mà anh ta đang ở đâu vậy? Cô đang phải khổ sở chinh đốn đứa con này – Jake vẫn luôn lặp lại lời mắng mỏ của cô từ hồi hai tuổi. “Ôi, con không lắng nghe ư? Con thật tệ phải không? Con xin lỗi.” Thằng bé chết tiệt.

“Nhưng, nhảy nhót kiểu gì vậy? Con đã yêu cầu các bạn nhảy như thế này hay là—”

“Bọn con chỉ đang nhảy thôi. Đây là cách mà mọi người vẫn nhảy.” Cậu giơ cánh tay lên như thể chuẩn bị đâm bốt, chu mỏ ra hôn, và lắc hông.

“Dừng lại,” cô rít qua tiếng thì thầm. “Tại sao mọi người lại ăn mặc thế này?”

“Thế này?”

“Con biết là thế nào mà. Cứ như là—” Ôi, trời ạ. Cô thử lần nữa: “Tại sao bọn trẻ không ăn mặc giống như lúc chúng mới bước vào căn nhà này?”

“Bởi vì đây là một bữa tiệc kiểu dân da đen,” Jake nói.

“Cái gì? Cái gì? Một bữa tiệc kiểu cái-chết-tiệt-gì-con-vừa-nói-cơ?”

Cậu che miệng và bật cười vì cô vừa mới nói chết tiệt, điều mà hiện tại quá nhỏ nhặt để bận tâm. Cô có thể nói đủ các từ bậy bạ và điều đó chẳng có gì đáng quan trọng.

“Bữa tiệc kiểu dân da đen,” cậu nói, như thể nó chẳng là gì. “Kiểu như bọn con là người da đen đang tổ chức một bữa tiệc thôi. Cái đó bây giờ ai mà chẳng làm.”

“Ôi Chúa ơi,” cô nói. “Ôi, đức Chúa của tôi.” Cô không chắc còn gì là tệ hơn - rằng chúng đang làm chuyện đó ở đây hay rằng đó là điều mà tất cả mọi người bây giờ đang làm. Mọi người đang bị cái quái quỷ gì vậy?

Cô nhìn lên cầu thang, đẩy Jake sang một bên, rồi liếc qua tường. Một cô bé đang nhảy, nhìn qua vai trái, rồi nhìn qua vai phải. Barrett trông thấy con trai của Maggie ở bên cạnh màn hình phẳng đang ăn một miếng gà rán.

“Ôi, lạy Chúa tôi!” Cô dựa vào tường. Cô nghĩ đến những bà mẹ sẽ nói về cô trên diễn đàn SFMC hoặc toàn bộ chuyện tối nay bị quay phim bởi một đứa trẻ rình mò nào đó, và đoạn phim đó truyền tới trường học, báo chí, Dateline, Primetime, YouTube! Một xu hướng mới đáng lo ngại giữa những thanh thiếu niên ngoại ô da trắng. Phải chăng các bậc phụ huynh đang khuyến khích phân biệt chủng tộc ở các trường tư nhân? Tổ chức NCAA sẽ kiện họ, sẽ có những mối đe dọa chết người, công ty ngũ cốc sẽ hạ quảng cáo xuống – chờ đã. Có phải là NCAA[2] không nhỉ? Nghe có vẻ không đúng lắm. Hình như là A gì đó? Ôi, khốn kiếp. Một tổ chức nào đó sẽ cho cô lên bờ xuống ruộng.

[2] Ở đây Barrett nhầm tên viết tắt của một tổ chức chống phân biệt chủng tộc nào đó, có thể là NAACP – Hiệp hội Quốc gia vì sự Phát triển của Người Da màu, thành NCAA – Hiệp hội Quốc gia Vận động viên cấp trường Đại học.

Trán của Jake lấp loáng mồ hôi. Cậu hơi bốc mùi một chút. Cô chưa từng nhìn thấy điều này trước đây. Thằng bé đang bắt đầu có mùi như một cậu con trai.

“Vui mà,” Jake nói. “Có gì sai cơ chứ?” “Không,” Barrett nói. “Mẹ không cho là thế.

Chuyện này không vui. Chuyện này phải chấm dứt. Chúa ơi, Jake!” “Cái gì?”

“Làm ơn. Mẹ không muốn làm loạn lên. Hãy giảm nhạc xuống, gọi ý một trò chơi, hoặc một bộ phim, hoặc bánh! Mẹ đã mua một cái bánh. Hãy ăn nó. Ăn bao nhiêu tùy thích. Hãy lên nhà và ăn bánh. Ăn cả bánh trong cốc nữa! Mẹ hoàn toàn thoải mái.”

Con trai cô quay lại nhìn căn phòng với sự thèm thuồng, rồi nhìn cô với sự tuyệt vọng và căm ghét, như thể cuộc sống của cậu xoay quanh khả năng trượt và làm động tác Chó Đi Tè.

“Hãy tìm cách, Jake,” cô nói. “Hãy chuyển sang một hoạt động khác nào đó một cách tự nhiên. Con rất thông minh. Con có thể làm được việc khó khăn này. Mẹ có hai phụ huynh ở trên kia, và nếu con không thể chấm dứt được chuyện này thì mẹ sẽ lại xuống đây và sẽ không nhẹ nhàng đâu. Mẹ sẽ làm loạn lên đấy. Con biết mẹ làm thế nào mà. Và mẹ muốn tất cả mặc lại quần áo bình thường.”

“Nhưng tại sao chứ?” cậu hỏi. “Tại sao chuyện này lại sai trái? Jay và Cassie cũng ở đây. Các bạn ấy là người da đen và cũng đang chơi trò này.”

“Bọn chúng giàu có! Thôi quên đi – chuyện này đơn giản là sai trái! Trên rất nhiều phương diện.” “Nhưng tại sao?”

Có lẽ cậu thực sự không hiểu. Có lẽ cô cũng thực sự không hiểu.

Cô nhớ lại khi cô và em gái muốn những quả bóng kẹo cao su khổng lồ trong những cái máy ở Safeway. Chị em cô đã hỏi một cô bé tầm tuổi mình liệu họ có thể mượn hai đồng 25 xu không. Cô có thể ghi lại địa chỉ của mình và họ sẽ trả lại cho cô bé, điều mà họ lẽ ra sẽ làm. Mẹ của họ từ cửa hàng bước ra, chứng kiến cuộc giao dịch, và hoàn toàn hoảng hốt.

“Thật đáng xấu hổ,” bà nói. “Tại sao bọn con có thể lợi dụng cô bé như thế? Thật đáng xấu hổ.”

Cô bé đó bị hội chứng Down, nhưng Barrett và em gái không hề cân nhắc đến điều này. Họ chỉ cần hai đồng 25 xu và cô bé là một đứa trẻ giống như họ và cô bé đang ở đó. Họ sẽ hỏi bất cứ đứa trẻ nào đang ở đó.

Những đứa trẻ đang ở nhà dưới của cô – liệu có phải chúng vẫn ngây thơ không? Chúng có thực sự biết bọn chúng đang làm gì hay không? Hay có phải chúng đang bắt chước lại những gì chúng nhìn thấy trên ti vi, trên băng hình âm nhạc? Bọn chúng không phải những cậu bé cho bản thân là nhất, ngang nhiên lôi chuyện đó ra làm trò cười, nhưng điều này quá khó để giải thích.

“Chuyện này sai trái vì mẹ có cảm giác là nó sai trái,” cô nói. “Đó là lý do. Mẹ tin vào trực giác của mình. Con đang tỏ ra nhạo báng. Con đang

thể hiện sự phân biệt đối xử.”

Barrett lắng nghe bài hát đang phát, một bài hát mới: Tôi có những cô gái, bạn có những cô gái. Chúng ta hãy gác mọi việc lại.

“Bọn con không nhạo báng ai cả,” Jake nói. “Vậy thì đó là sự chiếm đoạt hay gì đó tương tự,” cô nói.

“Cái đó nghĩa là sao?”

“Đơn giản là tồi tệ, được chưa? Mẹ phải lên trên kia. Hãy tìm cách chuyển chủ đề đi, nghe không? Chuyển hướng. Quý thần ơi, mẹ không quan tâm là trò Xoay Chai hay Bảy Phút trên Thiên Đường[3].”

[3] Hai trò chơi trong các bữa tiệc của thanh thiếu niên từ nhiều thập niên trước, có thể phổ biến thời Barrett còn trẻ.

“Đó là trò gì?”

Barrett đi lên cầu thang. “Hãy dừng lại, thế thôi,” cô hét lên trong tiếng thì thầm. Tim cô đập mạnh; mọi thứ đang xoay vòng vòng. Cô hít một hơi thật sâu khi lên tới đỉnh cầu thang và nhìn lại xem Jake đã đi chưa. Cậu vẫn đứng đó, nhưng không quay mặt về phía cô. Cô có thể nhìn thấy nét mặt nghiêng của cậu. Trông cậu bàng hoàng và bối rối, nhưng cô tiếp tục bất chấp cảm giác kỳ lạ rằng cô đang bỏ rơi cậu.

Cô nhẹ người khi thấy Christine và Maggie đang ở trong bếp. Mọi thứ đều bình thường. Mọi thứ đều ổn thỏa.

“Món này trông thật tuyệt,” Christine nói.

“Tôi biết. Tôi không thể tin nổi cô đã nấu món này,” Maggie nói. “Tôi không bao giờ nấu ăn.”

“Không bao giờ,” Christine nói.

Chà, thật là hay ho, Barrett nghĩ. Để tiết kiệm tiền cô thậm chí không mua phô mai đã cắt lát sẵn hay bất cứ thứ gì kích thước đồ ăn nhẹ. Kích thước đồ ăn nhẹ nghĩa là bạn sẽ phải trả thêm tiền để bỏ ít thức ăn hơn vào trong một cái hộp đựng nhỏ hơn.

“Bọn trẻ ở dưới đó thế nào rồi?” Maggie hỏi. “Tuyệt!” Barrett nói. “Chúng cũng đang ăn tối.

Một ít... gà, và đang nghe nhạc, nhưng chúng sẽ lên trên này ngay thôi để ăn bánh. Hát “Chúc mừng Sinh nhật.”

“Thật là khó để lên kế hoạch cho một bữa tiệc,” Maggie nói. “Hình như bọn trẻ không thích bánh và bài hát nữa, nhưng bạn vẫn phải có bánh và hát hò để biến nó thành một bữa tiệc sinh nhật! Matt vừa mới tổ chức sinh nhật lần thứ 13 và bọn trẻ làm điều tương tự - xuống dưới nhà và hát om sòm nhạc của Lil Wayne, Lil’ Kim, Little Richard, chỉ có Chúa mới biết.”

Du dum dum chi[4]. Chỉ có Chúa mới biết cô ta đã lặp lại câu nói đùa đó bao nhiêu lần rồi. Barrett cho một ít đồ ăn vào đĩa của mình, nghĩ xem nên làm gì. Cô cho rằng mình có thể kể cho các bà mẹ này về những gì đang diễn ra, nói cho họ biết việc mà bọn trẻ thực sự đang làm ở dưới nhà, và không chỉ ở nhà của cô, cô chắc chắn như vậy, mà ở các tầng hầm ở khắp San Francisco. Các phụ huynh nhất định phải biết về hành động này, nhưng sao nó phải diễn ra ở nhà của cô cơ chứ? Cô cần phải bán bất động sản. Cô cần phải làm quen với những bà mẹ khác ở trường của Jake. Quan trọng nhất là cô không muốn làm tổn thương cuộc sống xã hội của con trai mình. Cậu chỉ vừa mới được trao cho một cánh cổng mà cô sẽ không có ý định khép nó lại.

[4] Tiếng trống.

“Đúng là một độ tuổi khó khăn. Giờ thì chúng xấu hổ vì chúng ta!” Christine nói. “Vậy nên cô chỉ cần lùi lại.”

“Tôi biết,” Barrett nói, quyết định sẽ hỗ trợ và tiếp tay. “Đúng là một độ tuổi khó khăn.”

Món cá ngon tuyệt hảo, và Barrett tin rằng cần phải nói thêm về nó. Món cá. Sao mà nó lại xuất sắc đến thế. Maggie đang sắp xin rồi. Cô ta cố gắng che đậy nhưng đôi mắt cô đã trở nên đờ đẫn và vô hồn. Barrett thích cô ta như vậy hơn. Cô luôn thấy bản thân thích mọi người hơn khi họ uống nhiều, mặc dù điều đó nghĩa là họ sẽ lái xe đưa tụi nhỏ về nhà trong tình trạng không tỉnh táo. Đó là một trong những mâu thuẫn đạo đức mà cô không biết phải làm sao.

Trong phòng khách cô vờ cười theo những điều mà Maggie và Christine thấy hài hước. Maggie khẳng định rằng con trai cô ta say mê

Frank Sinatra. Còn Christine khẳng định rằng con gái mình thích gan ngỗng.

“Nghe như chuyện kỳ quái bậc nhất,” cô nói, “nhưng con bé mê món đó.”

Cứ như là họ biết vậy, Barrett nghĩ một cách tự mãn. Bọn trẻ đang ở dưới nhà giả vờ như chúng đang ở thành phố Compton còn mấy bà cô này thì đang nói với tôi bọn trẻ thích gì. Ý tôi là, mẹ kiếp. Cô cũng chẳng biết mọi thứ, đương nhiên, rõ ràng là như vậy, nhưng cô chấp nhận điều đó như một phần của cuộc sống. Cô sẽ không thể quen được với những mảnh ghép vĩ đại trong thế giới của con trai cô. Thật buồn, cô nghĩ. Thật đáng buồn làm sao.

“Tôi thích cái bàn này quá!” Maggie nói. Một chút rượu vang sánh ra khỏi miệng ly rơi vào chiếc áo len màu vàng cát của cô. “Khốn thật”, cô nói. “Tôi luôn bị thế này. Tôi không thể trải qua một ngày, dù chỉ một ngày, mà không làm đổ thứ gì đó lên áo. Thật kỳ cục. Trông tôi cứ như một thí sinh trong cuộc thi áo ướt vậy. Nay, tôi sẽ ngạc nhiên nếu không kiếm được mấy đồng từ người lạ đấy...”

Barrett kiên nhẫn đợi. Cô băn khoăn không biết Maggie sẽ còn đi tới đâu nữa và liệu cô ta có thể ra về ổn thỏa không.

“... Ồ ồ, bà mẹ nổi loạn. Ôi, thật ngớ ngẩn. Ngớ. Ngẩn”

Barrett liếc mắt nhìn lên. Christine trông có vẻ lo lắng và háo hức, như thể cô ta đang nhìn ai đó chạy vượt rào với cái cổ chân bị bong gân. Khi Maggie có vẻ như đã kết thúc, Christine lắc đầu. “Tôi biết mà, tôi biết mà,” cô ta nói, nhưng Barrett chẳng nói gì, cô thích để Maggie trông giống như một tên ngốc.

Cuối cùng đã tới, điều mà cô đã chờ đợi suốt tối nay. Tiếng bọn trẻ đi lên cầu thang.

“Tôi đi lấy bánh!” cô nói và bật dậy nhanh tới mức bạn có thể nghĩ cô bị điện giật. Cô đi vào bếp và châm từng ngọn nến bằng một que diêm dài. Mười ba cây nến, mười ba năm. Chàng trai của cô, cục cưng của cô. Một chiếc ván trượt trên chiếc bánh chocolate, nằm gác trên một cái cây. Nó thật

sự khá đáng yêu, và bánh là thứ mà bạn không bao giờ quá lớn để hưởng thụ.

Cô giảm bớt ánh đèn để những ngọn nến cháy sáng rực rỡ và đi về phía bàn ăn. Cô bắt nhịp bài hát chúc mừng sinh nhật, và nhận ra rằng cô đã vào tông quá thấp, nghe như thể cô đang rên rỉ vậy, nhưng bọn trẻ cùng đồng thanh, giọng của chúng mềm mại một cách đáng ngạc nhiên đến nỗi cả khoảnh khắc đó như một buổi lễ gọi hồn, một lời khẩn cầu tới ma quỷ, một khúc bi ca dành cho tuổi thơ và những quãng thời gian mà bạn đã từng ném trái. Cô ngấm Jake qua ánh nến, khuôn mặt ngọt ngào của cậu, thân hình vụng về cùng sự hấp dẫn tiềm tàng. Nhìn cậu giống hệt như hồi 4 tuổi, ngại ngùng nhìn các bạn hát chúc mừng mình, và nhìn mẹ cậu bước tới với cảm xúc tự hào nghèn nghẹn. Trông cậu giống hệt. Nhưng không phải cùng một người, lẽ tất nhiên. Không hẳn. Hoàn toàn không.

Cô đứng trước mặt cậu bé. Cô không còn phải cúi xuống nữa. Jake thổi tắt những ngọn nến.

Mọi người vỗ tay. Các cậu bé hú lên reo hò, và rồi cô nghe thấy âm thanh thân yêu. Cánh cửa mở ra. Gary và Tara cuối cùng cũng đã về.

“Gary!” Cô nói, giọng rung lên nhẹ nhẹ.

Khuya đó, sau khi mọi người đã về cả, Gary kể cho cô nghe về tang lễ của cậu bé tên Thomas. Mỗi lần tên của cậu vang lên trong lúc làm lễ, Tara lại la lên “Thomas? Thomas! Bạn Tàu hỏa Thomas!”

“Anh bảo con, ‘Suyt. Không, không phải bạn tàu hỏa. Đó là một cậu bé. Một cậu bé.’ Rồi Tara nói, ‘Cậu bé Thomas,’ nhưng vẫn tiếp tục hét tên của thằng bé.”

“Thật kinh khủng,” Barrett nói.

Tara đi về phía Gary đang ngồi khoanh chân trên sàn, chờ đợi cuốn sách được chọn. Tara đưa anh cuốn sách cô bé đã lựa, và ngồi phịch vào lòng bố. Thay vì dọn dẹp, Barrett ngồi cạnh hai bố con và lắng nghe câu chuyện về chú cừu xanh. Cô muốn kể cho Gary nghe về buổi tối nay, nhưng không biết nên kể như thế nào. Đó có thể là một câu chuyện vui. Có thể là một câu chuyện đáng lo ngại, kinh khủng. Nó có thể chẳng là gì cả. Chẳng là gì so với đám ma hôm đó.

“Đây là cừu mặt trắng. Còn đây là cừu sao,” Gary đọc. “Thế còn bạn cừu xanh đâu? Bạn cừu xanh ĐÂU rồi?”

“Bạn Thomas đâu?” Tara hỏi.

Câu hỏi khiến Barrett trào nước mắt, cô và Gary nhìn nhau. Họ nói sao bây giờ? Khi nào thì người ta bắt đầu nói cho bọn trẻ nghe sự thật?

“Ồ, con yêu,” cô nói. “Bạn Thomas phải đi rồi.” Tara há hốc miệng nhìn Barrett. “Ô, bạn ấy phải đi ư?”

“Bạn ấy phải đi,” cô nói. “Bạn ấy ổn thôi,” Gary nói.

“Đúng đó con yêu,” cô nói. “Bạn ấy ổn mà, sẽ ổn mà.”

Có rất nhiều người phụ nữ trông giống Dora ở các khu vui chơi ở San Francisco bởi vì...

Một bữa tiệc kiểu dân da đen là phân biệt chủng tộc bởi vì...

Thomas qua đời bởi vì...

Con trai của cô đang lớn dần. Cậu sẽ trở thành... Cô không thể điền tiếp vào chỗ trống.

Tara lật trang sách, và đã có câu trả lời. Sự bí mật đã vén màn.

“Lật sách nhẹ thôi con,” Gary nói. “Hãy liếc nhìn xem. Bạn cừu xanh của chúng ta đang ngủ này.”

Barrett và Mele đẩy hai cô con gái trên xích đu, cả hai thầm ước có một cái nút đung đưa mà họ có thể chỉ việc bấm. Ellie ngồi ngửa ra sau chiếc ghế xích đu của mình, duỗi chân như thể đang chơi trượt trên dây. Cô bé nhìn lên, mê mải với cuộc trình diễn trên bầu trời.

“Mấy bà mẹ đã phát hiện ra vụ bữa tiệc chưa?” Mele hỏi.

“Trời, chưa,” Barrett nói.

Mele nghĩ về những bộ phim hoạt hình, những cô công chúa khiến Ellie hạnh phúc. Ai cần quan tâm nếu cô bé chơi những món đồ chơi bằng nhựa và đọc sách không phải về những chú đại bàng đen trắng với hai người cha đầy tự hào? Ai cần quan tâm! Đã có cuộc trình diễn trên bầu trời kia!

Cô nói với Barrett rằng cô đang nghĩ về cánh gà, ngô nguyên bắp, và có thể thêm một ít bánh mì hot dog.

“Haute dog,” cô nói. “Haute dawg[5],” Barrett nói.

[5] Cách gọi bằng tiếng Pháp

“Có lẽ một loại salad trộn bắp cải gì đó.”

“Với nhân vật hoạt hình trong đó để bọn trẻ sẽ ăn.”

“Salad Dora,” Mele nói. “Và đừng quên cái bánh.”

Mele băn khoăn: vui, buồn, nhẹ nhàng, nặng nề. Phải tiếp cận cách nào đây? Mình có dám dùng gà không? Mình có dám ăn một quả đào không? Thomas, sinh, tử, trẻ con. Bữa tiệc sinh nhật, những quãng thời gian mà bạn từng nếm trải.

“Sao Tara lại đến dự tang lễ?” Mele hỏi.

“Bố mẹ đưa bé muốn bọn trẻ đến. Họ muốn có nhiều sự sống xung quanh.”

Cô tự hỏi không biết đến khi nào Ellie mới thôi không bị mê hoặc bởi một đám đông hát chúc mừng sinh nhật cho cô bé. Khi nào mà nỗi kính sợ bản thân bắt đầu giảm đi, khi mà bạn không còn nghĩ rằng chúc mừng sự tồn tại của mình là chính đáng.

Mele sẽ tạo ra công thức cho một chiếc bánh không thể cưỡng lại có thể khiến cho những cô cậu thiếu niên cũng phải xếp hàng như bọn trẻ con, chịu thua bản tính con nít của mình. Cô sẽ tạo ra một thiên đường cho những kẻ cuồng ăn, cơn ác mộng cho kẻ biếng ăn và khiến những tâm hồn đá cũng phải thềm nhỏ dãi. Chiếc bánh đòi hỏi bạn phải hát thật to và xin đến miếng thứ hai. Một cái bánh kem lạnh s'mores truyền thống cho một đêm lửa trại.

“Cậu vẫn muốn xem những cái váy chứ?” Barrett hỏi.

“Chắc chắn rồi,” Mele trả lời, quyết định không hỏi thẳng cô ấy ủng hộ phương án nào. Cô không thể đọc được điều Barrett nghĩ về chuyện cô sẽ tham dự đám cưới, nhưng chắc hẳn cô ấy cũng ủng hộ phần nào khi sẵn lòng cho cô xem tủ đồ của mình.

Họ cùng đứng khoanh tay, ngắm nhìn toàn bộ khu vui chơi như thể đó là vương quốc của mình.

“Gần đây cậu có nói chuyện với anh ta không?” Barrett hỏi.

Mele luôn bị bối rối bởi câu hỏi này, rất hiếm khi cô và Bobby nói chuyện với nhau. Anh ta thường nhắn tin: Cần gì không? hoặc Ổn cả chứ?

những câu hỏi kiểu chung chung mà bạn chỉ cần trả lời có hoặc không. Bạn không thể nói: Tôi cần tình yêu và trứng. Bạn không thể nói, Ờ, mọi việc ổn cả trừ những lúc không ổn.

“Ờ,” Mele nói. Chúng tớ có thăm hỏi. Anh ta khá bận rộn với... đám cưới và các thứ.”

Barrett gật đầu, và Mele biết rằng cô ấy chẳng tin. Có khi nào mà một người đàn ông lại bận rộn với đám cưới được kia chứ? Chính lúc đó cô đã hiểu rõ ý Barrett. Cô ấy không cho rằng cô nên đi. Cô cần để Ellie ở đó để tham dự đám cưới và đón con bé về khi kết thúc. Cô thậm chí có thể ngồi đợi trong xe, mang theo một cuốn sách.

“Dù vậy vẫn được chứ? Đến xem mấy bộ váy ấy.” Tớ đi tham dự lễ cưới được chứ?

“Ở lại ăn tối nhé,” Barrett nói và đẩy Tara một cái. Cô ấy là kiểu bạn sẽ để bạn được sống với những suy nghĩ của mình.

Bạn làm thế nào để giúp con mình có những lựa chọn thực phẩm tốt?

Tôi không biết. Đôi khi tôi làm tốt, đôi khi không. Đôi khi tôi hâm nóng món nui phô mai đóng hộp và thế là xong bữa tối. Tôi hiếm khi có động lực tía tót thức ăn thành “chong chóng thần kỳ” hay “yêu tinh cười khúc khích” hay bất kỳ thứ gì. Tôi có cả núi thời gian, nhưng cứ mỗi khi tôi cố gắng thử tạo ra một gương mặt từ táo, nho khô và những mẫu bánh mì thì Ellie lại nhìn và nói “Đây là cái thứ quái quỷ gì vậy?” hoặc ít ra đó dường như là điều con bé nói, đặc biệt là từ khi chiếc bánh kẹp kiểu Picasso của tôi hạ cánh xuống mặt sàn và mắc ở đai an toàn trên ghế ăn của con bé.

Sau khi nghe chuyện về bữa tiệc sinh nhật của con trai Barrett, tôi đi đến quyết định làm món Salad trộn Tên-nhân-vật-hoạt-hình-ưa-thích-của-bạn. Dora, Barbie, Caillou (thật là một cậu bé nhất gan), Diego, Handy Manny - bạn chỉ cần chọn một nhân vật và gắn vào đó cho hấp dẫn. Barrett từng kể cho tôi nghe một câu chuyện nhắc tôi nhớ ra rằng văn hóa pop ảnh hưởng đến khẩu vị. Đôi khi nó nằm cả ở cái tên. Salad Cô bé Lộ Lem, bạn có thể gọi như vậy. Hoặc Salad trộn Người đẹp Belle.

Hoặc Hoa giấy Phép thuật của Jasmine (công chúa bộ lạc thiếu số). Tôi dùng các nhân vật để giúp mình. Tôi nghĩ về họ như những cô gái của

tôi.

Tối nay chẳng cần những sự hỗ trợ đó. Chúng tôi đến nhà Barrett ăn tối, và Tara ăn như thể một đấu sĩ sumo, còn Ellie thích bắt chước mọi thứ mà Tara làm, hầu hết là do kính sợ.

Ellie và Tara rời bàn ăn để đi chơi bộ đồ chơi mới của Tara.

“Nếu Barrett tái hôn anh có đến đám cưới không?” Tôi hỏi. “Nếu Tara là thiên thần tung hoa?”

“Anh không nghĩ Tara là thiên thần tung hoa,” Gary nói. “Con bé sẽ là ác quỷ giẫm hoa. Dù vậy có lẽ nên là con của em gái em. Con bé rất vâng lời.”

“Vậy anh sẽ đi ư?” Tôi hỏi.

“Khó nói lắm,” Gary đáp. Anh dựa người ra sau và nhấp một ngụm rượu vang. Chúa ơi, anh ấy thật là tuyệt. Là một người độc thân bạn có biết điều gì là đặc điểm tuyệt nhất ở chồng của người khác không? Đó là khi họ không tán tỉnh bạn! Gary không hề tán tỉnh!

“Cô ấy lừa dối anh à?” Gary hỏi, và vò đầu Barrett. Cô ấy lão đảo né tránh. “Hay là anh lừa dối cô ấy? Nếu anh phản bội thì anh sẽ đi. Anh sẽ ủng hộ em, em yêu.”

“Anh sẽ không bao giờ có thể lừa dối em,” Barrett nói. “Anh sẽ là kẻ tồi tệ nhất.” Cô ấy nhìn anh như thể muốn giết anh hoặc ôm anh.

“Vậy là, Gary, anh có thể ủng hộ và thể hiện rằng cuộc sống của anh vẫn tốt đẹp. Anh có thể cho thấy rằng anh rất chín chắn - rằng anh chẳng sợ gì cả?” Tôi cắn một miếng khoai lang.

“Cho Barrett thấy rằng anh chín chắn ư?” Gary cười to. “Nếu cô ấy làm đám cưới, anh không nghĩ là cô ấy sẽ để ý đến anh.” Barrett trao đổi ánh mắt với tôi, có lẽ hy vọng rằng tôi hiểu được thông điệp của anh ấy. Tôi sẽ bị đeo đuôi bởi việc mình đã bị lừa dối như thế nào, bởi những điều tôi muốn chứng tỏ, trong khi Bobby có thể thậm chí còn chẳng nhận ra tôi ở đó. Tôi cần phải thực sự cảm thấy tự tin chứ không chỉ giả bộ là như vậy.

“Anh sẽ dẫn theo một cô bạn gái” Gary nói. “Chắc chắn rồi.”

“Nhưng em sẽ biết đó là cô bạn gái giả,” Barrett nói. “Với một bộ ngực giả.”

“Hô hô!” anh cười. “Em sẽ điên tiết lên cho mà xem! Nhưng mà làm sao em biết đó là giả?” anh nói, trở nên trầm tư. “Cô ấy có thể là tình yêu của đời anh.”

Họ đã đi lạc chủ đề. “Hai người có nghĩ là thật kỳ cục nếu em đi không?” Tôi hỏi.

Họ cùng nhìn xuống và di di mấy món ăn. “Không kỳ cục,” Barrett nói. “Chỉ là có lẽ cậu sẽ bị tổn thương.”

“Nhưng có thể em sẽ đi và chẳng hề thấy tổn thương,” Gary nói.

Tôi đã nghĩ về điều này, đám cưới đó như thể một chiếc nhiệt kế.

“Khi đã biết anh ta là người như thế nào, em còn muốn anh ta quay trở lại cuộc đời của em không?” Gary hỏi. “Em có muốn cưới anh ta không?”

“Không,” tôi đáp, tự làm bản thân ngạc nhiên. “Cho tới giờ thì không.”

“Thời gian chữa lành mọi vết thương,” Barrett nói.

Hắn là vậy, nhưng chính cảm giác về những điều có thể đã giúp xoa dịu tôi. Một sự thay đổi nhỏ trong sự tập trung. Và có lẽ, đám cưới đó sẽ chỉ là một trải nghiệm. Một điều gì đó để viết về. Đó là điều tôi thích ở việc viết lách – tôi có thể có cái nhìn lạnh lùng: quan sát, lắng nghe, và cảm nhận, biết rằng mọi sự đều có thể được sử dụng theo ý của riêng tôi. Ngay từ khi còn trẻ tôi đã trải nghiệm cuộc sống theo cách này. Luôn luôn ghi chú, luôn luôn viết ra trong đầu, thuật lại từng bước đi của chính mình. Tôi có thể bước vào lễ cưới đó với giấy và bút trong đầu.

Những chú bồ câu xinh đẹp trắng muốt được thả ra để chúc phúc cho đôi uyên ương. Một con bĩnh một bãi lên mái tóc mềm búi lỏng của cô dâu. Mele đảm bảo với cô dâu rằng sẽ không ai để ý, và rằng nó đồng màu với mái tóc màu phân của cô ta, rồi cô nhảy cùng với bạn trai của mình dưới những ngôi sao. Cô có thể cảm thấy anh ấy...

“Đã đủ thời gian chưa?” Barrett hỏi.

“Tớ không biết,” Tôi nói. “Tớ nghĩ vậy.” Tôi nhấp một ngụm rượu. “Henry từng nói rằng có thể đi cùng tớ.”

Barrett nhướn mày. “Vợ anh ấy đồng ý với chuyện đó sao?”

“Ờ thì, ừ. Ý tứ là, cậu biết rồi đấy. Họ thậm chí còn chẳng nói chuyện với nhau. Thêm nữa, bọn tớ là bạn. Tớ như kiểu một trường hợp thiện nguyện ấy mà. Cũng giống như nếu tớ đi với Gary.”

Gary nhìn tôi như thể tôi vừa đưa ra một ví dụ không ổn lắm.

“Tớ không biết nữa,” tôi nói. “Đại khái tớ đã nói với Bobby là tớ có mời bạn đi cùng.” Thừa nhận điều này dường như đã xác nhận mọi điều mà Barrett đang nghĩ: rằng tôi chưa sẵn sàng về mặt tâm lý, rằng tôi đang làm tổn thương chính mình.

Tôi rời nhà bọn họ mà không lấy chiếc váy nào. Sau một buổi tối với Tara và đồ chơi công cụ của con bé, Ellie vật nài được nghe đọc truyện công chúa. Tôi cố hết sức để không bỏ qua hoặc bình luận về những trạng từ xa lạ, nhưng với những lễ cưới cứ len lỏi vào như thủy triều, tôi không thể nhịn được mà hỏi Ellie vài điều. Đến đoạn hoàng tử đưa những cô nàng với điệu cười e lệ và thân hình nóng bỏng đi theo, tôi hỏi: “Làm sao cô ấy biết liệu cô ấy thậm chí có thích hoàng tử không? Họ thậm chí chưa từng nói chuyện với nhau bao giờ. Anh ta có thể chỉ là một gã tồi. Chàng ta có thể là kiểu ‘Này, có muốn lên ngựa với ta không.’”

“Con muốn lên ngựa với hoàng tử,” con bé nói và kéo chân lên tới tận cằm.

“Nhưng tại sao cô ta có thể bỏ đi cùng với một kẻ xa lạ mà chẳng làm gì ngoài việc hôn cô ta? Ý mẹ là, liệu anh ta có ổn định không? Anh ta có làm việc không hay chỉ sống dựa vào bố mẹ? Tác phong ăn uống như thế nào? Sở thích âm nhạc là gì? Phẩm hạnh của anh ta ra sao?”

“Anh ta thích thứ âm nhạc ngu ngốc, mẹ cá là thế, và nhạc sỹ Bob Marley.” Cô ngáp, rồi nói: “Mẹ chưa mệt đâu.”

“Con có háo hức muốn tham dự một đám cưới không?” Tôi hỏi.

“Có ạ!” con bé nói, chạm hai nắm tay vào nhau. “Nếu mẹ không đến thì có sao không?” Tôi không biết mình có muốn nghe câu trả lời không nữa.

“Được ạ”, con bé nói như thể đó chẳng phải chuyện gì to tát.

“Ừ thì, mẹ có thể sẽ đến,” tôi nói.

“Vâng,” con bé nói, và rồi tôi phải tự ngăn bản thân lại cùng với mỗi câu và lưỡi câu của chính mình. Mẹ tự hỏi sao bố lại không muốn cưới mẹ? Mẹ tự hỏi tại sao bố lại không dành nhiều thời gian hơn cho con? Những câu hỏi đầy tuyệt vọng và rối rắm từ một bà mẹ thảm hại.

Đó là lý do tại sao Barrett và Annie lại nghĩ rằng tôi không nên đi. Họ muốn tôi chấm dứt mối quan hệ này, để cho Ellie có ký ức riêng về sự kiện đó, chứ không làm vấy bẩn nó bằng những mong muốn của riêng mình.

Tôi cần phải để Ellie yêu những gì mà con bé muốn yêu.

Tôi gấp cuốn sách lại. “Con có thích truyện này không?”

“Con khá là thích câu chuyện này,” con bé trả lời.

Tôi hôn lên trán con bé. “Ngủ ngon. Mẹ yêu con.”

“Con yêu mẹ nhiều hơn,” con bé nói.

“Yêu con nhiều hơn.” Tôi đứng dậy và đi ra ngoài, từ từ để nghe con bé la lên: “Con yêu mẹ nhiều hơn!”

Mỗi khi điều này diễn ra, tôi lại tưởng tượng con bé nằm trên giường, miệng vẫn há to sau khi la lên, hai tay níu ga giường. Con bé đang chờ đợi và băn khoăn xem tôi có trả lời câu nào nữa không hay chỉ đến thế thôi. Mắt mở to, chờ đợi; hồi hộp do biết trước kết cục và kiên nhẫn chịu đựng. Đêm nào chúng tôi cũng như thế này, và dù vậy con bé vẫn hy vọng đó chưa phải là câu cuối, và tôi vẫn cảm thấy hài lòng khi thực hiện ước muốn của con bé. Chúng tôi đã có được điều đó. Cả hai chúng tôi. Chúng tôi lại vừa trải qua một ngày nữa ở bên nhau.

“Yêu con rất nhiều,” tôi nói, và rồi con bé đáp lại một cách nhẹ nhàng “Yêu mẹ.”

Không phải lúc nào tôi cũng đưa ra những lựa chọn thực phẩm tốt cho con mình. Hoặc những lựa chọn về nuôi dạy con. Tôi có thể mắc đủ mọi sai lầm, nhưng cho đến khi vẫn còn có giờ đi ngủ, tôi quá đỗi tự hào vì mình đã tạo ra thói quen này.

Đừng nói với giám đốc tuyển sinh là trông cô ta như Sofia Loren khi còn trẻ. Cô ta biết là không phải thế. Julianne đã làm vậy và vị giám đốc chỉ nói “Chúng tôi không dùng các ví dụ về văn hóa nhạc pop ở đây. Và chúng tôi không hài lòng đối với những chiếc balo in hình nhân vật.”

Đừng gửi những giỏ quà của Neiman hay tặng cô ta một căn hộ chung cư Truckee. Đó là hối lộ.

Đừng tỏ ra là mình biết hết với các vị giám đốc, đặc biệt là trong chuyến thăm quan trường với các phụ huynh khác. Hãy đặt nhiều câu hỏi để khiến cô ta tỏa sáng.

Nhất định phải gửi một lá thư cảm ơn cho giám đốc tuyển sinh sau chuyến thăm quan. Và hãy viết cho cả ban lãnh đạo nhà trường. Nhưng đừng quá giới hạn. Maeve đã viết cả thư cảm ơn cho người lao công vì đã mở cửa cho cô ta. Điều đó gây chú ý. Và nó đã hoàn toàn hủy hoại cô ta.

- Lời khuyên dành cho một bà mẹ về việc xin cho con học ở trường mầm non. Nghe lỏm được ở khu vui chơi Cow Hollow.

Tại thời điểm này điều gì khiến bạn sợ hãi nhất trong việc nuôi dạy con?

Tôi cố gắng không để bị ảnh hưởng bởi sự sợ hãi hay kích động, nhưng tôi có một vài mối quan ngại. Tôi lo ngại rằng con bé có thể sẽ cảm thấy bị cha mình chối bỏ, nhưng tôi cũng từng bị cha mình chối bỏ và tôi đã tận dụng điều đó. Tôi lo ngại rằng tôi không thể cho con bé mọi thứ nó muốn, nhưng bạn biết không? Tệ thật, Ellie bướng như ranh.

Tại thời điểm này nếu tôi phải sợ điều gì đó hữu hình, thì tôi sẽ nói rằng tôi sợ rằng con bé không vào được trường mầm non. Phải, điều đó làm tôi hơi điên đầu. Tôi đã tìm hiểu xong và đã nộp hồ sơ chủ yếu vào những trường không yêu cầu phí thăm quan. Phí thăm quan - cứ như thể trường học là một loại bảo tàng nghệ thuật vẽ hình que tăm. Tôi cũng nộp hồ sơ vào cả các trường hợp tác, mà không biết mình sẽ xoay xử ra sao với số tiền học phí mười- bảy- nghìn- đô- la mà dường như hầu hết các trường này sẽ yêu cầu. Làm sao mà chúng ta có thể sống sót được ở thành phố này? Điều đó làm tôi khiếp sợ: sự nghèo túng. Và tôi không phải, như kiểu, người có thể chịu đựng được sự nghèo túng. Đôi khi tôi thấy những người vùng ngoại ô vẫy tay chào, nhưng tôi chẳng dám nhìn vào mắt họ. Tôi bảo họ, tôi chưa sẵn sàng. Hay để tôi cố gắng.

Thế là tôi đã chủ động đi thăm quan các trường. Chuyến thăm đầu tiên của tôi là một trường hợp tác nằm ở Outer Sunset, Way Outer. Nó như thế

một ngôi trường dành cho những đứa trẻ cuối cùng trên trái đất còn sống sót sau trận dịch bệnh. Các phụ huynh xếp thành một hàng bên ngoài, và tôi nhận thấy mình đang đếm số người và phát hiện ra rằng cứ ba người bọn họ lại có một người bị viêm gan C. Tôi không hiểu tại sao, nhưng suy nghĩ ấy tự nhiên đến với tôi, có lẽ là do nhìn thấy những mái tóc vàng tết kiểu dreadlock[6]. Tôi sẽ không xin lỗi về điều đó. Người ta không thể kiểm soát được suy nghĩ của mình, mà chỉ kiểm soát được lời nói, và tôi thì chẳng nói ra lời mấy chuyện tệ hại ấy.

[6] Tóc tết kiểu dân Hippie.

“Đây là bức tường leo núi,” vị giám đốc nói. “Các tình nguyện viên đã làm việc cả cuối tuần để dựng nó lên, và bọn trẻ thích nó phát điên.”

Đoàn thăm quan đi đến một điểm dừng chân ngoài trời. Tôi nhìn quanh xem có chó không, lo lắng rằng có thể sẽ xuất hiện một con chạy ra ngửi chân tôi. Hay một đứa trẻ bị rối loạn giác quan. Vị giám đốc mỉm cười với tôi, và tôi cố gắng tỏ ra ngơ ngác như các bà mẹ ở đây.

“Tôi nói nhiều quá rồi,” vị giám đốc nói. “Các vị có câu hỏi gì không?”

“Các vị làm gì với cảm xúc của trẻ?” Một bà mẹ hỏi. Cô ta có tóc bạc, điều này có phần thô lỗ, tôi nghĩ. Ý tôi là, sao cô ta không nhuộm đi? Tôi rất thấp, và vì thế tôi luôn mang giày cao gót như một hành động lịch sự. Tôi không hiểu câu hỏi của bà mẹ đó – “Các vị làm gì với cảm xúc của trẻ?”

“Cô đang nói chuyện quái gì vậy?” Tôi hỏi. Không - tôi không nói vậy thật đâu. Hiển nhiên là giám đốc hiểu chính xác Bà Nội kia nói gì, bởi vì bà ta gật đầu và lập tức nói “Chúng tôi tôn trọng chúng. Chúng tôi tôn trọng mọi cảm xúc. Ngay cả sự giận dữ. Nếu có em nào tức giận, chúng tôi sẽ nói ‘Này, khi cô tức giận, cô sẽ ném bóng trong một khu vực mà các bạn khác không bị nguy hiểm. Khi cô tức giận ấy’ - đến đây bà ta làm bộ tức giận, khiến bà ta trông giống như đang cố trợn mắt đọc những dòng chữ nhỏ xíu. – ‘Cô chỉ muốn nhặt một quả bóng và ném nó đi xa hết mức có thể, sau khi đã nhìn ngó xung quanh trước.’ Câu hỏi hay.”

Người đặt câu hỏi gật đầu và có vẻ rất hài lòng, và mọi người xung quanh tôi cũng vậy.

Tôi thấy tôi có thể đi rồi. Tôi đã có quyển giới thiệu. Vị giám đốc chỉ nhắc lại mọi điều trong đó. Giống như buổi học đầu tiên, khi giáo viên chỉ đọc lại chương trình học. Thêm nữa, tôi không thực sự hiểu sự phức tạp của các triết lý giáo dục của các trường học - Waldorf, Montessori, Reggio Emilio. “Chúng tôi giáo dục dựa trên vui chơi là chính”, tất cả bọn họ đều nói vậy, và họ đều khẳng định sẽ cung cấp một môi trường hỗ trợ và phong phú. Họ trân trọng trí tưởng tượng và tính cá biệt của mỗi đứa trẻ. Một số coi trọng sự đa dạng về điều kiện kinh tế, có vẻ như điều đó có nghĩa rằng họ đề cao những người cực kỳ giàu có nên họ có thể cho vài đứa trẻ nghèo vào học, để rồi ghi vào cuốn sách giới thiệu, “Chúng tôi coi trọng sự đa dạng về điều kiện kinh tế.” Họ đều ngụ ý rằng bọn trẻ sẽ phát triển tốt và trưởng thành, ngược lại với sự suy đồi và thụt lùi như những đứa trẻ học ở các trường khác.

“Vậy còn về hội chứng lo lắng khi bị xa cách bố mẹ thì sao?” một người phụ nữ khác hỏi. Tôi trừng mắt nhìn cô ta. Hỏi đủ rồi đấy. Annie đang phải trông Ellie, và tôi không muốn trở thành một sự phiền phức. Thêm nữa, tôi là một người nhanh nhẩu - mua sắm nhanh, lựa chọn nhanh, đánh giá nhanh. Một ngày làm việc của tôi trôi qua cũng nhanh, tôi đọc nhanh, viết nhanh, nói chuyện nhanh, rất kiệm lời. Khi mọi việc không diễn ra nhanh chóng, tôi cảm thấy rất căng thẳng và cho là những người khác cũng cảm thấy phần nào, rằng tôi đang vội đi để xử lý một chuyện gì đó khác. Tôi nhìn xung quanh xem có ai cũng buồn chán và hết kiên nhẫn không, nhưng tất cả những gì tôi thấy là sự chăm chú chân thành. Một bà mẹ với mái tóc tím thối bong bóng cao su và nhai kẹo bằng răng cửa như một con chuột. Cô ta mời người bên cạnh một cái, một người phụ nữ cao lớn đang đứng thông vai. Cô ta nhận chiếc kẹo mà làm tôi phát gớm.

“Vài đứa trẻ cảm thấy buồn vì chúng nhớ bố mẹ vậy nên chúng sẽ đeo ảnh của bố mẹ trên cổ để khi thấy buồn chúng chỉ cần nhìn xuống”, vị giám đốc nói.

Tôi tưởng tượng Ellie đeo ảnh tôi, Bobby và bà mẹ kế đầy mùi phô mai trên cổ.

Sau khi mọi câu hỏi đã được trả lời, chúng tôi được dẫn đến khu ăn nhẹ, nơi có một bà mẹ đang cho những quả nho vào những chiếc cốc giấy nhỏ xíu. Tôi tập tễnh đi theo.

“Chúng tôi thay phiên nhau mang đồ ăn nhẹ tới lớp”, vị giám đốc nói. “Nhưng cơ sở của chúng tôi không chấp nhận các loại hạt”. Tôi nhìn quanh căn phòng. Một trong những bà mẹ tình nguyện đang nhảy trong phòng theo nhạc bài Beat it. Không chấp nhận các loại hạt⁷ ư? Hẳn rồi.

[7] Chơi chữ “nut-free” – “nut” có hai nghĩa, một là các loại hạt, hai là những người điên rồ.

“Đồng thời, ngày bạn chuẩn bị đồ ăn nhẹ cũng là ngày bạn phải cọ nhà tắm”

Bà ta cười với mọi người xung quanh, và tôi cười khúc khích cùng với các phụ huynh khác, nhưng rồi nhận ra rằng bà ta đang nghiêm túc. Tôi sẽ thực sự phải cọ nhà tắm. Các vị đùa tôi đấy à? Tôi đã phải dành cả tuần để cọ rửa và nấu nướng, và giờ tôi sẽ phải cọ rửa cả nhà tắm của trường? Có vẻ như tôi còn phải tiếp xúc với bọn trẻ mỗi tuần một lần, như dạy chúng làm ra thứ gì đó từ dây thép quấn lông để rửa ống và vỏ hộp sữa, hoặc nhảy theo điệu Beat it của Michael Jackson, có vẻ không được phù hợp lắm với trường mầm non.

“Ở đây chúng tôi là một gia đình,” vị giám đốc nói.

Một người hướng dẫn viết đã từng nói với tôi là không được dùng từ rạn rờ như một động từ, nhưng người phụ nữ này đang rạn rờ trước tất cả chúng tôi, phát ra tình yêu hào hứng và không các loại hạt. Tôi không muốn cô ta trong gia đình tôi. Tôi không muốn đến ngôi trường này. Tôi đã nói với Georgia rằng tôi sẽ đến xem ngôi trường hợp tác mà cô ấy giới thiệu - sẽ thật tốt nếu tiết kiệm được chút tiền, gặp gỡ các phụ huynh khác, và nhìn thấy Ellie ở trường, nhưng tôi không muốn gặp gỡ các phụ huynh kiểu này. Họ quá hài lòng với bản thân hoặc gì đó tương tự. Tôi sẽ không hòa hợp được. Tôi cho là nó sẽ giống một gia đình thực sự.

Tất cả phụ huynh ở lại để đăng ký. Toàn bộ quy trình như thế chúng tôi đang cố gắng chen chân vào hộp đêm nổi nhất trong thành phố. Tôi đi về, thậm chí còn chẳng lấy bộ hồ sơ. Tôi liều lĩnh, nhưng quý thần ơi, tôi đoán mình cũng như tất cả những bà mẹ khác trong Câu lạc bộ Làm mẹ San Francisco mà tôi cười cợt. Tôi muốn con tôi đi học ở một ngôi trường không thèm nghe điện thoại của bạn nhưng lại muốn bạn liên hệ hàng tháng để hỏi thăm về vị trí của mình trong danh sách chờ đợi. Tôi muốn một ngôi trường mà chỉ nhận những đứa trẻ đã được tiêm phòng.

Tôi phải làm sao nếu con bé không vào được trường nào cả? Tôi đã nghe chuyện này mãi rồi, về các bà mẹ và con cái của họ ngồi thụp bên cửa sổ, nhìn những đứa trẻ nhà hàng xóm nhảy chân sáo đi tới trường. Cái gì đó bùng lên trong lòng người mẹ khi thấy con mình phải chịu thiệt thòi.

Trường tiếp theo cũng không khá hơn là mấy, và nó yêu cầu tôi phải trả phí đăng ký 75 đô la trước khi được tham quan trường và trước khi biết liệu tôi thậm chí có muốn đăng ký hay không.

Một trường hợp tác khác, nhưng nơi này nằm ở Laurel Hill. Tôi đến sớm để có thể bước vào đúng giờ. Tôi cần phải xúc tiến ván bài của mình, ngay cả ở những trường hợp tác “an toàn,” và tôi đã nghe nói những điều tuyệt vời về nơi này. Những đứa trẻ học ở đây tiếp tục lên những trường mẫu giáo mà tôi chưa từng nghe nói, nhưng điều đó hẳn sẽ tốt bởi vì cuốn sách giới thiệu liệt kê các trường một cách tự hào như thể chúng là những người nổi tiếng. Tôi đặt nhiều hy vọng và hình dung ra các bậc phụ huynh đi làm ngồi trên ghế lười, uống café và nói chuyện về bất động sản.

Tôi cũng đã nghiên cứu một chút. Tôi học được từ nhóm thảo luận SFMC rằng tôi cần phải mỉm cười và hỏi những câu hỏi hay mang lại cho các vị giám đốc một nền tảng để họ có thể nói dông dài về những phẩm chất có một không hai của trường họ. Họ thích những câu hỏi mà không thực sự là câu hỏi, mà giống như những tấm ván nhảy cầu nhỏ để họ có thể bắn đi những quả đạn đại bác.

Vị giám đốc này có mái tóc cắt ngắn, gọn gàng, và các phụ huynh trong nhóm đi thăm quan có vẻ nhiều thành phần hơn, điều này rất tốt. Chúng tôi đi xung quanh – không gian xinh xắn và thoáng đãng với rất

nhiều khoảng trống ở trong và ngoài. Tôi nhìn thấy hai cô bé đang chơi cùng nhau trong hố cát ngoài trời và nhớ lại một tình bạn từ ngày xưa. Có một hôm tôi bị ốm ở trường và nôn vào người bạn tôi Elena, và rồi Elena cũng nôn vào bồn rửa mặt để tôi không cảm thấy cô độc. “Thấy chưa, tớ cũng bị nôn một chút đấy,” cô bé nói. Và tôi vẫn luôn luôn nhớ điều đó.

Ký ức xuất hiện vô cùng đúng thời điểm bởi vì vị giám đốc nhìn thấy và nghĩ tôi đang mỉm cười vì hai cô bé chứ không phải vì quá khứ của tôi. Năm phút sau khi bắt đầu cuộc thăm quan và về cơ bản tôi đã biết mọi thứ mà tôi cần, nhưng cuộc thăm quan vẫn tiếp diễn. Và tiếp diễn. Chúng tôi vẫn tiếp tục được dẫn đi, những cái xe ba bánh nhỏ dễ thương, hố cát, và tác phẩm nghệ thuật bắt đầu trở nên giống như lò luyện ngục.

Vị giám đốc đưa chúng tôi tới “Phòng Cây.”

Bọn trẻ đang chơi đùa. Đã ghi nhận. Rồi tới phòng tiếp theo, nơi chúng tôi phải đi qua một nhà tắm mở. Một dãy bồn cầu thấp dẫn ra một cánh cửa mở khác. Một cô bé đang trần truồng đứng trước một cái bồn cầu, và tất cả chúng tôi quan sát cô bé với tay xung quanh để lau mông. Cô bé nhìn vào tờ giấy vệ sinh sau khi lau, rồi thả vào trong bồn cầu, giặt nước, rồi tiến về phía bồn rửa để rửa tay.

“Giỏi lắm, Lily,” vị giám đốc nói. “Chúng tôi để cho các bé trần truồng nếu chúng muốn.” Bà ta nắm hai tay đặt trước ngực như thể đang trong một dàn hợp xướng.

Chờ đã. Gì cơ?

“Đây là một nơi an toàn và được bảo vệ, và nếu đó là điều mà chúng lựa chọn thì chúng tôi sẽ nghe theo ý chí của chúng.”

Một bà mẹ trông có vẻ phẫn khích. Một người khác, lo sợ. Tôi thì rất do dự. Ý tôi là, có vô số những bức ảnh chụp chính tôi hồi còn bé chạy xung quanh và trần truồng. Con gái tôi thích ở truồng và đi chân không. Nhưng ở ngoài đang lạnh! Và có thể có những kẻ biến thái với ống nhòm! Sẽ thế nào nếu như bọn trẻ muốn ngâm mình trong nước cam Sunny D, rồi lăn lông lốc giữa đám cá ngừ? Nghe theo ý chí của chúng hả?

Chúng tôi đi ra ngoài và tôi ôm lấy hai vai. Hai cậu bé la lên, “vù vù vù,” và dùng hai tay làm thành cánh máy bay và đâm sầm vào nhau. Tôi giả

bộ như chuyện đó thật đáng yêu. Một phụ huynh làm việc ở đây nhìn chúng, hoặc nhìn xuyên thấu chúng, và tôi tự hỏi cô ta đang nghĩ gì – có lẽ là về hàng tạp hóa. Đó là điều mà hầu như lúc nào tôi cũng làm.

“Như các vị có thể thấy,” vị giám đốc nói. “Các phụ huynh của chúng tôi ở vòng ngoại vi. Họ không hướng dẫn hay chỉ bảo, hay tiếp xúc. Họ ở đây chỉ để đảm bảo là con cái của họ được an toàn. Họ giữ cho cơ thể và cảm nhận của chúng được an toàn.”

“Vậy là, chúng ta không phải dạy thủ công hay gì hết à?” tôi hỏi.

“Không. Chúng tôi không kỳ vọng các vị dạy dỗ theo bất cứ phương diện nào, và ở các buổi họp mặt của chúng ta, chúng tôi sẽ trang bị cho các vị với những kiến thức cơ bản để giữ cho bọn trẻ an toàn, để thực hiện phân định tranh chấp theo cách để bọn trẻ tự giải quyết vấn đề của chính mình.

Các buổi họp mặt sẽ chứa đựng nhiều thông tin, và chúng sẽ mang lại cho các vị cơ hội để gặp gỡ, vì các vị không thực sự giao tiếp với nhau ở trường. Chúng ta ở đây vì lũ trẻ.

Tuyệt. Thế là đi đời thời gian ngồi đọc tạp chí với các bà mẹ khác và nói chuyện về các nhà hàng.

“Những buổi họp mặt rơi vào hai ngày thứ Ba của tháng, và các vị được kỳ vọng sẽ có mặt ở tất cả các buổi.”

Tôi nhanh chóng quét qua não để nghĩ xem có những chương trình ti vi nào vào tối thứ Ba. Đó là một buổi tối nhằm chán, cảm ơn Chúa, nhưng rồi tôi nghĩ đến mùa xuân. Thần tượng âm nhạc Mỹ! Tất cả những đứa trẻ bị lừa dối!

“Vậy là, bọn trẻ chỉ đi lang thang từ phòng này sang phòng khác làm bất cứ điều gì chúng thích?” một bà mẹ hỏi, chính là người trông lo lắng về vấn đề trần truồng.

“Phải,” vị giám đốc nói. “Chúng ta hướng về tự do ý chí, tự do lựa chọn. Bọn trẻ quyết định những gì chúng muốn làm với thời gian của mình. Vào giờ tập trung, chúng có thể tới tham gia hoặc chúng có thể lựa chọn không tham gia.”

Tôi không thích điều này chút nào, nhưng tôi giả bộ chán nản. Chúng tôi đi bộ trở lại lối vào và bà mẹ đó liên tục phân vân thành tiếng rằng liệu

đây có phải là nơi dành cho con trai cô ta hay không, một cậu bé vốn gặp khó khăn trong việc tập trung.

“Tôi chỉ nghĩ là thằng bé cần khung chương trình, và với quá nhiều sự tự do lựa chọn và tự do vui chơi thằng bé có thể sẽ không thể vận hành được.”

Tôi hình dung ra một cậu bé giống robot nhìn xung quanh vào tất cả các tùy chọn của mình rồi nổ lách tách và bốc khói và đi theo vòng tròn, nói với cái giọng đáng sợ của hệ điều hành android, “Quá tải dữ liệu. Quá tải dữ liệu.”

Người phụ nữ này sẽ không nhập học. Tại sao cô ta lại nói ra mối lo ngại của cô ta trước mặt vị giám đốc? Rõ ràng là cô ta chưa đọc những bài báo mà tôi đã đọc, chúng nhắc nhở các bậc phụ huynh rằng chính họ mới đang bị quan sát, chứ không phải là con cái họ. Họ chính là những người đang xin nhập học, và các vị giám đốc đang đánh giá liệu chúng tôi có phải là những tình nguyện viên tốt hay không, liệu có phải chúng tôi giàu có, da đen, người châu Á, người Mexico, đồng tính, ly hôn hay không. Cửa cược tốt nhất của bạn là đồng tính, da đen, nghệ sĩ chết đói vừa nhận nuôi một đứa trẻ. Hãy cố để trở thành như thế.

Tôi đã lấy một bộ hồ sơ, vì sợ hãi. Tôi không muốn cho con gái mình đến học ở cái trường hippie trần truồng này, nhưng tôi lo sợ cho cuộc đời của con bé, đặc biệt là khi tôi tưởng tượng ra Betts và nhóm bạn cũ, những đứa trẻ hôi hám của chúng tất cả đều đi học ở những trường tốt nhất, nơi mà chúng sẽ được học chơi golf và cười ha hả và biến những mảnh đất xanh trở thành những chung cư phát triển. Ellie xứng đáng điều tương tự.

Điều này đã dẫn tôi tới một trường tư ở khu thấp của Pacific Heights. Đây là ngôi trường mà tôi muốn và là ngôi trường mà tôi không đủ khả năng chi trả. Nó được tự xưng là một trong những trường mầm non tốt nhất ở San Francisco, là nơi mà Henry đã cho con cái của anh tới học.

Tôi đi cùng với Barrett. Chúng tôi gặp nhau ở cổng và đi vào cùng nhau.

“Nếu là một người đàn ông dẫn đoàn thăm quan, chúng ta có nên tháo bớt cúc áo sơ mi ra không?” Barrett hỏi.

“Dĩ nhiên rồi,” tôi nói.

“Tớ nghe nói cậu sẽ phải làm cho cán bộ của trường biết rằng cậu có thể xây một sân chơi mới, nhưng phải để một người bạn nhắc tới điều đó.”

“Tớ không thể xây một cái sân chơi mới,” tôi nói. “Tớ có thể xây một cái lâu đài cát.”

Chúng tôi đi vào, đeo biển tên, và sau đó khoảng mười người chúng tôi được dẫn đến một căn phòng nhỏ nơi chúng tôi được nghe một bài diễn văn của giám đốc. Tôi đã tự huấn luyện mình trước đó để giả vờ như mình đang ở trong một buổi đọc thơ: trông như thể bạn hiểu, mỉm cười một cách hiểu biết. Tôi sẽ cố tập trung bởi vì tôi luôn luôn bị sao nhãng. Ngay lập tức tôi phát hiện ra bản thân mình đang chìm trong suy nghĩ khi vị giám đốc phát biểu về những giá trị của ngôi trường: Bà ta không trang điểm chút nào. Không kem nền, kem che khuyết điểm, mascara. Hãy nhìn đám lông mi kia. Trông như hoa bồ công anh.

Tôi quay lại lắng nghe bà ta trao đổi về những thứ gọi là “giao diện,” “giải tỏa sức ép,” và “phòng chơi tổng hợp.” Bà ta nói khoảng hơn nửa tiếng, và Barrett và tôi thực sự phải chật vật. Chúng tôi trợn mắt nhìn nhau, huých cùi chỏ vào nhau, và nín cười. Không có gì tuyệt hơn là có một bạn đồng hành cùng trợn mắt, và Barret còn là một người viết ghi chú truyền tay. Trên một tờ giấy cô vẽ một con khỉ đang ngửi ngón tay của nó, và ý nghĩ cô ấy dành thời gian để vẽ nó khiến ngực và cổ họng của tôi nhói lên. Tôi khó có thể kiềm chế một tiếng cười càng ngày càng mạnh mẽ, và rốt cuộc tôi phải ho để che đậy tiếng khụt khịt của mình.

Cuối cùng chúng tôi cũng được giải thoát khỏi căn phòng tra tấn đó, sau đó được chia thành các nhóm nhỏ. Chúng tôi sẽ được đi qua hết lớp học này đến lớp học khác để “dự giờ” và được chỉ dẫn là không được nói chuyện với bọn trẻ và chỉ được ngồi trên ghế cho người lớn. Điều này là vô cùng quan trọng.

Chúng tôi lặng lẽ đi vào căn phòng đầu tiên và ngồi xem bọn trẻ làm những việc thông thường: vui chơi, nói chuyện. Chúng tôi chỉ ngồi đó như những nhà khoa học quan sát khỉ. Tôi nghiêng người định nói với bà mẹ bên cạnh tôi, “Chúng ta còn phải làm chuyện này bao lâu nữa?” nhưng

nhận thấy cô ta đang nguệch ngoạc những lời ghi chú dài dòng và ngăn bản thân lại kịp thời. Ghi chú của cô ta viết những gì? Bọn trẻ đang chơi! Chơi ở đây và ở kia, tất cả mọi nơi!

“Tớ không thể diễn tả đủ chuyện này nhằm chán tới mức nào,” tôi thì thầm với Barrett.

“Ngày nào chúng ta cũng xem con cái của chính mình làm những việc này,” Barrett nói. “Trên đời này có cái gì chúng ta có thể học hỏi được ở đây cơ chứ?”

Chúng tôi làm điều tương tự ở bốn phòng học nữa. Tôi đi vào phòng học nghệ thuật và quan sát bọn trẻ ở đó. Kiệt sức, tôi ngồi xuống.

“Xin hãy ngồi vào ghế của người lớn!” một giáo viên nói.

“Ôi,” tôi nói. “Được được!”

“Lạy Chúa,” Barrett nói. “Cậu vừa bị đánh vào mông bằng lời.”

Tôi ngồi vào một cái ghế người lớn chết tiệt và xem những đứa trẻ mặc áo rộng thùng thình vẽ vờ. Như là chuyện khi gió gì to tát lắm.

Tôi ngáp một cái rõ to.

Sau mục “dự giờ” tất cả chúng tôi đi cùng nhau tới quan sát một lớp học tổ chức họp mặt nói về buổi đi dạo ngày hôm qua ở pháo đài Presidio và hậu quả của việc chen ngang khi xếp hàng; sau đó vị giám đốc dẫn chúng tôi ra khu vực vui chơi ngoài trời và dành thời gian nói về từng cấu trúc đồ chơi.

“Đây là xe đạp,” bà ta nói. “Bọn trẻ đạp xe trong khu vực này. Đây là những thanh ngang mà chúng sẽ bám để đu người.”

Barrett và tôi dừng lại, nhìn nhau, và trợn mắt. “Chúng tôi luôn tìm cách cải thiện khu vực này,” vị giám đốc nói.

“Các phụ huynh có được phép tài trợ cho việc tu bổ không?” một người phụ nữ hỏi. Chúng tôi quay phắt đầu lại về phía cô ta. Cô ta có mái tóc nâu mượt mà và quần áo giống như của Tory Burch. Cô ta trông giống vị hôn thê của Bobby – cùng cái vẻ hoàn hảo bóng bẩy đó. Tôi có thể hình dung ra cô ta trên Instagram, nhìn xuống đất, cười nhạo một vũng nước.

“Trường học đánh giá cao mọi sự đóng góp, đặc biệt là vì rất nhiều trong số các em thuộc diện học bổng. Chúng tôi yêu mến sự giúp đỡ từ các

phụ huynh!” Vị giám đốc cười. Người phụ nữ cười. Ha ha ha! Ha ha! Ha ha!

“Tớ đã bảo cậu mà,” Barrett nói. “Về cơ bản cô ta vừa hứa hẹn một sân chơi mới. Cô ta được nhận rồi.”

Tôi nhìn cái túi xách bằng da họa tiết thổ cẩm của người phụ nữ đó, bên cạnh hông của cô ta. Có phải nó vừa mới đánh bật tôi không? Tôi tin là thế.

Sau đó chúng tôi lại trải qua một trong số những phần hỏi và trả lời dài dằng dặc và rỗng tuếch, và cuối cùng, hai tiếng sau, chúng tôi được giải thoát. Trên đường đi ra tôi để ý thấy quý cô Quyên Góp Hòa Phóng nói chuyện với vị giám đốc.

“Tớ có vài mảnh khốe,” Barrett nói. “Cậu đừng lo.”

Chúng tôi đón bọn trẻ từ nhà của Annie, sau đó đi tới chỗ tôi để điền vào hồ sơ xin học.

Tôi luôn lo lắng một chút khi bọn trẻ ở cùng nhau. Điều này khiến mọi thứ với tôi hơi khó chịu một chút khi ở bên Barrett. Tôi không biết cái nghi thức để nói với con của bạn mình rằng làm ơn đừng có bắt nạt con của tôi nữa. Thật may mắn bọn trẻ rất hòa thuận, đang vẽ tranh ở hai đầu của bàn ăn.

Tôi dành thời gian để điền vào hồ sơ, sử dụng chữ viết tay gọn gàng nhất của mình.

“Sau khi gửi cái này đi cậu cần phải gọi điện cho họ mỗi tháng.” Barrett chỉ cây bút về phía tôi.

“Bắt đầu một mối quan hệ, một tình bạn. Cho họ thấy cậu nhiệt tình tới mức nào.”

“Henry nói tớ cần bảo với họ rằng tớ là một nhà văn thuộc dân tộc khác.”

“Anh ấy đúng đấy.”

Tôi cố gắng mừng rỡ làm thế nào để tôi có thể đưa vào tất cả những thông tin này: “Xin chào, tôi là Mele Bart, một nhà văn người dân tộc khác hơi hơi tham vọng, và tôi gọi điện đến để kiểm tra tình trạng hồ sơ của mình bởi vì tôi vô cùng hào hứng về ngôi trường của các bạn.”

“Tớ viết một trang blog về đồ ăn,” tôi nói. “Và tớ chưa từng xuất bản bất cứ thứ gì. Và tớ chỉ là có một chút Hawaii một chút Trung Quốc.”

“Cậu đang viết một cuốn sách nấu ăn,” Barrett nói. “Vậy nên về chuyện dân tộc cậu chỉ cần gấp đôi công thức lên.”

Tôi nhìn con gái mình, quý cô Dân Tộc Thiếu Số. Làn da của cô bé giống như những tờ giấy này: màu vải lanh yếm mạch. Tóc của cô bé là tóc tơ, mỏng, và thẳng, có màu rơm khô, nhưng trên giấy tờ cô bé sẽ là người da nâu với cội nguồn xa xôi. Polynesia, Trung Quốc.

“Cậu đã mời Henry đi cùng tới lễ cưới chưa?” Barrett hỏi.

“Chưa,” tôi đáp. Tôi chưa gặp anh hơn một tuần rồi. “Đó là một ý tưởng ngu ngốc.”

Cô ấy không phản đối.

“Mánh khéo của cậu là gì?” tôi hỏi.

Cô ấy đang viết rất nhanh, rồi dừng lại và nhìn lên. “Tara là người Mỹ gốc Phi,” Barrett nói, rồi tiếp tục điền tiếp.

“Cậu sẽ không thực sự viết nó vào đấy chứ?” “Đương nhiên là có rồi. Tớ đã xét nghiệm DNA Địa lý Quốc Gia. Họ nói rằng tổ tiên của tớ khởi nguồn từ Kenya.”

“Họ có thể tìm ra chuyện đó à?” “Rõ ràng là như thế.”

“Phải, nhưng tổ tiên của tất cả chúng ta đều đến từ nơi nào đó như vậy.”

“Thế thì cô bé cũng là người Mỹ gốc Phi,” Barrett nói, nghiêng đầu về phía Ellie.

“Tớ không nghĩ trường học muốn biết quốc tịch của bọn trẻ từ hàng ngàn năm trước.”

“Ừ thì, họ đâu có nói cụ thể đâu.”

Tôi chỉ vào Tara tóc vàng, mắt xanh. “Tớ nghĩ họ sẽ hơi bối rối khi họ gặp học viên da đen mới của mình.”

“Điều đó sẽ tốt cho họ. Dạy họ hiểu thêm một chút.”

“Chị gái ơi, tớ không chắc về chuyện này lắm,” tôi nói. “Mặc dù như mọi khi thì tớ khá là vô đạo đức.”

Barrett thở dài. “Xem này. Con gái tớ độc đáo và thông minh. Con bé là người đa chủng tộc; là một sự hỗn tạp, và nếu cái thành phố này khiến cho con cái của chúng ta không thể đi học, thì tớ sẽ đấu trí với họ và đánh bại họ trong chính trò chơi của họ. Còn cậu, cậu nói cậu một phần là người Hawaii? Người Hawaii thì chẳng có cái quái gì đáng để nhắc đến. Họ không bị đàn áp một cách hoàn toàn. Họ không sống ở khu vực dành riêng cho họ. Họ không phải ngồi ở cuối xe buýt. Mặc dù vậy, họ là người bản xứ của Hawaii. Hawaii thuộc về Mỹ. Và do đó, con gái cậu là một người Mỹ Bản Xứ. Cậu đã hiểu lý lẽ chưa?”

“Con có thể vẽ!” Ellie nói. “Con sẽ vẽ hết chúng lên.” Con bé quệt bút lông lên mặt. Tôi không ngăn con bé lại. Tôi nhớ ở các lễ hội tôi để người ta vẽ lên mặt mình, màu lạnh và ấm ướt, những sợi lông mềm mại của bút vẽ.

“Cậu thấy chưa!” Barrett nói, bật cười. “Người Vẽ trên Mặt!”

Tôi nhìn xuống vào ô dân tộc (đó sẽ là một cái tên hay cho ban nhạc.) Đôi khi tôi chọn Người dân Đảo Khu vực Thái Bình Dương cho Ellie và chính mình, nhưng trong thâm tâm tôi biết rằng điều này cũng không thực sự có ích là mấy. Khi họ nhìn thấy ô này được đánh dấu, cán bộ tuyển sinh hẳn sẽ hình dung ra những quả dưa và những vũ công điệu hula, một cuộc sống bình dị, ấm áp, trước khi đóng dấu TỪ CHỐI NHẬP HỌC lên Keolani Miller hay bất cứ ai khác.

“Tên của con bé nghe không giống người Mỹ Bản Xứ,” tôi nói.

“Không quan trọng,” Barrett nói. “Tên tuổi có thể thay đổi được. Hãy nhìn Đảo Ellis mà xem. Họ của cậu có thể là Wolfe Range, nhưng cụ ông của cậu đã thay đổi nó để tránh bị áp bức, hoặc bị một ông sếp theo chủ nghĩa thủ cựu bắt đổi. Tất cả những gì họ có thể biết là ông của Tara có thể là Suge Knight. Họ không thể đặt câu hỏi với cậu.”

“Cậu mất kiểm soát rồi,” tôi nói.

“Mất kiểm soát,” Ellie nói.

Tara trừng mắt nhìn Ellie và giữ chặt cọ vẽ trước ngực. “Của tớ!”

“Một số trường cậu phải trả phí đăng ký thậm chí chỉ để được thăm quan,” Barrett nói. “Vài chỗ thu 17 nghìn đô la một học kỳ. Cho trường

mầm non! Henry đã chi tiền cho cái phòng nghệ thuật mà cậu đã thấy đấy. Nếu muốn được nhận, cậu cần phải hoặc xây một phòng chơi tổng hợp giải tỏa sức ép mới hoặc đánh dấu vào ô thích hợp, và đừng áy náy về chuyện đó. Làm đi!”

Tôi đã điền tất cả mọi thứ trừ ô dân tộc. Bài luận của tôi dài hai trang. Nó bao gồm phần luận đề, thân bài, và kết bài. Nó nhấn mạnh tôi có rất nhiều thời gian để làm tình nguyện viên.

“Cậu có từng làm việc này cho Jake không?” Tôi hỏi.

“Jake á? Không. Và tớ đã phải cố gắng 3 lần để có thể xin cho thằng bé vào học ở trường tiểu học trước đây của nó, vậy nên thằng bé nhập học muộn và không có bạn bè. Thằng bé không thể lắng nghe hay tập trung. Nó đánh những đứa trẻ khác. Nó ngửi tất cả mọi thứ, như thể bị ám ảnh.

Vợ chồng tớ nghĩ rằng thằng bé bị tự kỷ một thời gian ở đó. Tớ sẽ không để cho Tara phải trải qua sự chối bỏ đó.”

Cô ấy nhìn tôi với sự xúc động mạnh mẽ. Như thể chúng tôi đang ở chiến hào và cô ấy đang che chắn cho tôi để chạy thoát. “Hãy làm đi,” cô ấy nói. “Cậu có muốn con bé không có bạn bè như con trai của tớ không?”

Tôi nghĩ đến Betts xin học cho Bella khi con bé vẫn còn trong bụng mẹ. Tôi nghĩ đến người phụ nữ hôm nay, ám chỉ rằng cô ta sẽ chi trả cho khu vực vui chơi mới. Tôi nghĩ đến tất cả các bà mẹ từng thuê người tư vấn về trường mầm non và đến những cuộc thăm quan trường học.

“Làm đi,” Barrett nói. “Thành phố này là một chiến trường. Và chúng ta là những chiến binh.”

Tôi nhìn vào vết màu vẽ màu đen trên mặt con gái và cầm cây bút.

Người Mỹ Bản Xứ. Đánh dấu.

Vậy đó là những gì làm tôi sợ hãi nhất – không chỉ là trường mầm non mà còn là những lựa chọn mà chúng tôi đã đưa ra, dẫn dắt chúng tôi tới một điểm nhất định, khiến cho những địa điểm và nơi chốn khác bị lùi ra xa. Tôi sợ những lựa chọn của mình. Tôi sợ những gì tôi có thể làm cho con mình, tôi e là mình đã lựa chọn quá nhiều ngã rẽ tồi tệ và con bé sẽ nhìn lại bản đồ và nói, “Tại sao mẹ không đi tới đây? Tại sao mẹ lại rẽ ở kia? Và “Tại sao chúng ta không thể quay lại?”

Tôi biết chúng ta không nên dùng diễn đàn này để quảng cáo cho công việc kinh doanh của mình, nhưng vì có quá nhiều bài viết về đào tạo trẻ dùng bô nên tôi nghĩ sẽ hữu ích nếu các bạn biết về công ty do tôi thành lập, công ty TNHH Mãi mãi Trong Bô, chuyên cung cấp dịch vụ giáo dục cá nhân và trại bô. Quy trình của tôi bao gồm phỏng vấn, quan sát, giáo dục con bạn về bảng quang và ruột của chúng, và đặt ra một chương trình dành riêng cho học viên bé nhỏ của bạn. Hãy liên hệ nếu tôi có thể giúp ích cho các bạn!

- Tư vấn viên Linda York, MA

Tôi muốn cảnh báo mọi người về một công ty tên là Chúng tôi Sửa Cửa. Tôi đã đặt lịch hẹn với họ, nhưng lại tìm thấy một công ty khác làm được với giá tốt hơn. Khi tôi gọi điện để hủy lịch hẹn, người thợ sửa đập máy. Tôi gọi lại và anh ta đáp trả trên điện thoại, “M mà. M* mà, đồ con điếm.” Vậy nên tôi sẽ không giới thiệu Chúng tôi Sửa Cửa.*

- Email trả lời cho một bà mẹ hỏi SFMC về địa chỉ gợi ý để sửa cửa gara

Mele hoàn thành bài viết về súp lơ trắng tấm nghệ tây bỏ lò. Cô yêu thích món súp lơ bỏ lò làm sao! Cảm giác giống như thuần phục một người đàn bà khó tính.

Ellie đi vào bếp trong bộ đồ thứ tư trong ngày. “Hãy để cho nó diễn ra,” cô bé nói.

Mele không biết câu đó ở đâu ra, có thể là từ Michael, cậu bé ở nhà trẻ có cái đầu hình quả bóng bầu dục. Một lần cô đã nghe thấy bà mẹ nói với cậu bé, “Hãy biến hôm nay thành ngày tuyệt vời nhất của con,” nên cô nghĩ đó là một trong những câu châm ngôn nhảm nhán của gia đình cậu. Có lẽ cô có thể bảo Ellie truyền lại một câu cho Michael. Cậu bé có thể về nhà và nói, “Hãy sống như ngày mai bạn sẽ chết” hoặc “Con không đồ mồ hôi, con tỏa sáng.”

Mele nắm lấy túi bóng Pirate’s Booty và đổ bóng vị carrot vào một cái túi. “Con có chắc là mình không cần đi vệ sinh đấy chứ?”

“Con chắc,” Ellie nói và nâng váy lên.

“VẬY thì chúng ta đi thôi.” Lại một buổi chiều nữa làm những việc của một người mẹ. Đạp xe, tắm, bữa tối, ngủ, lặp lại, lặp lại, lặp lại. Họ đang để cho nó diễn ra.

“Henry!” Cô nói khi nhìn thấy anh ngồi ở một chiếc bàn ăn dã ngoại. Cô phóng đại sự nhiệt tình của mình, như thể họ là những người bạn thân và mọi thứ đều bình thường, và tim cô đang không hề đập mạnh, cơ thể cô đang không hề căng thẳng. Thật là kỳ lạ khi bạn phát hiện ra một sự thật, rằng bạn đang bị hấp dẫn bởi một người bạn. Nó giống như khám phá ra điều gì đó vốn đã luôn hiện hữu. Như tiền trong túi bạn chẳng hạn, hoặc thứ gì đó trong túi xách nhỏ bạn không nhớ đến nhưng lại vui mừng khi tìm thấy. Henry! Cảm giác thật là tuyệt khi muốn thứ gì đó, được tiếp năng lượng bởi thứ gì đó, để cô biết rằng phần nữ tính của mình vẫn còn sống. Mele đã bắt đầu chấp nhận một cuộc sống kiểu như một bà xơ, nhưng ngay khi nhìn thấy anh, cô nghĩ, Tạm biệt các xơ, tôi sẽ bỏ rơi các vị như một thói quen xấu.

Cô bước vào, đóng cánh cửa lại đằng sau. Lần đầu tiên cô cảm thấy mình đang độc thân và hạnh phúc vì điều đó. Các bậc phụ huynh đã kết hôn không thể nào nhận ra tầm quan trọng của ý nghĩ đơn giản này và động lực lành mạnh có được từ niềm tin vào nó.

“Chào em,” Henry nói, suýt nữa thì đứng lên. Họ đập tay nhau một cách vụng về. Anh luôn có vẻ ngoài bánh bao, không bị phong cách thái quá.

Anh đeo kính Ray-Ban, mặc một cái áo sơ mi có cổ, và quần jean.

“Bọn em nhớ hai bố con anh lắm đấy,” cô nói, nhìn Tommy.

“Bọn anh đi cắm trại,” Tommy nói. “Bọn anh chơi rất nhiều hoạt động. Ở đó ăn kẹo bông, còn có một cái xe kéo nữa. Đó là xe kéo ngày xưa của anh.”

“Bọn con cũng đi cắm trại nữa,” Ellie nói. “Bọn con đã xây một cái pháo đài.”

Tommy đứng chống nạnh, xem xét liệu cậu có nên bỏ qua chuyện này không. Mele có thể đọc được suy nghĩ của cậu bé. Cậu ấy thực sự cũng đi

cắm trại à? Điều đó làm cho việc mình đi cắm trại chẳng có gì là to tát cả. Mình nên khẳng định bản thân như thế nào đây?

“Cậu có muốn chơi trượt xuống bằng cột không?” Ellie nói. “Chỉ có tớ mới biết trượt thôi.”

“Tớ cũng làm được,” Tommy nói, nhận thấy một cơ hội để phục hồi phong thái đàn ông của mình, và chúng bỏ đi. Mele nhìn theo chúng, tưởng tượng chúng với tư cách là anh em, rồi nhanh chóng dừng lại trước khi đi quá xa. Làm thế nào mà từ sự hấp dẫn kiểu bạn bè đã biết thành mẹ kế rồi? Dường như giữa tình cảm tuổi trẻ và tình cảm của người lớn không khác nhau nhiều lắm: ở cả hai độ tuổi bạn đều sẵn lòng thỏa hiệp quá nhiều ở bản thân. Mele nhớ khi còn học năm nhất trung học, cô bỏ khiêu vũ, một môn nghệ thuật mà cô yêu thích và có tài năng, chỉ để cô không lỡ cuộc gọi của Jared Terra. Điện thoại di động hẳn đã thay đổi cuộc sống của những mối tình thời trẻ.

“Xin lỗi,” Henry nói. “Anh đã không báo cho em biết.”

“Về chuyện gì?”

“Vụ cắm trại,” anh đáp.

Cô bật cười và khoanh tay ngồi xuống bên cạnh anh. “Tại sao anh lại cần phải báo cho em?”

Cô không tin tưởng bản thân khi nhìn anh hoặc di chuyển. Cô sẽ trở nên suy sụp nếu cô đang đọc vị anh sai. Anh ấy như một món đồ uống nóng. Cô cần phải từ từ.

“Chúng ta đã cùng ăn tối hôm đó và anh quên không nhắc đến việc bọn anh sẽ đi cả tuần.”

“Anh không cần phải thông báo với em,” cô nói. Giọng cô hơi xúc động, như thể cô đang chực trào nước mắt! Thật là tồi tệ. Cô hắng giọng. “Chuyến đi có vui không?” Chúa ơi, giờ thì giọng cô trở nên khàn khàn. Cô kéo khóa áo lên tới tận cổ.

“Anh cần phải đưa bọn trẻ ra ngoài,” anh nói. “Ở ngoài, không nghĩ về mọi thứ. Cô ấy đã cặp với gã đó suốt một năm rồi.” Anh nhìn về phía khu vui chơi. “Tuần qua của em thế nào?”

Cô không đáp. Ai mà biết giọng cô sẽ nghe thế nào chứ? Anh quay đầu lại. “Em đã làm những gì?” Thôi được rồi. Cô sẽ không đề cập đến mối tình kéo dài cả năm đó. Họ lúc nào cũng có thể quay lại chủ đề này. “Em đã đi tham quan các trường mầm non. Thật kinh khủng.”

“Thành thực mà nói thì anh không rõ,” anh nói. Anh gác mắt cá chân bên này lên đầu gối chân bên kia, chạm lướt qua chân cô. “Kate đã ghi danh cho đứa nhóc đầu tiên và những đứa còn lại cứ thế đi theo.”

Đây chính là cơ hội. Trên hồ sơ rất cuộc cô cũng không ghi Ellie là người Mỹ Bản Xứ. Barrett cũng hoảng sợ mà rút lui, sau khi Gary hỏi liệu đầu cô ấy có vấn đề gì không.

“Em có thể nhờ anh một chuyện được không?”

“Em cứ nói.” Gương mặt anh giãn ra và thư thái như thể đây là một điều giải thoát cho anh.

“Em đã tới thăm trường mầm non của Tommy và em thực sự rất thích nó. Anh chắc hẳn vẫn được liên hệ thường xuyên, và em không biết liệu—”

“Anh sẽ gọi Cô Eldridge vào sáng mai,” anh nói và lấy điện thoại ra, có lẽ là để ghi nó vào lịch của anh.

Cô ngăn bản thân không nói gì hết ngoài “cảm ơn anh.” Đây là cách mà thế giới vận hành.

“Em đã hoàn thành cuốn sách của mình chưa?” anh hỏi.

“Em đã có câu chuyện của tất cả mọi người,” cô đáp, “VẬY Ờ?” Anh nhìn sang cô, thực tâm tỏ ra sốt sắng.

“Vâng,” cô nói, năng lượng của anh đang tác động tới cô.

“Thi thoảng em nên qua nhà anh, nấu một vài công thức. Cho tất cả chúng ta,” anh thêm vào. “Georgia, Annie, Barrett. Cả hội.”

“Dĩ nhiên rồi,” cô đáp. “Nghe hay đấy.”

Họ ở lại thật lâu ngày hôm đó. Tommy và Ellie đu trên những cái xà, vượt qua cây cầu gỗ, cầu trượt, và ngồi trên những gốc cây. Có một cậu bé lớn hơn ở gần chúng, đá cát và mút một cây kem Popsicle. Cậu bé mặc quần đùi và chân có những vết thương còn mới. Tóc cậu dài, bần, và phần da quanh miệng bị loang màu đỏ. Trông cậu giống như diễn viên Faye Dunaway trong phim Mẹ yêu quý khi cô ta phát điên với đồng hồ trang

điểm. Cậu bé nhét cây kem Popsicle vào giữa miệng. Ở đại học, Mele biết có những cậu trai vì sợ trông giống đồng tính nên họ không mút kem Popsicle hoặc ăn chuối.

“Ở đây nhiều trẻ con quá nhỉ,” cậu bé nói với một cậu bé khác đi ngang qua. Henry và Mele nhìn nhau.

“Cậu có muốn biết một nơi mà không có trẻ con không?” cậu bé vừa này nói. Cậu mặc quần kaki, tóc đen dài, và đôi mắt buồn.

“Ở đâu?”

“Dưới kia.” Mele nhìn bên dưới đường dốc bằng gỗ dẫn lên cái chòi.
“Cậu biết tại sao không?”

“Tại sao?”

“Bọn trẻ con không thể đào lên.”

“Chẳng có nghĩa gì cả,” cô nói với Henry.

“Nếu chúng có thể đào cái gì lên,” anh nói.

“Những cậu bé này trông có vẻ quá lớn để chơi ở đây. Chúng nên chơi bóng rổ hoặc hút thuốc hoặc gì đó.”

“Mẹ cậu có ở đây không?” họ nghe tiếng cậu bé thô lỗ hỏi.

Cậu bé mặc quần kaki chỉ về phía băng ghế. “Bà ấy ở đằng kia.”

Mele nhìn người phụ nữ ở đằng xa ngồi trên băng ghế màu xanh lá. Cô thích nghe những cuộc đối thoại của bọn trẻ.

“Nhưng đó không phải là mẹ của tớ. Bà ấy là người trông trẻ. Tớ có hai người trông trẻ.”

“Tại sao?”

“Vì tớ được nhận nuôi.”

“Ồ,” cậu bé thô lỗ nói. “Làm sao mà cậu biết được?”

“Người mẹ thứ hai đã bảo với tớ thế.” “Làm sao mà cậu lại được nhận nuôi?” “Tớ không biết. Ai đó cần tiền.”

Các cậu bé bỏ đi, để Henry và Mele lại với một chút hoang mang.

“Cái đó đáng suy nghĩ đấy,” Henry nói. “Anh thích những thứ như thế.”

“Em cũng vậy,” Mele nói. “Anh nghĩ bọn trẻ mấy tuổi?”

“Khoảng 9 tuổi,” Henry nói không chút lưỡng lự. Cô đoán chắc bởi vì anh đã biết về lứa tuổi đó. Cô không thể tưởng tượng được Ellie khi 9 tuổi. Con bé sẽ trông như thế nào nhỉ? Có lẽ một mảnh khước trong việc nuôi con là nhìn đứa trẻ và tự nghĩ rằng: Con sẽ lớn hơn bây giờ 5 tuổi. Cái tuổi này sẽ trôi qua và bạn sẽ hân hoan đồng thời tiếc nuối.

Ellie đi tới và mỉm cười với Henry và vỗ vào đầu gối anh. Henry đột ngột bế con bé, hôn lên đầu, rồi trao trả con bé cho mẹ. Đó dường như là hành động thân mật nhất trên thế giới.

“Bọn em có lẽ nên đi thôi,” Mele nói, đứng dậy. “Không!” Ellie nói và chạy hết tốc lực về phía Tommy đang ở cạnh thang.

“Em đã tới Nopa chưa?” Henry hỏi. “Ngay dưới phố. Chúng ta có thể đi bộ tới đó cùng bọn trẻ.”

“Bọn chúng sẽ thích lắm,” cô nói và nghĩ tới những lúc Courtney nói thay cho con mình. Các phụ huynh lúc nào cũng lợi dụng con mình. “Ellie cần đi ngủ” thường có nghĩa là “Tôi chỉ muốn thoát khỏi đây.”

“Trông chúng ở bên nhau thật dễ thương,” cô nói, nhìn Tommy đẩy mâm Ellie để con bé có thể với tới nấc thang tiếp theo.

“Chúng có thể có cuộc hẹn thứ hai,” anh nói. Rượu vang, bữa tối, bạn bè. Không phải tắm, bữa tối, lặp lại. Đôi khi cô cảm thấy được sưởi ấm bởi những gì cuộc sống có thể mang lại, và bằng ly cabernet thứ hai.

Bọn trẻ chia nhau một đĩa mỳ ý sợi to, gợi nhớ lại bộ phim hoạt hình Tiểu thư và Chàng Lang thang. Cô và Henry chia sẻ món măng tây với trứng vịt và tỏi tây chiên, bánh mỳ nướng ăn kèm quả bơ với ớt xanh cay ngâm dấm và phô mai cheddar hun khói, và trong khi bọn trẻ vẫn đang hài lòng, vẫn cư xử một cách văn minh và im lặng, họ tiếp tục chuyển sang món thịt ba chỉ cuốn bỏ lò và cá bơn.

Mele kể cho anh nghe về câu chuyện đánh cắp tạm thời sợi dây lưng.

“Anh biết tất cả bọn họ,” anh nói. “Bạn của vợ anh.”

Cô nhìn xuống, tránh đưa ra bình luận. Cô tưởng tượng Kate cũng giống như Betts, một món khai vị dù nhỏ nhưng đắt tiền. Khi nó được đưa ra bạn biết rằng nó rất giá trị, nhưng bạn vẫn cảm thấy kiêu như, “Mình sẽ làm gì với nó đây?”

Henry quay lại đề cập tới Kate, mặc dù anh dùng những mật ngữ cho tên và một số từ, vậy nên Mele cảm thấy mình như một gián điệp. Kate là “Karl.” Ly hôn là “Bệnh tiểu đường.”

“Karl nói rằng Chúa đã đưa họ đến với nhau,” Henry nói. “Karl và gã đó. Hẳn ta có một hình dán khẩu hiệu trên xe viết rằng LƯỢT SÓNG BẰNG ĐIỀU LÀ THỰC TẾ.”

“Chà,” cô nói. “Có lẽ nó nghe hay hơn là ĐI BỘ NHANH hoặc NGẮM CHIM LÀ THỰC TẾ.” Chúa ơi, câu đó có tẻ nhạt không? Cô kéo tóc lên và buộc thành đuôi gà. Giá mà cánh đàn ông biết rằng phụ nữ đụng chạm vào tóc khi họ thấy như thế là hấp dẫn.

“Thế là cô ấy nói cô ấy không thể phớt lờ món quà tình yêu của Chúa.”

“Anh đã nói gì về chuyện đó?” Cô cắn một miếng nấm đùi gà và cảm nhận vị húng quế, hạt thông, và hy vọng.

Henry nhướn cười và chớp mắt, góp nhặt một khoảnh khắc cá nhân nào đó. “Anh nói, ‘Lạy Chúa Jesus,’ rồi làm dấu thập tự bằng ngón tay giữa.” Răng của anh nhuộm màu rượu vang đỏ nhạt nhạt. Điều đó gợi nhớ hình ảnh Bobby, về nhà khi đêm đã khuya, răng màu tím, áo phông ám khói. Cô nhìn thấy Henry làm điều tương tự, loạng choạng về nhà cùng với những bí mật. Câu chuyện từ phía Kate là như thế nào? Henry đặt tay mình lên đầu con trai, nụ cười của anh biến mất, và Mele đột nhiên ý thức rằng mình đang ngồi đối diện anh. Cô chắc hẳn thật nhỏ bé và nhếch nhác so với vợ anh. Cô lau miệng bằng khăn ăn của mình.

“Em không thể tin nổi cô ấy lại là bạn của những người phụ nữ trong nhóm cũ của em. Bọn em không chừng đã có thể chơi cùng một nhóm.” Cô cười và nhìn xuống. “Em không phù hợp với nơi đó cho lắm.”

Ellie và Tommy đang xử lý rối bánh mỳ thứ tư của chúng.

Henry nghiêng người về phía trước. “Họ lớn tuổi hơn, đó là tất cả,” anh nói nhưng nhìn đi chỗ khác. Dường như anh đang từ bỏ thứ gì đó. “Em sẽ tìm thấy lối đi của mình.”

Cô nghĩ đến anh trong căn bếp của mình, trao lời khuyên cho con trai và bạn bè của cậu bé, và cô hơi hơi cảm thấy mình giống như một cô sinh

viên. Cô chột tự hỏi liệu đó có phải cách mà anh nhìn nhận cô hay không, như là một người bạn để anh chăm sóc, còn anh là một người cố vấn – một người có thể giúp đỡ cô. Cô thích ý tưởng đó, nhưng nó đẩy cô xuống một tầm thấp hơn.

“Cảm ơn trời em đã không hòa nhập được,” Henry nói. “Chúng ta đã không thể gặp nhau.”

“Phải rồi!” cô nói. “Và mọi người sẽ làm gì cùng nhau cơ chứ?” Ellie và Tommy đang chọc những cái lỗ trên bánh mì và đưa lên mặt để nhìn xuyên qua.

Tim của cô đập nhanh. Cô tháo tóc ra rồi buộc thành búi thấp. Chân cô đụng vào chân anh ở dưới gầm bàn.

“Xin lỗi,” cô nói.

“Anh không phiền đâu,” anh nói.

Đây đơn giản không phải là một ý tưởng hay. Họ là bạn. Chuyện này là lành mạnh. Hiện tại thì chưa có gì xảy ra cả. Cô có thể phớt lờ sự tán tỉnh trong sáng và họ có thể chia nhau trả hóa đơn và coi đó chỉ là một buổi tối bình thường. Anh đã kết hôn. Anh đang lấy lại tinh thần. Ai dám nói là anh sẽ không giống như Bobby?

Dù vậy anh cũng không giống như Bobby. Sâu thẳm bên trong, ngay từ lần đầu gặp mặt cô đã biết Bobby là người như thế nào và anh ta có thể làm được điều gì. Bobby là một xu thế. Henry là một chiếc đập ghim. Henry là một chiếc bánh mì sandwich cải tiến kẹp thịt hun khói và phô mai, là điều khiến bạn thèm muốn được về nhà sau khi thoát ra khỏi bộ váy và chui vào trong một cái áo phông rộng.

Mele hít một hơi thật sâu, cảm thấy một sự căng thẳng, một sức nóng ngọt ngào, và đặt chân của mình bên cạnh chân anh.

Mục tiêu của bạn đối với cuốn sách này là gì?

Tôi có thể lấp đầy một cuốn sách với sự lãng mạn. Tôi chưa từng nghĩ mình muốn thêm điều đó vào cuốn sách này; tôi những tưởng tôi đã chán những chương về ham muốn được yêu, nhưng thứ gì đó vừa mới gợn lên, và phải, Henry là chất xúc tác, nhưng chính cảm giác về anh ấy, chính niềm tin rằng tôi có thể tiến về phía trước đã làm rạn vỡ ngày hôm nay của tôi.

Không hẳn là tôi đang mong có chuyện gì xảy ra với anh, mà sự tán tỉnh khiến tôi cảm thấy xúc động, giống như một đốm mát lành và bóng dáng của những ngôi sao.

Tối nay, tôi làm món Cà Tím Xào lẫn giống như lần cuối khi tôi đi tẩy lông, nhưng giờ thì nó có một ý nghĩa cao cả hơn hẳn. Việc tẩy lông không còn đồng nghĩa với Bobby, với sự cô đơn, và sự tủi nhục. Nó không còn tác động tới Ellie và sự tách biệt giữa chúng tôi. Việc tẩy lông tương đương với niềm hy vọng, hạnh phúc, những điều khả thi, và cũng có thể nó đồng nghĩa với Henry Hale.

Vậy nên, mục tiêu cho cuốn sách nấu ăn này. Đương nhiên tôi hy vọng rằng những món ăn sẽ thành công. Tôi hy vọng rằng chúng sẽ khiến bạn vui. Mục tiêu của tôi là bạn sẽ thích đồ ăn, và bạn sẽ thích chúng tôi, tôi cho là thế. Nhóm bạn bè của tôi. Chúng tôi ở đây – như một gia đình.

Mục tiêu của tôi là thu nhỏ cuộc sống của chúng ta trở thành thứ gì đó hữu hình, có thể ăn được. Làm thế nào để chúng ta có thể nướng những niềm vui và sự phiến toái trở thành thứ gì đó mà ai đó sẽ muốn cầm lên và đặt vào trong miệng? Hãy ăn tôi đi. Đó là điều tôi muốn nói bằng cuốn sách này. Hãy cắn một miếng và thưởng thức tôi.

Ngoài ra cũng còn một điều khác nữa. Việc này xảy ra từ nhiều tháng trước và tôi ghét phải nghĩ đến nó. Tôi đã tức giận với Ellie của tôi. Tôi không nhớ tại sao. Con bé chạy biến khi tôi muốn rời nhà Annie. Con bé khiến tôi không thể đi được. Một việc nhỏ có thể trở thành to tát vào lúc đó. La hét luôn làm cho mọi thứ tồi tệ hơn, nhưng đôi khi tôi đơn giản chỉ là chịu thua cơn nóng giận, bởi cảm giác về nó khiến tôi như sống lại. Con bé rít lên trong xe, khiến cho tôi căng thẳng, và cái hormone adrenaline đó đã truyền điện vào tôi. Tôi quay lại và đánh vào tay con bé. Rồi tôi bảo con bé rằng tôi sẽ bỏ đi và không quay lại nữa. Con bé bắt đầu khóc, và một phần trong tôi cảm thấy thật thỏa mãn, thật vui mừng rằng ý nghĩ tôi bỏ đi khiến cho con bé buồn. Đó là điều tồi tệ nhất mà tôi từng làm đối với con bé. Nhưng nhiều giờ sau, tất cả trở về tờ giấy trắng. Con bé chạy tới chỗ tôi sau khi ngủ dậy, ôm chân tôi và gọi, “Mẹ ơi.”

Bất cứ khi nào tôi gặp khó khăn với con bé, bất cứ khi nào tôi cảm thấy thương hại bản thân vì phải làm chuyện này một mình, tôi nghĩ, Thời điểm hiện tại sẽ kết thúc. Biến mất. Con bé thường quấn chân quanh tôi và nhún nhảy trên hông tôi. Biến mất. Con bé thường ngồi trên ghế ăn và kêu lên, rồi nhìn quanh như thể nó không biết tiếng động phát ra từ đâu. Biến mất. Con bé thường ngủ với hai cánh tay giơ lên như cửa gôn bóng bầu dục. Biến mất.

Có lẽ mục đích của tôi là giữ cuốn sách này như một vật lưu niệm, biết rằng thời điểm này sẽ biến mất như ngày hôm nay và ngày hôm qua. Giống như dấu vân tay trên cửa kính lạnh. Đây là minh chứng rằng con bé là đứa con bé nhỏ của tôi, là cô gái bé nhỏ của tôi. Đây là bằng chứng rằng tôi có những người bạn đã đồng hành cùng tôi và để cho tôi thấu hiểu họ. Đây là những người bạn, và một buổi tối nọ tôi đã làm đồ ăn cho họ ở nhà của Henry.

Thời khắc tự hào nhất của bạn là khi nào?

Cái ngày mà tôi sinh con. Không, không hẳn. Tôi chắc rằng mọi người đều sẽ nói thế, nhưng khi tôi sinh con tôi đã không cảm thấy tự hào. Tôi sợ phát khóc. Tôi không chắc phải bế con bé như thế nào, và con bé khiến cho ngực tôi đau quá thế. Cơn đau còn tồi tệ hơn cả lúc sinh nở. Tại sao không ai nói cho tôi biết rằng tôi cần một mũi gậy tê ngoài màng cứng chết tiệt để cho con bú? Mỗi lần cố gắng mang lại cho con bạn dưỡng chất khiến cho bạn khóc trong đau đớn. Không có ông chồng nào cầm tay tôi và đút cho tôi đá viên. Bobby ở chỗ làm trong hầu hết khoảng thời gian tôi đi đẻ. Không có bố mẹ cầm tay tôi hoặc cầm gương để tôi có thể xem quá trình sinh nở. Tôi phải tự giữ tấm gương và không hề tự hào về những gì tôi nhìn thấy trong hình ảnh phản chiếu. Và rồi khi con bé ra đời và được đặt trên cái bụng phẳng lì của tôi, tôi vẫn chưa hẳn tự hào. Mẹ xin lỗi, Ellie. Con rất xinh đẹp, nhưng khi lần đầu mẹ bế con, con dinh dính, đỏ hồng, ướt nhẹp, và con kêu như một chú mèo con.

Nhưng mũi gậy tê – nó thật đáng kinh ngạc. Ngay bây giờ tôi cũng muốn một mũi. Không gì tệ hơn những bà mẹ huyênh hoang về việc sinh nở không gây tê của họ. Có lẽ họ cũng chính là những người làm khuôn

thạch cao từ bụng của mình hoặc chụp những bức ảnh chuyên nghiệp khi họ đang đi dạo trên bãi biển trong chiếc váy trong suốt, dùng ngón tay để tạo thành hình trái tim quanh rốn, òa lên hạnh phúc khi họ có thể thực sự xì hơi và nghĩ tới tốp mỡ.

Tối hôm qua tôi đã làm cho bạn bè của mình một vài món ăn được truyền cảm hứng từ họ, và tôi đoán rằng mình tự hào vì đã bắt đầu tất cả những chuyện này.

Đó là lần đầu tiên bất cứ ai trong chúng tôi nhìn thấy nhà của Henry.

Annie và tôi đến nơi cùng một lúc.

“Thật là điên rồ,” Annie nói, cô vốn đã có một căn nhà tráng lệ thuộc về mình, nhưng nơi này hơi vượt tầm. Đó là một ngôi nhà bốn mặt thoáng trên con phố yên tĩnh và rộng rãi, với thành phố ở dưới chân nó. Ngôi nhà có mặt tiền lát gạch, một lối vào sâu đầu thềm có hai cây cột, và trên bãi cỏ được cắt tỉa thành hàng ở phía trước có một bức tượng cao lớn hình con báo đứng trên chân sau, nước phun ra từ miệng nó đổ xuống một khay nước cho chim rửa lông. Tôi phần nào nghĩ nó là một câu mang ý chống đối, “Phải, ngôi nhà này thật hoành tráng, nhưng chúng tôi không giống như cha mẹ mình. Chúng tôi có tiền, nhưng chúng tôi thích nhạo báng!” Tôi nhớ Henry từng nói rằng ở khu của anh, các hàng xóm đấu đá nhau qua nghệ thuật trang trí sân.

Chúng tôi tập tễnh trên lối đi dẫn tới cửa trước, cả hai chúng tôi đều bị đau ê ẩm do bài tập ngày hôm qua. Annie đã đăng ký cho tôi ở lớp tập Phương pháp Tay Vịn. Cô ấy đã tìm được một người trông trẻ đeo khuyên mũi, nói giọng khàn khàn kéo dài, và gọi Max là “anh bạn” và “M”[8], vậy nên cô ấy hoàn toàn vui mừng. Lớp học này rất tức cười – bạn chỉ đưa xương chày từ sau ra trước rồi làm động tác ballet mũi chân hướng sang hai bên và nhún lên nhún xuống, và đến cuối buổi thì bạn sẽ rên rỉ và hai chân rung lắc dữ dội như một con chó Chihuahua bị ướt. Sau đó bạn nằm áp lưng xuống và về cơ bản là hếch mông lên xuống trong khi nghe nhạc rap.

[8] Nguyên văn là “M-dog”, mật ngữ của giới trẻ để chỉ MDMA – thuốc lắc.

Henry mở cửa. Dường như nụ cười rộng đó và biểu hiện đó đang kiềm chế một tiếng cười.

“Các quý cô,” anh nói. “Xin chào mừng. Vào nhà đi.”

Chúng tôi bước vào, đi xuyên qua một tiền sảnh lớn, ngang qua một cái cầu thang. “Các phòng,” anh nói, chỉ lên trên. “Bếp,” anh nói, chỉ về bên phải như thể đó là tất cả những gì đáng để thăm thú.

Ngôi nhà thật đẹp, được thu xếp cẩn thận, nhưng ấm cúng và sống động nhờ nội thất và tác phẩm nghệ thuật sặc sỡ. Cảm ơn Chúa, anh đã không dẫn chúng tôi đi thăm quan một vòng. Một là vì nó mất quá nhiều thời gian, và hai là vì có cảm giác gì đó gượng gạo về những chuyến thăm quan, được dẫn đi hết phòng này tới phòng khác và thấy mình bắt buộc phải nhận xét về mọi thứ.

Anh đưa cho Annie một ly rượu vang, rồi dẫn tôi tới phòng bếp.

“Anh giúp được không?” anh hỏi.

“Anh cứ đi tận hưởng đi,” tôi nói, nhưng dù sao anh cũng ở lại để chỉ dẫn cho tôi. Anh ra ngoài để nói chuyện với mọi người, rồi quay lại để xem tôi thế nào. Cảm giác giống như chúng tôi đang tổ chức một bữa tiệc cùng nhau. Điều này còn thân mật hơn việc chân chúng tôi chạm vào nhau ở dưới bàn. Khi tôi xong xuôi anh mang một trong các món ăn ra: Rau trộn Phô mai Xanh, được truyền cảm hứng từ anh.

“Hãy ăn ngay trước khi cuộc hôn nhân của bạn chấm dứt,” anh nói.

Tôi thấy mình mỉm cười thật lâu sau khi anh rời đi. Tôi cảm giác dễ chịu ở trong bếp, mát mẻ, tối màu, và sạch sẽ. Những căn bếp màu sáng đang thịnh hành, nhưng tôi thích những nơi không đi theo xu thế. Tôi thích màu xám và nâu, đá và những thanh xà. Tôi đổ đầy một bát khác với salad. Món này cũng từng là món ưa thích của Bobby, từ thời mà anh ta còn nấu ăn cho tôi. Chúa ơi, tôi đã nghĩ hồi đó anh ta thật là nhiệt tình, quá nuông chiều tới mức bạn có thể miết anh ta lên một lát bánh mỳ nướng, nhưng dĩ nhiên là anh ta phải như vậy. Tôi là một người tình, là một bí mật. Tôi biết mình cần phải cẩn thận về chuyện Henry. Có thể là cả hai chúng tôi đều đang không nhìn nhận một cách đúng đắn. Chúng tôi đang phản ứng lại với thứ gì đó, bay như những trái bóng pinball và va chạm vào nhau. Dù vậy tôi

cũng không quan tâm. Tôi đang ở trong tình trạng mà cần phải va chạm và mắc lỗi. Tôi sẽ không biết liệu đây có phải sai lầm hay không cho tới khi tôi thử.

Khi tôi bước vào phòng khách của Henry, tôi đứng lại một lát, quan sát mọi người đang nói chuyện ở phía trước những cửa sổ vòm khổng lồ nhìn ra ban công và xa hơn nữa, vịnh, Cầu Golden Gate, và đảo Alcatraz. Barrett và Annie đang ăn bánh mì kẹp Sloppy Joe kèm năm đùi gà. Bọn trẻ đang bu quanh cái bánh s'more. Đó là thời điểm nhập nhoạng tối, khi mà mọi thứ tĩnh lặng và sống động, vùng vịnh như một tấm ga thẫm màu trải giữa chúng tôi và ánh đèn từ Belvedere. Ngôi nhà của anh thật ngoạn mục, nhưng còn ngoạn mục hơn khi nhìn thấy Henry ở trong đó, trái ngược với Panhandle, và cái cách mà anh phù hợp với cả hai phong cách. Cả hai đều là vương quốc của anh.

Georgia và Chris, con trai lớn của cô, đang ở góc phòng, ngồi trên những tấm đệm đằng trước một cái bàn tròn thấp. Họ đang ăn món atisô, được truyền cảm hứng từ câu chuyện của cô và khoảng thời gian ngắn ngủi của cậu ở trong tù. Tôi đi về phía họ, và họ đang cười về chuyện gì đó.

“Có gì vui vậy?” tôi hỏi.

“Món atisô,” Chris đáp. “Mẹ con cháu từng ăn trong quang cảnh này một lần và mẹ cháu nghĩ bằng đảng atisô sẽ đến và xử lý bọn cháu. Cổ hủ không chịu được.”

Georgia nhìn tôi, nhòe cười tinh quái, một nụ cười kín đáo. Chris không hề biết rằng cậu đang ăn chính câu chuyện của mình.

Con trai của Barrett, Jake, đi tới chỗ Chris cùng một miếng bánh s'more. Cậu bé thật dễ thương, tôi không thể tưởng tượng được cậu cư xử kiêu du còn ở dưới tầng hầm. Chris nhìn miếng bánh to đùng. “Đó là một món salad của anh,” cậu nói.

“Tớ thích cái này,” Georgia nói, nâng món khai vị hors d'oeuvre lên.

Và tôi vui mừng khi sự thất vọng đã trở thành một chuyến phiêu lưu. Vấn đề của con trai cô bây giờ chỉ là một miếng atisô, và khoảnh khắc trong một căn phòng khách tuyệt đẹp cùng mẹ của mình. Nếu không còn gì khác tươi sáng trong tuần này, thậm chí là cả năm nay, thì vẫn luôn có điều

này an ủi. Georgia nhặt thứ gì đó từ tóc của cậu ra, Chris co rúm người lại, rồi xem nó là cái gì. Tôi cảm thấy như mình đang chứng kiến một khoảnh khắc bình dị nhưng theo cách nào đó lại vô cùng trọng đại.

Barrett nhìn thấy tôi đang quan sát mọi người. Thật kỳ cục khi tôi biết mọi câu chuyện đằng sau những món ăn; những người khác thì chỉ biết câu chuyện của họ thôi, và chỉ những phiên bản của chính họ.

“Siêu ngon, Mele ạ,” Barrett nói. Tôi đi về phía cô. “Bọn tớ mong cậu sẽ thành công.”

“Cảm ơn cậu,” tôi nói, coi câu đó có ý nghĩa nhiều hơn là chỉ về cuộc thi. Họ đang chúc tôi thành công với tư cách là một người mẹ, một nhà văn, và một người phụ nữ có vô vàn mong muốn.

Cuối bữa tiệc tôi bảo Henry rằng tôi sẽ dọn dẹp dù anh nói có người sẽ tới làm vào sáng hôm sau.

Tôi đảo mắt và đi vào bếp, bỏ thức ăn thừa vào trong hộp Tupperware. Khi tôi đi ra, anh đang ngồi trên trường kỷ cùng với Tommy và Ellie.

“Mẹ con em phải về thôi,” tôi nói.

Anh đứng dậy và đi cùng chúng tôi ra cửa. Ellie suýt nữa thì trốn tôi chạy lên cầu thang, nhưng tôi đã bắt được con bé. Tôi không muốn nhìn thấy những phòng ngủ.

“Lại đây nào,” tôi nói và nắm tay con bé. “Nghiêm túc đi con.”

Không có dấu tích gì của bọn trẻ. Mọi thứ đều được bỏ ra chỗ khác, khá giống với nhà của Betts. Lối vào đơn giản và hiện đại với sàn lát gạch hình xương cá, cửa ra vào được bao quanh bởi hai bức điêu khắc bằng kim loại. Tôi có thể tưởng tượng được một nhà thiết kế nói với Kate rằng hãy bước ra khỏi vùng an toàn của mình và nắm bắt sự trung lập liều lĩnh. Tôi không hề muốn đi về.

“Cảm ơn anh vì đã tổ chức bữa tối nay,” tôi nói. Henry đứng thật gần. “Cảm ơn em,” anh nói.

“Anh thích món salad của mình. Và cả sandwich nữa, ôi lạ Chúa. Nó chính xác là những gì anh muốn. Thứ anh muốn mỗi lần đi ra ngoài.” Anh vén một lọn tóc ra sau tai tôi.

Ôi, tôi muốn biết nhường nào có một người bảo mẫu ngay lúc đó để mang bọn trẻ đi khuất.

Rồi tôi nghe thấy một tiếng mở cửa, tiếng chìa khóa đặt trên bàn bếp. Đó không phải cô tiên bảo mẫu của tôi – đó là vợ của Henry.

Cô ấy đi vào sảnh và quan sát tôi. “Ồ. Xin chào,” cô nói.

Cô quay sang Henry và nghiêng người cho một nụ hôn trông có vẻ giả tạo, hoặc có lẽ nó là thật. Có phải Chúa đã bảo cô ấy quay lại với anh không? Tôi cảm thấy vừa phòng thủ vừa ngơ ngác.

Tôi để ý Tommy vẫn ở cạnh bố, bám lấy chân anh.

“VẬY RA CÔ CHÍNH LÀ NGƯỜI ĐỖ XE Ở CHỖ CỦA TÔI,” Kate nói và phá lên cười.

“Ôi xin lỗi, tôi...” Tôi cảm thấy mình đang bị chiếu sáng như một trong những bức tượng kia. “Hoàn toàn không sao cả,” cô nói. “Tôi quên mất cái ngày tụ tập nhóm bạn là hôm nay. Tôi là Kate. Cô là đầu bếp đó hả?”

“Có thể coi là như thế. Đây là Ellie. Tôi là Mele. Rất vui được gặp cô.”

“Molly á?”

“Mele,” tôi lặp lại. “Như là... Mele. Đừng nhầm với Melee, mặc dù tên đó có vẻ hợp với tôi, tôi cho là thế. Tôi hay nói nhiều khi rối loạn. Dù sao đi nữa. Tên tôi là Mele. Tiếng Hawaii nghĩa là ‘bài hát.’ Cùng vần với Pele, một vị thánh chẳng? Hay là một cầu thủ bóng đá?” Tôi hăng giọng. “Molly cũng được.”

Cô ta mỉm cười và phát ra tiếng khùng khục. Tôi dường như ngay lập tức ghét cô ta thậm tệ.

Tóc cô ta màu cát và ấm, đôi mắt cô ta, một màu xanh lạnh lẽo. Cô mặc một chiếc áo trông có thể gồm guốc nếu nằm trên người của ai khác, nhưng trên người cô thì nó trông giống như một tác phẩm nghệ thuật. Một nửa nó màu trắng, nửa còn lại trông giống như một bức họa của Rothko. Cô mặc quần đen ôm sát; đi giày cao gót có đính những hạt vuông màu vàng đồng.

Ellie đang làm động tác nhún nhảy khi buồn tè, và tôi muốn đi khỏi đây trước khi cô ta nói bất cứ điều gì. Tôi không muốn đề nghị người phụ nữ này cho nhờ phòng tắm của cô ta.

“Nào anh yêu,” Kate nói, chạm vào tóc của Henry. “Chúng ta cần chuẩn bị thôi. Khởi hành trong nửa tiếng nữa. Tommy, Desiree đang ở trong bếp cùng với bữa tối của con.”

“Con đã ăn rồi,” Tommy nói.

“Chà, vậy thì vào và chào Desiree đi.” Tommy đi về phía phòng bếp.

Henry trao cho tôi một cái nhìn mà tôi không thể cắt nghĩa được. “Cảm ơn một lần nữa.” Anh mở cửa cho tôi, vỗ lưng tôi khi tôi đã ra ngoài.

Tôi không thể nhìn anh. “Tạm biệt, chú Henry!” Ellie nói. Tôi để cho con bé chào thay tôi. Chúng tôi đi xuống những bậc thang về phía khu vườn. Khắp nơi đều có những bông hoa chết tiệt. Chúng tỏa hương thơm ngát. Ngôi nhà bốn-mặt-thoáng này đang làm tôi phát điên. Tôi nghĩ tới mẹ mình, bỏ rơi ông bố lười nhác và tìm một cái thang để đổi đời. Hãy tiến lên, tôi nghĩ. Ý tôi là, cái quái gì cơ chứ.

Quên mất. Tôi nhận ra mình đang kể câu chuyện về thời khắc đáng tự hào nhất chứ không phải câu chuyện về sự rối trí của tôi. Tôi cho là tôi tự hào vì đã ra về với cái đầu ngẩng cao. Hay cũng khá cao. Nếu bạn nhìn tôi từ đằng sau, tôi đã thể hiện mình tự tin. Tôi là một tấm khiên thẳng đứng. Khi Ellie bắt đầu tha thiết rằng con bé thực sự, thực sự cần phải đi tè, tôi đã không quay lại tòa lâu đài và xin nhờ phòng tắm. Tôi bảo con bé ngồi xuống luôn bên cạnh con báo.

Nếu bạn được tự thiết kế một buổi phỏng vấn chính mình, bạn sẽ muốn được hỏi những câu hỏi như thế nào?

Làm thế nào mà cô lại giữ được thân hình tuyệt vời như vậy?

Đây không phải là một câu hỏi, mà tôi chỉ muốn nói rằng cô thật là phong cách. Trông cô không giống một bà mẹ chút nào. Ý tôi là cô có thể lọt trong danh sách 100 người nóng bỏng nhất của tạp chí Maxim.

Ồ, cảm ơn. Cô thật là tử tế.

Và một câu hỏi nữa: Cô mua cái dây lưng xinh đẹp đó ở đâu vậy?

Hôm qua Henry gọi điện và hỏi có thể gặp tôi ở công viên không.

“Công viên trượt ván,” anh chỉ rõ. “Ở Pacifia.” Ellie và tôi khởi hành, làm điều gì đó mới mẻ thật là thú vị. Chúng tôi đi xuống đường eo biển, vùng biển thăm thẳm với những ngọn sóng trắng dữ dội, thật khác biệt với đại dương mà tôi đã từng thân thuộc với màu xanh ngọc ngào, những phiến đá ngầm và nền cát có thể nhìn thấy được. Nhưng tôi cũng thích vùng Pacific này, sự âm đậm của nó, điều bí ẩn tối tăm.

“Con có háo hức được nhìn thấy Tommy trên chiếc ván trượt của cậu bé không?” Tôi hỏi Ellie.

“Vâng,” con bé đáp. “Thì thoảng con cũng thích nhạc Bob Marley nữa.”

Đó là loại nhạc mà chúng tôi đang nghe. Con bé từng nghe bài Redemption Song một lần trên radio. Tôi nói tên ca sỹ, và giờ thì con bé lúc nào cũng đòi nghe Bob Marley.

“Sao con lại thích Bob Marley?” tôi hỏi.

“Bởi vì...” tôi nhìn con bé trong kính chiếu hậu, quan sát con bé suy nghĩ – con bé suy nghĩ, cân nhắc, và đối chiếu.

“Bởi vì thì thoảng con thích nhạc Bob Marley,” con bé đáp.

“Mẹ cũng thế,” tôi nói.

Chúng tôi di chuyển vào bãi đỗ và nhìn thấy Henry đang dựa vào cổng. Anh đội một cái mũ lưỡi trai, mặc quần jean, áo phông, và mang theo một cái ván trượt, điều đó khiến tôi bật cười.

“Có chuyện gì mà mẹ cười?” Ellie hỏi.

“Không có gì,” tôi đáp. “Nhìn chú Henry kìa. Trông chú ấy như một cậu bé.”

Chúng tôi đi qua cổng tới một lòng chảo xi măng lớn. Tôi thích tiếng bánh xe lăn trên mặt xi măng. Lần cuối cùng tôi tới một công viên trượt ván là ở Công viên Woodland, Colorado, xem bạn trai tôi và tự tập thử kỹ thuật half-pipe[9] khi không có ai để ý. Đó là năm thứ hai đại học, và tôi còn đủ trẻ trung để tin rằng các ông bố không trượt ván. Có một ranh giới rõ ràng giữa một đứa trẻ và một người lớn, và có lẽ tôi đã giả định rằng bạn có thể vượt qua ranh giới đó trong chớp mắt, bỏ lại sau lưng tuổi trẻ. Việc đó cũng giống như đi qua hải quan vậy. Nhưng kia là Henry, một người đàn ông

đáng trọng vọng 45 tuổi đang nhảy vào một cái bể xi măng. Đáng trọng vọng là một từ sai. Trời ơi. Anh ấy phải là người buôn lậu tuổi trẻ của mình qua cửa hải quan.

[9] Trượt trên lòng chảo có hai mặt cong đối diện nhau.

Tôi đã giận dữ khi rời khỏi nhà anh ngày hôm trước, nhưng rồi tôi nghĩ đó là một bài kiểm tra thực tế tốt. Thực sự thì chẳng có gì để mà bực bội.

Nếu Ellie chưa từng được sinh ra, có lẽ những điều này đã trở thành nỗi ám ảnh của tôi – anh ấy cảm thấy thế nào, chuyện gì đã xảy ra, có phải anh ấy và Kate đã quay lại với nhau không? Nhưng giờ thì, cùng với con gái, cuộc sống của tôi không xoay quanh anh ấy.

Tôi nghe tiếng Henry la lên, “Ái chà,” và sau đó anh lết ra khỏi lòng chảo với tấm ván trượt của mình, Tommy đi theo sau với một nụ cười toe toét.

“Chú có cần băng dán cá nhân không?” Ellie hỏi.

“Chú cần một cơ thể trẻ trung hơn,” anh đáp. “Cháu sẽ đi lấy một cái băng dán cá nhân.” Con bé định chạy đi, nhưng tôi ngăn lại. Có quá nhiều chỗ dễ ngã và ai mà biết khi nào một người chơi hoặc một cái ván sẽ nhảy ra từ lòng chảo. Việc tôi cản trở nhiệm vụ khiến con bé buồn bực. “Con phải ơ, ơ, ơ,” con bé nói. “Con phải đi lấy một cái băng dán cá nhân!”

Henry làm con bé sao nhãng bằng chiếc ván trượt của mình. Anh giúp con bé đứng lên, cầm tay con bé, và trượt tiến lên rồi lại lùi xuống. Con bé trông như thể đang bước đi lần đầu tiên, cười nhe răng như không hiểu ai đang kéo chân mình đi. Rồi con bé cảm thấy chán và nhảy xuống, và di chuyển tới góc lề đường, nơi con bé bắt đầu ngồi nói chuyện, chơi trò dạy học, yêu cầu những đứa trẻ tưởng tượng ngồi khoanh chân.

“Vậy,” Henry nói. “Vậy,” tôi nói.

“Anh xin lỗi vì tối hôm trước hơi khó xử.” “Không có gì khó xử cả,” tôi nói dối.

“Tommy!” anh gọi. “Ở bên này thôi con. Để các anh lớn chơi ở bên kia.”

Ngày càng nhiều người xuất hiện, và trở trêu thay bọn họ toàn là đàn ông, không phải các cậu bé. Những người 35, 40 tuổi.

“Ý em là, đúng là có khó xử,” tôi nói. “Nhưng em không chắc là tại sao. Lẽ ra đã không khó xử nếu như...”

“Nếu...”

“Nếu có điều gì đó... chúng ta là bạn,” tôi nói, lo sợ trước từ đó.

“Bọn anh có một buổi hội thảo ở trường,” anh nói. “Đó là lý do cô ấy về nhà.”

“Tuyệt,” cô nói. “Anh không cần phải giải thích.”

Một cậu bé trượt lên và nhảy ra khỏi lòng chảo, bắt lấy ván trượt của mình và nhìn Henry. Trông cậu bé khoảng 8 tuổi.

“Cô chú nên đội mũ bảo hiểm,” cậu bé nói. “Không thì cảnh sát sẽ bắt cô chú đấy.”

“Bọn họ sẽ bắt cô chú nếu không đội mũ bảo hiểm ư?” Henry hỏi.

“Không, họ sẽ bắt chú vì chú đồng tính.”

Henry và tôi nhìn nhau và rồi nhìn đứa trẻ. “Cái gì cơ?” Henry hỏi.

Cậu bé có mái tóc màu vàng xỉn và mặc một cái áo có lỗ.

“Tại sao họ lại làm vậy?” Henry hỏi. “Cháu không biết,” cậu bé nói.

“Được rồi, cậu bạn,” Henry nói. Cậu bé trượt đi. “Bọn trẻ thật là kỳ lạ,” tôi nói. “Anh nhớ hai cậu bé hôm trước không?”

“Ừ. Bọn chúng đúng là những kẻ kỳ cục.” Anh nhăn mũi và nhìn về phía đại dương. “Chúng ta thích nhau,” anh nói. “Chúng ta vẫn luôn như vậy. Nhưng giờ thì còn điều gì đó hơn thế nữa. Đó là lý do tại sao lúc đó lại khó xử.”

Tôi nhìn ra biển, những dải màu xanh xám và xanh thẫm, những con chim hải âu lặn xuống biển, rồi được nâng lên bởi làn gió.

“Em thích anh ư?” tôi nói.

“Phải. Em thích anh.” Anh cúi đầu xuống rồi nhìn lên tôi với biểu hiện vừa tự tin vừa thăm dò.

“Anh có muốn đi tới một lễ cưới cùng với em không?” tôi hỏi.

“Anh thích các đám cưới,” anh nói.

Ellie đã tuyển sinh Tommy vào trường của mình. Cậu ngồi trên ván trượt và lắng nghe vô vàn quy định của con bé.

“Có phải chúng ta vừa khởi động cho những thảm họa của mình không?” tôi hỏi, hồi hận vì nghe nó có vẻ bi kịch hóa. Nhưng chuyện này, có nhiều tiềm năng sẽ trở thành một điều kịch tính. Đây là chuyện về con cái, hôn nhân, dự vọng, tình yêu, và tình bạn. Trong thế giới của chúng tôi thì nó thực sự quan trọng.

“Chúng ta vẫn luôn phát sinh ra chuyện gì đó mà,” anh nói. “Hãy cùng đi tới lễ cưới đó. Chúng ta sẽ bắt đầu từ đó. Thật ra thì, hãy cùng đi ăn trưa trước đã. Bắt đầu từ đó.”

Chúng tôi đi bộ ra tới xe, dự tính sẽ gặp nhau ở Topsy Pig. Khi Ellie và tôi đang lùi xe, anh gõ lên cửa sổ chỗ tôi ngồi. Tôi kéo cửa xuống, và anh trao cho tôi một chiếc hộp màu cam buộc bởi dây ruy băng màu nâu sẫm. Một cái hộp Hermès. Tôi biết rằng bên trong tôi sẽ thấy một cái dây lưng.

“Cái này để làm gì?” tôi hỏi.

“Nó sẽ giữ quần của em ở đúng vị trí.” Chúng tôi cùng nhìn mặt một lúc. “Điều đó thật là kinh khủng,” anh nói. “Đúng là một sai lầm,” tôi nói.

Ở Nopa anh đã lắng nghe câu chuyện của tôi về vụ ăn trộm cái dây lưng, sau đó anh đã ra ngoài và cố tìm mua cho tôi một cái dây lưng tương tự. Anh đã lắng nghe tôi, và sau đó, suy nghĩ cho tôi. Điều đó nhiều hơn tất cả những gì Bobby đã từng làm. Một hành động quan tâm đơn giản nhưng lại chứa đựng sự màu nhiệm. Tôi không thể chờ cho tới khi mở hộp. Nó sẽ giống như mở ra tấm lòng của anh, mở ra một hồi ức, mở ra suy nghĩ về hành động vô lý và cảm động này của anh.

“Cảm ơn anh,” tôi nói. Cảm ơn anh rất nhiều.

Có phải giọng văn của tôi đã thay đổi từ khi tôi bắt đầu phiếu câu hỏi này hay không? Tôi cảm thấy hơi úy mị một chút, nửa mềm như kem tươi nửa cứng như kem đá.

Bạn cảm thấy như thế nào?

Tôi cảm thấy như đang nấu món hầm. Thứ gì đó ấm và bổ dưỡng. Thứ gì đó để chia sẻ, tận hưởng mùi vị và mùi hương, một hiện tượng đặt dấu chấm hết cho những nỗi buồn này. Tôi cảm thấy mình đã sẵn sàng để bắt

tay vào nhiều thứ hơn là chỉ cuốn sách nấu ăn này. Tôi đã sẵn sàng để viết một câu chuyện, và tôi đã sẵn sàng để bước sang trang mới.

Vợ chồng tôi đang tìm kiếm những mối giới thiệu người giúp việc. Người giúp việc của chúng tôi liên tục không hoàn thành công việc của mình. Khi tôi hỏi về kệ lò sưởi, bàn thay tã cho bé, phòng khách, phòng ăn, và nhà bếp, ban đầu cô ta nói dối và bảo rằng cô ta đã lau chùi chúng, nhưng rồi chùn lại khi cô ta nhìn thấy ngón tay tôi di bụi trên tất cả những nơi đó. Khi tôi hỏi về việc cọ rửa, cô ta khẳng định đã lau tất cả sàn nhà bằng tay với một cái giẻ ướt, tôi lẽ ra đã tin điều đó nếu cô ta đã không bỏ lỡ một vết dính dính trên hành lang nơi con gái tôi làm rớt sữa chua ngày hôm qua. Lại một lời nói dối nữa. Ai đó có thể giới thiệu cho tôi một người làm trung thực không?

-Gina C.

Ai đó có thể giới thiệu cho tôi một cái thìa tốt để bịt miệng tôi lại không?

-A.L., West Portal

Những Vị Khách Hoàn Hảo

Trước khi tới lễ cưới vào chiều hôm đó, Mele nhờ Barrett và Annie qua nhà để xem website của Bobby và Eugenia Avansino. Cô chưa từng đọc to tên của cô ta trước đây, ngay cả ở trong đầu, nhưng giờ thì cô đang dùng cái tên đó thay thế cho đủ các loại phô mai. Cô ta có một cái tên đảm bảo cho một cuộc sống đầy phong cách – một biên tập viên của tạp chí Vogue, một người khởi xướng thị hiếu được trọng vọng, hoặc chính là bản thân cô ta, nhà sáng lập xưởng làm phô mai Avansino và người-vợ-sắp-cưới của Bobby Morton. Georgia và Chris đã lái xe đưa Ellie đến đám cưới từ sáng nay, một cử chỉ tốt bụng nhất, từ cả hai người bọn họ, mặc dù Mele có cảm giác Georgia và Chris thích có một cái cớ để lái xe đường dài cùng nhau.

Trong phòng ngủ của Mele, Barrett đọc thành tiếng câu chuyện về đám cưới trên website của họ bằng một giọng du dương, trung lập.

“Tất cả bắt đầu với thông báo về đám cưới, những tấm thiệp đơn giản và gọn gàng, với một chút phong cách du mục. Chúng tôi đã giới thiệu màu sắc chủ đạo của mình: những gam ấm của màu vàng chanh và da cam, và loài hoa tượng trưng của chúng tôi, hoa cúc Châu Phi, biểu tượng cho niềm vui vượt giới hạn của chúng tôi.”

“Bobby vui mừng là đúng rồi,” Mele nói. “Trong khi cô ta đang lựa hoa tượng trưng thì anh ta đang vui thích với ngực của tớ.”

“Im nào!” Annie nói. “Không được chua ngoa, nhớ không? Cậu đang hồi phục. Cậu không được để xao động.”

Vậy là Mele tiếp tục là tóc của mình trong khi lắng nghe câu chuyện đính hôn, cách mà anh ta ngỏ lời và bật nắp một chai champagne trên ban công khách sạn của họ ở Positano, những dòng nước mềm mại của vùng biển Tyrrhenian và dãy núi Lattari là những nhân chứng duy nhất. Cô lắng nghe, và cảm thấy ổn. Trên thực tế, cô cảm thấy tội nghiệp một chút cho Eugenia, cô ta đã phải cực nhọc biên tập ra câu chuyện. Trong phiên bản đó

không có đứa trẻ nào, không có một người phụ nữ nào khác, không có vị hôn phu đối trá. Chỉ có những cây chanh và cam, những cảnh mặt trời lặn trên bờ biển Amalfi, những con thuyền đánh cá và những thứ tương tự. Rồi quay trở lại hiện thực – những lịch trình đưa lên rồi đặt xuống – những công ty đang phát triển, những nhà hàng mới, cuộc sống xa cách, những trì hoãn do “thành công bất ngờ ở nơi làm việc,” kế hoạch cho một đám cưới đáng kinh ngạc, hấp dẫn, nhưng hoàn hảo, và thành phần bổ sung tuyệt vời cho gia đình của họ: Ellie.

Mele kiểm tra thân nhiệt của mình. Hơi cao một chút, nhưng cô sẽ sống sót. Nếu họ muốn giả bộ như Ellie hiện thực hóa như là một nàng tiên, vậy thì cứ để thế đi. Mele bình tĩnh một cách đáng ngạc nhiên.

“Rất tiếc về cuốn sách nấu ăn của cậu,” Annie nói, mặc dù trông cô giống như đang cố nhịn cười.

“Không sao,” Mele nói, và thực sự là không sao. Nếu cô có dự định xuất bản một cuốn sách, thì nó sẽ không phải gieo mầm từ SFMC, và cô thích tác phẩm hoàn thiện của mình ngay cả khi các vị giám khảo không như vậy. Cô không có cách nào biết được rằng Courtney, bạn thân nhất của Kate, lại ở trong ban giám khảo và đọc từng chữ một. Courtney, đứa con của cô ta đã bị Mele nói là giống John Madden hoặc trông như thể con bé đang phải uống thuốc an thần Klonopin. Có lẽ là cả hai. Courtney, dây lưng của cô ta bị bỏ lại trên vỉa hè nóng bỏng, đầy mùi nước tiểu. Courtney, người mà có lẽ cô đã gọi là kẻ dò xét ác ý, con mụ ăn mặc lờ lợet như chuẩn bị đi lễ hội. Courtney đã không đánh giá cao bài viết của cô.

Mele sẽ kiên trì với tiểu thuyết.

Và bây giờ, một tiếng đồng hồ sau đó, có tiếng gõ cửa.

“Anh ấy đến rồi!” Barrett và Annie đồng loạt thốt lên và chạy về phía cửa.

Mele cảm thấy vừa ngỡ ngàng vừa được cổ vũ bởi sự nhiệt tình của họ. Họ sẽ không bao giờ chạy ra cửa nếu đằng sau đó là các ông chồng của họ, nhưng đây là môn thể thao đối với họ. Cô lẽ ra nên làm cho họ ít bánh mì hot dog.

Mele lấy túi cầm tay và chui vào nhà tắm để nhìn lại một lần cuối.

Cô nghe tiếng họ ở lối vào. “Henry, trông anh thật là chín chu!”

“Chào các cô gái, anh không nghĩ là lại có một đội cổ vũ,” anh nói. “Anh thích đấy.”

Cô nhìn vào gương, và bạn biết không? Hình ảnh phản chiếu của cô khá là dễ chịu – đây là cô, con người của cô trong một quãng thời gian dài. Con người này, vững vàng và nghị lực. Cô nhìn thấy đôi mắt màu hạt dẻ của Ellie, một chút tàn nhang trên gò má của cô. Họ không thường xuyên xa nhau cả một ngày, và nhìn thấy những mảnh ghép của con gái trên hình ảnh phản chiếu này khiến cô cảm thấy sự cổ vũ mạnh mẽ hơn tình yêu từ bất cứ người đàn ông hoặc người bạn nào có thể mang lại. DNA của con bé đang ở trong Mele, cũng như DNA của Mele đang ở trong con bé. Họ đang cách xa nhau nhưng lại luôn luôn ở cùng nhau.

Cô miết phẳng biểu đồ theo dõi quá trình đào tạo dùng bồn cầu hình Dora dán bên cạnh gương, kiểm tra răng của mình, và chuẩn bị đi ra ngoài gặp Henry. Cô bật cười với bản thân trước những hành động này – miết phẳng một biểu đồ dán để đi ra ngoài gặp người đàn ông sẽ đồng hành cùng cô tới lễ cưới của Bobby. Thời gian không chỉ làm nhẹ đi nỗi đau và tô màu sắc mới cho nó; thời gian còn hé lộ sự phong phú của cuộc sống, khả năng tạo ra những kỳ tích, cho đi và mang lại của nó. Cô tắt đèn và bước ra cửa trước.

“Đã sẵn sàng,” cô nói, nhìn lên và mỉm cười với Henry, lần đầu tiên trông anh có vẻ hơi ngượng ngùng một chút. “Trông anh thật tuyệt,” cô nói. Cô đã biết trước điều này, nhưng đây mới chính là cảm giác đó. Trông anh điển trai trong bộ com lê, bên dưới là một chiếc áo sơ mi kiểu Hawaii bất ngờ màu xám và trắng. Chín chu, với một chút hài hước, một cái gật đầu tinh tế.

Các bạn của cô đứng sang một bên và cô cảm thấy lúng túng, như thể họ là những cô gái hộ tống các quý bà thời xưa, đầu cúi xuống.

“Chào em,” anh nói và hôn lên má cô, rồi ngay lập tức mở cửa, dẫn cô ra ngoài.

“Tạm biệt các cô gái,” anh nói.

Mele có thể thấy rằng họ muốn nhiều hơn thế - họ muốn nói nhiều hơn, muốn ồn ào nhiều hơn.

“Chúc may mắn!” Barrett nói. “Tạm biệt,” cô nói.

“Nhắn tin cho bọn tớ nhé!” Annie nói, và anh đóng cánh cửa lại. Sau đó anh đứng đối diện với cô, chạm vào bộ váy Alice and Olivia màu đồng và màu kem của cô. Chiếc váy ôm ở phần trên – hơi giống áo nịt ngực, rồi từ đó suôn dài chấm đất. Tóc của cô xõa ra tự nhiên, thoải mái. Sau đó cô biết rằng anh đã không nghĩ bạn cô sẽ đến và không muốn trò chuyện và tán gẫu với họ. Đây không phải là ngày tụ tập nhóm. Anh ở đây chỉ để dành cho cô.

“Trông em thật đẹp,” anh nói. “Hay tại em mới tắm?”

Anh không đùa lại. Anh mỉm cười, gần như là buồn bã, nhưng theo cái cách mà sự đăm chiêu và lạc quan ràng buộc với nhau một cách mãnh liệt. Ít nhất đó là điều cô cảm nhận khi anh đặt tay lên thắt lưng cô và đẩy cô về phía trước.

Tiếp đến lễ cưới của Bobby, sự hợp nhất mà cô và việc cô mang bầu đã trì hoãn hơn một năm; sự kiện này đã dày vò cô suốt bao lâu nay. Henry dường như nhận thấy sự căng thẳng của cô trong suốt buổi lễ. Anh hiện diện bên cạnh cô, một người trầm lặng mà cô không cần phải nói chuyện hoặc góp vui. Anh chỉ đơn giản là ở đó cùng cô. Cô sử dụng những kỹ năng của mình, giả vờ như một người viết ký sự xã hội, lạnh lùng quan sát một cặp đôi mà cô thực tình hoàn toàn không biết:

Dinh cơ ở vùng thôn quê thật trang nhã, màu sắc đặc trưng được thể hiện qua bó hoa ở chính giữa, những chiếc cupcake, và những chiếc ghế đôn mà các nghệ sỹ violin đang ngồi lên.

Cô dâu và phù dâu đi tới một cách phô trương trên chiếc MG, một trong những chiếc xe cổ điển của bố cô dâu. Cô dâu mặc một chiếc váy cưới sang trọng và thanh lịch. Ngực của cô ta trông thật tuyệt vời và có vẻ như nó sẽ luôn như thế. Tóc của cô ta búi cao cầu kỳ và không có con chim bồ câu nào làm bẩn.

Ellie trông thật đáng ngưỡng mộ, đi dọc lối chính giữa lễ đường cùng với chiếc giỏ của mình, và ném những bông hoa cúc châu Phi. Con bé

không rải hoặc rắc hay thả những bông hoa. Con bé quăng chúng xuống đất như đang vẫy bùn ra khỏi tay. Mele Bart quá đổi tự hào.

Và rồi đến phần Tôi đồng ý, trao nhẫn, cười, nụ hôn (Mele không nhìn đi chỗ khác), một bản nhạc kết thúc thời thượng, và kết thúc. Chấm hết.

Mele từ bỏ việc giám sát từ xa – “Hãy kiểm chút gì uống đi,” cô nói – và quyết định sẽ toàn tâm tận hưởng bữa tiệc.

“Thật thú vị,” Henry nói trong khi họ đi qua bãi cỏ về phía quầy đồ uống.

“Rất đáng yêu,” cô nói, và họ nhìn nhau bật cười. Còn gì khác để làm? Để nói?

Cô uống Veuve, ăn càng cua và hào trên một cái bàn đúc từ đá lạnh. Cô đi tới chỗ bọn trẻ để chơi với Ellie bé bỏng của mình, con bé đang bận rộn với những thanh chocolate, bánh, và nước táo ép. Cô quan sát con bé chạy nhảy một cách tự do cùng những đứa trẻ khác, tất cả đều đang được giám sát bởi những người trông trẻ thuê sẵn đang ngồi trên thảm cỏ. Chúng giống như những con gà được chăn thả ngoài trời. Một cặp đôi lớn tuổi ngồi ở mép rạp, xa cách khỏi những người lớn, quan sát bọn trẻ, và cô tự hỏi liệu có phải một trong số chúng là cháu của họ hay là họ chỉ ở đây để né tránh giao thiệp. Đôi khi cô cũng làm thế, lấy cớ rằng mình phải kiểm tra bọn trẻ chỉ để xem chúng chơi đùa rồi chìm trong suy nghĩ của chính mình.

“Con của cháu ở ngoài kia à?” người đàn ông hỏi. Ông cao và rất gầy, hai mắt cá chân bắt chéo, để lộ đôi tất màu cam thú vị.

“Vâng,” cô đáp. “Ellie. Con bé gần 3 tuổi rồi.”

“Cháu là bạn của Eugenia à?” người phụ nữ hỏi. Trang phục của bà phù hợp với nhau một cách tinh tế - đôi khuyên tai bằng ngọc trai, bộ váy dài màu xanh, và một chiếc vòng cổ dày bằng vàng – ngoại trừ một chiếc khăn quàng màu trắng đã cũ mà bà quấn quanh vai. Eleanor bà của Mele cũng như vậy, chăm chút phong cách theo kiểu nửa trang nhã nửa cầu kỳ, và luôn luôn mang theo một chiếc khăn choàng màu trắng, ở trong túi xách, hay ở trên vai, hoặc sau này, ở trên lưng ghế xe lăn của bà – không quan trọng là nó có phù hợp hay không. Nó như một vật đính kèm, một sự an ủi, như tấm chăn của một đứa trẻ.

“Cháu là bạn cũ của chú rể,” Mele nói, cảm thấy sự ấm áp ở cặp vợ chồng này, cái cách mà họ gọi cô nhớ về ông bà mình, cả hai đều đã qua đời, đều được tưởng nhớ, đều được yêu thương.

“À,” người phụ nữ nói, căn môi dưới của mình. “Bà cũng từng là một trong những người bạn cũ của chú rể.”

Mele bật cười thành tiếng, rồi quay lại nhìn về phía bàn tiệc để tìm Henry, và anh cũng đang nhìn thẳng về phía cô. Đây là một cảm giác mới. Khi còn ở bên Bobby, cô luôn luôn đưa mắt tìm anh ta trong phòng, cuối cùng thấy anh ta đang cười với một nhóm bạn trai, hoặc gái, luôn luôn bận rộn, không bao giờ là người nhìn cô. Cô kiểm tra xem Ellie đang làm gì – nhảy nhót trên không trung với những đứa trẻ khác, vỗ vào những trái bóng như những con hải cẩu nhỏ. Con gái cô vẫn ổn. Mele tạm biệt đôi vợ chồng và đi về phía anh.

Cô và Henry hòa lẫn vào các vị khách. Anh nổi bật hơn Bobby, theo ý của cô, và dường như anh biết nhiều người ở đây. Có nhiều khách khứa đến nỗi cô có thể tỏ ra là một người vô danh và tránh khỏi những cuộc hội thoại khó xử. Cô chỉ đơn giản là một người bạn cũ của chú rể. Henry giới thiệu cô là “người bạn thân mến của chú rể, Mele,” điều này khiến cho cô thích thú.

Có một trở ngại nhỏ. Sau điệu nhảy đầu tiên – thật nhàm chán khi xem một cặp đôi nhảy – chẳng ai thích nó cả - họ đang nói chuyện với một nhóm các cánh đàn ông, vợ của họ túm tụm ở gần đó. Ellie đi tới chỗ cô với một trong những “hoạt náo viên trẻ em” được thuê sẵn.

“Tôi đang đưa bọn trẻ tới chỗ xem phim ngoài trời,” cô gái nói. “Cô bé đi với chúng tôi được không?”

“Dĩ nhiên rồi,” Mele nói, biết ơn vì tiện ích trông trẻ này. “Vui vẻ nhé, con yêu.” Cô bế Ellie lên để ôm con bé. “Mẹ tự hào về con.”

Khi Ellie đi khỏi, cô cảm thấy ánh mắt của những người phụ nữ nhìn cô.

“Đó là cô ta,” một trong số bọn họ nói. Cô ta có mái tóc nâu bóng và mồ hôi lấm tấm trên mép. Cô ta nói với một cô bạn gái, “Anh ta nghĩ gì thế không biết?”

Mele không thể nhịn được. Cô chạm vào vai Henry, cáo lỗi rồi đi về phía quầy đồ uống, dừng lại một lát chỗ những người phụ nữ: “Tôi tin là anh ta đã nghĩ đến trò vui cuối cùng.” Ngoài việc đó ra, cô là một vị khách hoàn hảo.

“Em đã làm được,” Henry nói.

Họ đang ở trên sàn khiêu vũ bên dưới tấm bạt chằng những ngọn đèn trông giống như những ngôi sao. Những nhạc sỹ violin đã được thay thế bởi một ban nhạc jazz chơi sống. Tay của anh đang để trên thắt lưng cô, tay của cô nằm trên vai anh. Khiêu vũ quả là một ý kiến tuyệt vời. Ngoài ra thì đâu còn cách nào khác để họ có cơ gần gũi nhau nhanh chóng đến vậy?

“Em đã làm được,” cô nói. “Không khó đến thế.”

Đôi mắt của anh có màu xanh lá thắm vào buổi tối, với những nếp nhăn mờ. “Em bị sao nhãng.”

“Bởi điều gì?” anh hỏi, biểu hiện kinh ngạc một cách chế giễu.

“Món tôm,” cô nói.

“Và toàn bộ chỗ phô mai đó,” anh nói. “Một biển phô mai.” “Eo,” cô nói.

Anh bật cười; nụ cười của anh thật rạng rỡ. Anh cầm tay cô và đẩy cô ra rồi kéo trở lại, và cô có thể nhìn thấy điều đó – một lời nhận xét dí dỏm – hoặc không dí dỏm lắm – chuẩn bị bật ra khỏi miệng của anh. Đó là những gì mà họ vẫn đang làm những ngày gần đây và cả tối nay nữa, một cuộc đối đáp bông đùa. Họ đang bị nhấn chìm, nhấm nháp từ từ, và mặc dù cô thích sự cẩn trọng và sự tán tỉnh qua lại giữa họ, điều này đang trở thành một sự trì hoãn.

Cô đặt một tay lên gáy anh, kéo mặt anh về phía cô, hôn anh một cách nhẹ nhàng, vượt qua ranh giới để bước vào một nơi xa lạ và không ngờ tới, cảm giác như đó chính xác là nơi mà họ thuộc về.

Họ sẽ bắt đầu từ đây.

Lời Cảm Ơn

Tôi bắt đầu viết cuốn sách này khi con gái tôi còn là một cô bé, và giờ thì con bé đã cao hơn cả tôi. Cảm ơn David Forrer và Kim Witherspoon, đại diện của tôi ở Inkwell Management, vì đã sát cánh bên tôi trên suốt chặng đường.

Mỗi lần tôi đọc ghi chú, lời bình, và đề xuất từ Marysue Rucci, ngay lập tức tôi sẽ trở lại với bản thảo của mình cùng nguồn cảm hứng và năng lượng. Tôi không biết tôi còn có thể đòi hỏi gì hơn từ một biên tập viên. Cảm ơn rất nhiều vì đã khiến cho tôi yêu thích việc viết lách và cải thiện nó.

Và cảm ơn đối với nhóm bạn thật của tôi – Jen Murdin, Sara Starr, Michelle Delen, Yeli Yoo, Lindsay Hunter, và Christina Amail, cũng như rất nhiều các bà mẹ khác ở San Francisco, những người đã khiến quá trình nuôi dạy con bớt cô đơn hơn rất nhiều và vui hơn rất nhiều. Tôi vô cùng thích tiệc tùng cùng với mọi người.

Table of Contents

CHẾ BIẾN MỘT CUỐN SÁCH

XÂY DỰNG HÌNH TƯỢNG NGƯỜI VỢ

HENRY VÀ PHỤ NỮ

ĂN TỐI CÙNG TỘI PHẠM

ĐƯA CON SINH RA TRONG CHIẾN TRANH CỦA GEORGIA

NGƯỜI TRÔNG TRÈ

NIỀM VUI CỦA ANNIE

ĂN BÁNH

CUỘC SỐNG HÀO NHOÁNG CỦA BARRETT

NHỮNG VỊ KHÁCH HOÀN HẢO

LỜI CẢM ƠN